TỦ SÁCH VĂN HỌC PHÁP

Một Cuộc đời

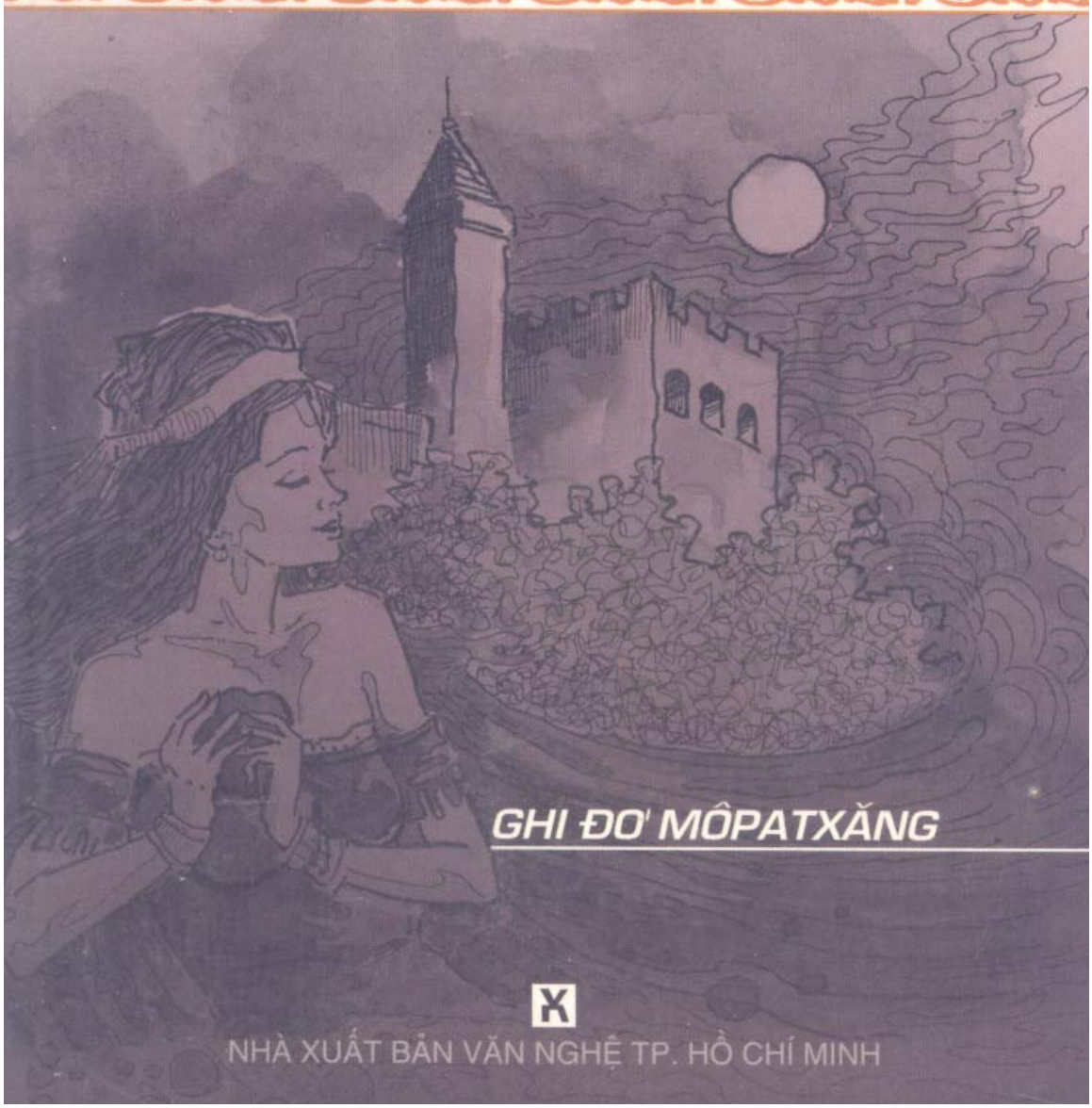

GHI ĐƠ MÔPATXĂNG

NHÀ XUẤT BẢN VĂN NGHỆ TP. HỒ CHÍ MINH

http://tieulun.hopto.org

MỘT CUỘC ĐỜI

http://tieulun.hopto.org

Người dịch: MAI XUÂN
Người giới thiệu: TRẦN VIỆT
Dịch từ nguyên bản tiếng Pháp
***Une vie** (Guy de Maupassant)*
của Nhà xuất bản FLAMMARION - Paris, 1949

N
100/1496–2000
VN–2000

http://tieulun.hopto.org

GHI ƠƠ MÔPATXĂNG

MỘT CUỘC ĐỜI

NHÀ XUẤT BẢN VĂN NGHỆ
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

http://tieulun.hopto.org

LỜI GIỚI THIỆU

Gần chín mươi năm đã trôi qua, kể từ ngày xảy ra cái chết buồn thảm, kết thúc cuộc đời ngắn ngủi của Ghi đơ Môpatxăng (Guy de Maupassant), người đọc thuộc nhiều thế hệ nối tiếp vẫn nhớ tới ông như một danh nhân văn học của thế kỷ thứ XIX, một thế kỷ rạng rỡ trong lịch sử văn học thế giới đã để lại cho loài người những kiệt tác của những cây bút thiên tài. Tên tuổi Môpatxăng khắc trên tấm mộ chí lạnh lùng trong nghĩa trang Mônpácnax năm 1893, lại được ghi vào sau tên tuổi những văn hào lỗi lạc đã đi trước. Có người ví Môpatxăng là một Sêkhốp của Pháp - lịch sử đã tạo nên sự trùng hợp lý thú của hai bậc thày truyện ngắn cùng xuất hiện trong nửa cuối thế kỷ XIX - Nhưng Môpatxăng chẳng phải chỉ nổi tiếng về truyện ngắn. Ông viết truyện dài, và truyện dài của ông cũng đã để lại ấn tượng sâu xa, truyền đến người đọc những tình cảm buồn, giận trước một thực tại xã hội. Tiểu thuyết ***Một cuộc đời*** là một đỉnh cao trong đời viết văn của ông, đã đem lại cho ông một niềm vinh quang của một cây bút hiện thực phê phán. Ở đây, có *cuộc đời* một người đàn bà hay nói rộng hơn, có *cuộc đời* của mấy người đàn bà với những cảnh ngộ khác nhau và có cả *cuộc đời chung* phản ánh trung thành thực chất một xã

http://tieulun.hopto.org

hội tàn ác, dối trá, thối nát trong đó có *cuộc đời riêng* của bản thân tác giả.

Môpatxăng xuất thân từ một gia đình quý tộc; cuộc đời ông sống chưa được 43 năm trọn vẹn bắt đầu trong tòa lâu đài Mirômexnin - nơi ông sinh ra năm 1850 giữa cảnh nước trời thơ mộng xứ Noócmăngđi, - đã kết thúc tại một nhà thương điên, trong một căn phòng nhìn ra hàng cây cao xào xạc gió và rền rĩ tiếng côn trùng.

Yêu và yêu mãnh liệt cuộc sống là nét đặc biệt trong tính cách Môpatxăng. Thế giới này, trái đất này, ông yêu nó, yêu đến nỗi trước khi bước xuống nấm mồ đã mở rộng trước mắt ông, ông vẫn dối dăng, trong những giây phút tỉnh táo, rằng xác ông chẳng cần đến áo quan, ông muốn nuôi đất sau khi đã được đất nuôi mình. Ông từng nói: "Tôi yêu bầu trời như con chim yêu bầu trời, yêu rừng như con sói lang thang yêu rừng, yêu những hòn núi tảng như con sơn dương yêu núi, yêu đám cỏ dày để lăn mình trên cỏ, để thả sức chạy như một con ngựa và yêu dòng nước trong mát để bơi như một con cá... Tôi yêu với tấm lòng sâu sắc, như bản năng một con vật, tội nghiệp và thành kính tất cả những cái gì đang sống, đang mọc lên và tất cả những cái gì ta thấy.

Tấm lòng yêu cuộc sống của Môpatxăng đã trở thành linh hồn bất tử trong toàn bộ tác phẩm của nhà văn. Khi vĩnh biệt Môpatxăng, nghiên mình trước di hài ông, Êmil Zôla, nhà đại văn hào Pháp đã kết thúc bài điếu văn bằng những lời tiên đoán được chứng minh trong thực tế: *"Thời gian cứ nối tiếp nhau, những người mai sau chỉ được biết ông qua tác phẩm sẽ yêu mến ông vì ông đã cất*

http://tieulun.hopto.org

lên tiếng hát yêu thương vĩnh cửu cho cuộc sống con người."

Tấm lòng ấy, như hồi ký của Frăngxoa Taxar, người đầy tớ của ông kể lại - ông đem vào thế giới tự nhiên và đời sống xã hội. Ông nói: "Phải quan tâm đến mọi cái xung quanh, miêu tả những bậc của ngai vàng cũng như bậc thang trơn của nhà bếp". Ông đã đứng bao nhiêu lâu ngắm mặt trời hửng và những người đánh cá trên quê hương... Ông đã quan sát, không bỏ qua những chi tiết tưởng chừng rất bình thường; chứng kiến những sự kiện lịch sử và những sự thật đen tối được bao phủ sau tấm áo ngoài choáng lộn của giai cấp tư sản; ông đã nhìn thấy những cảnh ngộ đau thương, tiếp xúc với những nông dân lao động mà ông cho là không biết thù hằn dân tộc, một điều chỉ lớp trên mới có, với những người nghèo mà mọi thứ thuế đè nặng lên vai, với những công nhân làm mười giờ một ngày, không có quyền hưởng ngày nghỉ, sau khi tính toán chỉ còn 2,45 xăngtim lương mỗi ngày để nuôi vợ, hai con và bản thân mình, với những thợ thủ công, những viên chức nhỏ mà cuộc đời do kinh nghiệm bản thân ông - "hoàn toàn trôi đi trong phòng giấy tối tăm"...

Bằng tấm lòng nhân đạo và tất cả những điều quan sát ấy, Môpatxăng khám phá ra những đau khổ phải lên tiếng, những dối trá phải vạch trần... Ông đi đến kết luận về sự đau khổ của con người mà ông coi như một tiêu chuẩn để đánh giá cả Thượng đế. Ông đã thốt lên qua một nhân vật trong cuốn tiểu thuyết cuối cùng còn bỏ dở *(L'Angélus)* của ông, rằng: Thượng đế tạo ra thế giới này - cái thế giới mà ông hằng yêu mến - *"vĩnh viễn là một*

http://tieulun.hopto.org

tên sát nhân". Và ông chỉ có thể công nhận Giêzu Crit như một *"Đấng cứu thế thật sự"* chỉ vì ông cảm thấy qua cái đau khổ mà Giêzu Crit đã phải chịu, Crit gần gũi và có tính con người.

Đọc Môpatxăng, người ta cảm thấy ngay, sau cái vẻ ngoài hấp dẫn, hóm hỉnh, nhẹ nhàng, đơn giản, lại ẩn giấu tấn thảm kịch sâu xa trong đời sống hàng ngày ở xã hội Pháp thế kỷ thứ XIX. Có nhà phê bình đã mô tả ông như một con người có cái bề ngoài bình thản nhưng nếu như vầng trán ông chỉ thỉnh thoảng mới nhăn lên những đường nhăn đau khổ thì bộ óc trong sọ ông lại luôn luôn run lên vì thương cảm.

Cuộc đời ngắn ngủi của Môpatxăng rơi vào một thời kỳ tai biến đầy đau thương trong lịch sử chính trị Pháp. Cuộc đời ấy đã chịu ảnh hưởng trực tiếp của những sự kiện và những môi trường tiếp xúc, những mối quan hệ gia đình và xã hội. Khi ông sinh ra, xã hội Pháp vừa trải qua cuộc đụng độ lớn đầu tiên giữa vô sản và tư sản, hãy còn nhức nhối những vết thương thất bại của cách mạng năm 1848; mới lớn lên giữa tuổi hai mươi, ông lại chứng kiến cuộc chiến tranh Pháp - Phổ, kết thúc bằng tai họa cho Tổ quốc ông: nước Pháp bị chiếm đóng, quê hương Noócmăngđi của ông bị dày xéo. Tiếp đến cuộc đàn áp đẫm máu Công xã Pari mở đầu một giai đoạn cực kỳ phản động kéo dài, dẫn tới cao trào cách mạng của công nhân những năm chín mươi của thế kỷ XIX. Đến cao trào này thì Môpatxăng không còn nữa.

Quãng đời đẹp nhất của Môpatxăng lại là những ngày thơ ấu sống bên một bà mẹ hiền từ và thông minh. Bố mẹ ông thỏa thuận bỏ nhau khi ông còn nhỏ tuổi. Môpatxăng

http://tieulun.hopto.org

và em trai của mình là Hécvê ở với mẹ trong trang trại Vécghi vùng Êtrota. Cậu bé Môpatxăng rất khỏe mạnh chạy chơi đùa thỏa chí với trẻ con nông dân và dân chài trên những cánh đồng quê thơm ngát và dọc bãi cát dài nồng vị mặn của biển khơi. Phải chăng chính sự hòa mình trong thiên nhiên trong lành này ngay từ tuổi ấu thơ đã khiến Môpatxăng gần như có một bản năng phân biệt mọi sắc thái và mọi đổi thay đa dạng được thể hiện rõ nét trong các tác phẩm sau này khi ông viết về thiên nhiên. Cái đẹp thiên nhiên mà ông miêu tả bao giờ cũng chứa đựng một tâm hồn lành mạnh và đầy sức sống. Cũng phải chăng chính những sự tiếp xúc đầu tiên này của Môpatxăng với những người lao động ít được xã hội chú ý đã ảnh hưởng tới tư tưởng sáng tác của ông sau này, giúp ông vượt qua khoảng ngăn cách về giai cấp xuất thân không tốt đẹp của mình, để gần gũi họ và san sẻ cuộc đời với họ.

Mẹ Môpatxăng, bà Lôr Lơ Poatovanh và người anh cả của bà vốn là bạn hồi nhỏ của đại văn hào Guyxtavơ Flôbe. Bà yêu văn chương và muốn tạo cho con trai mình năng khiếu về mặt đó. Trong ngôi nhà ở Vécghi, bà chọn sách và hướng dẫn cho con đọc, đặc biệt là đọc Sếchxpia. Bà cho Môpatxăng vào ăn ở ký túc tại trường chủng viện Yvôtô. Chuyện lý thú: học trường đạo mà chẳng mê đạo, cậu bé cảm thấy không thể nào chịu nổi cái kỷ túc xá này, bạn bè thì thô lỗ và đặc biệt là nội dung cũng như cách giảng dạy giáo viên lại đem đến cho cậu cái cảm giác đến kinh tởm về tôn giáo mà cậu giữ mãi suốt đời. Điều an ủi duy nhất lúc này đối với cậu bé là làm thơ nhạo báng những giáo sĩ trong trường. Chẳng may một

http://tieulun.hopto.org

hôm, viên giám đốc bắt được những bài thơ đó và cậu liền bị đuổi. Bà mẹ lại xin cho Môpatxăng vào học tiếp ở trường trung học Ruăng...

Chiến tranh Pháp - Phổ nổ ra năm 1870, chàng thanh niên Môpatxăng tròn tuổi đôi mươi, vừa tốt nghiệp tú tài văn khoa và sắp sửa vào đại học luật thì phải đi lính, làm anh binh nhì, nếm đủ mùi đắng cay vì thất bại. Anh viết lại rằng anh đã run lên không phải vì rét mà vì một cơn sốt tinh thần làm nghẹn cuống họng anh, anh và các bạn anh đã hết lời nguyền rủa bọn phản bội đã đặt bọn anh vào một tình thế như vậy. Nhiều truyện ngắn sau này của Môpatxăng đã phản ánh tâm trạng đó, nhưng lại chứa đựng niềm tự hào về gương chiến đấu kỳ diệu của những anh hùng xuất thân từ những lớp người bình thường nhất. Vì vậy mà, hàng nửa thế kỷ sau ngày Môpatxăng qua đời, trong đại chiến thứ hai, những truyện đó của Môpatxăng vẫn được đọc ở các chiến hào chống phát xít.

Giải ngũ năm 1871, Môpatxăng phải xin làm viên chức Bộ hải quân rồi Bộ giáo dục ở Pari để kiếm sống. Quãng đời viên chức nhỏ này, ông gọi là một thời kỳ nô lệ thảm hại của những tù khổ sai bị trói vào cái cặp màu xanh. Môpatxăng ở trong một căn phòng nhỏ, lờ mờ ánh sáng lọt qua chiếc cửa sổ con duy nhất. Hàng ngày "sớm vác ô đi, tối vác về", Môpatxăng cuốc bộ đi làm.

Trong những ngày dài u uất ấy, từ năm 1872 đến năm 1880 ông may mắn gặp Flôbe, nhà văn hiện thực lỗi lạc mà mẹ ông đã gửi gắm con trai. Cuộc đời văn học của Môpatxăng chuyển một bước ngoặt quyết định với tác phẩm *Viên mỡ bò*, kết quả đầu tiên của sức lao động tài năng của ông và sự dìu dắt tỉ mỉ của Flôbe. Tại

http://tieulun.hopto.org

nhà Flôbe, ông được làm quen với những văn hào ưu tú đương thời: Êmil Zôla, Anphôngx Đôđê (Pháp), Tuốcghênhiép (Nga)... Ông trở thành một cây bút nổi tiếng, một nhà văn hợp thời được săn đón, mời mọc đến các phòng khách trưởng giả nhưng ông thẳng cánh khước từ những thứ mời mọc đó vì ông cảm thấy ghê tởm cuộc sống phù phiếm kiêu kỳ của họ. Ông từ chối mọi thứ quảng cáo cho ông, không cho người ta trưng ảnh mình. Theo ông, một nghệ sĩ xứng đáng với danh hiệu đó thì chỉ có thể trông vào bản thân tác phẩm của mình để chinh phục mà thôi. Ông biết ơn người thày đã dạy mình theo đúng nghĩa thủy chung. Khi Flôbe mất, lúc ở nghĩa trang ra về, Môpatxăng đi một mình, đau khổ. Ông nói với một người bạn: "Tôi rất muốn chết nếu tôi tin chắc có được người nào đó nghĩ đến tôi như tôi nghĩ đến Người."

Môpatxăng viết rất khỏe. Trong vòng mười năm (1880-1890), ông đã cho ra đời sáu truyện dài và trên ba trăm truyện ngắn. Ngoài ra, ông còn viết ba cuốn du ký, một tập thơ và rất nhiều bài phê bình đăng trên các báo.

Một bệnh hiểm nghèo đã giết mất em trai ông lúc mới 35 tuổi nay chuyển sang hủy hoại thể xác ông từ năm 1891. Ông không còn viết được nữa và mất năm 1893 tại một nhà thương điên.

Đưa ông đến nghĩa trang Môngpácnátx, chỉ có mấy người bạn và vài người họ hàng. Bao nhiêu kẻ cách đây không lâu từng trọng vọng mời mọc ông như một vinh dự trong các phòng khách, bao nhiêu các bà và tiểu thư từng săn đón ông nay đều chả thấy bóng kẻ nào.

Êmil Zôla nhân danh Hội nhà văn Pháp, người đại biểu lỗi lạc cho chủ nghĩa hiện thực phê phán cuối thế

http://tieulun.hopto.org

kỷ 19, người bạn có ảnh hưởng quan trọng tới Môpatxăng, đọc điếu văn. Đó là điều an ủi duy nhất cho người ra đi và những người đến vĩnh biệt:

"Anh hãy yên nằm, hưởng giấc ngủ ngon mà anh đã phải trả bằng giá đắt, tin tưởng ở sức mạnh lẫy lừng của công trình anh để lại!" (Êmil Zôla).

*
* *

Tiểu thuyết ***Một cuộc đời*** của Môpatxăng là đỉnh cao, có giá trị nhất trong hàng loạt sáng tác truyện dài của ông. Môpatxăng viết truyện này vào cuối những năm 1870, và xuất bản năm 1883. Đó là tiểu thuyết đầu tiên trong sáu tiểu thuyết mà ông đã hoàn thành liên tiếp trong vòng mười năm. ***Một cuộc đời*** viết vào một thời kỳ sung sức nhất đã chín muồi về tư tưởng và đã trưởng thành về nghệ thuật của nhà văn.

Một cuộc đời đưa người đọc trở lại xã hội Pháp ở thời kỳ nền quân chủ tháng Bảy (1830-1848). Môpatxăng tạm ngừng việc miêu tả toàn cảnh xã hội đương thời, quay về những chủ đề đã được đề cập đến trong các tác phẩm của những đại văn hào tiền bối: Xtăngđal, Banzắc, Flôbe. Thời kỳ này, giai cấp đại tư sản mà Mác gọi là "quý tộc tài chính" đã nắm quyền thống trị đang xâm nhập nông thôn, lao vào các hành vi tội ác trên bước đường tích lũy tư bản, biến mọi quan hệ xã hội và quan hệ gia đình *"thành những quan hệ tiền nong đơn thuần"* (Mác và Ăngghen). Thời kỳ này giai cấp quý tộc đang trượt mạnh trên đà thoái hóa. Cơ sở kinh tế và vật chất của chúng

http://tieulun.hopto.org

đang tan rã mạnh. Mâu thuẫn xã hội nổi bật lên giữa vô sản và tư sản.

Tiểu thuyết ***Một cuộc đời*** của Môpatxăng viết trong phạm vi bối cảnh lịch sử đó. Truyện thu hẹp vào một gia đình nhưng vẫn bao hàm khuôn khổ một xã hội với đầy đủ những đặc trưng của nó. Điều đáng chú ý là Môpatxăng đã kế tục sự nghiệp của các nhà hiện thực lớn đầu thế kỷ XIX trong giai đoạn chủ nghĩa hiện thực phê phán đang nảy sinh những khuynh hướng suy đồi. Bằng sự quan sát những hoàn cảnh điển hình, Môpatxăng thể hiện chân thực cuộc sống, miêu tả bộ mặt xấu xa thực sự của giai cấp tư sản và bọn quý tộc đã lỗi thời.

Tình yêu, hạnh phúc, mơ ước, luyến tiếc, đau khổ và thất vọng được khắc họa bằng những bức tranh hiện thực, bức nọ nối tiếp bức kia với mọi sắc thái đa dạng và sức truyền cảm phi thường. ***Một cuộc đời*** đi vào thế giới nội tâm ấy phản ánh trung thành những cảm nghĩ, những xúc động, những thói quen của bản thân tác giả. Nó không che đậy sự thật bằng những lời bóng bẩy. Môpatxăng nói *"Cho dù là cay đắng, sự thật cũng chỉ có một mà thôi!"*.

Với cách nhìn thẳng vào sự thật, ông đã dùng ngòi bút phê phán sắc sảo vạch những sự thật tàn bạo của tầng lớp quý tộc đang tàn lụi và bọn tư sản đang tung hoành. Câu chuyện xảy ra ở một gia đình vị nam tước tỉnh nhỏ trên bước đường phá sản, trong ngôi nhà quý tộc mang tên *Tòa lâu đài Bạch dương*. Có thể đây chính là một trong những ngôi nhà mà bản thân Môpatxăng đã từng ở với mẹ trong xứ Noócmăngđi. Nhân vật chính Jan lại có những nét độc đáo rất Môpatxăng: yêu tha thiết cuộc sống và yêu đắm đuối thiên nhiên; nàng đã ngây

http://tieulun.hopto.org

ngất giữa cảnh đẹp một đêm trăng, thả mình theo những ước mơ trong lành, nghĩ đến tình yêu lý tưởng đúng với tuổi đời một cô gái dậy thì xinh đẹp, khỏe mạnh vô tư. Trái tim nàng như rộng mở, vang đầy tiếng thủ thỉ với hàng nghìn mơ ước *"Nàng cảm thấy, trong ánh trăng đêm hiền dịu, con người nàng cũng rung lên những rung động khác thường, lòng nàng bồi hồi những ước mơ không sao hiểu nổi, một cái gì đó như một thoáng hơi thở của hạnh phúc vậy"*.

...Jan cảm thấy như phát điên lên vì sung sướng trước cảnh bình minh. Hình ảnh này khiến ta nhớ tại Môpatxăng đã từng đứng hàng giờ liền ngắm cảnh mặt trời mọc trên quê hương Noócmăngđi, ở đảo Coóc, ở Angiêri,.. những nơi ông đến thăm. Môpatxăng thốt lên: *"Đây là mặt trời của nàng! Bình minh của nàng! cái bắt đầu của đời nàng! Cái bừng dậy của những niềm hy vọng của nàng! Nàng giơ hai tay về phía không trung rực sáng với niềm khao khát ôm hôn mặt trời. Nàng muốn nói, muốn kêu lên một điều gì cũng thần tiên như cảnh trời rạng lúc ban mai; nhưng nàng vẫn đứng đó, lặng đi trong cái say sưa bất lực. Nàng liền úp mặt vào lòng tay và cảm thấy mặt mình đầy lệ..."*

Thiên nhiên và con người được miêu tả ở chương đầu như hai vật thể sống hòa vào làm một. Có thể nói đó là bức tranh tổng quát về cuộc đời của nhân vật chính trong truyện, phản ánh ngay chính tâm trạng bản thân tác giả. Jan yêu thiên nhiên và yêu cuộc sống nhưng sẽ chỉ là nước mắt mà thôi. Cái xã hội đương thời ấy chìm trong cuộc chạy đua tư bản ngập *"máu và bùn"* làm sao lại phù hợp được với những ước mơ trong sáng có tính người.

http://tieulun.hopto.org

Một cuộc đời là một câu chuyện về số phận đen tối mà xã hội đã dành cho người đàn bà. Nó có giá trị tố cáo mãnh liệt. Và, hiển nhiên điều đó đã tạo nên giá trị tư tưởng của toàn bộ tác phẩm. Mỗi người đàn bà trong truyện từ Jan đến Rôzali - người đày tớ - và Lizông - người dì của Jan - đều có những cảnh ngộ khác nhau. Lizông là hình ảnh về một xã hội quý tộc vô vọng đang lụi tàn, một cuộc đời tẻ nhạt, sám ngắt. Jan hơn hẳn Lizông về sắc đẹp, về tâm hồn rạng rỡ những ước mơ nhưng cuộc đời của nàng rút cuộc có hơn gì Lizông. Rôzali mà số phận tôi đòi đã chịu bao nhiêu bất công, khinh rẻ, là nạn nhân tất yếu của một xã hội như vậy.

Giở trang đầu cuốn sách, Jan xuất hiện như một thiếu nữ phơi phới yêu đời, xinh đẹp và đầy nhựa sống, nhạy cảm với thiên nhiên, ham mê hạnh phúc, khao khát yêu đương nhưng rồi mỗi trang đời của nàng giở theo những trang sách lại nối tiếp nhau tối sầm lại để cuối cùng vẫn người đàn bà ấy thốt lên ở trang chót: *"Tôi nào có khác gì con "Thảm sát" trong những ngày tàn của đời nó"*[1] Còn gì nữa? Yêu chồng, nàng bị lừa dối trong tình yêu; yêu mẹ, nàng bị xúc phạm trong niềm tin ở mẹ, nàng bị đẩy vào cảnh ngộ phá sản đến nỗi phải bán cả ngôi nhà yêu dấu nhất đời mình cho một tên tư sản.

Với bản chất yêu đời, Jan đã cố tìm ra lối thoát sau mỗi lần thất vọng, tạo cho mình một đối tượng mới để mà yêu và hy sinh với hy vọng bù lại được cái gì vừa mất. Nhưng, cả những lối thoát nhỏ nhoi ấy, nàng cũng

---

1. *"Thảm sát"* (*"Massacre"*): Tên do Jan đặt cho một con chó độc nhất được nàng cứu sống khỏi bàn tay sát hại thê thảm của một tu sĩ cuồng tín.

http://tieulun.hopto.org

vấp phải bức tường ngăn kiên cố. Cái vỡ mộng của nàng mang tính xã hội sâu sắc. Xã hội đó không dung nạp tất cả những cái gì trái với bản chất của nó: nó hủy hoại mọi giá trị tinh thần và tình cảm trong sáng, biến cuộc đời thơ mộng hằng ước mơ thành một cuộc đời vô vọng.

Kẻ đầu tiên phá nát giấc mộng đẹp của Jan, mở đầu cho những trang đời đau khổ của nàng là tử tước Juyliêng đơ Lamar chồng nàng, một tên quý tộc kệch cỡm và ti tiện, điển hình cho lớp phong kiến suy tàn đang bám theo chiếc xe tư sản. Môpatxăng làm sống lại qua hình tượng này một hoàn cảnh xã hội Pháp đang diễn ra quá trình đẩy mạnh tích lũy tư bản, thay thế cho lối bóc lột tá điền của địa chủ. Đồng tiền chi phối mọi quan hệ xã hội và gia đình. Juyliêng bỏ thành thị về nông thôn, hy vọng tìm được ở gia đình quý tộc Lơ Pectuyx đê Vô một nguồn tích lũy cho mục tiêu kinh doanh của hắn. Hắn trắng trợn moi từng đồng của vợ ngay trong những ngày đang say sưa "trăng mật", hắn tính toán chi li, thâu tóm toàn bộ cơ nghiệp của vợ để làm giầu. Tình yêu của hắn chỉ kéo dài có "một tuần trăng mật". Hắn lạnh lùng và tàn nhẫn, lừa dối và phản bội, ngủ với người đày tớ gái, có con với cô ta, rồi lại dõng dạc ra lệnh vứt ngay đứa con "không hợp pháp" đó cùng với mẹ nó ra khỏi cửa. Jan phản đối thì hắn lại la lên: *"Cô điên sao! Cô không nghĩ đến tên tuổi và các quan hệ bè bạn của chúng ta sao! Rồi đâu đâu người ta cũng sẽ nói là chúng ta bao che cho cái xấu, chúng ta nuôi trong nhà toàn những con đàn bà đốn mạt, và những người danh giá sẽ không thèm đặt chân đến nhà ta nữa"*...

Mâu thuẫn giữa lời nói và hành động của Juyliêng

http://tieulun.hopto.org

phơi trần, chẳng còn chiếc lá nhỏ che cái thực chất giả dối thật ghê tởm của cái gọi là đạo đức quý tộc và tư sản. Mâu thuẫn đầy kịch tính này có sức mạnh tố cáo vô cùng chính xác. Thật lý thú! Môpatxăng đã dựng một điển hình để thả sức quất một đòn chính diện không thương xót cái xã hội mà ông cần lên án.

Môpatxăng lại có biệt tài phát hiện và khai thác cái đẹp trong những con người bị xã hội coi thường. Giá trị tư tưởng của tác phẩm càng được nâng cao trong gần hai chương cuối, khi cuộc đời tuyệt vọng và suy sụp của Jan lại tìm được một cứu cánh trong hai bàn tay rộng mở của chính người đầy tớ của mình: Rôzali. Nếu ở những phần đầu, do hoàn cảnh xã hội khác nhau, số phận Rôzali phụ thuộc vào cô chủ Jan, thì ở đoạn chót, số phận Jan lại gắn liền vào cuộc đời Rôzali. Sự so sánh giữa hai nhân vật này và giữa hai đứa con trai cùng bố của họ làm nổi bật bản chất thật tốt đẹp của người người lao động và ảnh hưởng có ý nghĩa triết học của môi trường sinh hoạt xã hội. Jan và Rôzali vốn là hai đứa bé được nuôi chung một dòng sữa nhưng ở hai địa vị xã hội khác nhau, hai nếp sinh hoạt khác nhau. Một bên thuộc dòng dõi quý tộc, một bên là nông dân nghèo; Jan nhàn tản, mơ mộng, trái lại Rôzali lao động, thực tiễn. Họ đã gặp nhau như những người đàn bà cùng chịu một cảnh ngộ bất hạnh nhưng vẫn khác nhau. Jan là một hiện tượng đặc biệt trong tầng lớp trên mà nàng xuất thân, còn Rôzali thì từ trong bụng mẹ đã là nạn nhân của xã hội đó. Sự hòa hợp và khác biệt giữa hai nhân vật để lại một ấn tượng sâu sắc trong phần cuối cuốn sách. Lúc này Jan, cô gái phơi phới yêu đời ngày trước, đã già hẳn đi, tóc

http://tieulun.hopto.org

bạc, thân gầy, tiều tụy nhưng Rôzali thì vẫn khỏe mạnh, hồng hào, cân đối, có đủ sức bế bổng Jan lên tay như một chàng trai tráng; Jan thất vọng, tinh thần sa sút, thì Rôzali lại đầy nghị lực và quyết đoán sáng suốt, trở thành người che chở, cứu vớt và săn sóc Jan như tấm lòng một người mẹ. Rôzali là hình ảnh đặc sắc mà Môpatxăng đã xây dựng như một điển hình cho lớp phụ nữ lao động bình thường đã chịu bao đau khổ, khinh miệt, lăng mạ tàn nhẫn nhưng tầm vóc tâm hồn thì lại vượt lên hẳn thực tại xã hội đó, giàu tính nhân đạo, và đầy lòng vô tư cao cả. Rôzali giải đáp những ý nghĩ mơ hồ của Jan bằng những lý lẽ đơn giản của thực tế cuộc sống. Nghe Jan than vãn mãi số phận mình, Rôzali liền bảo: "Bà sẽ nói sao nếu bà phải làm việc để có được miếng ăn, nếu bà bị bắt buộc ngày nào cũng phải dậy từ 6 giờ sáng để làm quần quật suốt ngày! Có nhiều người đã phải làm như vậy và đến khi họ già lão thì họ chết đói".

Rôzali không theo đuổi một lợi ích riêng nào khác khi chị quyết định rời bỏ cuộc sống của mình để về ở với Jan, chăm sóc, cứu Jan ra khỏi sự sụp đổ hoàn toàn về tinh thần đã hầu như chắc chắn. Rôzali có những đức tính mà Jan không thể có: lòng dũng cảm, trí kiên quyết, không thụ động chấp nhận số phận, dám giáng trả những kẻ xấu. Thật là đẹp, hình ảnh Rôzali trong cuộc gặp tên thầy tu cuồng tín và độc ác Tônbiắc! Lúc đó chị đang ngồi với Jan trong chiếc xe ngựa do con trai chị cầm cương thì thấy Tônbiắc trên đường, Jan cúi mặt xuống để tránh cặp mắt tên thày tu nhưng Rôzali thì nổi nóng miệng lẩm bẩm: *"Thằng đê tiện! Thằng đê tiện!"* rồi nắm lấy tay con, chị bảo *"quất cho hắn một roi, con"!* Chàng thanh

http://tieulun.hopto.org

niên liền bất ngờ cho xe phóng hết tốc lực vào vũng nước làm bùn bắn tóe lên tên thày tu suốt từ chân đến đầu.

Và, Rôzali mặt mày rạng rỡ, quay người lại, giơ nắm đấm vào tên thày tu đang lấy chiếc mùi soa to tướng lau mặt mũi.

Đơnix, chàng tuổi trẻ, con trai Rôzali ấy và Pôn, con trai Jan, cùng chung bố là Juyliêng mà lại khác hẳn nhau. Sự đối lập về tính cách này phản ánh rất lôgích sự đối lập về hoàn cảnh sinh sống và cách giáo dục có cơ sở giai cấp. Môpatxăng quả là có cách nhìn tinh tế của một nhà tâm lý học. Thành ngữ *"cha nào con nấy"* ở đây chỉ đúng có một nửa, với trường hợp Pôn mà không đúng với trường hợp Đơnix. Pôn, với cách giáo dục của gia đình quý tộc và xã hội tư sản, là một tên ích kỷ, ăn bám, còn Đơnix thì lại là một thanh niên nông dân thuần phác, nhân hậu, chăm lao động và rất yêu thương, vâng lời mẹ. Môpatxăng không có được cái ý thức rõ ràng về giai cấp nhưng bức tranh thực tế mà ông đã dựng lên lại phản ánh sự thật mang đặc tính giai cấp, làm tan biến cả mối quan hệ máu mủ của hai đứa trẻ.

* * *

Tiểu thuyết ***Một cuộc đời*** được hoan nghênh ở nhiều nước ngay khi nó mới ra đời. Xuất bản ở Pháp năm 1883 thì ngay trong năm đó, nó ra mắt bạn đọc nước Nga. Ở Việt nam ta, hầu hết những người biết tiếng Pháp cũ đều đã đọc từ hồi nhỏ và đến nay nhiều người còn nhớ từng chi tiết.

http://tieulun.hopto.org

Tuốcghênhiép, đại văn hào Nga, đồng thời là nhà văn lỗi lạc của thế giới, làm Phó chủ tịch Hội văn học quốc tế ở Pari (do Víchto Huygô làm chủ tịch), là một người bạn lớn có ảnh hưởng quan trọng đến tư tưởng sáng tác của Môpatxăng. Người ta thấy ở Môpatxăng những nét nổi bật về tài năng nghệ thuật mà những bậc thầy của văn học đã đánh giá; Tuốcghênhiép: một là "kỹ sảo lạ thường trong việc miêu tả những bức tranh thiên nhiên Nga" (Biêlinki); hai là xây dựng được "những hình tượng phụ nữ thật đặc sắc" (L. Tônxtôi); ba là đã cùng các nhà văn tiền bối "sáng tạo nên tiếng Nga văn học" (nhận xét của Lê-nin và Goócki). Chúng ta thấy rõ những mặt mạnh này của Tuốcghênhiép trong Môpatxăng, khác chăng ở chỗ một bên là Nga và một bên là Pháp. Tiểu thuyết ***Một cuộc đời*** đã thể hiện tập trung ưu điểm nghệ thuật đó của Môpatxăng.

Tuốcghênhiép là người nước ngoài đầu tiên phát hiện tài năng văn học của Môpatxăng. Ông cũng là người đưa tác phẩm của Môpatxăng trước tiên vào nước Nga. Một câu chuyện kể lại rằng: Tuốcghênhiép đã chuyển cho L. Tônxtôi đọc một số tác phẩm của Môpatxăng. Lúc đầu, Tônxtôi tỏ ý xem thường nhưng khi đọc đến tiểu thuyết ***Một cuộc đời*** thì Tônxtôi thốt lên: *"Đây là một cuốn sách buộc tôi phải thay đổi ý kiến về Môpatxăng"* và từ đó ông đọc tất cả những tác phẩm của nhà văn Pháp trẻ tuổi này. Tônxtôi còn nói: "***Một cuộc đời*** là một cuốn tiểu thuyết rất sâu sắc, đó là một trong những cuốn hay nhất của Pháp sau truyện ***Những người khốn khổ*** của V.Huygô".

Nhiều văn hào nổi tiếng của nhiều nước khác nhau cũng đánh giá cao cuốn tiểu thuyết này của Môpatxăng.

http://tieulun.hopto.org

Nghệ thuật miêu tả của ông đã đạt đến trình độ điêu luyện. Đó là nghệ thuật đi vào thế giới nội tâm, khám phá tâm hồn con người, miêu tả phân tích tâm lý nhân vật thông qua hàng loạt chi tiết tưởng như bình thường. Môpatxăng chú ý những biểu hiện tinh vi, đi sâu vào quá trình diễn biến tâm lý nhân vật, những rối ren, những uẩn khúc, những khát khao, những dằn vặt làm nổi bật tính cách điển hình của đối tượng được miêu tả. Cho nên một đề tài đơn điệu như trong cuốn ***Một cuộc đời*** này lại được dựng thành những bức tranh hoàn chỉnh có sức mãnh liệt, lôi cuốn và chinh phục người đọc. Một số nguyên nhân rất cơ bản khiến ông thành công đặc biệt trong tiểu thuyết ***Một cuộc đời*** là mối liên hệ chặt chẽ giữa nghệ thuật với đời sống, giữa nhà văn với thực tế. Chính vì lẽ này mà nhà văn Nga vĩ đại L. Tônxtôi khen ***Một cuộc đời*** nhưng lại không hoan nghênh nhiều truyện viết vào cuối đời Môpatxăng. Tônxtôi nói: *"Một nhà văn không có một thế giới quan sáng suốt, dứt khoát và mới mẻ, và hơn thế nữa là còn cho như thế là vô ích thì không khi nào cho ra đời được một công trình nghệ thuật"*.

Thành công của Môpatxăng là kết quả một quá trình lao động và rèn luyện. G. Flôbe, nhà văn hiện thực phê phán ưu tú của thế kỷ XIX, người thày mà Môpatxăng yêu mến và chịu ơn nhiều nhất, đã phát hiện năng khiếu văn học của người học trò từ khi anh mới 15 tuổi. Ông bảo Môpatxăng: *"Anh bạn trẻ ơi, chớ bao giờ quên rằng tài năng chỉ là một sự kiên nhẫn kéo dài, hãy làm việc đi!"* Flôbe đã hướng dẫn phân tích những phác thảo của Môpatxăng, đặt ra một kỷ luật nghiêm ngặt. Ông bảo người học trò, đại ý như sau: *"Khi anh đi qua trước mặt người*

http://tieulun.hopto.org

bán hàng thực phẩm đang ngồi ở ngưỡng cửa, qua trước mặt người gác cổng đang ngậm tẩu hút thuốc hay qua một trạm cho thuê xe ngựa, anh hãy tả thế nào cho tôi không nhầm lẫn với bất cứ một người bán thực phẩm hay một người gác cổng nào khác; hãy cho tôi biết chỉ bằng một lời nói thôi con ngựa kéo xe không giống 50 con ngựa đang theo sau hoặc đi trước nó".

Môpatxăng đã làm theo những đòi hỏi đó và đã đạt đến kỹ sảo miêu tả tuyệt vời. Cũng một cuộc đời bất hạnh mà Jan và Rôzali thật chẳng ai giống ai; cũng chung một bố mà Pôn và Đơnix lại có những tính cách đối lập. Chịu ảnh hưởng phương pháp khách quan của Flôbe, Môpatxăng không lấy ý chủ quan để nói thay sự việc, không cần đến lời bàn để bày tỏ trực tiếp thái độ. Ông đã đi vào đời sống bí ẩn của tinh thần, khám phá những mâu thuẫn phức tạp trong tâm hồn Jan, nhân vật chính truyện ***Một cuộc đời*** và tìm cách thể hiện bằng hành động. Để làm được việc này, ngoài cái cần thiết phải có sự quan sát tinh tế với một vốn sống phong phú và một tay nghề cao, còn phải biết nắm vững và sử dụng phương tiện: *các chi tiết*. Về những mặt này, Môpatxăng đã đạt đến trình độ bậc thày. Bất cứ một tình huống nào đã xảy ra cho con người hay trong thiên nhiên đều được miêu tả rất chính xác, từ một trận mưa rào, một đêm trăng, một buổi mặt trời mọc...; người đọc cảm thấy như chính mình là người trong cuộc, nghe được hơi thở xúc động của nhân vật, cùng say sưa, bùi ngùi với cái say sưa, bùi ngùi của nhân vật.

Môpatxăng chú ý mối quan hệ hữu cơ giữa cảnh và người. Trong cảnh huyền ảo một đêm trăng, lòng cô gái

http://tieulun.hopto.org

nào chẳng nghĩ đến tình yêu! Trường hợp tất nhiên ấy đã xảy đến với Jan và cũng tất nhiên mối tình trong mơ thật lý tưởng. *"Nàng chỉ biết nàng sẽ yêu chàng bằng tất cả tâm hồn mình và chàng sẽ trìu mến nàng bằng tất cả sức lực của chàng. Hai đứa sẽ dạo bước, trong những buổi tối như thế này, dưới làn tro ông ánh từ những ngôi sao đổ xuống. Hai đứa sẽ tay nắm tay, đi sát bên nhau, cùng nghe tiếng đập của trái tim nhau, cùng cảm thấy hơi ấm của đôi vai nhau, hòa tình yêu vào không khí thanh khiết ngọt ngào của những đêm hè..."* Càng làm nổi bật những ước mơ đẹp của Jan, tác giả càng gây được ấn tượng sâu sắc về cuộc đời vỡ mộng thật, đau đớn của nàng sau này. Và, giá trị tố cáo cái xấu xa lừa đảo của thực tại xã hội đã làm tan rã những ý nghĩ tươi mát và niềm tin của nàng càng chinh phục được người đọc.

Ngay trong đêm tân hôn, cái đêm mà Jan lo sợ và sung sướng, coi như thiêng liêng trong đời, nàng lại cảm thấy như mối tình thơ mộng vun đắp bấy lâu nay bị xúc phạm khi ngó thấy chồng ngủ say, mồm há ra, rồi khi anh ta thức dậy, lời đầu tiên anh ta bàn với nàng là "lợi nhuận" và "lợi nhuận" khiến nàng phải ngạc nhiên.

Môpatxăng có biệt tài lựa chọn và dùng những chi tiết thật đắt. Những chi tiết này - như Biêlinxki nói - đem tổng hợp lại thì thành một bức tranh hiện thực cân đối, hoàn chỉnh, sinh động và tiêu biểu khiến cho nghệ thuật tác động đến người đọc mạnh hơn so với thực tế mà nó phản ánh. Ta có thể tìm thấy đúng như vậy ở những đối tượng mà Môpatxăng miêu tả. Juyliêng trong đêm đầu ân ái với vợ không nói đến tình yêu như nàng muốn mà lại nói đến ý đồ kinh doanh và lợi nhuận. Juyliêng gặng hỏi vợ được

http://tieulun.hopto.org

mẹ cho bao nhiêu tiền trong chuyến đi "trăng mật", rồi bảo nàng đưa cho mình giữ số tiền hai ngàn frăng đó với lý do: *"tiền để trong hầu bao anh thì chắc chắn hơn là để ở túi em"*. Đến khi cần tiền mua sắm vài thứ, Jan hỏi hắn thì hắn lại bảo: *"Dù số tiền đó nằm trong túi em hay trong túi anh, thì có sao... Chớ có lãng phí... Anh cho em những một trăm frăng cơ mà"*. Cứ như là tiền riêng của hắn! - Suốt tám ngày du ngoạn đó đây, Juyliêng luôn mồm nhắc vợ: *"Cho thằng hầu hai mươi xu là đủ lắm rồi, phải không em?"*

Trong một chuyến sang chơi nhà quý tộc láng giềng, lượt đi Juyliêng cho chú bé nông dân nghèo bị bắt đi theo giữ cương ngựa một cái tát trời giáng, lượt về, hắn bắt chú bé chạy hết hơi đuổi theo xe rồi túm lấy chú, đánh đấm một trận nữa nên thân...

Những chi tiết ấy tổng hợp lại làm nổi lên tính cách điển hình không quên được: một tên ti tiện sống tất cả vì tiền, lạnh lùng, tàn ác... Tuy nhiên, đó mới là cách miêu tả qua những biểu hiện bên ngoài, trên vẻ mặt, cử chỉ, hành động. Còn cái miêu tả thế giới bên trong phản ánh tâm trạng nhân vật trước những xung đột mới nảy sinh, những nghịch cảnh đối lập nhân vật với môi trường xung quanh là một điều hết sức khó. Nhưng Môpatxăng cũng đã thành công do tài quan sát, năng lực khám phá và phần quan trọng do kỹ sảo của ông. Tác giả nắm chắc quá trình tâm lý rối ren, thường đưa lên rất cao một trạng thái rồi bất ngờ đột phát bằng những chi tiết đầy kịch tính. Người đọc nhớ mãi hình ảnh Jan ngồi một mình bên xác mẹ. Cảnh vật xung quanh, tiếng tích tắc của chiếc đồng hồ để quên trong túi áo người chết hãy còn chạy...

http://tieulun.hopto.org

tất cả các chi tiết tập trung vào làm thật sâu sắc nỗi buồn thương vô hạn của Jan đối với mẹ, người mà, trong tâm trạng thất vọng vì tình yêu bị phản bội, nàng vẫn đinh ninh tìm được nguồn an ủi và niềm tin cuối cùng ở những đức tính trong sáng của bà. Thế rồi, bỗng nhiên, nàng khám phá ra những bức thư ngoại tình của mẹ. Một cảnh ngộ mới đột đến như một hành động kịch tính! Cái choáng váng, ngỡ ngàng, tuyệt vọng của Jan, người đọc thấy như chính mình đang thấy nàng quằn quại. Phương pháp miêu tả này của tác giả gây ấn tượng thật sâu sắc, vừa có sức truyền cảm trực tiếp, vừa tố cáo mạnh mẽ không còn cách nào chống đỡ cái bản chất dối trá rành rành của "đạo đức" quý tộc. Chẳng phải riêng Juyliêng phản bội và dối trá, bố nàng, ông nam tước đáng kính, cũng đã từng thế này và nay đến cả bà mẹ tưởng như đoan trang nhất mực của nàng cũng phản bội và dối trá. Niềm tin cuối cùng của Jan sụp đổ. Sự dối trá vượt ra khỏi phạm vi gia đình mà là hình ảnh sống của một thực tế xã hội.

Khi miêu tả, Môpatxăng đã sử dụng ngôn ngữ thật chính xác và phong phú. Cũng như người Nga đánh giá Tuốcghênhiép và Sêkhốp, người Pháp coi Môpatxăng là một trong những nhà kiến trúc ngôn ngữ văn học, tiếp tục được văn phong trong sáng của người thày của mình là Flôbe và những bậc tiền bối Rabole, Môngtenhơ... Nhà văn Êmil Zôla xếp Môpatxăng vào giòng truyền thống vĩ đại mà người ta có thể noi theo kể từ thời vỡ lòng của ngôn ngữ Pháp đến nay. Quả như vậy, không phải ngẫu nhiên mà những nhà ngôn ngữ tiếng tăm lừng lẫy trong văn học như Tuốcghênhiép và Sêkhốp lại gọi Môpatxăng là *"người nghệ sĩ ngôn từ chân chính"*. Môpatxăng đã tuân

http://tieulun.hopto.org

theo một kỷ luật chọn chữ rất nghiêm. Ông cho rằng: Với một đối tượng miêu tả, khi cần một động từ để chỉ hành động, một hình dung từ để xác định tính chất thì phải cho ra động từ và hình dung từ đó, không được thỏa mãn ở mức tương đối hoặc dùng ảo thuật để lẩn tránh khó khăn. Ngôn ngữ Môpatxăng vì vậy rất đa dạng, dùng rất nhiều hình dung từ và động từ thích hợp với từng đối tượng, khi hóm hỉnh, khi triết lý, khi rất bình dân, đôi lúc dùng cả thổ ngữ và cách phát âm địa phương. Đặc biệt là ông đã nâng lên tính trữ tình khi miêu tả thiên nhiên, khi đi sâu vào những bí ẩn tâm hồn. Tác phẩm ***Một cuộc đời*** đã tập trung những ưu điểm này của Môpatxăng. Có thể tìm ở bất cứ chương nào những nét nổi bật đó. Trang miêu tả Jan một mình mơ mộng giữa đêm trăng là một bức tranh hoàn mỹ mà những nét vẽ và màu sắc hài hòa được tạo nên bằng ngôn ngữ: *"Trong khung cảnh êm ả vắng bóng mặt trời đó, tất cả hương nồng của trái đất trải rộng đó đây. Một cây hoa nhài bám quanh cửa sổ dưới nhà luôn luôn tỏa ngát, hòa hơi thở sâu của nó vào hương thơm thoang thoảng của những lá non vừa nhú. Từng cơn gió mạnh chậm chạp lướt qua, mang theo vị mặn chát của không khí đượm mùi muối biển và của chất nước nhầy tiết ra từ rong biển"*.

"Thoạt đầu cô gái thả mình vào niềm vui sướng được hít thở không khí trong lành, rồi như một cuộc tắm mát, cảnh vật yên tĩnh của nông thôn làm người nàng dịu hẳn đi"... Lòng rạo rực, nàng mơ một người trong tưởng tượng. Môpatxăng đi vào những bí mật sâu kín trong tâm hồn nhân vật, trình bày những khám phá của mình bằng những câu ngắn, gọn mà súc tích: *"Bằng một cử chỉ tự phát,*

http://tieulun.hopto.org

nàng siết chặt đôi tay vào ngực mình để giữ chặt lấy ước mơ; và trên cặp môi nàng đưa về phía người yêu chưa quen biết đó, như có một cái gì lướt qua làm nàng ngây ngất, tựa hồ hơi thở của mùa xuân đến đặt lên một chiếc hôn ân ái".

Nghệ thuật dùng chữ của Môpatxăng có thể tổng kết trong lời nhật xét đúng đắn như sau của nhà văn lớn, tiến bộ Anatôl Frăngxơ *"Ngôn ngữ Môpatxăng khỏe, giản dị, không cầu kỳ... Ông có đủ ba đức tính của nhà văn Pháp là TRONG SÁNG TRONG SÁNG VÀ TRONG SÁNG"*. Nhiều văn hào nổi tiếng đương thời và hiện nay, khi đọc Môpatxăng đều có một nhận xét chung như vậy. Có thể nói đó là một trong những yếu tố đặc biệt đã tạo nên giá trị nghệ thuật về những tác phẩm của Môpatxăng.

* * *

Bên cạnh những ưu điểm lớn nói trên, ngòi bút của Môpatxăng cũng có nhiều hạn chế do những mâu thuẫn trong thế giới quan của ông.

Giới học giả tư sản đã khai thác những mặt yếu này để làm giảm giá trị hiện thực trong những tác phẩm của Môpatxăng và chống ảnh hưởng của những tác phẩm đó đối với tư tưởng quần chúng. Ngoài luận điệu xằng bậy phản ánh thái độ cay cú của giai cấp thống trị cho rằng *"sự nghiệp Môpatxăng chịu hậu quả của quá trình bệnh thần kinh"*, họ đã lợi dụng những quan điểm mơ hồ của nhà văn để giải thích những hiện tượng xấu có ý nghĩa bản chất đã bị ông lên án. Môpatxăng đã kết thúc cuốn tiểu thuyết ***Một cuộc đời*** bằng câu Rôzali nói với Jan:

http://tieulun.hopto.org

"Cuộc đời bà xem đấy, chẳng bao giờ đến nỗi thật tốt hay thật xấu như người ta tưởng". Các nhà học giả tư sản túm ngay lấy thời cơ kêu toáng lên: *"Các ngài thấy chưa"! Một cuộc đời viết về cuộc sống nói chung; ở bất cứ chế độ xã hội nào, tồn tại của con người cũng là đau khổ và vô nghĩa cả!"*

Nhưng "*sự thật* - như Môpatxăng đã khẳng định rất đúng - *dù cay đắng cũng chỉ có một mà thôi*", cho nên họ xuyên tạc bằng cách giải thích nào chăng nữa thì sự thật vẫn mang đầy đủ sức thuyết phục. ***Một cuộc đời*** phản ánh một thời kỳ lịch sử cụ thể đang diễn ra trong đời sống xã hội Pháp lúc bấy giờ. Đó là bức tranh hiện thực vượt qua khỏi những quan niệm triết học của tác giả. Ở Môpatxăng có mâu thuẫn giữa ý thức và thực tại xã hội mà ông thể hiện. Ông đã khái quát hóa thành một quy luật chung cho toàn thể loài người, coi sự bất hạnh là một định mệnh khắc nghiệt mà con người phải chấp nhận. Cũng vì vậy mà ông đã từng coi *"đấng sáng tạo"* như *"một tên sát nhân vĩnh cửu"*. Ông nhìn đời - cũng một cách nhìn của người thầy và bạn của ông, nhà văn Guýxtavơ Flôbe - bi quan, hoài nghi, bế tắc. Ông không thấy được nguyên nhân sâu xa gây nên những cảnh đời bất hạnh đó bắt nguồn từ chủ nghĩa tư bản, ông cũng không nhận ra xu thế tất yếu của lịch sử là, trong cuộc đụng đầu giữa vô sản và tư sản có ý nghĩa quyết định tương lai loài người, giai cấp vô sản cuối cùng sẽ thắng. Ông đã chứng kiến sự kiện lịch sử *Công xã Pari* và *"Tuần lễ máu"* nhưng khác hẳn với Êmil Zôla, ông không tham gia phong trào công nhân, không viết về giai cấp thợ thuyền; ông vẫn mang nặng trong tâm hồn những đau

http://tieulun.hopto.org

thương của xã hội mà ông không nhận ra lối thoát. Có lần, nhà văn công xã Juyl Valex phê bình Môpatxăng tách rời khỏi chính trị, không viết về nhân dân thì Môpatxăng trả lời rằng ông không chia sẻ sự ham mê chiến lũy tột bực của Valex, rằng ông viết cho tất cả ai thích thú đọc ông và lẽ đương nhiên những người thích đó là những người có học thức nhất. Thái độ bàng quan, phi chính trị này bộc lộ mâu thuẫn trong thế giới quan của nhà văn đã chịu ảnh hưởng bởi những khuynh hướng văn học suy đồi, nhưng quan điểm nghệ thuật khách quan chủ nghĩa. L. Tônxtôi nhận xét rất đúng Môpatxăng - khi ông bàn về giá trị những công trình sáng tác nghệ thuật. Ông đánh giá rất cao cuốn tiểu thuyết *Một cuộc đời* của Môpatxăng, coi đó là một công trình nghệ thuật thật sự vì nó thể hiện rõ ràng mối quan hệ dứt khoát, mới mẻ của nhà văn với cuộc sống nhưng - vẫn theo Tônxtôi - *"từ khi Môpatxăng đặt mình theo cái lý thuyết hợp thị hiếu đương thời, cho rằng sự liên hệ đó là không cần thiết, viết chỉ nhằm tạo ra cái đẹp hình thức thì những tiểu thuyết của Môpatxăng không còn là những công trình nghệ thuật nữa*. Đúng vậy trong nhiều truyện viết vào cuối đời mình, Môpatxăng không giữ được mối liên hệ chặt chẽ giữa nhà văn, nghệ thuật và đời sống thực tế, nên đã mang nhiều màu sắc thần bí.

Tuy nhiên, nhìn lại toàn bộ cuộc đời sáng tác của Môpatxăng, dù ông muốn hay không muốn, dù ông có cho rằng nhà văn *"chỉ có thể là một nhân chứng vô tư chứ không thể là một quan tòa xét xử nhân vật hoặc lời nói của nhân vật"*, trong thực tế, ông vẫn là tác giả của nhiều tác phẩm hiện thực tràn đầy phẫn nộ trước những xấu xa và bất công xã hội. Thực tiễn mà ông phản ánh,

http://tieulun.hopto.org

sự thật mà ông quan sát thoát ra khỏi thái độ đứng ngoài cuộc, phi chính trị mà ông vẫn chủ trương; ông đã chống lại mọi thủ đoạn trát phấn - tô son cho cái bản chất xấu của xã hội đương thời và đã lên án nó mãnh liệt. Môpatxăng xứng đáng là người kế tục truyền thống hiện thực phê phán rực rỡ của Xtăngđal, Balzắc... trong nửa cuối thế kỷ XIX.

Tưởng nhớ tới nhà văn hiện thực lớn Môpatxăng, một bài báo đăng trong tạp chí *Châu Âu* đã tả nơi an nghỉ cuối cùng của ông trong nghĩa trang Môngpácnáx: *Dây hoa tầm xuân che lấp tấm mộ chí ghi tên ông và ánh mặt trời lọt qua lá cây tùng trồng gần đó chiếu vào một cuốn sách tượng trưng để ngỏ mang hàng số ghi năm đầu tiên và năm kết thúc một cuộc đời: 1850–1893*. Hình ảnh này khiến chúng ta nghĩ đến đức tính khiêm tốn của nhà văn không muốn phô trương tên tuổi mình và sức sống của những công trình văn học ông để lại, trong đó hiển nhiên có ***Một cuộc đời***.

1980

TRẦN VIỆT

http://tieulun.hopto.org

I

Jan chuẩn bị xong hành lý; nàng bước lại gần cửa sổ, nhưng mưa vẫn rơi.

Mưa rào đập vang vang suốt đêm vào ô cửa kính, vào mái nhà. Bầu trời thấp và đẫm nước dường như vỡ ra, trút hết xuống đất, hòa tan đất thành một thứ hồ nhão, làm đất chảy ra tựa như đường bị đun nóng. Từng cơn gió mạnh ào ào lướt qua, đầy khí nóng hầm hập. Phố xá vắng tanh chìm ngập trong tiếng ầm ầm của các dòng nước tuôn tràn. Nhà cửa, chẳng khác gì chiếc khăn bông xốp, uống no nê hơi ẩm, thấm vào đến tận bên trong và làm cho các vách tường, từ hầm sâu tới kho thóc trên cao, đều phải đổ mồ hôi.

Jan ra khỏi trường dòng ngày hôm qua; thế là từ nay nàng được tự do mãi mãi. Nàng sẵn sàng ghì lấy mọi hạnh phúc của cuộc đời hằng mơ ước bấy lâu. Nàng sợ cha mình do dự không chịu ra đi nếu trời chưa hửng nên từ sáng đến giờ, nàng đã hằng trăm lần nhìn ra phía chân trời xem mưa đã sắp tạnh chưa.

http://tieulun.hopto.org

Chợt nhớ ra là mình quên không xếp cuốn lịch vào trong túi hành lý, nàng gỡ từ trên tường xuống miếng bìa cứng nhỏ được chia ra từng tháng, ở giữa một hình vẽ, có đề rõ bằng chữa số vàng niên hiệu năm đó, 1819. Nàng lấy bút chì gạch đi bốn cột đầu, xóa từng tên thánh cho đến ngày 2 tháng 5, ngày nàng ta khỏi trường dòng.

Phía ngoài cánh cửa có tiếng gọi: "Janet!"

Jan đáp: "Vào đi, bố!". Và bố Jan bước vào.

Nam tước Ximông-Jắc Lơ Pectuyx đê Vô là một nhà quý tộc của thế kỷ trước, một người tốt say mê cái gì thì say mê cuồng nhiệt. Là kẻ tôn sùng Jăng-Jắc Rutxô,[1] ông yêu thiên nhiên, đồng ruộng, mảnh rừng và súc vật với tấm lòng tha thiết của một người yêu. Theo bản năng của một người sinh ra từ cành vàng lá ngọc, ông chẳng ưa gì năm 93,[2] nhưng vốn mang bẩm tính một nhà triết học, lại được giáo dục theo tinh thần một người yêu chuộng tự do, ông căm ghét bệnh chuyên quyền bạo ngược, căm ghét theo một kiểu vô thưởng vô phạt và có tính cách khoa trương.

Sức mạnh to lớn và nhược điểm to lớn của ông chính là lòng tốt, một lòng tốt của người không có đủ tay để

---

1. Nhà văn và nhà triết học lớn của nước Pháp ở thế kỷ XVIII. Yêu mến thiên nhiên say đắm, tin tưởng mãnh liệt ở con người. J.J. Rútxô đã tạo nên cơ sở tư tưởng cho cuộc cách mạng tư sản Pháp và nền văn học lãng mạn Pháp thế kỷ thứ XIX.
2. Năm mà nhà nước của cuộc cách mạng tư sản Pháp (1789-1799) thi hành một số chính sách dân chủ, tiến bộ.

http://tieulun.hopto.org

mà vuốt ve, trao tặng và ôm hôn, một lòng tốt tản mác và không bền bỉ của kẻ sáng tạo giống như một phần động lực của ý chí bị tê liệt, nghị lực bị thiếu sót, đến mức gần trở thành một thói xấu.

Là một nhà lý luận, ông nghiền ngẫm cả một kế hoạch giáo dục con gái mình. Ông muốn nàng sẽ được hạnh phúc, sẽ thành một người có lòng tốt, ngay thẳng và dịu hiền.

Nàng sống ở gia đình đến năm mười hai tuổi thì nàng được bố đưa vào trường dòng "Thánh-Tâm", mặc dù bà mẹ khóc lóc chẳng chịu nào.

Bố nàng nghiêm ngặt nhốt nàng trong đó như trong một nhà tu kín. Nàng sống chẳng hề biết đến việc đời và đời cũng chẳng hề biết đến nàng. Bố nàng muốn rằng, khi trở lại gia đình, ở tuổi mười bảy, con gái ông sẽ trong sạch, và ông sẽ tự mình rèn luyện con qua một khung cảnh thơ mộng vừa phải. Trên đồng ruộng, giữa cảnh đất đai được chăm bón màu mỡ, ông sẽ mở cửa cho tâm hồn nàng, làm cho nàng hết khờ dại trước cảnh yêu đương chất phát, âu yếm đơn sơ của loài vật, trước những quy luật trong trẻo của cuộc sống.

Bây giờ, nàng đã ra khỏi trường dòng, người rạng rỡ, đầy nhựa sống và khao khát hạnh phúc. Nàng sẵn sàng đón nhận mọi niềm vui, mọi sự ngẫu nhiên kỳ thú mà trí nàng đã từng lướt qua trong những ngày nhàn rỗi, những đêm dài cô đơn hy vọng.

Trông nàng giống như một người đẹp trong tranh của

http://tieulun.hopto.org

Vêrônejo [1] với mái tóc vàng óng ả, nhưng so với nước da nàng, một cô gái con nhà quyền quý, màu tóc kia có vẻ còn phải nhường bước. Nước da ấy phơn phớt hồng, phủ nhẹ chút lông tơ như một lớp nhung mờ nhạt chỉ hiện ra chút ít khi có ánh nắng vuốt ve. Mắt nàng xanh một màu xanh nhạt, như mắt những pho tượng sứ Hà-lan.

Nàng có một nốt ruồi nhỏ trên cánh mũi trái và một nốt khác phía cằm phải, ở đó, màu vải sợi lông tơ giống hệt sắc da đến nỗi người ta khó nhận ra. Người nàng cao, ngực nở, lưng ong. Tiếng nói nàng rành rọt, đôi khi dường như quá thanh; giọng cười trung thực của nàng tỏa khắp niềm vui. Với một dáng điệu quen thuộc, nàng thường hay đưa hai bàn tay lên thái dương tựa hồ làm cho mái tóc mình thêm bóng.

Nàng chạy đến ôm hôn bố và nói: "Thế nào, ta đi chứ, bố?"

Bố nàng cười, rung rung mái tóc khá dài đã bạc, và giơ tay chỉ ra phía cửa sổ:

- Thời tiết thế này, đi làm sao được, con?

Nhưng nàng vẫn nũng nịu và âu yếm nài ông: "Ồ! ta đi đi thôi! Con van bố đấy! Xế trưa, trời sẽ đẹp thôi mà!"

- Nhưng mẹ con chẳng đời nào đồng ý đâu.

---

1. Một họa sĩ Ý nổi tiếng thời Phục Hưng (thế kỷ thứ XVI).

http://tieulun.hopto.org

- Có chứ ạ. Con xin hứa với bố như vậy. Con sẽ lo liệu.

- Nếu con thuyết phục được mẹ, bố cũng rất muốn đi ngay.

Thế là nàng chạy vù đến phòng bà nam tước. Bởi vì nàng đã càng ngày càng nôn nóng chờ đợi ngày ra đi này.

Từ khi vào trường dòng "Thánh-Tâm", nàng chưa bao giờ rời khỏi thành phố Ruăng. Bố nàng không cho phép bất cứ một cuộc đi chơi xa nào trước khi nàng đạt đến tuổi mà ông định. Chỉ có hai lần, nàng được đưa về thăm Pa-ri trong mười lăm ngày, nhưng đấy cũng vẫn là một thành phố. Nàng chỉ mơ ước có nông thôn thôi.

Bây giờ nàng sắp đi nghỉ hè ở trang trại Bạch Dương, một lâu đài cổ kiểu gia đình xây dựng trên một dải đất kề những vách đá dựng ven biển gần làng Ypo, và nàng tự hẹn với mình sẽ tạo ra một niềm vui vô tận trong cuộc sống tự do bên bờ sông nước ấy. Đã có sự thỏa thuận là tòa nhà ấy sẽ thuộc về nàng; nàng sẽ ở luôn tại đó khi đã lấy chồng.

Cơn mưa từ chiều hôm trước vẫn không ngớt này là điều phiền muộn lớn đầu tiên của cuộc đời nàng.

Ba phút sau, nàng vừa chạy từ phòng mẹ ra vừa kêu om nhà: "Bố ơi bố! Mẹ đồng ý rồi. Bố cho thắng ngựa vào nhà xe đi!".

Nhưng cơn mưa tầm tã vẫn chẳng ngớt đi chút nào;

http://tieulun.hopto.org

thậm chí có thể nói nó còn dữ dội lên gấp đôi, khi chiếc xe ngựa tiến đến trước cửa.

Lúc Jan sắp bước lên xe, bà nam tước mới xuống cầu thang, bên này bà dựa vào chồng, bên kia bà dựa vào một cô hầu to, khỏe và nhanh nhẹn như một chàng trai. Đó là một cô gái xứ Noócmăngđi, vùng Cô, trông người ít nhất cũng phải hai mươi tuổi, nhưng thực ra chưa đến mười tám. Cô được đối xử phần nào như một người con gái thứ hai trong gia đình vì cô là con của bà vú nuôi Jan. Tên cô là Rôzali. Vả lại, công việc chủ yếu của cô chỉ là giúp đỡ bà chủ nhà đi lại. Đã mấy năm nay, bà béo phị do chứng bệnh phù tim khiến bà luôn miệng kêu than.

Miệng thở hổn hển, bà nam tước đã bước ra tới bậc tam cấp trước tòa nhà cũ kỹ. Nhìn ra cái sân đang cuồn cuộn nước mưa, bà thì thầm: "Thật chẳng biết điều chút nào cả!"

Chồng bà tươi cười đáp: "Bà Adêlait, thì chính bà muốn như vậy".

Vì vợ ông mang cái tên bóng bảy Adêlait nên bao giờ ông cũng thêm tiếng "bà" vào đó với một kẻ kính trọng pha chút châm biếm.

Bà tiếp tục bước xuống và nặng nhọc leo lên xe. Tất cả các lò xo của chiếc xe võng xuống. Ông nam tước ngồi cạnh bà, Jan và Rôzali ngồi trên chiếc ghế quay mặt về phía sau.

Cô đầu bếp Luyđivin mang áo khoác và hai cái giỏ

http://tieulun.hopto.org

đến, áo khoác đặt trên đầu gối mỗi người, giỏ đút dưới chân. Sau đó, Luyđivin leo lên chiếc ghế, ngồi cạnh lão Ximông và choàng mình kín mít bằng một tấm chăn. Vợ chồng ông gác cổng đến chào và đóng cổng lại. Chủ nhà dặn đò thêm ít lời về các hành lý sẽ được chở đi sau trên một chiếc xe bò, rồi xe khởi hành.

Đầu cúi thấp, lưng còng xuống dưới làn mưa, lão đánh xe Ximông như biến mất đi trong chiếc áo tơi rộng có ba tầng cổ áo. Cơn mưa to vẫn rền rĩ đập vào cửa kính, nước mưa tràn ngập cả đường đi.

Hai con ngựa phi nước kiệu đưa chiếc xe đi thẳng xuống phía dưới bến tàu, chạy dọc theo dãy tàu thủy lớn với những cột và trục buồm, những dây buộc, tất cả đứng ủ rủ dưới bầu trời đẫm nước như những cây cối bị trụi hết cành lá; rồi chiếc xe chạy vào dãy phố dài Núi Ribuđê.

Chẳng mấy chốc, xe đã chạy tới cánh đồng cỏ. Thỉnh thoảng, qua màn mưa mù mịt, lại trang nghiêm nổi lên một cây dương liễu ngập nước, cành lá rũ rượi như một xác chết. Móng ngựa gõ bì bõm trong nước, bốn bánh xe văng bùn tung tóe.

Mọi người im lặng. Hình như ngay cả tâm trí con người cũng ướt mềm như đất. Bà mẹ ngửa người, tựa đầu và nhắm mắt. Ông nam tước rầu rĩ ngắm nhìn cảnh nông thôn đơn điệu và đẫm nước. Gói hành lý nhỏ để trên đầu gối, Rôzali mơ màng, cái kiểu mơ màng không suy nghĩ của những người dân thường. Nhưng Jan, dưới làn nước chảy ấm áp, lại cảm thấy mình như đang sống lại, chẳng

http://tieulun.hopto.org

khác một cây cảnh vốn trồng ở trong nhà nay được đem ra ngoài trời. Niềm vui dày dặn, như một tán lá rậm rạp, bảo vệ trái tim nàng, không để cho nó bị buồn bã. Mặc dù không nói năng gì, nàng rất muốn cất tiếng hát lên và chìa tay ra ngoài hứng lấy nước uống. Nàng vui sướng vì được ngựa kéo đi vùn vụt, được ngắm nhìn cảnh vật ủ ê và thấy mình không bị ướt át giữa cảnh lụt lội.

Và dưới cơn mưa dai dẳng, từ mông hai con ngựa, một làn hơi, như hơi nước sôi, đang nghi ngút bốc lên.

Dần dần, bà nam tước đã ngủ thiếp đi. Khuôn mặt bà, vây quanh bởi sáu vòng tóc quấn lòng thòng, cũng dần dần sệ xuống. Ba ngấn cổ to đỡ lấy khuôn mặt đó, những nếp da uốn lượn cuối cùng biến dần vào bộ ngực mênh mông như biển cả. Đầu bà nhô lên, tụt xuống theo nhịp thở; má phị ra; qua cặp môi hé mở, lọt ra một tiếng ngáy khò khò. Chồng bà cúi xuống, nhè nhẹ đặt vào đôi bàn tay đang bắt chéo trên bụng bà một chiếc ví da nhỏ. Tiếng động làm bà thức giấc. Bà giương con mắt còn ngái ngủ, lờ đờ nhìn cái ví. Nó rơi xuống và bật mở. Vàng và giấy bạc vãi ra khắp sàn xe. Bà tỉnh ngủ hẳn. Thế là niềm vui của cô con gái bà đã bật thành một trận cười giòn như pháo nổ.

Ông nam tước nhặt tiền, rồi đặt lên trên đầu gối bà và nói: "Mình ạ, đây là tất cả những gì còn lại về trang trại Elotô của tôi. Tôi đã bán nó đi để có tiền tu sửa trang trại Bạch Dương. Vì từ nay, chúng ta sẽ đến ở đó luôn luôn"...

http://tieulun.hopto.org

Bà đếm được sáu nghìn bốn trăm frăng rồi lặng lẽ đút tiền vào túi.

Đây là trang trại thứ chín bán đi trong số ba mươi mốt cái mà các cụ đã để lại. Tuy vậy, với số ruộng đất còn có trong tay, nó vẫn còn thu được khoảng hai vạn frăng tiền tô. Nếu khéo quản lý, mỗi năm có thể dễ dàng thu được đến ba vạn frăng.

Họ sống thanh đạm, nên số thu nhập ấy lẽ ra cũng đủ để chi dùng, nhưng trong nhà họ lại luôn luôn mở sẵn một cái thùng không đáy: lòng tốt. Lòng tốt đó làm khô cạn tiền trong tay như mặt trời làm khô cạn nước trong đầm lầy. Tiền bạc cứ chạy đi, bay biến, trốn mất. Sao thế nhỉ? Chẳng ai biết. Bất cứ lúc nào, ông hay bà cùng có thể nói: "Chẳng hiểu sao, hôm nay tôi tiêu mất đến một trăm frăng mà không mua được cái gì ra hồn!".

Ngoài ra, việc dễ dàng giúp tiền cho người khác cũng là một trong những nguồn hạnh phúc lớn của đời họ. Họ đã thỏa thuận với nhau về điểm đó một cách đẹp đẽ và đáng cảm động.

Jan hỏi: "Lúc này lâu đài của con đã đẹp chưa?". Ông nam tước vui vẻ đáp: "Con sẽ thấy, con gái của bố ạ"...

Cơn mưa dần dần giảm bớt cường độ để rồi chỉ còn là một thứ sương mù, một thứ mưa bụi rất nhỏ. Vòm mây như cao lên và trắng ra. Đột nhiên, từ một kẽ hở không thấy được, một tia nắng dài bỗng rọi chéo xuống cánh đồng.

Mây nứt rạn, nền trời xanh xuất hiện. Rồi thì giống

http://tieulun.hopto.org

như một tấm voan bị rách, mây cứ xé toạc mãi ra, và một bầu trời trong đẹp, xanh thẳm trải rộng trên cảnh vật.

Một cơn gió mát nhẹ thổi qua như một tiếng thở dài sung sướng của mặt đất. Xe chạy dọc theo rìa các mảnh vườn hoặc rừng; thỉnh thoảng lại vang lên tiếng hót véo von của một con chim đang phơi lông dưới nắng.

Chiều xuống. Lúc này, mọi người trong xe đều đã ngủ, trừ Jan. Xe dừng hai lần nơi quán trọ để cho ngựa nghỉ và ăn chút lúa mạch lõng bõng nước.

Mặt trời đã lặn. Phía xa, chuông nhà thờ đổ hồi. Trong một xóm làng nhỏ, đèn đường đã thắp. Bầu trời đầy sao sáng rực lên. Qua từng đoạn hiện lên những ngôi nhà sáng đèn như những đốm lửa xuyên qua bóng đêm. Xe vừa qua khỏi một cái dốc, mặt trăng to, đỏ lừ, trông như còn ngái ngủ, bỗng đột ngột ló ra sau rặng cây tùng.

Trời mát đến nỗi phải hạ kính cửa xe xuống. Mơ màng mãi đến phát mệt, ngắm cảnh vật mãi đến no cả mắt, lúc này, Jan cũng đã ngủ. Thỉnh thoảng, tê dại cả người vì một tư thế ngồi kéo dài, nàng lại mở mắt và nhìn ra ngoài. Trong bóng đêm đầy sao sáng, nàng thấy lướt qua trước mặt mình cây cối của một trang trại, hoặc đây đó một vài con bò nằm dưới ruộng, đầu ngửng cao. Rồi nàng đổi tư thế ngồi, thử nhớ lại một giấc mơ vừa mới chớm, nhưng tiếng bánh xe lăn liên tục vang vang, làm tâm trí nàng phát mệt, nàng nhắm mắt lại, cảm thấy ê ẩm cả trong tinh thần lẫn thể xác.

http://tieulun.hopto.org

Nhưng xe đã dừng bánh. Nhiều người, nam và nữ, tay xách đèn lồng đứng dưới cửa xe. Đến nhà rồi. Tỉnh giấc đột ngột, Jan nhảy xuống rất nhanh. Một bác tá điền rọi đèn để bố nàng và Rôzali gần như phải khiêng bà nam tước xuống xe. Bà luôn miệng kêu khổ, luôn miệng nhắc lại bằng cái giọng lí nhí, như thở hắt ra: "Ôi trời ơi! Ôi các con ơi!". Chẳng ăn uống gì, bà đi nằm và ngủ thiếp đi ngay.

Ngồi trước mặt nhau, Jan và ông nam tước cùng ăn cơm tối. Hai bố con mỉm cười nhìn nhau và vươn người qua bàn tay nắm lấy tay. Tràn ngập một niềm vui thơ trẻ, hai bố con cùng đi xem ngôi nhà đã được sửa chữa lại.

Đó là một trong những tòa nhà cao, rộng của xứ Noócmăngđi, nửa trang trại, nửa lâu đài, xây cất bằng đá trắng đã ngả màu xám, đủ sức chứa một đại gia đình.

Một sảnh đường rộng mênh mông cắt ngôi nhà ra làm đôi, chạy suốt từ đầu này đến đầu kia, mở hai cửa lớn ra hai mặt. Hai cầu thang hai bên chạy vòng lên tầng trên, bỏ trống đoạn giữa, giống như một cái cầu bắc qua cửa ra vào.

Ở tầng dưới, phía bên phải là một phòng khách rất rộng có tường bịt thảm thêu hình lá cây và chim chóc chuyền cành, mọi đồ đạc đều bọc vải thêu nhỏ mũi các hình ảnh minh họa *thơ thụ ngôn* của La Fôngten[1]. Jan

1. Nhà thơ Pháp thế kỷ thứ XVII, nổi tiếng về những bài thơ ngụ ngôn răn đời một cách hóm hỉnh.

http://tieulun.hopto.org

rùng mình vui sướng khi nàng thấy lại một cái ghế dựa, bọc vải thêu, minh họa câu chuyện *Con cáo và con cò hương* mà nàng yêu thích từ lúc còn bé tý.

Cạnh phòng khách là gian thư viện đầy ắp những sách cổ và hai gian buồng chưa dùng đến. Phía trái là phòng ăn, vách lát gỗ còn mới, rồi đến phòng để quần áo, nhà bếp và một gian nhỏ có bồn tắm.

Một hành lang chạy theo chiều dài tầng gác. Mười cửa ra vào mười gian phòng đều mở ra lối đi đó. Ở trong cùng, về phía tay phải, là phòng của Jan. Hai bố con bước vào. Ông nam tước vừa mới cho sửa lại gian phòng này như mới, bằng cách đơn giản dùng một ít giấy hoa văn dán tường và ít đồ đạc, không dùng, cất trong kho thóc.

Những tấm thảm trong phòng, sản phẩm của xứ Flăngđrơ, đều đã rất cũ và có thêu những hình người kỳ dị.

Nhưng khi nhìn thấy chiếc giường nằm, cô gái bật kêu lên vui sướng. Bốn chân giường là bốn con chim to bằng gỗ sồi, đen kịt và đánh sáp bóng lộn, trông cứ như bốn tên lính gác. Hai thành giường là hai mặt gỗ rộng, chạm trổ hình hoa, lá, quả xen lẫn nhau. Bốn cọc giường có đường xẻ rãnh tinh xảo, đầu cọc chạm trổ theo kiểu Côranhtơ [1], trùm lên cọc là một cái bệ khắc hình những cành hoa hồng và thần Tình Yêu cuốn vào nhau.

---

1. Thành phố Cổ Hy-lạp trù phú và có một nền kiến trúc, điêu khắc nổi tiếng.

http://tieulun.hopto.org

Cái giường vẫn có vẻ duyên dáng, mặc dù trông đồ sộ và nước gỗ đã sạm lại với thời gian trông có phần nghiêm nghị. Mền đắp chân và đình màn đều may bằng một thứ lụa cổ màu xanh sẫm thêu kim tuyến những bông huệ to trông như hai mảnh trời lấp lánh sao.

Ngắm nghía kỹ cái giường xong, Jan giương cao đèn xem cho rõ để tài trang trí các tấm vải dán tường. Tấm thứ nhất vẽ hình một lãnh chúa và một thiếu phụ trẻ, cả hai đều mặc quần áo hết sức lạ kỳ, sặc sỡ màu xanh lá cây, đỏ và vàng, đang đứng trò chuyện dưới bóng một cây màu xanh lục, quả màu trắng đang chín. Cạnh đó, một con thỏ to, cũng màu trắng, đang gặm ít cỏ xám.

Phía trên những nhân vật ấy, xa xa thấp thoáng năm gian nhà nhỏ hình tròn, mái nhọn, và trên cao, gần như trên nền trời, có vẽ một cối xay gió màu đỏ thắm.

Tất cả những cái đó được trình bày trên một nền vải mang những hình cành lá to nở hoa.

Hai tấm vải dán tường khác cũng giống tấm thứ nhất, trừ một điều là có vẽ thêm bốn người xứ Flăngđrơ đang từ trong những gian nhà đi ra, tay giơ lên trời tỏ vẻ ngạc nhiên và giận dữ đến cực độ.

Nhưng tấm vải cuối cùng lại trình bày một tấn bi kịch. Bên cạnh con thỏ vẫn gặm cỏ như các tấm trên, ở đây, chàng trai lại nằm vật ra, trông như đã chết. Người thiếu phụ trẻ, mắt nhìn anh, tay cầm một lưỡi kiếm đâm vào ngực mình, và màu các quả trên cây đã trở thành đen.

http://tieulun.hopto.org

Jan chịu, chưa hiểu gì, thì chợt nhìn thấy, trong một góc tranh hình một con vật nhỏ tý xíu, nhỏ đến nỗi nếu con thỏ kia là thỏ sống thực thì hẳn nó đã ăn ngay con vật này như một nhánh cỏ rồi. Vậy mà đó lại là một con sư tử!

Thế rồi Jan nhận ra đó là bức tranh mô tả những bất hạnh của Piramơ và Tixbê![1] và, mặc dầu cười thầm tính chất thô thiển của các hình vẽ, Jan vẫn cảm thấy vui sướng được nằm trong lòng thiên tình sử này, nó sẽ không ngừng gợi lên trong tâm trí nàng những hy vọng thiết tha. Đêm đêm, giấc ngủ của nàng sẽ bềnh bồng trong không khí âu yếm cổ xưa và huyền thoại ấy.

Các đồ đạc khác, còn lại trong phòng, thuộc đủ mọi kiểu. Đó chính là những thứ mà mỗi thế hệ đã để lại một ít trong gia đình; những thứ đã biến các ngôi nhà cổ thành những loại bảo tàng hết sức lộn xộn. Một tủ có ngăn rất đẹp thời vua Lu-i mười bốn, dát đồng sáng loáng, đặt giữa hai cái ghế bành thời vua Lu-i mười lăm hãy còn bọc lụa thêu hoa. Một bàn giấy bằng gỗ màu hồng kê trước lò sưởi. Trên lò sưởi là một cái đồng hồ quả lắc thời Đế chế, đặt dưới một bầu đèn tròn.

Đó là một chiếc đồng hồ bằng đồng đen làm theo kiểu tổ ong treo lơ lửng giữa bốn cái trụ bằng cẩm thạch trên một mảnh vườn nở hoa vàng. Ở đầu quả lắc dẹt có gắn

1. *Piramơ* là một chàng trai ở thành Babylon (2000 năm trước công nguyên) nổi tiếng về mối tình bi thảm với nàng Tixbê.

http://tieulun.hopto.org

một con ong nhỏ cánh tráng men lấp lánh, từ trong, thò ra qua một kẽ hở dài, không ngớt đưa qua đưa lại trước mảnh vườn đó.

Một đồng hồ làm bằng sứ tô màu đặt trong khung, bên sườn cái bầu hình tổ ong.

Đồng hồ đã điểm mười một tiếng. Ông nam tước hôn con gái rồi trở về phòng mình.

Lúc đó, Jan mới đi nằm, lòng vẫn còn luyến tiếc. Nàng nhìn lướt khắp phòng một lần chót, rồi tắt nến. Nhưng cái giường chỉ có phía đầu là dựa vào tường, phía trái trông ra một cửa sổ.

Ánh trăng như một làn sóng tràn qua song, rải trên đất một vầng sáng.

Những tia phản chiếu hắt lên tường một ánh sáng mờ nhạt vuốt ve những hình ảnh bất động về mối tình của Piramơ và Tixbê.

Qua khung cửa sổ đối diện phía chân mình, Jan thấy một cây to tắm mình trong ánh trăng dìu dịu. Nàng trở mình nằm nghiêng, nhắm mắt lại, rồi một lát sau, lại mở ra.

Nàng tưởng mình hãy còn đang nghiêng ngả theo chiều đường xóc; và tiếng xe lăn hãy còn vang động trong đầu nàng. Thoạt tiên, nàng cứ nằm im một tư thế, hy vọng rằng nghỉ ngơi như vậy thì cuối cùng sẽ ngủ đi được. Nhưng chẳng mấy chốc, sự bồn chồn trong tâm trí đã lan tràn ra khắp cơ thể nàng.

http://tieulun.hopto.org

Hai bắp chân nàng đau rút lại, người cứ nóng hực mãi lên. Thế rồi nàng đứng dậy, chân không giày, tay để trần; với chiếc áo ngủ dài trông như một bóng ma, nàng bước qua làn ánh sáng chan hòa trên sàn, mở cửa sổ và nhìn ra ngoài.

Đêm sáng vằng vặc như ban ngày; và cô gái nhận ra tất cả các cảnh vật vẫn hằng yêu mến xưa kia, khi còn thơ ấu.

Đầu tiên, trước mặt nàng là một bãi cỏ rộng, trong ánh sáng đêm trông vàng như màu bơ. Hai câu rất to mọc sừng sững ở hai góc phía trước lâu đài, hướng Bắc là một cây ngô đồng, hướng Nam là một khoảnh rừng nhỏ gồm năm hàng cây du cổ thụ che cho cả khu nhà, chống lại những cơn bão ngoài khơi. Gió biển luôn luôn thổi rất mạnh đã vặn xoắn, cắt ngắn, gặm mòn và xén vát đi, như một mái nhà, những rặng cây du đó.

Ở hai phía trái và phải khoảnh rộng trông như một công viên đó, mọc hai hàng dài bạch dương mà ở xứ Noócmăngđi này người ta gọi là những cây *Poplo*, hai hàng cây ấy ngăn cách tòa nhà của ông bà chủ với hai cái ấp cho thuê nằm sát hai bên, một ấp là của bác tá điền Cuia, ấp kia là của bác tá điền Mactanh.

Vì hai hàng cây đó, tòa lâu đài đài này được đặt tên là *Bạch Dương*. Phía bên kia trang trại, trải rộng một cánh đồng bỏ hoang, điểm lác đác những cây hoa kim tước, suốt ngày đêm vù vù gió thổi.

Quá chút nữa, bờ biển bỗng đột nhiên hẫng xuống,

http://tieulun.hopto.org

vì ở đó là một vách đá trắng thẳng đứng, sâu tới một trăm mét, chân ngập trong sóng biển.

Jan ngắm nhìn mặt nước phía xa lăn tăn như đang ngủ dưới các vì sao.

Trong khung cảnh êm ả vắng bóng mặt trời đó, tất cả hương nồng của trái đất trải rộng đó đây. Một cây hoa nhài bám quanh cửa sổ phía dưới nhà luôn luôn tỏa ngát, hòa hơi thở sâu của nó vào hương thơm thoang thoảng của những chiếc lá non vừa mới nhú. Từng cơn gió mạnh chậm chạp lướt qua, mang theo vị mặn chát của không khí đượm mùi muối biển và của chất nước lầy nhầy tiết ra từ rong biển.

Thoạt đầu, cô gái thả mình vào niềm vui sướng được hít thở không khí trong lành, rồi như một cuộc tắm mát, người nàng dịu hẳn đi trước cảnh vật yên tĩnh của nông thôn.

Tất cả những loài vật hễ tối đến là thức dậy và tìm cách che giấu cuộc sống âm thầm của chúng trong cảnh yên tĩnh của trời đêm đang hoạt động khe khẽ trong bóng tối mờ mờ. Những con chim lớn không một tiếng kêu vụt bay trong không trung như những vết chấm và những cái bóng. Những côn trùng vô hình vo ve nhè nhẹ bên tai hoặc lặng lẽ chạy qua đám cỏ ướt đẫm sương đêm hay trên những con đường cát vắng lặng.

Chỉ có một vài con cóc rầu rĩ hướng về mặt trăng thốt lên những tiếng kêu cụt lủn và đơn điệu.

Jan cảm thấy trái tim mình như rộng mở, cũng đầy

http://tieulun.hopto.org

ắp những tiếng thì thầm như trời đêm trong sáng này. Đột nhiên, tim nàng cũng tràn ngập hàng ngàn những ham muốn lấn quất, chẳng khác những vật ăn đêm đang run rẩy quanh mình kia. Một sự đồng cảm thân thuộc đã gắn nàng với cảnh thơ sinh động ấy, và trong ánh trăng đêm hiền diệu, nàng cảm thấy con người nàng cũng rung lên những rung động khác thường, lòng nàng bồi hồi những ước mơ không sao hiểu nổi, một cái gì đó như một thoáng hơi thở của hạnh phúc vậy.

Và nàng thả mình mơ mộng đến tình yêu.

Tình yêu! Đã hai năm nay, nàng ngày càng chìm ngập trong nỗi băn khoăn vì cảm thấy tình yêu đang tiến đến gần mình. Ngày nay, đã được tự do yêu, nàng chỉ còn có việc gặp con người đó.

Chàng sẽ ra sao? Nàng chẳng thể nào biết rõ được và cũng chẳng tự hỏi điều đó làm gì. Chàng sẽ là chàng, thế thôi!

Nàng chỉ biết nàng sẽ yêu chàng bằng tất cả tâm hồn mình và chàng sẽ trìu mến nàng bằng tất cả sức lực của chàng. Hai đứa sẽ dạo bước, trong những buổi tối như thế này, dưới làn tro óng ánh từ những ngôi sao đổ xuống. Hai đứa sẽ, tay nắm tay, đi sát bên nhau, cùng nhau nghe tiếng đập của trái tim nhau, cùng cảm thấy hơi ấm của đôi vai nhau, hòa niềm yêu nhau vào không khí thanh khiết ngọt ngào của những đêm hè, gắn bó với nhau đến mức có thể dễ dàng đi sâu vào những ý nghĩ

http://tieulun.hopto.org

thầm kín nhất của nhau bằng sức mạnh duy nhất của tình ái.

Và điều đó sẽ kéo dài vô tận trong sự thanh cao của một lòng mến thương khôn tả.

Đột nhiên, nàng bỗng cảm thấy như là anh ta đang đứng đó, đang dựa vào nàng, rồi bất thình lình, một cái rùng mình nhục cảm, mơ hồ bỗng chạy khắp người nàng. Bằng một cử chỉ tự phát, nàng siết chặt đôi tay vào ngực như để giữ chặt lấy ước mơ của mình, và trên cặp môi nàng đưa về phía người yêu chưa quen biết đó, như có một cái gì lướt qua làm nàng ngây ngất, tựa hồ hơi thở của mùa xuân đến đặt một chiếc hôn ân ái.

Nàng bỗng nghe thấy dưới kia, phía sau lâu đài, có tiếng người bước đi trên đường, trong đêm tối. Và theo cái đà điên dại của tâm hồn, giây phút mê muội, tin tưởng cả vào những cái không thể có, vào những sự ngẫu nhiên trời định, những linh cảm thần tiên, những kết cấu hoang đường của số phận, nàng nghĩ: "Nếu đó là anh ấy!". Nàng khắc khoải lắng nghe bước chân đều đặn của kẻ qua đường, tin chắc rằng người đó sắp dừng lại ngoài hàng rào kia để xin nghỉ trọ.

Khi người đó đã đi qua, nàng cảm thấy buồn như sau một cơn thất vọng. Nhưng rồi nàng cũng hiểu rằng hy vọng như thế là quá bốc và thấy buồn cười cho cơn cuồng dại của mình.

Tâm trí đã dịu bớt đi, nàng lại thả mình bay bổng

http://tieulun.hopto.org

vào một luồng ước mơ vừa phải hơn, thử đi sâu vào tương lai và phác họa cuộc sống mai sau.

Cùng với người đó, mình sẽ sống ở đây, trong tòa lâu đài êm ả trông xuống mặt biển này. Chắc chắn là mình sẽ có hai con, một trai cho anh ấy, một gái cho mình. Nàng như nhìn thấy hai đứa trẻ đang chạy chơi trên thảm cỏ giữa hai cây ngô đồng và bồ đề, dưới con mắt vui thú đắm đuối nhìn nhau của bố mẹ chúng.

Và nàng cứ đứng đó lâu lắm, lâu lắm, mơ màng mãi như vậy, cho đến khi vầng trăng đã đi qua hết vòm trời, sắp lặn xuống mặt biển. Khi trời mát lạnh hơn. Phía Đông, chân trời đã hửng. Một con gà trống gáy trong ấp trại bên phải, và nhiều con khác họa lại từ ấp trại phía trái. Qua tấm vách chuồng gà, tiếng khàn khàn của chúng như vẳng đến từ xa lắm. Sao đã lặn trên vòm trời đang sáng dần ra không rõ tự lúc nào.

Đâu đây, một tiếng chim khe khẽ hót lên. Những tiếng chim ríu rít, vang theo từ các chòm lá, lúc đầu còn dè dặt, sau mạnh dạn hơn, đã trở thành líu lo vui vẻ, từ cành này sang cành khác, cây này đến cây kia, cứ lan ra mãi.

Đột nhiên, Jan thấy mình chìm ngập trong một làn ánh sáng. Nàng lấy tay ôm chặt đầu, ngửng mặt lên, nhắm mắt lại vì chói lòa bởi ánh sáng rực rỡ của bình minh.

Một núi mây hồng rực, phần nào còn khuất sau dãy

http://tieulun.hopto.org

bạch dương cao lớn, hắt những ánh đỏ như máu xuống mặt đất, vừa tỉnh giấc.

Và, xé tan những áng mây rực rỡ, dội lửa xuống cây cỏ, đồng ruộng, biển cả và khắp dải chân trời, quả cầu lửa chói lọi, khổng lồ từ từ hiện ra.

Jan cảm thấy như phát điên lên vì hạnh phúc. Một niềm vui cuồng dại, một nỗi xúc động không bờ bến trước cảnh vật huy hoàng tràn ngập lòng nàng đến lịm cả người. Đây là mặt trời của nàng! Bình minh của nàng! Cái bắt đầu của đời nàng và cái bừng dậy của những niềm hy vọng của nàng! Nàng giơ hai tay về phía không trung rực nắng với niềm khao khát ôm hôn mặt trời. Nàng muốn nói, muốn kêu lên một điều gì đó cũng thần tiên như cảnh trời rạng lúc ban mai; nhưng nàng vẫn đứng đó, lặng đi trong cái say sưa bất lực. Nàng liền úp mặt vào lòng bàn tay và cảm thấy mắt mình đầy lệ. Nàng sung sướng khóc.

Đến khi nàng ngửng đầu lên thì quang cảnh huy hoàng của bình minh đã biến mất. Nàng tự thấy người mình đã lắng dịu lại, hơi mệt và dường như bị nhiễm lạnh. Không khép cửa sổ lại, nàng nằm ngả ra giường mơ màng thêm ít phút rồi ngủ thiếp đi, say đến nỗi vào lúc tám giờ, chẳng nghe tiếng bố gọi nữa, và chỉ khi ông bước vào phòng, nàng mới tỉnh giấc.

Bố nàng muốn dẫn nàng đi, chỉ cho nàng xem tòa lâu đài, tòa lâu đài *của nàng*, đã được tu sửa cho đẹp lên như thế nào.

http://tieulun.hopto.org

Mặt trong của ngôi nhà trông xuống một sân rộng trồng táo, rồi mới đến con đường. Con đường đó, được gọi là đường làng, chạy giữa những khu nhà rào kín của nông dân, dẫn đến con đường nối liền hai thành phố Lơ Havrơ và Fêcăng ở cách đó nửa dặm.

Một lối đi thẳng tắp chạy từ hàng rào gỗ đến bậc tam cấp trước cửa nhà. Những căn nhà dịch vụ nhỏ, dựng bằng đá cuội bờ biển, mái lợp rạ, nằm ở hai bìa sân, dọc theo những đường mương của hai ấp trại.

Mái của tòa nhà đã được lợp mới; tất cả đồ vật bằng vàng bạc trong nhà đều được khôi phục, vách tường được sửa, các phòng được trải và bịt thảm mới, toàn bộ phía trong nhà đã được quét vôi và sơn lại. Những mái che cửa sổ được sơn màu trắng bạc và những chỗ mới vá lại trên tường trông như những vết lốm đốm trên bề mặt rộng, xám nhạt của ngôi nhà cũ kỹ đã bạc màu.

Mặt bên kia của ngôi nhà, nơi mở một cửa sổ của phòng Jan, trông ra vạt rừng nhỏ, những hàng cây du bị gió biển gặm mòn, và xa nữa là biển.

Jan và ông nam tước khoác tay nhau đi thăm tất cả, không bỏ sót một xó xỉnh nào; rồi hai bố con đi dạo chơi chậm rãi trên những con đường bạch dương bao quanh cái được gọi là công viên của khu nhà. Dưới các bóng cây, trải rộng một tấm thảm cỏ xanh mới mọc. Ở phía ngoài cùng là vạt rừng nhỏ xinh xắn, ngang dọc những đường mòn nhỏ ngoằn ngoèo, cách nhau bởi những khóm lá, ken lại như những tấm phên. Cô gái bỗng hoảng sợ vì một

http://tieulun.hopto.org

con thỏ rừng đột ngột nhảy ra, vọt qua bờ đất, chạy trốn vào khóm lát biển, theo hướng những vách đá dựng đứng.

Sau bữa ăn trưa, vì bà Aêlait còn quá mệt và nói sẽ đi nằm nghỉ, nên ông nam tước đề nghị hai bố con đi chơi xuống tận làng Ypo.

Hai bố con ra đi, thoạt tiên phải băng qua xóm Êtu-văng, xóm của chính lâu đài Bạch Dương này. Ba bác nông dân chào họ như những người quen biết từ lâu.

Hai bố con đi vào những cánh rừng chạy thoai thoải xuống tận biển, vòng theo một thung lũng.

Chẳng mấy chốc đã thấy làng Ypo. Các bà ngồi vá áo quần trên thềm nhà nhìn họ đi qua. Một khe nước chảy ở giữa đường; những đống rác vụn kéo lê trước các cửa nhà; đường phố nghiêng ngiêng dốc bốc lên một mùi mắm thối. Những tấm lưới nâu, lác đác dính những vẩy cá lấp lánh như những mảnh bạc, phơi vắt trên cánh cửa những túp nhà lụp xụp nồng nặc cái mùi của những gia đình đông con chen chúc trong một căn phòng nhỏ.

Một vài con bồ câu dạo quanh khe nước kiếm ăn.

Jan nhìn tất cả những cái đó, thấy mới mẻ và kỳ lạ như một cảnh trên sân khấu vậy.

Nhưng đột nhiên, khi vừa vòng qua một bức tường Jan bỗng thấy biển, biển mênh mông, xa tít mù tắp và xanh một màu xanh mờ đục, nhẵn bóng. Hai bố con dừng chân bên bãi cát ngắm nhìn những cánh buồm, trắng như những cánh chim, qua lại ngoài khơi. Bên phải cũng như trái, vách đá dựng đứng trông rất đồ sộ. Phía bên này,

http://tieulun.hopto.org

một cái gì như một mũi đất nhô ra cắt đứt tầm nhìn, trong khi đó, phía bên kia, bờ biển kéo dài xa mãi ra cho đến khi chỉ còn là một nét mờ không sao nhìn rõ được.

Gần đó, ở một chỗ đứt đoạn của bờ biển ấy, xuất hiện một bến cảng và nhà cửa. Những hòn đảo nhỏ xíu, bọt biển viền quanh, như đang lạo xạo trượt trên đá sỏi.

Những chiếc thuyền của xóm chài được kéo lên cạn, đặt trên đá cuội tròn của triền dốc, đang nằm nghiêng, phơi ra dưới ánh mặt trời những cặp má tròn, bóng nhẫy hắc ín. Vài bác dân chài sửa soạn những thuyền đó, đón con nước triều buổi tối.

Một dân chài bước lại gần mời mua cá. Jan mua một con cá chim, định sẽ tự mình đem nó về đến trại Bạch Dương. Bác dân chài già dấm trước là nếu có đi chơi thuyền trên biển thì xin cho bác ta đến giúp và nhắc đi nhắc lại mãi tên mình để bố con Jan ghi nhớ: "Laxtích, Jôzêphanh Laxtích". Ông nam tước hứa là sẽ không quên.

Hai bố con trở về lâu đài.

Jan thấm mệt vì xách con cá to, liền lấy cái gậy chống của bố luồn qua mang cá, rồi hai bố con, mỗi người khiêng một đầu, leo ngược bờ biển, vui vẻ cùng đi. Họ trò truyện râm ran như hai đứa trẻ, tóc bay trong gió, mắt sáng ngời, nhưng dần dần, đôi tay khiêng mãi cũng mỏi đã sệ xuống, làm cho cái đuôi béo nhẫy của cá chim cứ lê thê kéo dài trên cỏ.

http://tieulun.hopto.org

II

Đối với Jan, một cuộc sống vui tươi và tự do đã bắt đầu. Nàng đọc sách, mơ mộng và đi lang thang một mình khắp vùng xung quanh. Bước chân chầm chậm, tâm trí bay bổng vào những ước mơ, nàng thơ thẩn men theo các con đường, hoặc vừa nhảy nhót vừa chạy xuống những thung lũng nhỏ quanh co, hai triền dốc phủ đầy hoa kim tước, trông như cái áo choàng ngày lễ dát vàng. Mùi hương nồng đượm và ngát thơm của hoa càng bốc mạnh hơn trong nắng ấm, làm nàng ngây ngất như hương vị của một thứ rượu nho thơm. Hòa nhịp với tiếng sóng xa rì rào lăn trên bãi biển, tâm trí nàng cũng được ru nhẹ.

Đôi lúc, nàng mềm người nằm ngả xuống bãi cỏ rậm trên một triền dốc, và cũng đôi lúc, ở một khúc ngoặt của thung lũng, trong một trũng đất đầy cỏ xanh, nàng chợt thấy một góc biển hình tam giác xanh tươi và lấp lánh dưới ánh nắng, với một cánh buồm thấp thoáng phía chân trời, lúc đó, nàng bỗng thấy xuất hiện những niềm

http://tieulun.hopto.org

vui hỗn độn như ta thường cảm thấy mỗi khi hạnh phúc đang bí mật đến gần bao phủ quanh ta.

Trong cảnh dịu dàng của vùng đất mát mẻ ấy, trước những chân trời êm ả và tròn trịa, nàng rất thích được cô đơn, được ngồi im trên các đỉnh đồi và ngồi lâu đến nỗi những con thỏ rừng dám nhảy nhót chạy qua ngay dưới chân nàng.

Nàng thường thích chạy trên bờ vách đá thẳng đứng để cho làn gió biển nhẹ nhàng phủ vào người khiến toàn thân nàng rung lên một cảm khoái ngọt ngào qua sự vận động không thấy mệt giống như cá lội trong nước và chim én lượn trên trời.

Nàng gieo rắc khắp nơi những kỷ niệm như gieo hạt cho đất, loại kỷ niệm mà gốc rễ sẽ bám chặt vào tâm trí ta đến trọn đời. Nàng cảm thấy như đem một phần trái tim mình rải xuống từng nếp đất của các thung lũng ấy.

Nàng say sưa tắm biển. Mạnh khỏe và táo bạo, không hề biết nguy hiểm là gì, nàng bơi xa đến mức trên bờ không còn thấy rõ nàng nữa. Nàng cảm thấy thú vị được ngâm mình trong làn nước xanh lành, trong vắt, dập dờn đưa đẩy nàng đi. Khi đã bơi ra xa bờ, nàng lật ngửa mình, hai tay khép lại trên ngực, đôi mắt đắm nhìn bầu trời xanh thẳm đang có một cánh én hay một bóng chim biển trắng toát vun vút bay qua. Tai nàng không còn nghe thấy gì khác ngoài tiếng thì thầm xa xa của sóng vỗ vào đá sỏi và tiếng động mơ hồ của đất liền còn lọt

http://tieulun.hopto.org

đến tai qua những đường uốn lượn của sóng, nhưng rất lẫn lộn, hầu như không sao nghe rõ được.

Thế rồi, Jan vùng hẳn mình lên, cực kỳ vui thú vung tay đập nước, miệng cất tiếng lanh lảnh kêu lên.

Đôi lần, thấy nàng mải miết bơi quá xa, bố nàng phải cho thuyền ra tìm về.

Nàng về đến lâu đài, đói bụng đến xanh cả người, nhưng nhẹ nhõm, hoạt bát, nụ cười trên môi và hạnh phúc tràn đầy đôi mắt.

Về phần mình, ông nam tước đang nghiền ngẫm nhiều kế hoạch làm ăn lớn về nông nghiệp. Ông muốn thực hiện những cuộc thí nghiệm và cải tiến, muốn dùng thử những nông cụ mới, thích nghi khí hậu cho những giống lúa lạ. Hàng ngày, ông dành thời giờ để bàn bạc với bà con nông dân, nhưng họ lắc đầu, không tin tưởng mấy vào các dự định của ông.

Ông cũng thường đi biển với dân chài làng Ypo. Sau khi đã thăm các hang động, các suối nước và những mõm núi nhọn khắp vùng biển xung quanh, ông cũng muốn đánh cá như một dân chài bình thường.

Những ngày lộng gió, khi cánh buồm phồng căng kéo chiếc thuyền bạnh má chạy băng băng trên mặt sóng, và từ hai bên mạn thuyền, sợi dây to xâu lưới thả xuống tận đáy biển đang rẽ sóng lướt đi, theo sau có hàng đàn cá Macorô đuổi theo, thì ông khắc khoải nắm trong bàn tay run rẩy của mình một sợi dây nhỏ, hễ nó rung lên tức là cá đã vào tròng, đang dãy dụa.

http://tieulun.hopto.org

Ông ra biển từ lúc trời còn trăng, để kéo những mẻ lưới đặt từ tối hôm trước. Ông thích được nghe tiếng kêu răng rắc của cột buồm, được hít thở những làn gió biển vi vu và mát mẻ trong đêm. Sau khi đã nhấm một mỏm đá, một mái tháp chuông hay ngọn đèn pha Fêcăng làm chuẩn và thả thuyền cho chạy vát hồi lâu để tìm lại các phao neo trên biển, ông thích để cho thuyền nằm im trên sóng, dưới những tia nắng đầu tiên của mặt trời mới mọc đang chiếu sáng tấm lưng nhầy nhụa của những con cá đuối to bè xòe ra như cái quạt và cái bụng béo nhẫy của những con cá chim hoa.

Mỗi bữa cơm, ông hào hứng kể lại những chuyến đi biển của mình, còn bà thì nói cho ông nghe hôm đó bà đã đi bộ được bao nhiêu lần trên con đường bạch dương bên phải, phía ấp trại của bác Cuia, chứ không phải con đường bên trái, thiếu ánh mặt trời kia.

Được thầy thuốc khuyên nên "năng vận động", bà rất chịu khó đi dạo. Mỗi buổi sáng, lúc khí lạnh trời đêm vừa tan hết, bà đã ra khỏi nhà, tay vịn vào Rôzali, mình mang áo khoác và hai tấm khăn choàng, đầu bịt một mũ đen lồng thêm một mũ nịt đỏ.

Cứ như thế, bà bắt đầu cuộc đi dạo tưởng như không bao giờ dứt, theo một vạch thẳng từ góc của lâu đài đến những lùm cây nhỏ đầu tiên của vạt rừng, vừa đi vừa kéo lê bàn chân trái hơi nặng hơn chân phải, để lại suốt chặng đường hai vệt bụi kéo dài, vì cỏ ở đó đã bị dẫm đến chết héo đi cả rồi, một vệt do lượt đi và một vệt do

http://tieulun.hopto.org

lượt về vạch nên. Bà đã cho đặt ở mỗi đầu chặng đường đó một chiếc ghế dài: cứ năm phút một, bà lại dừng chân, nói với cô hầu kiên nhẫn và tội nghiệp đang dìu bà: "Con ạ, ta nghỉ thôi, mẹ hơi mệt rồi!".

Cứ mỗi lần dừng chân như vậy, bà lại bỏ bớt trên ghế, lúc thì cái mũ nịt, lúc thì một trong hai tấm khăn choàng, rồi đến cái mũ đen, cái áo khoác, tất cả những thứ đó chất thành hai đống khăn áo ở hai đầu đường, cứ đến giờ ăn trưa, Rôzali lại phải dùng cánh tay còn rảnh của mình ôm lấy đem về.

Buổi chiều, bà nam tước vẫn tiếp tục đi dạo, nhưng với một dáng đi uể oải hơn, những đợt nghỉ kéo dài hơn; thỉnh thoảng có lúc bà phải nằm ngủ đến một tiếng đồng hồ trên một ghế tựa dài đã được đẩy sẵn đến cho bà.

Bà gọi việc đi dạo đó là sự "luyện tập" của mình cũng như khi bà nói: "bệnh phù tim của tôi". Mười năm trước, một người thầy thuốc đến khám chứng khó thở cho bà đã nói đến bệnh phù tim. Từ đó, chữ này đã ăn sâu vào đầu óc bà, mặc dù bà chẳng hiểu hết nghĩa của nó. Bà dai dẳng bắt hết ông nam tước, đến Jan và Rôzali sờ nghe tim cho bà, nhưng chẳng ai nghe thấy gì hết, vì nó đã bị lèn chặt dưới lớp ngực đồ sộ kia rồi. Tuy vậy, bà vẫn kiên quyết cự tuyệt không chịu để cho bất cứ một thầy thuốc nào khám nữa, vì sợ bị phát hiện thêm những chứng bệnh khác. Bà nói về bệnh phù tim "của bà" trong mọi câu chuyện và nói nhiều đến nỗi hình như đó là một

http://tieulun.hopto.org

chứng bệnh đặc biệt, một vật duy nhất của riêng bà không một ai khác có quyền động chạm đến.

Ông nam tước nói: "bệnh phù tim của nhà tôi" và Jan: "bệnh phù tim của mẹ" cứ y như khi nói: "cái áo, cái mũ, cái ô" của bà vậy.

Khi còn trẻ, bà rất đẹp và mảnh dẻ hơn cả một cây sậy. Sau khi đã nhảy điệu Vanxơ với tất cả các sỹ quan của triều Đế chế, cô Adêlait thời ấy đã đọc tiểu thuyết Côrinnơ[1] và đã khóc vì cô. Từ đó, cuốn truyện như đã để lại dấu vết trên người cô.

Cơ thể càng béo dần ra tâm hồn bà nam tước càng có những bước phát triển thơ mộng hơn, và đến khi bệnh phát phì đã như đóng đinh bà xuống chiếc ghế bành, tâm trí bà lại bay bổng lang thang qua nội dung các truyện tình mà bà thường tự coi mình như là nhân vật chính của truyện. Giống như một hộp đàn có tay quay cứ nổi đi nổi lại mãi một điệu nhạc, bà không ngừng mơ tưởng đến những nhân vật nữ mà bà yêu mến nhất. Tất cả những bản tình ca sầu thảm có nói đến những người con gái bị bắt và chim én đều không tránh khỏi làm cho bà ứa nước mắt. Thậm chí bà yêu thích cả đến một vài bài hát thông tục của Bêrăngjê [2] vì những nỗi luyến tiếc diễn tả trong những bài hát đó.

---

1. *Côrinnơ*: tiểu thuyết nổi tiếng có xu hướng lãng mạn của nữ văn sĩ Pháp Đơ Xtaen, xuất bản năm 1807.

2. *Bêrăngjê*: Một nhà thơ ca Pháp nửa đầu thế kỷ XIX, nổi tiếng nhiều bài hát châm biếm.

http://tieulun.hopto.org

chứng bệnh đặc biệt, một vật duy nhất của riêng bà không một ai khác có quyền động chạm đến.

Ông nam tước nói: "bệnh phù tim của nhà tôi" và Jan: "bệnh phù tim của mẹ" cứ y như khi nói: "cái áo, cái mũ, cái ô" của bà vậy.

Khi còn trẻ, bà rất đẹp và mảnh dẻ hơn cả một cây sậy. Sau khi đã nhảy điệu Vanxơ với tất cả các sỹ quan của triều Đế chế, cô Adêlait thời ấy đã đọc tiểu thuyết Côrinnơ[1] và đã khóc vì cô. Từ đó, cuốn truyện như đã để lại dấu vết trên người cô.

Cơ thể càng béo dần ra tâm hồn bà nam tước càng có những bước phát triển thơ mộng hơn, và đến khi bệnh phát phì đã như đóng đinh bà xuống chiếc ghế bành, tâm trí bà lại bay bổng lang thang qua nội dung các truyện tình mà bà thường tự coi mình như là nhân vật chính của truyện. Giống như một hộp đàn có tay quay cứ nổi đi nổi lại mãi một điệu nhạc, bà không ngừng mơ tưởng đến những nhân vật nữ mà bà yêu mến nhất. Tất cả những bản tình ca sầu thảm có nói đến những người con gái bị bắt và chim én đều không tránh khỏi làm cho bà ứa nước mắt. Thậm chí bà yêu thích cả đến một vài bài hát thông tục của Bêrăngjê [2] vì những nỗi luyến tiếc diễn tả trong những bài hát đó.

---

1. *Côrinnơ:* tiểu thuyết nổi tiếng có xu hướng lãng mạn của nữ văn sĩ Pháp Đơ Xtaen, xuất bản năm 1807.

2. *Bêrăngjê:* Một nhà thơ ca Pháp nửa đầu thế kỷ XIX, nổi tiếng nhiều bài hát châm biếm.

http://tieulun.hopto.org

Bà hay ngồi lặng đi hàng mấy giờ liền, chìm đắm, bay xa vào những điều suy tưởng. Bà hết sức yêu thích khu hà Bạch Dương vì khung cảnh của nó phù hợp với những mơ mộng của tâm hồn bà. Với giải đồng hoang vắng vẻ, với biển cả kề bên, khung cảnh ấy gợi cho bà nhớ đến các cuốn truyện của Oantơ Xcốt [1] bà đã đọc từ mấy tháng nay.

Những ngày mưa, bà ở lỳ trong buồng để thăm lại cái mà bà gọi là những "vật thánh". Đó là tất cả những thư từ cũ, thư của bố mẹ bà, thư của ông nam tước khi bà còn là vợ chưa cưới của ông và nhiều thư khác nữa.

Bà cất những thư ấy trong ô kéo một cái tủ kiêm bàn viết bằng gỗ đào hoa-tâm, bốn góc có bốn con vật đầu người, mình sư tử, bằng đồng. Bằng một giọng nói đặc biệt, bà bảo: "Rôzali, con gái mẹ, hãy đem cái ô kéo *ký niệm* ra đây cho mẹ nào!" Cô hầu gái mở bàn, rút cái ô kéo ra, đem đặt lên một chiếc ghế bên cạnh bà chủ. Bà từ từ đọc từng lá thư một, thỉnh thoảng lại nhỏ lên trang giấy một giọt nước mắt.

Đôi khi Jan thay Rôzali đưa mẹ đi dạo và nghe mẹ kể lại những kỷ niệm của thời trẻ dại. Cô gái như gặp lại mình trong những chuyện xa xưa ấy, ngạc nhiên trước sự trùng hợp về suy tưởng và sự gần gũi về ước vọng của mẹ mình, bởi vì có trái tim nào lại chẳng tưởng tượng ra rằng chính mình mới là người đầu tiên, trước hết thảy

---

1. *Oantơ Xcốt:* Văn hào Anh nổi tiếng đầu thế kỷ thứ XIX.

http://tieulun.hopto.org

mọi người, đã rung động với một loạt những cảm xúc mà thực ra đã làm thổn thức trái tim của những con người đầu tiên và sẽ còn làm thổn thức những con người cuối cùng, nam cũng như nữ, trên trái đất này.

Họ đi chầm chậm và chuyện kể cũng chầm chậm.

Thỉnh thoảng, bị tức ngực, ba mẹ phải ngừng kể vài giây và thế là tâm trí của Jan đã vượt lên trên nội dung câu chuyện vừa chớm kể, bay bổng vào tương lai tràn ngập những niềm vui và ngụp lặn trong những niềm hy vọng.

Một buổi chiều, lúc hai mẹ con đang ngồi nghỉ trên chiếc ghế dài ở cuối đường đi dạo, thì ở phía đầu đường bỗng xuất hiện một vị linh mục cao lớn đang đi về hướng họ.

Vẻ mặt tươi cười, ông chào họ từ xa; khi còn cách ba bước, ông lại chào lần nữa và kêu lên: "Thế nào, thưa bà nam tước, tình hình ra sao rồi?". Đó là ông linh mục của xứ đạo này.

Sinh ra trong thế kỷ của những nhà triết học, lại được ông bố đẻ, một người ít tin đạo của thời kỳ Cách mạng [1] nuôi dạy cho đến ngày khôn lớn, bà nam tước chẳng đi lễ nhà thờ bao giờ, mặc dù lòng bà vẫn quý mến các vị tu sĩ bởi một thứ bản năng thiên về tôn giáo vốn có của người phụ nữ.

Bà đã hoàn toàn quên mất cha xứ Picô, vị linh mục của mình, và đã đỏ mặt lên khi gặp lại ông hôm nay.

---

1. *Thời kỳ Cách mạng:* Ý nói cách mạng tư sản Pháp 1789.

http://tieulun.hopto.org

Bà xin lỗi đã không kịp nhận ra dáng đi của ông để ra đón ông trước. Nhưng ông lão hiền lành chẳng hề có gì phật ý. Ông nhìn Jan khen ngợi vẻ vui tươi của nàng, rồi ngồi xuống, đặt cái mũ ba sừng của mình lên đầu gối và thấm mồ hôi trán. Ông rất to lớn, hồng hào và cũng rất nhiều mồ hôi. Ông không ngớt tay rút từ trong túi ra một cái khăn mù soa kẻ ô vuông to tướng và ướt đẫm mồ hôi. Ông lấy khăn lau mặt, lau cổ. Nhưng tấm khăn ẩm ướt vừa được đút sâu vào túi áo thì những giọt mồ hôi mới đã lại nảy ra trên da mặt ông, rồi rơi lã chã xuống tấm áo choàng phình ra ở chỗ ngang bụng và nhỏ xuống đất thành những vết tròn nhỏ lốm đốm trên lớp bụi đường mỏng.

Là một cố đạo nông thôn thực sự, ông rất vui vẻ, độ lượng và đôn hậu. Ông kể chuyện này, chuyện khác, nói về người này, người nọ trong xứ mà không hề tỏ ra biết rằng hai mẹ con Jan cũng là người trong xứ đạo của ông, nhưng chưa hề đi xem lễ bao giờ, bởi vì bà nam tước vừa có tính thờ ơ, vừa không tin đạo cho lắm, còn Jan thì đang quá phấn khởi với việc mới được giải thoát khỏi trường dòng, nơi nàng đã ngấy đến tận cổ những buổi lễ thánh rồi.

Ông nam tước bước đến. Là người tin đạo theo kiểu phiếm thần,[1] ông chẳng thiết gì những giáo lý cơ bản của đạo Chúa. Ông nhận ra vị cha xứ từ xa, ông tỏ ra quý mến cha và giữ cha ở lại ăn cơm tối với gia đình.

---

1. *Thuyết phiếm thần:* Thuyết cho Chúa Trời và thế giới chỉ là một.

http://tieulun.hopto.org

Ông cố đạo biết làm vui lòng kẻ khác. Đó là nhờ ở cái tính giảo hoạt tự phát mà việc quản lý phần hồn của tín đồ đã phú cho ngay đến cả những kẻ tầm thường nhất mà sự đời run rủi đã đưa cho họ đến chỗ nắm được quyền lực đối với đồng loại của mình.

Trong bữa ăn, bà nam tước chiều chuộng ông cố đạo, có lẽ vì bị thu hút bởi mối quan hệ đồng cảm giữa những con người giống nhau: khuôn mặt đỏ tía và hơi thở ngắn ngủn của ông già to lớn phù hợp với chứng phì nộn và cái thở hổn hển của bà nam tước.

Đến lúc ăn tráng miệng, do rượu vào lời ra, ông cố đạo càng cao hứng trò chuyện tợn. Cái phóng túng thường gặp vào đoạn cuối của những bữa ăn vui vẻ!

Đột nhiên, ông kêu lên, dường như một ý hay vừa vụt qua tâm trí: "À tôi có một con chiên mới trong xứ đạo cần được giới thiệu với gia đình ta Ngài tử tước Đờ Lama!".

Là người hiểu rõ ngọn ngành tất cả giới cành vàng, lá ngọc trong tỉnh, bà nam tước hỏi: "Có phải ông ta thuộc dòng họ Đờ Lama vừa mới mất năm ngoái đấy ạ!" Thế là bà Adêlait, vốn yêu thích giới quý tộc hơn hết thảy mọi thứ, bèn đặt ra một loạt những câu hỏi và được biết rằng chàng trai đó, sau khi bán tòa lâu đài của gia đình và trả hết nợ cho bố, đã sắp xếp cho mình một căn nhà nhỏ tại một trong ba trang trại thuộc quyền sở hữu của anh ở làng Êtuaăng. Gia sản đó mỗi năm đem lại cho anh nhiều nhất cũng chỉ khoảng năm sáu ngàn frăng tiền tô; nhưng ngài tử tước có vẻ biết tiết kiệm và khôn ngoan,

http://tieulun.hopto.org

dự định sống thanh đạm hai hoặc ba năm trong căn nhà đơn sơ đó, để có thể dành dụm và sắm sửa ít nhiều cho có mẽ với đời, rồi sẽ cưới được vợ giàu mà không phải mắc nợ hoặc phải đem cầm cố các trang trại của mình.

Ông cố đạo nói thêm: "Đó là một chàng trai rất dễ thương, rất khuôn phép và hòa nhã. Nhưng sống trong xứ mình, anh chàng cảm thấy chẳng vui gì!".

Ông nam tước nói: "Thỉnh thoảng, xin cha hãy đưa anh ta lại thăm gia đình chúng tôi, có lẽ nhờ vậy, anh ta sẽ bớt buồn được hút nào chăng?".

Rồi họ nói qua chuyện khác.

Sau khi đã qua phòng khách và dùng xong cà-phê, ông cố đạo xin phép được đi dạo ngoài vườn một lúc, vì ông có thói quen vận động chút ít sau bữa ăn. Ông nam tước cùng đi với ông. Họ đi đi lại lại chậm rãi men theo mặt trước tòa lâu đài trắng toát. Hai cái bóng, một gầy, một béo trên đầu chụp một hình nấm, cũng đi đi lại lại theo họ, lúc thì ở sau lưng, lúc thì ở phía trước, tùy theo bước chân của họ đi về hướng mặt trăng hay ngược lại. Miệng ông cố đạo day day điếu thuốc lá vừa rút từ túi áo ra. Với kiểu nói thật thà của người nông thôn, ông giải thích về lợi ích của điếu thuốc sau bữa ăn: "Để ợ ra được nhiều hơn. Chả là tiêu hóa của tôi hơi kém mà!".

Rồi, đột nhiên nhìn lên mặt trăng đang lơ lửng ngang trời, ông nói: "Ngắm cảnh này thì chẳng bao giờ biết chán!"

Và ông vào trong nhà chào tạm biệt mẹ con bà nam tước.

http://tieulun.hopto.org

III

Ngay ngày chủ nhật sau đó, do lòng vị nể tế nhị đối với ông linh mục thúc đẩy, bà nam tước và Jan đi lễ nhà thờ.

Cuối buổi lễ, họ lại nhằm mời ông đến ăn cơm trưa với gia đình vào ngày thứ năm sắp tới. Từ trong nhà thờ, ông cùng một chàng trai cao lớn và thanh nhã thân mật khoác tay nhau đi ra. Mới thấy mẹ con Jan, ông linh mục đã khoát tay tỏ ý ngạc nhiên một cách vui vẻ và kêu lên: "May mắn làm sao! Thưa bà nam tước và cô Jan, xin cho phép tôi giới thiệu người láng giềng của bà và cô, ngài tử tước Đờ Lama".

Vị tử tước nghiêng mình chào. Anh nói từ lâu đã có nguyện vọng muốn được làm quen với mẹ con bà nam tước, rồi anh tiếp tục trò chuyện thoải mái, tự nhiên, ra vẻ một người đàng hoàng, từng trải. Anh có một trong những khuôn mặt xinh xắn mà phụ nữ thường mơ tưởng nhưng lại đáng ghét đối với tất cả những ai thuộc giới đàn ông. Tóc anh đen xoắn phủ xuống vừng trán nhẵn

http://tieulun.hopto.org

bóng và rám nắng. Hai vệt lông mày rậm và đều đặn như kẻ làm cho đôi mắt tối, mà lòng trắng như pha chút sắc xanh da trời, có một cái nhìn sâu thẳm và trìu mến.

Hàng mi rậm và dài của anh đã giúp thêm cho cái nhìn đó một lợi khí hấp dẫn làm cho bà mệnh phụ kiêu kỳ trong các phòng khách phải bối rối và cô gái đội mũ vải, tay xách giỏ ngoài đường phố, phải quay đầu lại nhìn theo.

Vẻ đẹp ướt át của đôi mắt anh làm cho người ta tin ở chiều sâu của tư tưởng và làm cho mỗi lời anh thốt ra dù nhỏ nhặt cũng có vẻ trang trọng.

Bộ râu rậm, đen bóng và thanh che một cái hàm hơi quá to.

Họ chia tay sau khi đã chúc mừng nhau rất nhiều.

Hai ngày sau, Đờ Lama đến thăm gia đình nam tước.

Anh tới đúng lúc mọi người đang ngồi thử một chiếc ghế dài thô sơ mới đặt vào sáng hôm đó dưới bóng cây ngô đồng trước cửa sổ phòng khách. Ông nam tước muốn đặt thêm một cái nữa đưới bóng cây bồ đề để cho được đối xứng, nhưng bà lão không đồng ý vì bà vốn thù ghét sự cân đối. Khi được hỏi, Đờ Lama tán thành ý kiến bà nam tước.

Rồi anh nói về xứ này mà anh cho là "mỹ lệ" vì, trong lúc đi dạo chơi một mình, anh đã gặp nhiều "phong cảnh" đẹp mê hồn. Thỉnh thoảng cặp mắt anh, như ngẫu nhiên, lại bắt gặp đôi mắt Jan. Nàng chợt thấy một cảm giác lạ lùng về cái nhìn bất ngờ và vội quay đi đó, cái

http://tieulun.hopto.org

nhìn để lộ một sự chiêm ngưỡng vuốt ve và một mối thiện cảm vừa chớm nở.

Bố Đờ Lama, vừa chết năm trước, quen biết đúng một người bạn thân của cụ đê Quyxtô, thân sinh của bà nam tước. Việc phát hiện sự quen biết đó làm nảy sinh ra một chuỗi những chuyện về thông gia, họ hàng, về ngày này, tháng nọ, tưởng nói mấy cũng không thể nào chấm dứt được. Bà nam tước cố moi trí nhớ, nhắc lại hết tổ tiên lại đến con cháu của các gia đình khác; bà nói cứ vanh vách, không chút lẫn lộn trong cái mớ bòng bong họ hàng dây mơ, rễ má ấy.

Xin ngài tử tước cho biết ngài đã nghe nói về gia đình Xônoa đờ Vacpholơ chưa ạ? Người con trai cả của gia đình đó, ngài Gôngtorăng đã lấy một cô gái thuộc gia đình đờ Cuốcxin làm vợ, cô này đâu như tên gọi Cuốcxin -Cuốcvi gì đó, còn người con thứ thì lấy một cô em họ tôi, cô đờ La Rôso-Ôbe, cô này lại thông gia với gia đình Goridănggiơ. - Và ông Goridănggiơ là bạn thân của cụ thân sinh tôi và hẳn cũng quen biết cụ thân sinh của ngài tử tước.

- Thưa bà vâng ạ. Có phải cái ông Goridănggiơ đã di cư, còn người con trai thì đã phá sản đó không ạ?

- Chính ông ta đó. Ông ta đã xin hỏi bà cô tôi làm vợ, sau khi chồng bà này, ngài bá tước đ'Êrêtori qua đời. Nhưng cô tôi không chịu vì chê ông ta nghiện thuốc. Nhân chuyện này, xin hỏi ngài có biết gia đình Vinloazơ hiện nay ra sao không? Sau khi làm ăn thua lỗ, họ đã rời bỏ

http://tieulun.hopto.org

xứ Turen năm 1813, đi lập nghiệp ở Ovechnhơ, và từ đó, tôi chẳng được tin gì về họ nữa.

- Thưa bà, tôi được biết là vị hầu tước già đó đã chết vì ngã ngựa. Ông có người con gái lớn lấy chồng người Anh, người con gái thứ hai lấy ông Batxôn nào đó, nghe nói là một nhà buôn giàu có, đã làm xiêu được lòng cô ta.

Những tên người được biết và còn nhớ qua những câu chuyện ông bà cha mẹ từ thời thơ ấu lại được nhắc đến. Trong tâm trí họ, việc kết hôn giữa các gia đình môn đăng hộ đối ấy có tầm quan trọng như những sự kiện to lớn của đất nước. Họ nói về những con người chưa từng được thấy mà cứ như là đã quen biết nhiều rồi. Và ở những địa phương khác, chính những con người ấy cũng nói về họ cùng một kiểu như vậy. Xa xôi mà họ vẫn cảm thấy quen thuộc, hầu như đã là bè bạn và thông gia với nhau rồi. Đó chỉ là do một nguyên nhân: họ cùng ở một giai cấp, một đẳng cấp và cùng thuộc một dòng máu tương xứng với nhau.

Vốn là người không thích những lễ giáo gò bó, lại đã được giáo dục theo một kiểu không phù hợp chút nào với những ý nghĩ và thiên kiến của lớp người thuộc giai cấp đó, ông nam tước chẳng hề quen biết gì những gia đình quý tộc trong vùng. Ông hỏi Đờ Lama về những gia đình ấy.

Đờ Lama đáp: "Ồ, vùng ta nào có bao nhiêu quý tộc đâu!", giọng và lời cứ y như khi anh nói vùng bờ biển

http://tieulun.hopto.org

này chẳng có bao nhiêu thỏ vậy. Rồi anh đi vào chi tiết: Ở khá gần quanh đó, chỉ có ba gia đình. Ông hầu tước đờ Catoliê, một thứ thủ lĩnh của giới quý tộc vùng Noócmăngđi, ông bà tử tước đờ Borizovin, đòng dõi tuyệt vời, nhưng sống khá cách biệt; cuối cùng là bá tước đờ Fuốcvin, một ông ba bị ở lâu đài La Voriet bên cạnh một đầm nước, tay này nổi tiếng là hay bỏ mặc cho vợ phải buồn phiền, khổ não, để lao vào cuộc sống của một chàng thợ săn chính cống.

Một vài kẻ nghèo hèn mới phất, mua được đây đó một số đất đai, trang trại, chỉ giao dịch giữa họ với nhau. Ngài tử tước Đờ Lama chẳng hề quen biết họ.

Anh xin phép ra về. Cái nhìn cuối cùng của anh dành cho Jan, như để gửi nàng một lời chào tạm biệt riêng, thân tình và êm ái hơn.

Bà nam tước nhận xét anh dễ thương và nhất là rất đàng hoàng. Ông lão nói: "Vâng, chắc hẳn đây là một chàng trai rất có giáo dục".

Tuần lễ sau đó, họ lại mời anh đến ăn tối. Thế rồi, anh đến thăm họ thường xuyên.

Anh thường hay đến nhất vào khoảng bốn giờ chiều, ra gặp bà lão trên "con đường của bà", đưa tay cho bà khoác để bà thực hiện "sự luyện tập của mình". Còn Jan, nàng dìu bà ở cánh tay kia, và ba người cùng bước chậm rãi thẳng một mạch từ đầu đến cuối con đường họ đi đi lại lại không ngừng. Anh không nói với cô gái một lời. Nhưng con mắt anh, đen mượt như nhung, thường tìm

http://tieulun.hopto.org

gặp đôi mắt giống như hai viên ngọc mã não màu xanh biếc của Jan.

Nhiều lần, anh cùng đi với Jan và ông nam tước xuống làng Ypo. Một buổi chiều, lúc họ đang đứng trên bãi biển, lão Latich bước đến, miệng không rời tẩu thuốc - thấy lão không ngậm tẩu, hẳn thiên hạ sẽ còn kinh ngạc hơn cả nếu thấy lão không có mũi - nói: "Thưa ngài nam tước, gió thế này thì nội nhật ngày mai cũng có thể vừa đi vừa về đến tận Êtorota chẳng chút mệt nhọc gì đâu!".

Jan chắp hai tay lại: "Ôi bố! Bố có muốn đi một chuyến như vậy không?"

Ông nam tước quay lại Đờ Lama:

- Ngài đồng ý chứ, ngài tử tước? Chúng ta sẽ ăn trưa ở đó.

Và chuyến đi được quyết định ngay lập tức.

Jan dậy từ mờ sáng, đợi người bố mặc quần áo chậm hơn nàng. Hai bố con ra đi, bước trong sương sớm, đầu tiên là xuyên qua cánh đồng, rồi đến cụm rừng rộn rã tiếng chim. Chàng tử tước và lão Laxtich đã ngồi sẵn trên một cái trục quay dây buộc xuống đợi họ.

Hai dân chài khác đến giúp thêm vào việc cho xuống đi. Cánh đàn ông tỳ vai vào mạn xuồng, hết sức đẩy. Họ tiến bước nặng nhọc trên mặt bằng đầy đá sỏi. Lão Laxtich hết trườn mình xuống đuôi xuồng làm bằng các khúc gỗ lăn tròn có bôi mỡ, lại trở về chỗ đứng và, bằng một

http://tieulun.hopto.org

giọng kéo dài, lão hò mãi câu: Dô ta này! Để cầm chịch sức đẩy chung.

Khi ra đến triền dốc, bỗng nhiên chiếc xuồng lăn xuống, trượt băng trên đá sỏi tròn với một tiếng kêu như vải xé, rồi đột ngột dừng lại trên những con sóng nhỏ tung bọt. Mọi người bước xuống ngồi vào những chiếc ghế dài, hai bác dân chài còn ở lại trên bờ đẩy cho xuồng xuống nước hẳn.

Một làn gió nhẹ liên tục từ ngoài khơi thổi vào, lướt thoảng trên mặt nước lăn tăn. Buồm kéo lên và phình tròn chút ít. Chiếc xuồng êm ả ra đi, hơi đung đưa trên mặt biển.

Xuồng ra xa bờ. Ở phía chân trời, bầu trời thấp xuống, hòa lẫn với biển cả. Phía đất liền, vách đá cao dựng thẳng đứng ngả một bóng lớn xuống dưới chân. Từng mảng đất phủ cỏ xanh rực nắng làm cho vách đá đó loang lổ nhiều chỗ. Đằng kia, phía sau xuồng, những cánh buồm nâu từ dải đê biển Fêcăng trắng toát đi ra, và đầu này, phía mui xuồng, một tảng núi đá hình thù kỳ dị, tròn trĩnh, có một khe hở nắng xuyên qua, trông giống như đầu một con voi khổng lồ đang nhúng vòi xuống nước. Đó là cửa nhỏ Êtorora.

Hơi ngây ngất vì sóng biển đung đưa, Jan, tay nắm mạn thuyền, nhìn ra xa. Nàng có cảm giác trong vũ trụ này chỉ có ba thứ mới thực sự đẹp: ánh sáng, không gian và nước.

Mọi người im lặng. Lão Laxtich cầm lái và đây buồm,

http://tieulun.hopto.org

thỉnh thoảng lại uống một ngụm rượu trong cái chai cất ở dưới ghế. Lão hút thuốc liên tục trong cái tẩu như không bao giờ tắt. Từ tẩu đó luôn luôn bốc lên một sợi khói xanh mỏng mảnh, đồng thời góc miệng lão cũng tuôn ra một tia khói giống y như vậy. Chẳng bao giờ thấy lão châm lửa cái tẩu đất đen như mun ấy. Cũng chẳng thấy lão nhồi thuốc vào đấy bao giờ. Thỉnh thoảng, lão lại giơ tay nhấc cái tẩu ra khỏi miệng và đúng ở nơi góc miệng nhả ra tia khói thuốc kia, lão khạc xuống biển một tia dài nước bọt màu nâu.

Thay chân một dân chài, ông nam tước ngồi ở phía trước coi buồm. Jan và Đờ Lama ngồi sát cạnh nhau làm cho cả hai đều bối rối. Một sức mạnh chưa bao giờ được biết khiến họ cứ phải nhìn nhau luôn. Như có một sự đồng cảm mách bảo, hai cặp mắt bắt gặp nhau cùng một lúc. Giữa hai người đã phảng phất thứ tình cảm quyến luyến tinh tế và mơ hồ thường xuất hiện rất nhanh giữa những cặp thanh niên, trai không xấu mà gái lại đẹp. Ngồi bên nhau, họ cảm thấy vui sướng, có lẽ bởi vì họ đang nghĩ đến nhau.

Mặt trời lên cao như để tiện ngắm nhìn mặt biển trải rộng phía dưới hơn, nhưng biển lại như đỏng đảnh, phủ lên mặt mình một lớp sương mù nhẹ, làm cho ánh nắng không rọi xuống được. Đó là một thứ sương mù trong suốt rất thấp, vàng óng, không che kín gì hết nhưng vừa đủ để làm cho cảnh vật xa xa thêm dịu mát. Mặt trời xối lửa xuống, đun chảy thứ sương mù lấp lánh ấy cho đến lúc nóng dữ nhất thì sương bốc thành hơi, biến

http://tieulun.hopto.org

mất và mặt biển bóng nhẵn lên như một tấm gương lung linh rực sáng.

Jan hết sức xúc động, thì thầm: "Ôi! Đẹp biết chừng nào." Đờ Lama đáp: "Vâng, đẹp thật!" Ánh sáng trong trẻo của buổi sớm mai này làm cho lòng họ như đã nổi lên một tiếng vang đồng vọng.

Vòm vòng cung cửa Êtơrơta bỗng bất ngờ hiện ra, tựa hồ có hai cẳng chân đang lội dưới biển vậy. Vòm đủ cao để cho tàu thuyền qua lọt. Một mỏm đá trắng nhọn mọc sừng sững ở phía trước.

Xuồng cập bờ. Trong khi ông nam tước bước xuống trước, kéo dây để lôi xuồng vào thì Đờ Lama bồng Jan lên, đưa vào bờ để nàng khỏi bị ướt chân. Rồi hai người leo ngược triền đá sỏi rất dốc, sát bên nhau, lòng còn bồi hồi vì cái ôm choàng ngắn ngủi ấy. Họ bỗng nghe lão Laxtich nói với ông nam tước: "Tôi thấy cô cậu đẹp đôi đấy!".

Bữa cơm trưa trong một quán ăn cạnh bãi biển thật là thú vị. Hồi này biển cả đã làm cho tiếng nói lắng đi và suy nghĩ chùng xuống khiến mọi người im lặng. Bây giờ, bữa ăn đã làm cho họ cười nói râm ran như những học sinh đi nghỉ hè vậy.

Những sự vật bình thường nhất cũng đem đến cho họ những niềm vui không tắt.

Khi ngồi vào bàn ăn, lão Laxtich cất cẩn thận cái tẩu còn bốc khói vào trong chiếc mũ nồi làm cho họ phải bật cười. Một con ruồi, chắc bị cái mũi đỏ của lão thu

http://tieulun.hopto.org

hút, cứ bu mãi lên đó. Tay lão quá chậm nên chẳng bắt được mà chỉ xua đuổi nó đi. Con ruồi bay lên đậu vào một cái rèm the mỏng, bên cạnh nhiều con khác đậu sẵn ở đó. Hẳn là vẫn say mê rình mò cái mũi to bóng nhoáng của lão Laxtich, nên chỉ lát sau thôi, nó lại bay vụt đến và đậu vào.

Mỗi chuyến bay như thế lại làm nổ ra một trận cười sặc sụa. Đến khi lão phát bực lên, than thở: "Ôi! Quỷ tha ma bắt mày đi, con ruồi ngoan cố!" thì Jan và Đờ Lama đã gục cả người xuống, lấy khăn ăn bịt chặt miệng lại để khỏi phải hét lên, cười đến ran rụa cả nước mắt.

Uống cà-phê xong, Jan nói: "Ta đi dạo một chút chăng?" Đờ Lama đứng dậy, nhưng ông nam tước lại muốn ra nằm phơi nắng một lát trên bãi sỏi: "Thôi, mình con đi chơi với ông tử tước, một giờ nữa nhớ trở lại đây cho kịp về."

Hai người đi ngang qua mấy túp lều và một lâu đài trông như một trang trại lớn, rồi đi vào một thung lũng không cây cối trải dài trước mặt. Lúc này, họ đã mệt mỏi và mất thăng bằng vì sóng nước, đói bụng vì gió mặn của biển cả, rồi lại chuếnh choáng, vì bữa ăn trưa và phấn khởi lên vì sự vui đùa. Bây giờ, họ cảm thấy trong người như có phần cuồng dại, những muốn chạy ùa đi như điên trên khắp cánh đồng. Jan thấy tai mình cứ ù cả lên và toàn thân rung động những cảm giác mới mẻ và mau lẹ khác thường.

Trời nắng đốt người. Hai ven đường, lúa chín ngả

http://tieulun.hopto.org

bông, gục xuống vì hơi nắng. Các loại dế, đông như cỏ, kêu ra rả; trong ruộng lúa mì, lúa mạch, trong bãi lác ven biển, đâu đâu cũng vang vang tiếng kêu lanh lảnh, đinh tai nhức óc của chúng.

Không một tiếng động nào khác nữa dưới bầu trời nóng như thiêu như đốt và xanh một màu xanh lấp loáng, úa vàng, tưởng chừng sắp đột nhiên đỏ rực lên, như kim loại đặt quá gần một lò lửa đang hừng hực cháy.

Thấy xa xa, ở phía phải, có một cánh rừng nhỏ, họ bèn đi tới đó.

Kẹp giữa hai bờ đất dốc, một lối đi hẹp chạy dưới những cây to rậm rạp, ánh nắng không thể xuyên qua. Từ lúc hai người bước vào, một khí lạnh mát, mốc meo bỗng bao trùm lấy họ, một khí lạnh ẩm ướt đến sởn cả gai ốc và thấm vào tận phổi. Thiếu ánh nắng và khí trời, cỏ chẳng mọc được, nhưng rêu thì phủ đầy mặt đất.

Họ bước tới. "Này, chỗ kia - Jan nói -, chúng ta có thể ngồi nghỉ ở đó một lát". Nơi đó, có hai cây cổ thụ đã chết, làm cho tán lá của rừng bị khoét thành một lỗ trống. Một trận mưa ánh nắng trút xuống đó, sưởi ấm mặt đất, làm cho cỏ xanh, dây leo và những cây bồ-công-anh nảy mầm, nở ra những bông hoa nhỏ, cánh mỏng như sương, bên cạnh những bông hoa lồng-đèn trông giống như những tia lửa pháo.

Hàng ngàn thứ côn trùng, bươm bướm, ong mật, ong vò vẽ mập mạp, muỗi to như ruồi, bọ rùa màu hồng lốm đốm; những vật lí ti dưới địa ngục, con màu xanh nhạt,

http://tieulun.hopto.org

con màu đen mà lại có sừng... tất cả đang đầy rẫy trong cái giếng ánh sáng chói lòa và nóng hực đào trong bóng râm lạnh lẽo của tán lá rậm rạp ấy.

Hai người ngồi xuống, đầu khuất trong bóng râm, chân phơi ra ngoài nắng. Họ ngắm mình tất cả cảnh côn trùng sống chen chúc hiện ra dưới ánh nắng mặt trời kia và Jan bỗng bồi hồi nhắc lại: "Ôi! Thật dễ chịu quá! Cảnh nông thôn thật là thú vị biết bao! Có những lúc tôi cứ muốn mình được hóa thành con ruồi, con bướm náu mình trong hoa kia."

Họ nói về bản thân mình, về các thói quen, sở thích của họ bằng một giọng thỏ thẻ và thân mật qua những lời tâm sự. Chàng trai tự nói ra là mình đã chán ngấy cái thế giới này, chán ngấy cuộc sống vô vị của mình. Đời luôn luôn như vậy, chẳng có gì là có thật và chân thành hết!

Thế giới! Ôi, cô gái muốn được biết về nó biết bao, nhưng cô vẫn tin trước rằng nó chẳng thể nào bì được với cảnh nông thôn này đâu.

Trái tim họ càng gần gũi thì họ càng xưng hô "thưa ngài", "thưa cô" một cách trang trọng hơn, con mắt nhìn nhau càng tươi cười, gắn bó hơn. Họ cùng cảm thấy hình như trong người họ đã nảy sinh một thiện cảm mới mẻ, một tình thương trìu mến chan hòa hơn, một mối quan tâm đến hàng ngàn sự vật chưa từng nghĩ đến.

Họ trở về, nhưng ông nam tước đã đi bộ đến thăm

http://tieulun.hopto.org

hang "Buồng các cô gái" ở cheo leo trên một đỉnh vách đá. Họ ở lại quán ăn chờ ông.

Năm giờ chiều, ông mới về đến nơi, sau khi đã đi dạo chơi một quãng đường dài ven biển.

Khi mọi người đã leo lên hết, chiếc xuồng xuôi gió lừ đừ rời bến, không chút động đậy, cứ như là đứng im một chỗ vậy. Từng làn gió nhẹ và ấm thổi phồng cánh buồm lên giây lát rồi lại ngừng, làm cho buồm xẹp xuống, rũ rượi dọc thân cột. Nước biển mờ đục như nước ao tù. Mặt trời vẫn tiếp tục đi trên con đường cánh cung, như đã kiệt sức, phải nhẹ nhàng ngả mình xuống gần sát mặt nước.

Một lần nữa, cảnh êm ắng như tê dại của mặt biển lại làm cho mọi người im lặng.

Cuối cùng, Jan bật nói: "Chao ôi! Tôi thích đi đây, đi đó làm sao!".

Chàng trai tiếp: "Vâng, nhưng đi một mình thì buồn chết, ít nhất cũng phải có hai người để có thể trao đổi cảm tưởng chứ!".

Cô gái nghĩ: "Đúng vậy... nhưng mình vẫn thích đi chơi một mình hơn... Mơ mộng một mình mới thú vị làm sao!...".

Chàng trai nhìn cô gái hồi lâu: "Hai người vẫn có thể cùng nhau mơ mộng được!".

Nàng nhìn xuống: "Phải chăng đó là một lời bóng gió? Có lẽ thế". Nàng ngắm nhìn chân trời như muốn phát

http://tieulun.hopto.org

hiện ra một cái gì ở xa hơn nữa, rồi thủng thẳng nói: "Tôi muốn đi thăm Ý, thăm Hy-lạp... à vâng! Hy-lạp... và đảo Coocxơ [1] nữa! Chắc hẳn nơi đó hoang dã và đẹp biết chừng nào!".

Anh thích Thuỵ Sĩ hơn vì ở đó có nhiều hồ và những căn nhà ván gỗ.

Nàng nói: "Không, tôi thích những mảnh đất mới toanh như đảo Coocxơ hoặc những xứ cổ kính và đầy kỷ niệm như Hy-lạp. Thật thú vị biết bao nếu tìm lại được dấu vết của những dân tộc mà chúng ta đã biết lịch sử của họ từ những ngày thơ ấu và nếu được tham quan những nơi xưa kia đã từng diễn ra các sự kiện lớn lao".

Không hào hứng bằng nàng, chàng tử tước tuyên bố: "Với tôi, nước Anh hấp dẫn hơn vì nơi đó có thể giúp ta học tập được rất nhiều".

Thế là, đảo qua khắp thế giới, họ tranh luận với nhau về cái hay đẹp của từng xứ, từ hai cực của quả đất cho đến vùng xích đạo, họ say sưa nói đến những phong cảnh tưởng tượng, những phong tục khó tin của một số dân tộc như người Trung Quốc và người xứ Lapôni[2]. Nhưng cuối cùng, họ vẫn đi đến kết luận rằng đất nước đẹp nhất thế giới chính là nước Pháp này với khí hậu ôn hòa, mùa

---

1. *Coocxơ:* Hòn đảo lớn ở phía Tây Nam nước Pháp, trên biển Địa Trung Hải, quê hương của Napôlêông Bônapactơ.

2. *Lapôni:* Vùng đất cực Bắc các nước Na Uy, Thụy Điển, Phần Lan và một phần Liên Xô ngày nay.

http://tieulun.hopto.org

hè mát mẻ, mùa đông ấm áp, với nông thôn trù phú, những rừng cây xanh tốt, những dòng sông lớn hiền hòa, với lòng tôn sùng mỹ thuật không đâu bì kịp, kể từ những thế kỷ vĩ đại cổ Hy-lạp cho đến ngày nay.

Rồi họ im lặng.

Mặt trời xuống thấp hơn, trông như đang chảy máu. Một tia ánh sáng lớn, một con đường chói lòa chạy dài trước mặt nước, từ ranh giới của đại dương nơi xa thẳm kia tới vệt nước sau xuồng.

Những cơn gió cuối cùng đã dứt. Mặt biển không còn một vết gợn. Cánh buồm im phăng phắc nhuốm đỏ. Một sự êm ả vô biên dường như đang làm cho không gian ngưng đọng lại và muôn vật phải im lìm trước sự gặp gỡ này của những thế lực chủ yếu[1]. Giống một cô gái hình thù quái dị gần đến ngày kết hôn, biển cả uốn cong lên trời cái bụng bóng nhẫy và đầy chất lỏng, chờ đợi người tình rực lửa đang sà xuống với mình. Mặt trời vội vã sà thấp, đỏ rực lên như bởi lòng ham muốn, ôm chầm lấy biển. Hai bên chạm nhau. Biển từ từ nuốt chửng mặt trời.

Một luồng gió mát từ chân trời lướt tới; một cái rùng mình làm nhăn nheo bộ ngực chuyển động của nước biển, tưởng chừng mặt trời, vào lúc bị tiêu diệt, còn số thổi lên cảnh vật một hơi thở dài dịu mát.

---

1. Nền văn minh cổ phương Tây chỉ công nhận có bốn thế lực chủ yếu là: đất, không khí, nước và lửa.

http://tieulun.hopto.org

Hoàng hôn qua mau. Trời đêm trải rộng, đầy sao. Lão Laxtich khua mái chèo. Biển lấp lánh lân tinh, Jan và Đờ Lama ngồi cạnh nhau nhìn những điểm sáng di động kéo thành vệt sau xuồng. Hầu như không còn suy nghĩ gì hết, họ mơ hồ ngắm cảnh và thở hít khí trời đêm với một cảm khoái ngọt ngào. Ngẫu nhiên, một ngón tay của chàng trai bỗng đặt nhẹ lên bàn tay đang chống lên trên ghế ngồi của cô gái. Nàng ngồi im, không động đậy, kinh ngạc, vui sướng và thẹn thùng về sự tiếp xúc hết sức nhẹ nhàng ấy.

Đêm đó, khi về đến phòng riêng, nàng thấy lòng mình xao xuyến lạ thường và cảm động đến nỗi bất cứ cái gì cũng có thể làm cho nàng muốn khóc. Nhìn chiếc đồng hồ, nàng nghĩ rằng cái quả lắc có hình con ong ấy giống như một trái tim đang đập, một trái tim bè bạn, nó sẽ chứng kiến cả cuộc đời nàng và tiếng tích tắc thanh thanh, đều đặn ấy sẽ là người bạn đường của từng niềm vui, nỗi buồn của nàng. Nàng giữ quả lắc lại và đặt lên cánh con ong vàng một cái hôn. Nàng có thể ôm hôn bất cứ một thứ gì. Nàng chợt nhớ ra còn cất trong đáy ngăn kéo từ lâu lắm một con búp-bê cũ. Tìm ra nó, nàng thấy vui như khi ta gặp lại người bạn hết sức mến yêu. Siết chặt con búp-bê vào ngực, nàng không ngớt đặt lên cặp má tô màu và mái tóc quăn vàng của nó những cái hôn nồng cháy.

Nhìn con búp-bê nằm trong vòng tay, nàng suy nghĩ vẩn vơ.

Có phải chăng chàng đúng là người chồng mà muôn

http://tieulun.hopto.org

ngàn tiếng nói thầm kín đã từng hứa hẹn với nàng và nay đã được đấng Thiên thần hộ mệnh đức độ tuyệt trần kia đem đến cho nàng trên bước đường đời? Phải chăng đó chính là con người mà tạo hóa đã sinh ra cho nàng và nàng sẽ phó thác cả cuộc đời mình cho người ấy? Phải chăng nàng và chàng chính là hai con người, theo tiền định, sẽ phải âu yếm nhau, siết chặt lấy nhau, hòa vào nhau làm một và tạo nên tình yêu?

Nàng vẫn hoàn toàn chưa có được những phút sôi nổi lôi cuốn toàn bộ tâm hồn, những say mê cuồng dại, cái tình cảm sâu sắc và cuồn cuộn mà nàng cho là tình yêu say đắm. Tuy vậy, nàng vẫn cảm thấy đã bắt đầu yêu chàng vì có lúc người nàng rã rời đi khi nghĩ đến chàng và nàng đã nghĩ đến chàng không ngớt. Gặp chàng, nàng thấy lòng xao xuyến. Nàng thấy thèn thẹn và tái mặt đi lúc bắt gặp cái nhìn của chàng. Nàng rùng mình khi nghe thấy tiếng chàng nói.

Đêm đó, nàng ngủ rất ít.

Thế là ngày lại ngày, lòng ham muốn yêu đương càng làm rối loạn và tràn ngập tâm hồn nàng. Nàng tự hỏi lòng mình không ngớt. Và nàng bói: bói hoa cúc, bói mây, tung tiền lên mà bói.

Một buổi tối, bố nàng bảo: "Sáng mai, con sửa soạn cho đẹp vào nhé!" Nàng hỏi: "Để làm gì bố?" Bố nàng đáp: "Bí mật!".

Hôm sau, khi bước xuống nhà, hết sức tươi tắn trong bộ quần áo sáng sủa, nàng đã thấy trên chiếc bàn phòng

http://tieulun.hopto.org

khách bầy kín những hộp kẹo và trên ghế đặt một bó hoa to.

Một cỗ xe tiến vào trong sân. Xe mang dòng chữ: "Lôra, hiệu bánh ngọt ở Fêcăng. Tiệc cưới." Cô đầu bếp Luyđivin được một tay phụ bếp giúp sức nhấc nắp hòm phía sau xe, kéo ra những cái rổ đẹp thơm phưng phức.

Tử tước Đờ Lama xuất hiện. Quần anh thẳng tắp, ống nhét trong đôi ủng bóng nhoáng và xinh xắn chứng tỏ đôi bàn chân nhỏ nhắn. Tấm áo lễ dài bó sát thân, xẻ ở trước ngực, để lộ những hình đăng-ten trên cánh áo lá sen bên trong. Chiếc ca-vát thắt nhiều vòng buộc anh phải ngửng cao mái tóc đen và đẹp, thấm đượm một vẻ cao nhã trang nghiêm. Trông anh có một vẻ gì đó khác ngày thường, cái vẻ đặc biệt có thể nhận ra ngay trên gương mặt những người ta quen biết nhất, mỗi khi họ ăn mặc đẹp.

Jan sững sờ nhìn anh, như thể nàng chưa từng thấy anh bao giờ. Thật là phong nhã phi thường, đại quý tộc từ đầu đến gót!

Anh tươi cười nghiêng mình chào: "Thế nào, cô em thân mến, cỗ đã sẵn sàng chưa?"

Nàng ấp úng: "nhưng... sao cơ ạ? Có chuyện gì thế?"

Ông nam tước nói: "Chuyện gì thì lát nữa, con sẽ biết".

Chiếc xe đã thắng ngựa tiến vào. Từ phòng riêng, bà Adêlait ăn mặc rất sang trọng, tay vịn vào Rôzali đang bước xuống. Trước vẻ thanh lịch của Đờ Lama, Rôzali tỏ ra xúc động đến nỗi ông nam tước phải nói thầm vào tai

http://tieulun.hopto.org

anh: "Ngài tử tước ơi, ngài thấy không, cô hầu của chúng tôi cũng đang chết mệt vì ngài rồi đó!".

Anh đỏ bừng cả hai tai nhưng giả bộ không nghe thấy, cầm vội lấy bó hoa đưa tặng Jan. Nhận bó hoa, Jan càng thấy kinh ngạc hơn. Cả bốn người cùng lên xe. Cô đầu bếp Luyđivin bưng đến một bát xúp nguội để bà nam tước dùng cho thêm sức. Cô nói: "Thưa bà, quả thật cứ y như một đám cưới vậy".

Đến làng Ypo, bốn người xuống xe. Họ càng đi sâu vào làng, những người dân chài mặc quần áo mới còn nguyên nếp càng ra khỏi nhà đông hơn. Những người này chào hỏi, bắt tay ông nam tước rồi đi theo sau như đi theo một đám rước.

Đờ Lama giơ tay cho Jan khoác và cùng đi với nàng ở hàng đầu.

Đến trước cổng nhà thờ, mọi người dừng lại. Một chú lễ sinh của giáo đường trịnh trọng cầm một cây thập ác to bằng bạc bước ra, đằng trước em là một chú bé khác, quần áo nửa đỏ, nửa trắng, tay bưng bình nước thánh có cắm sẵn một nhánh cây để rảy.

Tiếp theo sau là ba vị hát kinh, trong đó có một người thọt chân, rồi đến người thổi kèn và sau cùng là ông linh mục, tay nâng chiếc khăn lễ vàng chóe vắt chéo trên cái bụng phưỡn. Ông này mỉm cười và gật đầu ra hiệu chào. Mắt lim dim, môi mấp máy cầu nguyện, chiếc mũ dẹp màu đen sụp xuống tận mũi, ông bước theo đoàn quân xúng xính áo lễ trắng của mình đi ra phía bãi biển.

http://tieulun.hopto.org

Ở đây, một đám đông người đã đợi sẵn, vây quanh một chiếc thuyền mới có kết hoa. Cột buồm, cánh buồm, dây buộc đều kết đầy những dải băng tung bay trong gió. Tên của chiếc thuyền, "Jan", được viết bằng chữ vàng ở phía sau tay lái.

Lão Laxtich, người chủ của chiếc thuyền đóng bằng tiền của ông nam tước, bước đến trước mặt đám rước. Khi trông thấy cây thập ác, tất cả đám đàn ông bỏ mũ xuống một loạt, còn cả dãy các bà tín đạo, trùm kín trong những chiếc áo choàng đen rộng nếp to, quỳ sụp xuống thành một vòng tròn.

Ông linh mục đi giữa hai chú lễ sinh, bước về phía mũi thuyền. Ba vị hát kinh già đứng ở đằng lái, cầm đầy râu và vẻ mặt trịnh trọng. Quần áo họ trắng toát nên càng lộ rõ cáu bẩn. Họ chằm chằm nhìn vào cuốn thánh ca, gân cổ hát vang lên mãi giữa buổi sớm mai trong trẻo.

Mỗi lúc ba vị đó ngừng lại để lấy hơi, chỉ còn có ông thổi kèn tiếp tục thổi rống lên. Má ông căng tròn làm cho cặp mắt nhỏ và xám của ông biến mất. Ông thổi hết hơi, hết sức đến nỗi làm da trán, da cổ tưởng đến bong ra, không còn dính vào thịt nữa.

Biển im lìm và trong suốt khẽ đưa những làn sóng nhỏ, cao không quá một ngón tay, rì rào cào nhẹ vào bãi sỏi. Biển như cũng giữ vẻ trầm tư để tham dự vào buổi lễ đặt tên và hạ thủy chiếc thuyền. Những con hải âu to, lông trắng, sải cánh vút qua, vạch những đường cong trên nền trời xanh. Chúng bay đi, bay lại thành vòng tròn

http://tieulun.hopto.org

trên đám đông người quỳ gối như thể muốn xem người ta đang làm gì vậy.

Nhưng bài hát đã chấm dứt sau một loạt tiếng gào to "Amen" kéo dài năm phút. Ông linh mục, giọng lê thê như tiếng gà cục tác tuôn ra một tràng tiếng La-tinh mà người ta chỉ nghe rõ được mấy âm hữu thanh tận cùng.

Sau đó, ông đi vòng quanh thuyền, vừa đi vừa vẩy nước thánh, rì rầm đọc một bài kinh thánh trước mặt chàng trai và cô gái, những người đỡ đầu cho chiếc thuyền, đang nắm tay đứng lặng im bên mạn thuyền.

Chàng trai vẫn giữ được nét mặt trịnh trọng đẹp trai, nhưng cô gái thì rã rời và nghẹn ngào vì cơn xúc động bất ngờ, đến nỗi phát run lên, răng đánh vào nhau cầm cập. Như một ảo giác, niềm mơ ước ám ảnh nàng từ ít lâu nay bỗng nhiên đang có vẻ trở thành hiện thực; có ai đó vừa mới nói đến đám cưới; một vị linh mục đang đứng cầu nguyện và, kia, những người mặc áo lễ trắng đang đứng ê a tụng kinh. Chẳng phải người ta đang gả chồng cho nàng đó sao?

Phải chăng thần kinh bị kích động đang làm cho ngón tay nàng run lên? Liệu nỗi ám ảnh trong trái tim nàng có truyền qua mạch máu tới trái tim con người đứng cạnh nàng đây không? Chàng có hiểu không, có đoán được không? Chàng có giống như nàng đang tràn ngập trong một niềm yêu đương ngây ngất không? Hay là chàng chỉ theo kinh nghiệm cũ mà biết thêm một lần nữa không một người đàn bà nào có thể cưỡng nổi lại chàng? Đột

http://tieulun.hopto.org

nhiên, nàng bỗng thấy anh bóp bàn tay nàng, lúc đầu còn nhè nhẹ, sau mạnh dần, mạnh nữa, tưởng đến vỡ nát ra. Rồi thì, không một chút biến đổi trên nét mặt, không một ai hay biết gì cả, chàng nói, vâng, đúng là chàng nói, nói rất rành rọt: "Jan ơi! Nếu cô đồng ý, buổi lễ đặt tên cho cái thuyền này sẽ là lễ đính hôn của đôi ta".

Nàng cúi đầu xuống rất chậm, có lẽ nàng muốn nói một tiếng "vâng". Ông linh mục vẫn tiếp tục vẩy nước thánh, làm văng vài giọt lên tay hai người.

Buổi lễ đến đó là hết. Các bà đứng dậy. Cảnh trở về thật là hỗn loạn. Trong bàn tay của cậu bé lễ sinh, cây thập ác đã mất hết cả vẻ trang nghiêm: nó chạy vun vút, hoặc nghiêng bên phải, nghiêng bên trái, hoặc chúi về phía trước, sẵn sàng bổ nhào xuống đất. Ông linh mục đã thôi không cầu nguyện nữa, đang lồng lên như ngựa vía ở phía sau. Các vị hát kinh và thổi kèn đã biến mất vào một ngõ nhỏ để được trút bỏ áo quần càng sớm càng tốt. Từng tốp dân chài đang đi vội vã. Một ý nghĩ chung đang bốc lên trong đầu họ như một mùi món ăn ngon lành, làm cho chân họ thêm rẻo và miệng họ chảy nước miếng. Ý nghĩ đó chui vào đến cả đáy bụng họ, làm cho ruột già, ruột non cũng cất tiếng ca vui.

Một bữa ăn thịnh soạn đang chờ đón họ ở lâu đài Bạch Dương.

Chiếc bàn ăn to kê ngoài sân, dưới những cây táo. Sáu chục dân chài và nông dân ngồi vào bàn. Bà nam tước ngồi giữa, hai bên là hai vị linh mục, một của làng

http://tieulun.hopto.org

Ypo, một của lâu đài Bạch Dương. Trước mặt bà là ông nam tước ngồi giữa vợ chồng ông xã trưởng. Người vợ, một bà quê mùa vừa già vừa gầy, không ngớt chào khẽ mọi người. Khuôn mặt bà ta đã quắt lại bị cái mũ to kiểu Noocmăng bó chặt cứng nên trông chẳng khác một cái đầu gà, mà trắng. Đôi mắt bà tròn xoe và luôn luôn kinh ngạc. Bà ăn từng miếng nhỏ và nhanh tưởng chừng mũi bà mổ vào cái đĩa.

Ngồi cạnh Đờ Lama, Jan đang ngụp lặn trong hạnh phúc. Đầu óc tràn ngập những niềm vui, nàng không nhìn thấy gì hết, không biết gì hết và không nói gì hết.

Nàng hỏi anh: "Vậy tên thường gọi của anh là gì?"

Anh đáp: "Juyliêng. Cô chưa biết sao?"

Không trả lời anh, nàng nghĩ: "Ôi cái tên này, tôi sẽ luôn luôn nhắc đến nó đấy!"

Sau bữa ăn, để mặc cái sân cho đám dân chài và nông dân, chủ và khách đi sang phía bên kia lâu đài. Bà nam tước lại tiếp tục cuộc tập luyện mình, dựa vào ông nam tước, và có hai linh mục đi kèm. Jan và Juyliêng đi dạo tới tận vạt rừng cây và bước vào những con đường nhỏ rậm rạp. Bất thình lình, anh bỗng nắm lấy bàn tay nàng: "Xin cô nói đi, cô có muốn làm vợ tôi không?"

Nàng cúi đầu xuống và, khi nghe anh lắp bắp nói: "Tôi van cô, cô hãy trả lời đi!", nàng ngước mắt lên nhìn anh hết sực dịu dàng. Anh đã đọc được câu trả lời trong đôi mắt ấy.

http://tieulun.hopto.org

IV

Một buổi sáng, ông nam tước vào phòng Jan từ lúc nàng còn chưa dậy và ngồi xuống chân giường nàng: "Ông tử tước nói với nhà ta xin dạm hỏi con làm vợ."

Jan những muốn rúc đầu vào chăn giấu mặt mình đi.

Bố nàng nói tiếp: "Bố mẹ đã hẹn sẽ trả lời sau". Nàng thở hổn hển, nghẹn ngào vì cảm động. Một phút sau, ông nam tước mỉm cười nói thêm: "Chưa bàn với con thì bố mẹ chẳng muốn làm gì đâu. Bố mẹ không phản đối cuộc hôn nhân này, nhưng cũng chẳng khuyên con nhận lời. Con giàu hơn anh ta nhiều, nhưng trong vấn đề hạnh phúc của một đời người thì chẳng những nguồi bận tâm vì tiền bạc. Anh ta chẳng còn ai là bà con thân thích; nếu con lấy anh ta, gia đình ta sẽ như có một người con trai, còn lấy một người khác, con gái của bố mẹ sẽ phải đi sang nhà người. Bố mẹ thấy mến anh ta. Còn con, con có mến anh ta không?".

http://tieulun.hopto.org

Nàng ấp úng, mặt mũi đỏ dừ: "Con cũng ưng thôi, bố ạ"

Miệng vẫn mỉm cười, ông lão vừa nhìn sâu vào đáy mắt nàng vừa nghĩ thầm: "Tôi cũng đã ngờ ngợ thế rồi, cô ạ".

Suốt ngày hôm ấy, như một người chuếnh choáng hơi men, nàng chẳng biết mình đang làm gì. Như một cái máy, nàng cầm lẫn hết đồ này đến vật khác. Đôi chân nàng mỏi nhừ mặc dù nàng chẳng đi đâu.

Vào khoảng sáu giờ chiều, khi nàng đang ngồi với mẹ dưới gốc cây ngô đồng, tử tước Đờ Lama đến.

Tim Jan bỗng đập dữ dội. Chàng trai bước tới. Mặt chẳng hề tỏ vẻ xúc động anh hết cầm và hôn tay bà nam tước rồi lại nâng bàn tay run rẩy của cô gái, đặt mạnh lên đó một cái hôn trìu mến và biết ơn.

Thời kỳ đính hôn tươi thắm bắt đầu. Hai người ngồi trò chuyện riêng trong góc phòng khách hay trên bờ dốc ven đường, chỗ tận cùng của mảnh rừng trông ra cánh đồng hoang. Đôi khi, họ đi dạo chơi trên con đường của mẹ, chàng nói về tương lai, nàng nhìn xuống dấu chân in trên bụi đường của bà nam tước.

Một khi sự việc đã được quyết định, ai nấy đều muốn kết thúc cho sớm. Thế là lễ cưới được thỏa thuận sẽ tiến hành trong vòng sáu tuần lễ, vào ngày 15 tháng 8, sau đó, cặp vợ chồng trẻ sẽ đi du lịch ngay. Được hỏi ý kiến về nơi nàng muốn đi thăm, Jan quyết định chọn đảo

http://tieulun.hopto.org

Coocxơ là nơi hai người chắc sẽ được yên tĩnh và tự nhiên hơn các thành phố của nước Ý.

Họ không quá nôn nóng chờ đợi ngay thành vợ thành chồng, họ lao vào cảnh tắm mình trong cái âu yếm ngọt ngào, thưởng thức cái quyến rũ tuyệt vời của những cái vuốt ve vô nghĩa, nào bóp ngón tay, nào nhìn nhau say đắm kéo dài đến mức dường như hai tâm hồn đã hòa làm một, họ bị bứt rứt một cách mơ hồ bởi lòng ham muốn mập mờ được ôm chặt lấy nhau.

Hai bên thống nhất sẽ không mời ai đến dự lễ cưới, trừ dì Lizông, em gái bà nam tước, đang trọ trong ký túc xá một trường dòng ở Vecxây.

Sau ngày ông cụ thân sinh hai chị em bà qua đời, bà nam tước muốn giữ em gái ở lại sống với mình, nhưng bà dì muộn chồng kia bị ám ảnh bởi ý nghĩ cho rằng mình là người vô ích, chỉ quấy rầy và làm phiền hà mọi người, nên đã đến sống ẩn dật tại trường dòng đó, nơi thường nhận làm chỗ dung thân cho những ai có chuyện đau buồn và cô đơn trong cuộc sống.

Thỉnh thoảng, bà em gái đến ở một, hai tháng trong gia đình bà chị.

Nhỏ bé, ít nói, bà luôn lẩn tránh mọi người. Bà thường chỉ xuất hiện vào giờ các bữa ăn rồi lại lên ngay phòng riêng và ở lỳ trong đó.

Bà cô vẻ hiền lành và trông đã hơi già, mặc dù mới bốn mươi hai tuổi. Mắt bà dịu dàng và kém vui. Xưa nay, bà chưa từng được chú ý đến trong gia đình. Khi còn bé

http://tieulun.hopto.org

tý, bà không xinh đẹp, không tinh nghịch, nên chẳng được mấy ai hôn hít; bà chỉ im lặng và hiền lành lỉnh vào ngồi trong các xó nhà. Từ nhỏ, bà luôn luôn bị lãng quên. Đến thời con gái, cũng chẳng có ai đeo đuổi bà.

Bà là loại người giống như một cái bóng hay một đồ vật thân thuộc, một đồ đạc sống, quen thấy hằng ngày, nhưng lại chẳng bao giờ làm cho ta phải bận lòng đến cả.

Theo thói quen sẵn có từ trước, tại gia đình cha mẹ cũ, chị bà vẫn coi bà như một kẻ vắng mặt trong nhà hoàn toàn vô tích sự. Bà được đối xử thân mật nhưng sỗ sàng, tốt đấy, nhưng có phần khinh miệt. Vốn tên gọi là Lizơ, bà có vẻ ngượng với cái tên thanh nhã và trẻ trung ấy. Khi thấy bà không lấy chồng, và chắc hẳn sẽ chẳng bao giờ lấy chồng, gia đình đã gọi chệch tên bà thành Lizông. Jan ra đời thì bà đã trở thành "dì Lizông" rồi, một kẻ tầm thường trong dòng họ, hết sức sạch sẽ, rụt rè đến kinh người, ngay cả đối với bà chị và ông anh rể cũng vậy, mặc dù anh chị bà vẫn thương yêu bà, một tình thương yêu vừa như hờ hững, vừa có vẻ thương hại một cách không tự giác, vừa có vẻ quan tâm chăm sóc một cách tự nhiên.

Thỉnh thoảng, mỗi khi nhắc lại những chuyện xa xưa từ thời còn trẻ, muốn xác định một thời điểm nào đó, bà nam tước lại nói: "Đó là vào lúc xảy ra chuyện dở chứng của Lizông ấy mà!"

Không bao giờ có ai nói gì thêm nữa; và cái chuyện

http://tieulun.hopto.org

dở chứng ấy cũng mờ mịt như bị một lớp sương mù bao phủ.

Một buổi tối, năm vừa hai mươi tuổi, không rõ nguyên cớ vì sao, Lizơ đã gieo mình xuống nước. Không hề có một triệu chứng nào trong cuộc sống, trong cách cư xử của cô, báo hiệu trước sự điên rồ ấy. Khi được vớt lên, cô đã gần chết. Bố mẹ cô, lẽ ra phải tìm hiểu nguyên nhân của hành động đó, lại chỉ tức giận, giơ tay lên trời, nói đó là một sự "dở chứng", cứ y như khi các cụ nói về tai nạn của con ngựa "Côcô", trước đó ít lâu, vừa mới bị què vì thụt chân xuống cái rãnh và, do đó, đã bị buộc phải đem ra giết thịt.

Từ đó Lizơ, sau là Lizông, bị coi như một tâm hồn rất nhu nhược. Niềm khinh bỉ nhẹ nhàng của bố mẹ, chị em đối với cô đã dần dần thấm vào lòng mọi người xung quanh. Ngay cả bé Jan, với cái tài đoán biết tự nhiên của con trẻ, cũng không buồn ngó ngàng đến dì, không hề lên gác, vào buồng và hôn dì trên giường bao giờ cả. Chỉ có cô hầu Rôzali, thường chăm nom dọn dẹp chút ít căn buồng bà nằm, mới hình như là người duy nhất biết rõ buồng đó ở chỗ nào.

Khi đến bữa, dì Lizông bước vào phòng ăn, "cô bé", theo thói quen, chạy lại, chìa trán ra cho dì hôn; rồi thế là hết.

Nếu ai có muốn nói gì với bà thì cho người hầu đi gọi. Khi bà đi vắng, chẳng hề có ai quan tâm hoặc nghĩ

http://tieulun.hopto.org

đến bà. Có lẽ cũng chẳng bao giờ một ai tỏ ý nghĩ lo lắng hỏi: "Này, sáng nay, tôi không thấy Lizông đâu cả".

Bà không có vị trí nào trong gia đình. Bà là một kẻ xa lạ ngay cả với bà con ruột thịt, sống như một mảnh đất chưa có dấu chân người, những kẻ khi chết đi không hề để lại một lỗ hổng, một chỗ trống trong nhà, những kẻ không biết cách thâm nhập vào cuộc sống, thói quen, tình thương yêu của những ai sống quanh mình.

Vì thế, khi có người nhắc đến "dì Lizông" thì hai tiếng đó chẳng hề khêu gợi một chút tình cảm nào trong lòng bất cứ ai trong gia đình hết. Thật chẳng khác gì khi họ nói đến "bình cà-phê" hay "lọ đựng đường" vậy.

Bước chân bà luôn luôn vội vã và im phăng phắc. Không bao giờ làm ồn, không bao giờ vấp váp, bà hình như biết cách truyền cho mọi vật cái thuộc tính không phát ra bất cứ một tiếng động nào. Bà sử dụng nhẹ nhàng và khéo léo mọi đồ vật đến nỗi người ta có cảm giác như hai bàn tay bà làm bằng bông.

Khoảng giữa tháng bảy, bà về đến nhà, trong lòng cực kỳ xao xuyến khi nghĩ đến đám cưới của cô cháu gái. Bà đem về một lô quà cưới, nhưng vì là của bà, nên quà đó hầu như chẳng được ai biết đến.

Bà về đến nhà hôm trước thì ngay hôm sau, mọi người đã không còn ai để ý là bà đã có mặt.

Thế nhưng lòng bà lại dào dạt một niềm xúc động khác thường và mắt bà theo dõi không ngớt đôi vợ chồng sắp cưới. Bà sôi nổi chuẩn bị đồ cưới cho cô cháu với một

http://tieulun.hopto.org

tinh thần hăng hái kỳ lạ. Bà làm việc một mình trong buồng riêng, không một ai đến thăm, hệt như một người thợ khâu bình thường.

Bà luôn luôn khoe với bà nam tước những khăn mù-soa mà bà đã tự viền lấy, những khăn tắm, khăn ăn mà bà đã thêu số vào, và hỏi: "Thế này có được không, chị Adêlait?" Mắt nhìn chểnh mảng các đồ vật đó, bà nam tước đáp: "Lizông tội nghiệp của chị ơi, dì chẳng nên vất vả đến thế, dì ạ".

Vào khoảng cuối tháng, sau một ngày nóng hầm hập là một đêm trăng trong sáng lặng lờ. Đó là một trong những đêm trăng làm cho lòng người xao xuyến, rung động và phấn khởi, dường như mọi tình cảm thơ mộng thầm kín của tâm hồn đều thức tỉnh hết. Từ cánh đồng, gió thổi nhẹ vào phòng khách lặng lẽ. Ông bà nam tước uể oải đánh bài trong vòng tròn ánh sáng từ chiếc chao đèn hắt xuống mặt bàn. Dì Lizông ngồi đan ở giữa hai ông bà. Đôi thanh niên đứng khoanh tay tựa vào cửa sổ, ngắm cảnh vườn tràn ngập ánh trăng.

Cặp cây bồ đề và cây ngô đồng gieo bóng xuống bãi cỏ rộng xanh mờ và lấp lánh kéo dài mãi tới cụm rừng tối đen.

Không sao cưỡng nổi sức hấp dẫn của cảnh đẹp êm đềm đêm đó, của ánh sáng mờ nhạt tỏa ra từ cây cối, vườn tược, Jan quay mặt vào bố mẹ: "Bố ơi, cho phép chúng con đi dạo trên bãi cỏ trước lâu đài kia một vòng bố nhé!"

http://tieulun.hopto.org

Không ngừng chơi bài, ông nam tước nói: "Ừ các con đi đi".

Hai người bước ra ngoài, đi chầm chậm trên bãi cỏ rộng sáng ánh trăng đến tận cụm rừng nhỏ trong cùng.

Đêm đã khuya, họ vẫn chưa muốn về. Mệt mỏi, bà nam tước muốn lên phòng đi ngủ. Bà nói: "Phải gọi cặp người yêu đó về thôi".

Ông nam tước đưa mắt nhìn khắp khu vườn rộng đầy ánh trăng trong đó có hai bóng người đang nhè nhẹ dạo chơi.

Ông nói: "Thôi cứ để yên cho các con, mình ạ. Ngoài kia, trời đẹp quá. Dì Lizông sẽ chờ các cháu. Được chứ, dì?"

Người thiếu phụ muộn chồng ngước cặp mắt lo lắng nhìn lên và trả lời giọng rụt rè: "Vâng, nhất định em sẽ đợi các cháu".

Ông nam tước đỡ bà vợ dậy. Chính bản thân cũng cảm thấy mỏi mệt sau một ngày nóng bức, ông nói: "Tôi cũng đi ngủ đây". Rồi ông đi ra cùng với vợ.

Đến lượt dì Lizông cũng đứng dậy. Đặt chiếc áo mới bắt đầu đan, cuộn len và cây kim đan lên trên tay ghế, bà bước tới khung cửa sổ, khoanh tay tựa vào đó và ngắm cảnh trời đêm đẹp đẽ.

Cặp vợ chồng chưa cưới đi đi lại lại không ngừng trên bãi cỏ, hết từ cụm rừng đến bậc thềm tam cấp trước nhà, lại từ đó trở lại cụm rừng. Họ nắm chặt tay nhau, không

http://tieulun.hopto.org

nói gì nữa, dường như tâm hồn họ đã thoát ra khỏi thân mình để quyện chặt vào cảnh thơ lồ lộ đang từ mặt đất lan rộng ra.

Chợt Jan nhìn thấy bóng người thiếu phụ muộn chồng nổi bật trên nền ánh sang đèn trong khung cửa sổ.

Nàng nói: "Này anh, dì Lizông đang nhìn chúng ta kìa".

Chàng tử tước ngửng đầu và nói bằng cái giọng lãnh đạm, không chút nghĩ ngợi: "Ừ nhỉ, dì Lizông đang nhìn chúng ta đấy".

Và họ lại tiếp tục mơ mộng, tiếp tục chậm rãi bước đi, tiếp tục yêu nhau.

Nhưng rồi sương đêm đã phủ đầy mặt cỏ. Trời mát lạnh đi, họ thoáng thấy rùng mình.

Nàng nói: "Bây giờ, ta về thôi".

Và họ trở vào.

Khi họ bước vào đến phòng khách, dì Lizông lại tiếp tục đan, đầu cúi xuống tấm áo, những ngón tay gầy run rẩy chút ít, dường như đã mỏi mệt lắm.

Jan bước lại: "Dì ơi, dì đi ngủ đi thôi!"

Người thiếu phụ muộn chồng quay mặt đi. Mắt bà đỏ, tưởng như vừa mới khóc vậy. Cặp người yêu nào có chú ý gì tới điều đó. Chàng trai chợt nhận thấy đôi giày nhỏ nhắn của cô gái ướt đẫm, nước. Lòng nặng lo âu, anh âu yếm hỏi: "Đôi chân nhỏ bé yêu quý của cô không bị lạnh chứ?"

http://tieulun.hopto.org

Thế là đột nhiên, những ngón tay của bà run rẩy mạnh lên, đến nỗi buông rơi mất tấm áo, cuộn len lăn tít mãi ra xa trên sàn nhà. Bà bổng úp mặt vao hai bàn tay và khóc nức nở.

Cặp vợ chồng chưa cưới đứng sững ra, kinh ngạc. Jan ngồi thụp xuống, ngang đầu gối bà, gỡ tay bà ra, hoảng sợ hỏi không ngớt: "Dì làm sao thế, làm sao thế, dì Lizông?".

Thế rồi người thiếu phụ tội nghiệp, giọng đầy nước mắt, thân hình co rúm lại vì đau buồn, ấp úng trả lời:

- Chính lúc anh ấy hỏi cháu: "Đôi chân nhỏ bé... yêu quý của cô... không bị lạnh chứ?" thì dì thấy có bao giờ... có bao giờ dì được ai nói với dì những lời như vậy đâu!"...

Jan ngạc nhiên và thương hại, nhưng lại muốn phá ra cười, khi nghĩ đến việc có thể có một người yêu nói với dì Lizông những lời âu yếm như thế. Còn chàng tử tước thì quay đi để che giấu cảm giác thú vị của mình.

Nhưng bà dì đã đột nhiên đứng dậy. Bỏ mặc búp len dưới mặt đất và tấm áo trên ghế bành, bà chạy vụt lên chiếc cầu thang tối đen, không chút ánh đèn, mò mẩm tìm đường về phòng mình.

Đôi thanh niên ở lại một mình; họ nhìn nhau vui vẻ mà ái ngại. Jan thì thầm: "Tội nghiệp dì quá". Juyliêng nói tiếp: "Đêm nay dì hơi điên sao ấy!"

Họ nắm tay nhau, chẳng nỡ rời và nhẹ nhàng, rất nhẹ nhàng trao cho nhau nhiều cái hôn đầu tiên ngay trước cái ghế bành mà dì Lizông vừa bỏ lại.

http://tieulun.hopto.org

Ngày hôm sau, họ chẳng còn nghĩ đến những giọt nước mắt của bà thiếu phụ muộn chồng kia nữa.

Trong hai tuần lễ trước ngày cưới, Jan thấy lòng mình, khá thanh thản và yên tĩnh, dường như nàng đã thấy thấm mệt với những nỗi xúc động dịu dàng.

Suốt buổi sáng của cái ngày quyết định, nàng cũng chẳng còn đủ thời giờ để suy nghĩ nữa. Nàng chỉ thấy một cảm giác trống rỗng to lớn trên khắp thân mình, dường như thể xác nàng, máu xương nàng đã tan ra dưới làn da và, mỗi khi động chạm đến đồ đạc, nàng nhận thấy ngón tay mình run rẩy nhiều.

Nàng chỉ tự chủ lại được mình vào lúc bản đồng ca nổi lên ở nhà thờ, trong giờ làm lễ cưới.

Có chồng. Thế là nàng đã có chồng! Chuỗi sự vật, động tác và sự kiện kế tiếp nhau kể từ bình minh ngày hôm đó, đối với nàng cứ như là một giấc mơ, một giấc mơ thật sự. Đây là lúc mà mọi vật quanh nàng đều như biến đổi hết. Ngay những cử chỉ cũng có một ý nghĩa mới và giờ khắc kia cũng hình như xê xích khỏi vị trí bình thường của chúng.

Nàng thấy mình bối rối và nhất là ngạc nhiên. Mới tối qua đây thôi, trong cuộc sống của nàng chưa có gì biến đổi cả, có chăng chỉ là niềm hy vọng thường xuyên của đời nàng đã trở nên gần gũi hơn, hầu như có thể nắm lấy được mà thôi. Đêm qua, khi đi ngủ, nàng còn là con gái, bây giờ nàng đã thành một người vợ.

Vậy là nàng đã vượt qua bức tường che giấu tương

http://tieulun.hopto.org

lai đầy ắp những niềm vui và hạnh phúc nàng hằng mơ ước. Nàng cảm thấy như có một cánh cửa đã mở trước mắt nàng, nàng sắp đi vào CÁI ĐIỀU CHỜ ĐỢI.

Hôn lễ đã kết thúc. Hai họ đi qua kho đồ thành gần như trống rỗng, không chút quà cưới, vì không một người khách nào được mời đến. Rồi hai họ ra về.

Khi hai họ vừa bước tới trước cổng nhà thờ, một tiếng nổ dữ dội đã làm cho cô dâu phải giật bắn mình và bà nam tước phải hét lên. Đó là loạt súng chỉ thiên bắn mừng của bà con nông dân. Súng tiếp tục nổ mãi cho đến lúc họ về đến trại Bạch Dương.

Một bữa ăn nhẹ buổi trưa được dọn riêng cho gia đình ông bà nam tước, hai vị linh mục - một của gia chủ, một của làng Ypo-, chú rể và những người làm chứng được chọn trong số những gia đình canh tác lớn ở quanh vùng.

Sau đó, mọi người đi dạo một vòng vườn trong khi chờ đợi bựa ăn chính. Ông bà nam tước, đì Lizông, viên xã trưởng và đức cha xứ Picô bước dạo trên con đường bà nam tước thường đi, còn ông linh mục kia thì rảo bước trên con đường phía trước mặt, miệng lâm râm đọc kinh cầu nguyện.

Từ phía bên kia của lâu đài, vọng lại tiếng ồn ào vui vẻ của bà con nông dân đang uống rượu tần dưới những gốc táo. Mọi người trong xứ, ăn mặc như trong ngày hội, đã kéo vào đầy sân. Con trai, con gái lượn theo nhau.

Jan và Juyliêng đi qua vạt rừng, rồi leo lên bờ dốc,

http://tieulun.hopto.org

cùng im lặng đứng ngắm biển. Trời hơi lạnh; mặc dù đang giữa tháng tám, gió bấc thổi và vừng dương chói sáng giữa vòm trời xanh biếc.

Để tránh nắng, hai người vượt qua cánh đồng hoang, vòng về phía tay phải, nhằm hướng một thung lũng có rừng cây và địa hình uốn lượn chạy dài về phía làng Ypo. Khi họ tới được rừng thì không còn một ngọn gió nào nữa. Họ bỏ đường cái, rẽ vào một đường mòn chạy trong bóng cây. Đường hẹp làm cho họ hầu như không đi sóng đôi được nữa. Nàng cảm thấy vòng tay chàng từ từ ôm lấy mình nàng.

Nàng không nói một lời, hơi thở hổn hển, đứt quãng. Những cành cây thấp vuốt ve tóc họ khiến cho họ phải cúi xuống mới qua được. Nàng hái một nhánh lá; hai con bọ rùa nép mình ở mặt dưới lá trông như hai mảnh vỏ ốc đỏ.

Hơi vững tâm, nàng ngây thơ nói: "Anh xem, cuộc sống chung của một cặp vợ chồng này".

Juyliêng ghé miệng sát tai cô thì thào: "Đêm nay, cô sẽ là vợ tôi".

Mặc dù đã biết được khá nhiều điều từ hôm về làng, nàng vẫn mới chỉ nghĩ đến khía cạnh thơ mộng của tình yêu, nên nàng không khỏi ngạc nhiên: "Là vợ chàng ư? Mình chẳng đã là vợ chàng rồi sao?".

Thế rồi anh hôn cô, những cái hôn nhỏ và nhanh đặt trên trán, trên cổ, nơi mọc những sợi tóc xoăn thấp nhất. Chưa từng làm quen bao giờ với những cái hôn ấy của

http://tieulun.hopto.org

đàn ông, mỗi lần anh hôn, nàng lại ngạc nhiên đến sững sờ và, theo bản năng, lại nghiêng đầu né tránh những cử chỉ âu yếm đó, mặc dù nàng vẫn thấy thích thú đến mê mẩn cả người.

Đột nhiên họ nhận ra là đã đi đến mép rừng. Nàng dừng lại, xấu hổ vì thấy đã đi quá xa. Người ta sẽ nghĩ về việc này như thế nào đây? Nàng nói: "Ta quay lại đi thôi".

Anh rút cánh tay đang siết quanh người nàng và, khi cả hai cùng quay lại, mặt họ gần nhau đến nỗi cảm thấy hơi thở của nhau. Họ nhìn nhau bằng cái nhìn không chớp mắt, nồng cháy thấm sâu, dường như hai tâm hồn đã hòa tan thành một. Họ tìm kiếm nhau trong mắt và đằng sau cặp mắt, trong cái bí ẩn không thể nào thâm nhập của lòng người. Họ thăm dò lẫn nhau trong một câu hỏi không lời và dai dẳng. Họ sẽ đối xử với nhau ra sao? Cuộc đời mà họ bắt đầu chung sống đây sẽ như thế nào? Trong cái cảnh mặt đối mặt lâu dài không thể nào tan vỡ nổi của hôn nhân, họ sẽ dành cho nhau những gì, niềm vui và hạnh phúc, hay lại là những ảo mộng tan tành? Cả hai đều cảm thấy hình như chưa từng thấy nhau bao giờ vậy.

Vịn hai bàn tay lên vai vợ, Juyliêng bỗng bất thình lình đặt vào miệng nàng một cái hôn nồng nàn mà đời nàng chưa từng được nhận. Cái hôn đó đã thấm xuống, đã vào sâu đến tận cùng mạch máu và xương tủy nàng, làm cho nàng rung lên một niềm xúc động bí ẩn và mãnh

http://tieulun.hopto.org

liệt đến nỗi phải cuống cuồng lấy cả hai tay đẩy Juyliêng ra và, chút nữa, thì nàng bật ngã ngửa xuống.

Nàng ấp úng: "Ta đi đi thôi! Ta đi đi thôi!".

Anh không trả lời, chỉ cầm lấy tay nàng và giữ mãi nó trong tay mình.

Từ đó cho đến khi về tới nhà, họ không còn nói với nhau một lời nào nữa. Chiều hôm đó, những giờ còn lại có vẻ như dài dằng dặc.

Đến tối, mọi người mới ngồi vào bàn ăn.

Bữa cơm đơn giản và khá ngắn, trái ngược với phong tục xứ Noócmăngđi. Có một cái gì ngượng ngùng làm cho khách ăn lặng lẽ. Chỉ có hai vị linh mục, ông xã trưởng và bốn bác tá điền được mời đến dự là còn tỏ rõ chút ít cái vui nhộn sẵn sàng thường gặp trong các lễ cưới.

Tiếng cười vừa như chết thì một câu bông phèng của ông xã trưởng lại làm cho nó sống lại. Lúc đó đã khoảng chín giờ tối. Mọi người sắp uống cà-phê. Ngoài kia, dưới những cây táo, trong cái sân thứ nhất, cuộc vũ hội nông thôn bắt đầu. Qua khung cửa sổ mở, có thể nhìn thấy toàn bộ cuộc vui. Dưới ánh sáng của những cây đèn nhỏ treo trên cành, lá cây trở thành màu xanh xám. Các nam nữ nông dân cục mịch nhảy thành vòng tròn, miệng hát ầm ĩ một bản vũ khúc hoang dã có tiếng nhạc yếu ớt đệm theo của hai người chơi đàn viôlông và một người thổi clarinet, cả ba đều đứng trên một cái bàn làm bếp to được đem dùng làm bục. Tiếng hát sôi nổi, cuồng nhiệt của các nam nữ nông dân đôi khi át hẳn và xé nát tiếng

http://tieulun.hopto.org

nhạc đệm, tưởng chừng như đã biến nó thành từng mảnh, từng mẩu của một vài nốt nhạc tản mát từ trên trời rớt xuống.

Hai thùng rượu to, có đuốc cháy rừng rực cắm xung quanh, cung cấp rượu cho mọi người. Hai cô phục vụ luôn tay rửa cốc và bát trong một thùng gỗ nhỏ, và mặc dù nước trên cốc, trên bát còn chảy ròng ròng, hai cô đã lại đưa ra hứng dưới vòi. Từ hai cái vòi đó, chảy ra một dòng rượu vang đỏ và một dòng rượu tần nguyên chất vàng óng. Những người nhảy múa khát nước, những ông già lặng lẽ, những cô gái nhễ nhại mồ hôi chen chúc nhau, đợi đến lượt mình là vớ ngay lấy cái cốc hoặc cái bát đựng đầy thứ rượu mình ưa thích rồi ngửa đầu ra, trút ừng ực vào trong họng.

Trên một cái bàn, có bày bánh mì, bơ, fomát và xúc-xích, thỉnh thoảng mỗi người lại ăn vài miếng.

Dưới vòm lá cây rực sáng, cuộc vui lành mạnh và sôi nổi ấy làm cho các vị khách rầu rĩ ở trong phòng kia phải phát thèm; họ cũng muốn được ra nhảy, được uống rượu từ trong những thùng rượu to ấy, và được ăn một khoanh bánh phết bơ với một củ hành sống như bà con ngoài ấy.

Ông xã trưởng, tay cầm dao ăn bắt nhịp cho bản nhạc, miệng hét to: "Mẹ kiếp! Thú vị thật, cứ y như đám cưới ở Ganasơ vậy!".

Một tiếng cười cố nhịn lan ra. Nhưng vị cha xứ Picô, kẻ thù theo lẽ tự nhiên của giới quyền lực dân sự, không

http://tieulun.hopto.org

nhịn được, đã cãi lại: "Chắc ông muốn nói đám cưới ở Cana?". Ông xã trưởng chẳng muốn bị lên lớp:

"Không, thưa ông linh mục, tôi tự hiểu mình chứ! Khi tôi nói Ganaso thì đó là Ganaso!"[1].

Mọi người đứng dậy, đi sang phòng khác. Rồi họ đi ra, nhập vào và vui chơi chút ít với đám bình dân đang rượu vào lời ra. Sau đó, các vị khác ra về.

Ông bà nam tước có vẻ như đang có chuyện gì cãi nhau, giọng hạ thấp. Bà Adêlait, chưa bao giờ thở dốc như lúc đó, hình như đang từ chối một lời yêu cầu nào đó của ông chồng, cuối cùng bà đã lớn giọng nói: "Không, mình ạ, tôi không thể và cũng không biết cách gợi vấn đề đó như thế nào".

Thế là ông lão bỗng đột ngột đứng dậy, bước lại gần Jan: "Có muốn đi dạo một vòng với bố không, con gái cưng của bố!". Cảm động quá, cô gái đáp: "Bố muốn thì con đi ngay, bố ạ". Họ đi ra ngoài.

Hai bố con vừa ra khỏi cửa thì một cơn gió nhẹ và khô bỗng thổi tới, làm cho người thấy hơi ớn lạnh. Một cơn gió đã phảng phất thời tiết mùa thu, thường gặp giữa mùa hè.

Mây lồng lộn bay ngang trời, lúc che khuất, lúc hé ra từng đám sao.

---

1. Viên xã trưởng lầm. Cana là một thành phố thuộc xứ Galilê cổ, gần Jêruzalem. Theo truyền thuyết thiên chúa giáo, đó là nơi chúa Jêsu đã biến nước uống thành rượu nho.

http://tieulun.hopto.org

Ông nam tước siết chặt cánh tay con gái, âu yếm bóp vào bàn tay nàng. Ông có vẻ rụt rè, bối rối. Cuối cùng, ông quyết định nói:

- Con gái yêu quý, bố sắp phải làm một việc khó, lẽ ra để mẹ con làm mới phải, nhưng vì mẹ con từ chối, nên bố phải làm thay. Bố không hiểu con đã biết được những gì về cuộc sống. Có những điều bí ẩn mà các bậc cha mẹ thường giấu kỹ con cái, nhất là con gái, là người phải giữ cho tâm hồn trong sạch, trong sạch một cách không chê trách vào đâu được, cho đến giờ phút mà bố mẹ trao gửi con cho một chàng trai, người sẽ chăm lo hạnh phúc cho con. Chính anh ta là người có quyền cất dỡ đi tấm màn bao phủ lên điều bí ẩn êm ái của cuộc đời. Nhưng những cô gái, nếu chưa từng có một chút ý niệm ngờ ngợ nào, lại thường hay phản ứng trước thực tế có phần nào tàn nhẫn đã bị những điều mơ mộng che khuất mất. Bị tổn thương trong tâm hồn, bị tổn thương ngay cả nơi thể xác, các cô thường cự tuyệt với người chồng cái điều mà quy luật, quy luật của con người và quy luật của tự nhiên, đã dành cho anh ta như một thứ uy quyền tuyệt đối. Con gái cưng ạ, bố không thể nói với con nhiều thêm nữa, nhưng con đừng quên điều này: con, toàn bộ con người con, đã thuộc về người chồng của con rồi.

Nàng đã hiểu chuyện đó đến mức nào? Nàng đã đoán ra được điều gì? Nàng run rẩy cả người, lòng nặng trĩu một nỗi ưu tư giống như một niềm linh cảm đau buồn.

http://tieulun.hopto.org

Hai bố con đi vào. Họ, kinh ngạc, dừng lại trước cửa phòng khách. Bà Adêlait đang gục đầu vào ngực Juyliêng khóc nức nở. Tiếng khóc của bà, tiếng khóc vang động như tiếng thổi của một chiếc bễ lò rèn hình như bật ra cùng một lúc từ mũi, từ miệng và cả từ mặt nữa. Chàng trai cứ ngớ ra, vụng về đỡ lấy bà mẹ rũ rượi ngã vào tay anh để căn dặn, trao gửi cho anh cô gái yêu, cô gái xinh, cô gái cưng bé bỏng của bà.

Ông nam tước vội bước tới: "Thôi đi, tôi xin bà đừng có dở cái trò đa sầu, đa cảm ra như thế!". Rồi đỡ lấy vợ, ông dìu bà ngồi vào cái ghế bành, trong lúc bà lau nước mắt trên mặt. Sau đó, ông quay lại Jan: "Nào, con gái yêu, con hôn mẹ mau lên rồi đi nghỉ!".

Cũng sắp phát khóc đến nơi, Jan hôn nhanh bố mẹ rồi chạy vội đi.

Dì Lizông đã về phòng riêng. Còn ở lại với Juyliêng, chỉ có ông nam tước. Cả ba người thấy ngượng ngùng đến nỗi không ai nói được một lời, ông bố và chàng rể đứng sững trong bộ lễ phục, mặt cứ đực ra. Bà Adêlait ngồi phệt trên ghế, trong họng vẫn còn tiếng nấc. Không thể để lúng túng mãi, ông nam tước bèn nói về chuyến du lịch trong mấy ngày tới của cặp vợ chồng trẻ.

Trong buồng Jan, Rôzali vừa khóc sướt mướt vừa rời gỡ áo quần cho nàng. Đột nhiên lúng túng, Rôzali chẳng còn biết tìm ra đâu là dây nịt, đâu là kim gài, rõ ràng cô có vẻ như còn cảm động hơn cả cô chủ nữa. Nhưng Jan chẳng chút bận tâm đến những giọt nước mắt của

http://tieulun.hopto.org

cô hầu. Nàng cảm thấy như đã bước vào một thế giới khác, một trái đất mới, cách biệt tất thảy mọi thứ nàng từng quen biết, nàng từng yêu thương. Hình như mọi thứ trong cuộc đời nàng, trong tư tưởng nàng đều bị đảo lộn hết. Ngay cả ý nghĩ kỳ lạ này cũng đến với nàng: "Nàng có yêu chồng không?". Đột nhiên nàng cảm thấy chàng như một người xa lạ, chỉ mới vừa quen biết. Mới ba tháng trước đây, nàng không hề biết có chàng tồn tại ở trên đời, vậy mà bây giờ, nàng đã là vợ của chàng! Tại sao như vậy? Tại sao lại lao quá nhanh vào hôn nhân như lao xuống một vực thẳm dưới chân mình như thế?

Khi đã thay xong quần áo ngủ, nàng trườn vào giường nằm. Chăn gối lành lạnh làm người nàng nổi da gà, làm tăng thêm cái cảm giác lạnh lẽo, cô đơn, buồn bã đã đè nặng tâm hồn nàng suốt hai tiếng đồng hồ qua.

Vẫn nức nở khóc, Rôzali bỏ chạy đi. Và Jan chờ đợi. Lòng nàng thắt lại, nàng khắc khoải chờ đợi một cái gì đó mà nàng đã đoán biết và cha nàng đã nói đến một cách mập mờ, việc phát hiện kỳ diệu cái gọi là điều bí ẩn to lớn của tình yêu.

Nàng chẳng nghe thấy tiếng chân ai leo lên thang gác mà bỗng nhiên lại có ba tiếng gõ nhẹ vào cửa phòng. Nàng giật nẩy mình, khủng khiếp, chẳng dám thưa lên một lời. Lại có tiếng gõ cửa, rồi ổ khóa kêu ken két. Nàng rúc đầu vào trong chăn như sợ có một tên kẻ cắp lọt vào phòng mình vậy. Có tiếng giày cao cổ động khẽ

http://tieulun.hopto.org

trên mặt sàn. Rồi bất thình lình, có tiếng người động vào giường nàng.

Nàng giật mình, hoảng loạn và kêu lên một tiếng khẽ. Thò đầu ra, nàng thấy Juyliêng đang đứng trước mặt, tươi cười nhìn nàng. "Ối! Anh làm tôi sợ biết mấy!" nàng nói.

Anh tiếp lời: "Cô không đợi tôi sao?". Jan không đáp. Anh mặc lễ phục và vẫn giữ khuôn mặt trịnh trọng đẹp trai. Nằm dài như vậy trước mặt người đàn ông ăn mặc chỉnh tề đến thế, nàng cảm thấy xấu hổ một cách đáng sợ.

Vào cái giờ phút nghiêm trang và quyết định này đối với hạnh phúc riêng của cả đời người, họ không còn biết nói gì, làm gì, thậm chí, họ chẳng dám nhìn nhau nữa.

Có lẽ anh đang mơ hồ cảm thấy cuộc đấu tranh này sẽ đưa đến nguy cơ gì, và anh cần phải mềm dẻo tự chủ bản thân thế nào, cần phải có một sự âu yếm đầy mưu mẹo ra sao mới có thể tránh không lám xúc phạm đến bất cứ sự bẽn lẽn tinh vi, sự tế nhị vô biên nào của một tâm hồn trinh bạch, tràn ngập ước mơ này.

Thế là anh nhẹ nhàng cầm lấy tay nàng, hôn vào đó, rồi quỳ xuống cạnh giường, như quỳ trước bàn thờ và thì thầm nói nhẹ nhàng như một hơi thở: "Cô có yêu tôi không". Nàng bỗng cảm thấy yên lòng, cất lên khỏi gối cái đầu bồng bềnh những dải mây đăng-ten và mỉm cười: "Tôi đã yêu anh, anh bạn ạ!".

Anh đặt lên miệng mình những ngón tay thanh tú

http://tieulun.hopto.org

của vợ, rồi nói, giọng lạc đi bởi cái vật bịt miệng bằng xương thịt ấy: "Em có thể tỏ rõ cho anh biết là em yêu anh không?"

Nàng lại bối rối. Tuy nhớ lời cha dặn, nàng đáp: "Tôi đã thuộc về anh rồi, anh bạn ạ" nhưng nàng vẫn chẳng hiểu rõ điều mình nói.

Anh đặt lên cổ tay nàng những cái hôn ẩm ướt, rồi từ từ đứng dậy, nhích sát lại gần người nàng, khiến một lần nữa, nàng lại che kín mình đi.

Đột nhiên, anh vung một cánh tay về phía trước, trên mặt tấm chăn, ôm lấy vợ, và luồn cánh tay còn lại xuống gối nâng cả gối lẫn đầu vợ lên, anh hỏi rất nhỏ: "Thế cô có vui lòng cho tôi nằm ghé một tý ở bên cạnh cô không?"

Nàng sợ, một mối sợ theo bản năng. Nàng ấp úng nói: "Ồ chưa đâu, tôi van anh".

Anh có vẻ cụt hứng và hơi tự ái. Anh nói tiếp, giọng vẫn cầu khẩn nhưng thô bạo hơn: "Sao lại để chậm hơn nữa, vì rút cục chúng ta vẫn sẽ phải đi đến việc ấy cơ mà!".

Nàng không bằng lòng anh về câu nói đó nhưng nàng phục tùng và cam chịu, nàng nhắc lại một lần nữa: "Tôi đã thuộc về anh, anh bạn ạ".

Thế là anh chạy rất nhanh sang phòng rửa mặt và nàng nghe rõ từng tiếng cử động: tiếng cởi quần áo, tiếng tiền rủng rẻng trong túi, tiếng tháo từng chiếc giày một.

Đột nhiên, người mặc quần đùi, chân mang bít tất,

http://tieulun.hopto.org

anh đi vội ngang phòng để đặt chiếc đồng hồ bỏ túi lên mặt lò sưởi. Rồi anh chạy trở lại gian phòng nhỏ bên cạnh, lục đục thêm một lát. Jan vừa đảo nhanh nhìn vào phía trong, vừa nhắm mắt lại, khi cảm thấy anh đến gần...

Nàng giật bắn mình lên như muốn nhào xuống đất lúc một chiếc cẳng chân giá lạnh và lông lá cọ mạnh vào chân nàng. Úp mặt vào hai bàn tay, nàng cuống cuồng nép mãi mình vào tận cuối giường, sẵn sàng thét lên vì sợ hãi và vì hoảng hốt.

Mặc dù nàng quay lưng lại, anh vẫn ôm ngang mình nàng, hôn ngấu, hôn nghiến vào cổ nàng, vào những mảnh đăng-ten uốn lượn xung quanh chiếc mũ và vào cổ chiếc áo ngủ thêu hoa của nàng.

Nàng không cựa quậy nổi, người nàng cứ đờ ra vì một nỗi lo sợ khủng khiếp, khi nàng thấy bàn tay mạnh mẽ của anh tìm bộ ngực mà nàng đã khép hai khuỷu tay lại để che giấu. Nàng thở hổn hển; tâm trí nàng đảo lộn dưới sự mân mê thô bạo đó. Và nàng chỉ những muốn nhảy vọt ra, chạy khắp nhà và nấp kín mình vào một góc nào đó, xa lánh cho được người đàn ông này.

Anh nằm im, không động đậy nữa. Hơi nóng người anh truyền vào lưng nàng. Thế rồi nỗi khiếp sợ lại dịu đi và đột nhiên nàng nghĩ có lẽ nàng chỉ có việc phải quay mình lại ôm hôn anh.

Cuối cùng, ra chiều nóng ruột, anh nói bằng một giọng buồn bã: "Vậy ra cô chẳng hề muốn làm người vợ bé bỏng của tôi sao?" Qua kẽ ngón tay, nàng thì thầm: "Tôi chẳng

http://tieulun.hopto.org

là vợ anh rồi đấy ư?". Anh trả lời với vẻ phật ý: "Chưa đâu, cô bạn yêu quý của tôi ạ, xin cô đừng chế nhạo tôi như vậy!".

Nàng thấy lòng cực kỳ xao xuyến trước cái giọng nói không hài lòng đó của anh, và bất thình lình, nàng quay mình lại xin lỗi anh.

Anh bèn ôm ngang mình nàng như thèm khát rồi mãnh liệt vừa in nhanh lên khắp mặt nàng và trên cổ họng nàng những chiếc hôn xoáy vào da thịt, những chiếc hôn điên dại, vừa làm nàng ngây ngất bằng những cái vuốt ve. Trước sự cố gắng hết sức của anh, nàng đã buông rời hai bàn tay và đờ người ra. Trong cơn rối loạn, nàng không còn hiểu gì hết, nàng chẳng biết điều mình đang làm, điều chồng đang làm. Nhưng chợt nàng thấy đau thốt một cái như xé ruột. Và nàng quằn quại, rên rỉ trong tay chồng trong khi chồng nàng cứ ghì chặt lấy nàng một cách hung bạo.

...Cái gì đã xảy ra sau đó? Nàng không còn nhớ được mấy nữa, vì nàng đã mất hết tâm trí. Nàng chỉ còn mang máng thấy hình như anh đã dội lên môi nàng một trận mưa hôn nhỏ tỏ lòng biết ơn...

Rồi anh nói chuyện với nàng và nàng đã phải trả lời anh. Sau đó, anh lại toan tiến hành những đợt khác nữa nhưng nàng đã chết khiếp, khước từ. Trong khi dãy dụa để chống cự lại, nàng thấy trên ngực anh cũng đầy lông như ở dưới chân, nàng kinh hoàng lùi xa ra.

http://tieulun.hopto.org

Cuối cùng, phát chán vì yêu cầu mãi không kết quả, anh đã nằm ngửa người ra, không động đậy.

Thế rồi nàng suy nghĩ. Và tỉnh ngộ về bao mơ ước xa xưa trước đây nay đã quá khác, nàng thất vọng đến tận đáy tâm hồn, vì một sự chờ đợi thiết tha đã sụp đổ, một niềm hạnh phúc đã tan tành, nàng tự nhủ: "Vậy ra cái điều mà anh ta gọi là làm vợ của anh ta chỉ là cái đó thôi ư? Chỉ là cái đó thôi ư?".

Nàng nằm hồi lâu như vậy, mắt nhìn hết hình dệt này đến hình dệt khác trên tường về câu chuyện tình yêu huyền thoại đang vây quanh phòng nàng.

Không thấy Juyliêng nói năng, động đậy gì nữa, nàng từ từ liếc mắt nhìn sang và nàng thấy anh đã ngủ! Anh ta ngủ, miệng hơi há ra, nét mặt bình thản! Anh ta ngủ!

Nàng không thể nào tin được điều đó! Nàng cảm thấy bất bình, thấy giấc ngủ kia còn xúc phạm đến nàng nhiều hơn cả sự thô bạo của anh, thấy mình bị đối xử như người đàn bà đến với anh lần đầu vậy. Anh có thể ngủ trong một đêm như thế này sao? Vậy ra đối với anh, điều vừa diễn ra giữa hai người chẳng có chút gì khác thường cả? Ôi! Thà rằng bị đánh đập, bị tiếp tục dày vò, bị đau đớn vì những sự âu yếm ghê tởm, nàng vẫn còn thích hơn cái thái độ này của anh.

Nàng chống một khuỷu tay, im lặng ghé mình vào anh, nghe tiếng thở nhẹ thoát qua môi anh, có lúc thoảng như một tiếng ngáy.

http://tieulun.hopto.org

Trời đã rạng, lúc đầu còn mờ nhạt, sau sáng dần lên, rồi hồng, rồi rực nắng. Juyliêng mở mắt, ngáp dài, vươn vai, mỉm cười nhìn vợ và hỏi: "Em yêu quý, em ngủ có ngon không?".

Nàng nhận thấy lúc này anh đã gọi nàng bằng "em" và nàng trả lời kính ngạc: "Dạ, tôi ngủ ngon ạ, thế còn anh? "Anh đáp: "Ồ, anh ấy ư, anh ngủ ngon lắm!".

Rồi anh quay mình lại, hôn nàng và nói chuyện một cách bình thản. Anh phác ra với nàng những dự kiến về cuộc sống chung, những ý định về tiết kiệm. Chữ "tiết kiệm" được nhắc đi nhắc lại nhiều lần làm cho nàng ngạc nhiên. Nàng nghe mà không hiểu hết ý những lời anh nói; nàng nhìn anh, nghĩ đến hàng nghìn thứ đang nhanh chóng nối tiếp nhau lướt nhẹ qua đầu óc nàng trong lúc này.

Chuông đồng hồ điểm tám tiếng. Anh nói: "Nào chúng mình phải dậy thôi, chúng mình dậy muộn thì sẽ thành lố bịch đấy" và anh bước xuống giường trước. Rửa mặt và mặc quần áo xong, với vẻ dễ thương, anh không cho gọi Rôzali lên mà tự mình giúp vợ sửa soạn áo quần rất tỷ mỷ.

Khi sắp bước ra khỏi phòng, anh giữ nàng lại: "Em biết đấy, giữa chúng mình bây giờ đã có thể xưng hô anh, em với nhau rồi, nhưng trước mặt bố mẹ em, chúng mình hãy nên chờ thêm đã. Để đến chuyến đi trăng mật trở về chúng mình xưng hô với nhau như vậy sẽ tự nhiên hơn".

Đến mãi giờ ăn trưa, nàng mới ra gặp người nhà. Và ngày hôm đó qua đi cũng giống mọi ngày, như chẳng có cái gì xảy ra. Chỉ có thêm một người đàn ông trong nhà, thế thôi.

http://tieulun.hopto.org

V

Bốn ngày sau, chiếc xe ngựa có nhiệm vụ chở cặp vợ chồng đi Mac-xây[1] đã đến.

Sau mối lo sợ của đêm đầu tiên, Jan đã quen với sự tiếp xúc của Juyliêng, quen với những chiếc hôn, những cái vuốt ve âu yếm của chồng, dù nàng vẫn chưa bớt ghê rợn đối với những quan hệ mật thiết hơn của cả hai người.

Nàng thấy anh đẹp trai, nàng yêu anh. Nàng lại cảm thấy hạnh phúc và vui sướng.

Buổi tiễn đưa ngắn ngủi và không buồn. Chỉ có bà nam tước là có vẻ xúc động. Khi xe sắp chạy, bà đặt vào tay con gái một bọc tiền to, nặng như chì và nói: "Để cho con gái của mẹ, nay đã thành người vợ trẻ, có ít nhiều mà tiêu vặt đấy, con ạ".

---

1. Mac-xây: Thành phố cảng rất lớn ở miền Nam nước Pháp trên ven biển Địa Trung Hải.

http://tieulun.hopto.org

Jan bỏ bọc tiền vào túi. Cỗ xe xuất phát.

Tối đó, Juyliêng hỏi nàng: "Cái bọc tiền mẹ em đưa cho ấy có bao nhiêu?". Nàng đã quên bẵng mất sự việc đó rồi. Nghe chồng hỏi vậy, nàng mới đặt cái bọc lên trên đầu gối rồi đổ tiền ra. Một làn sóng tiền vàng tỏa rộng: hai nghìn frăng. Nàng vỗ tay: "Ôi, tôi sẽ tha hồ tiêu!", và nàng cất cái bọc đi.

Sau tám ngày đi đường dưới một bầu trời nóng khủng khiếp, họ đến Mac-xây.

Ngày hôm sau, chiếc tàu nhỏ Vua Lu-i trên đường đi Napôli[1] sẽ chở họ ra đảo Cooc-xơ sau khi ghé qua Ajacxiô[2].

Đảo Cooxơ! Bưng biền! Kẻ cướp! Núi non! Quê hương của Napôlêông! Jan thấy mình vẫn thức mà như đã thoát khỏi thực tại bước vào một giấc mộng.

Đứng bên nhau bên boong tàu, họ ngắm nhìn những vách đá thẳng đứng ven biển xứ Pơ-rô-văng-xơ lướt qua. Mặt biển im lìm, xanh sẫm, tựa hồ đờ ra và cứng lại dưới ánh nắng rực rỡ, trải rộng dưới bầu trời mênh mông một màu xanh hầu như thái quá.

Nàng nói: "Anh còn nhớ cuộc đi chơi của hai ta trên chiếc xuồng của cụ Laxtic không?"

Thay câu trả lời, anh đặt nhanh một cái hôn vào mang tai nàng.

---

1. Na-pô-li: Thành phố cảng lớn trên bờ biển Tây Nam nước Ý.
2. A-jăc-xi-ô: Thành phố thủ phủ của đảo Cooc-xơ.

http://tieulun.hopto.org

Bánh xe của chiếc tàu thủy đập nước, quấy rối giấc ngủ lì bì của biển. Phía sau tàu, một luồng dài bọt nước, một vệt rộng xanh nhạt bị khuấy động, sủi lên như rượu Sâm-banh, kéo dài đến tận chân trời cái vạch rẽ nước thẳng băng của con tàu.

Đột nhiên, phía trước mũi tàu, ở chỗ chỉ cách có vài sải tay, một con cá heo to tướng bỗng nhảy vọt lên khỏi mặt biển rồi lại cắm đầu lao xuống và biến mất. Kinh hãi, Jan kêu lên một tiếng, nhào ngay vào ngực Juyliêng. Sau đó, nàng thấy buồn cười cho cơn sợ hãi của mình, nhưng vẫn khắc khoải nhìn xuống xem thử con cá có xuất hiện nữa không. Chỉ vài giây sau, như một chiếc đồ chơi có gắn máy to tướng, nó lại vọt lên khỏi mặt nước, lại lăn xuống, lại nhảy lên lần nữa. Rồi thì hai con, ba con, sáu con tiếp tục vọt lên như nhảy nhót xung quanh con tàu nặng nề, có vẻ muốn đi hộ tống cho người anh em hình thù quái dị của chúng, một con cá thân bằng gỗ và vây bằng sắt. Chúng lượn hết bên trái, lại qua bên phải con tàu. Khi thì cùng một lúc, khi thì con nọ nối tiếp con kia, cứ như một trò chơi, một cuộc săn đuổi vui vẻ, chúng nhảy vọt cao lên, lẽ thành một đường cong rồi lại bám đuôi nhau đâm bổ xuống.

Mỗi lần những con cá khổng lồ và mềm mại hiện ra, Jan lại vỗ tay phấn khởi đến rùng cả mình. Trái tim nàng cũng nhảy nhót như bầy cá, tràn ngập một niềm vui điên dại và thơ trẻ.

Bất thình lình, đàn cá biến mất. Sau đó, chúng còn

http://tieulun.hopto.org

hiện ra thêm một lần ở rất xa phía ngoài khơi, rồi biệt tăm không thấy đâu nữa. Phải từ biệt chúng, Jan bỗng thoáng thấy vài giây buồn bã.

Chiều xuống, một buổi chiều êm ả, rực rỡ, tràn ngập ánh sáng và một sự thanh bình đẹp đẽ. Không chút xao động nào trong không trung, trên mặt nước; sự yên tĩnh không giới hạn đó của biển trời lan tới cả những tâm hồn tê dại mà, ở đó cũng thế, không chút xao động nào lướt qua.

Mặt trời to lớn nhẹ nhàng lặn xuống nơi xa kia, phía châu Phi không trông thấy được, châu Phi, cái đại lục nóng bỏng dường như cảm thấy đâu đây. Nhưng khi ánh hoàng hôn đã tắt hẳn, một làn gió nhẹ phảng phất đến vuốt ve mát dịu mặt người.

Hai vợ chồng Jan không muốn trở về khoang buồng nồng nặc tất cả những thứ mùi ghê rợn của tàu thủy. Quấn mình trong chiếc áo choàng, họ nằm trên boong tàu, sát cạnh nhau. Juyliêng ngủ ngay, nhưng Jan vẫn thức, lòng náo nức với cái mới lạ của chuyến đi. Trong tiếng ru đơn điệu của guồng bánh xe con tàu, Jan ngắm nhìn những chòm sao rất sáng, thứ ánh sáng rực rỡ, lấp lánh và có vẻ như ẩm ướt, trên bầu trời trong vắt của miền Nam.

Tuy nhiên, đến gần sáng, nàng cũng thiếp đi được một lúc. Tiếng người ồn ào đã làm cho nàng tỉnh giấc. Các thủy thủ đang vừa cọ rửa tàu, vừa ca hát. Nàng lay

http://tieulun.hopto.org

chồng dậy, lúc đó anh vẫn còn im lìm trong giấc ngủ, rồi họ cùng đứng dậy.

Nàng say sưa thưởng thức cái vị mặn của sương mù đang thấm vào tận xương thịt. Bốn bề vẫn là biển, nhưng về phía mũi tàu, trong ánh bình minh mới chớm một cái gì xam xám, mơ hồ, một loại mây dồn gồm những áng mây kỳ quái, nhọn hoắt và lởm chởm có vẻ như đang bồng bềnh nổi trôi trên mặt sóng.

Cái đó dần dần lộ ra rõ nét hơn trên nền trời đã sáng. Một dãy núi to, trông như những con vật có sừng kỳ hình dị tướng, bỗng xuất hiện: đó là đảo Coocxơ được bao bọc trong một màn sương mỏng.

Mặt trời mọc phía sau đảo làm những phần đỉnh núi nhô lên thành những bóng đen. Rồi thì tất cả đều bừng sáng, trong khi phần còn lại của đảo vẫn mờ mịt trong sương mù.

Viên thuyền trưởng bước lên boong tàu. Trông ông nhỏ bé và đen sạm, người khô quắt, chai cứng lại vì gió mặn và dữ của biển cả. Bằng giọng nói khàn khàn của một người đã chỉ huy tàu suốt ba chục năm, một giọng nói vỡ ra vì phải kêu thét quá nhiều qua mưa bão, ông hỏi Jan:

- Bà có ngửi thấy cái mùi quỉ quái đó không?

Quả thật, nàng có ngửi thấy một thứ mùi cây cỏ dai, rất hắc và kỳ lạ.

Viên thuyền trưởng nói tiếp: "Thưa bà, đảo Coocxơ bốc mùi như thế đấy - Cái mùi đó chính là hương thơm

http://tieulun.hopto.org

riêng của cô gái mỹ miều tên gọi là Coocxơ. Dù xa nhau đến hai chục năm, khi trở về, còn cách năm hải lý, tôi cũng đã ngửi thấy thứ hương riêng ấy của cô ta rồi. Tôi quê ở đảo này. Đức Hoàng đế [1] cũng vậy, ở tận nơi xa xôi kia, chỗ đảo Xanhtêlen[2], có lẽ Ngài đang luôn luôn nói về cái mùi đó của quê hương. Ngài thuộc dòng họ chúng tôi".

Viên thuyền trưởng nhấc mũ để chào đảo Coocxơ và, xuyên qua đại dương, ông chào luôn cả vị hoàng đế vĩ đại đang bị cầm tù cùng dòng họ với ông.

Jan cảm động đến nỗi muốn phát khóc lên.

Viên thuyền trưởng chỉ tay về phía chân trời: "Kia là hòn "Khát máu!".

Juyliêng đứng sát vào vợ. Cả hai chăm chú nhìn về phía xa, cố tìm hòn núi vừa nói đến đó.

Cuối cùng họ đã nhận ra được mấy hòn đá hình tháp. Con tàu lượn vòng qua đó và lọt vào một cái vịnh mênh mông, lặng sóng, vây quanh bởi nhiều dãy núi cao mà sườn phía dưới dường như có rêu phủ.

Viên thuyền trưởng chỉ vào đám cây cỏ xanh um đó nói: "Đấy, bưng biền".

Con tàu lướt chầm chậm như lướt trên một cái hồ màu xanh da trời trong vắt đến nỗi có lúc người ta nhìn

---

1. Tức vua Napôlêông Bônapactơ.

2. Xanhtêlen: Đảo thuộc Anh, ở phía Nam Đại Tây Dương, nơi Napôlêông bị đày cho đến khi chết (1821) sau khi thất trận.

http://tieulun.hopto.org

thấy cả đáy. Nó tiến vào đến đâu thì cái vành đai núi non càng như khép kín lại đến đó ở phía sau.

Rồi ở trong cùng vịnh, nằm sát mặt nước và ở dưới chân núi, thành phố [1] bỗng hiện ra, đột ngột và trắng toát.

Một vài tàu nhỏ của nước ý đã bỏ neo trong cảng. Bốn, năm con đò bơi đến, lượn quanh chiếc tàu *Vua Lu-i* để đón khách lên bờ.

Trong lúc thu xếp hành lý, Juyliêng hỏi nhỏ vợ: "Cho thằng hầu hai mươi xu là đủ lắm rồi, phải không em?"

Suốt tám ngày nay, lúc nào anh ta cũng hỏi câu đó và, mỗi lần như vậy, nàng đều không khỏi cảm thấy buồn phiền. Nàng đáp lại, với vẻ nôn nóng: "Nếu không tin chắc là vừa mức thì cứ việc cho thêm lên, có sao đâu!".

Lần trả tiền nào cũng vậy, anh đều không ngớt cò kè giá cả với các viên chủ khách sạn, người phục vụ, lái xe và người bán hàng. Mỗi lần đạt được kết quả khi đã kèo nhèo mãi bằng lý sự cùn, anh lại xoa tay nói với Jan: "Anh không muốn để mình cho bọn chúng ăn cắp!".

Bao giờ cũng thế, hễ thấy có người đem phiếu thanh toán đến là nàng lại thấy sợ đến phát run lên vì biết chắc trước rằng thế nào chồng mình cũng có ý kiến này khác về từng khoản tiền phải trả. Nàng cảm thấy nhục nhã về việc mặc cả đó và đỏ bừng mặt lên trước cái nhìn

---

1. Tức thành phố cảng Ajăcxiô.

http://tieulun.hopto.org

khinh bỉ của những người phục vụ lườm theo chồng mình, bàn tay họ còn nắm chặt số tiền đã thêm quá ít ỏi.

Lần này cũng vậy, anh lại tranh cãi về giá cả với bác lái đò chở hai người vào bờ.

Cái cây đầu tiên nàng trông thấy trên đảo là một cây cọ!

Họ vào một khách sạn lớn vắng khách ở góc một quảng trường rộng, và gọi ăn trưa.

Tráng miệng xong, Jan vừa đứng dậy định đi dạo chơi một lát trong thành phố, thì Juyliêng đã ôm lấy nàng âu yếm nói nhỏ vào tai: "Ta đi ngủ một tý chứ, em yêu của anh?".

Nàng ngạc nhiên: "Đi ngủ à? Nhưng em có cảm thấy mệt đâu!".

Anh ôm chặt lấy nàng: "Anh thèm muốn em lắm. Em hiểu chứ? Đã hai ngày nay rồi!..."

Đỏ mặt tía tai vì xấu hổ, nàng ấp úng nói: "Ôi! Bây giờ ư? Nhưng người ta sẽ nói gì, sẽ nghĩ gì? Anh dám đặt buồng ngay giữa ban ngày à? Ôi! Juyliêng, em van anh!".

Nhưng anh đã ngắt lời: "Anh cóc cần những điều nhân viên khách sạn có thể nói và có thể nghĩ. Em sẽ thấy những cái đó có làm bận lòng anh chút nào không?".

Và anh giật chuông gọi.

Nàng không nói gì thêm nữa, mắt nhìn xuống đất. Bao giờ nàng cũng cảm thấy phẫn uất cả trong tâm hồn

http://tieulun.hopto.org

lẫn thể xác trước dục vọng không ngừng của chồng. Nàng chỉ phục tùng với một sự chán chường cam chịu nhưng nhục nhã, vì thấy ở thói xấu đó của chồng một cái gì như súc vật, hạ thấp nhân phẩm, tóm lại, một sự bẩn thỉu.

Nàng chẳng thấy một chút hứng thú nào, vậy mà chồng nàng cứ xử sự như là nàng cũng chia sẻ lòng ham muốn mãnh liệt của anh.

Khi người hầu bàn đến, Juyliêng yêu cầu dẫn hai vợ chồng anh ta lên phòng. Người hầu bàn, một chàng trai Coocxơ chính cống râu tóc xồm xoàm, không hiểu nổi và khẳng định rằng phòng ngủ chỉ cho thuê vào buổi tối thôi.

Juyliêng giải thích vẻ sốt ruột: "Không, chúng tôi muốn thuê ngay bây giờ. Đi đường mệt mỏi, chúng tôi muốn nghỉ ngơi".

Một nụ cười thoáng qua trong bộ râu của người hầu. Jan những muốn chạy trốn.

Một tiếng đồng hồ sau, khi họ trở lại tầng dưới nhà, nàng không dám bước qua trước mặt những người nàng gặp vì tin chắc rằng sẽ có những tiếng cười và lời bàn tán sau lưng. Nàng thầm bực bội với Juyliêng vì thấy anh ta không hiểu nổi điều đó, không hề tỏ ra chút gì bẽn lẽn, cái bẽn lẽn tinh vi và tế nhị theo bản năng của con người. Nàng cảm thấy như có một bức màn, một vật chướng ngại nào đó giữa chồng và mình. Lần đầu tiên, nàng nhận thấy có những cặp vợ chồng chẳng bao giờ

http://tieulun.hopto.org

thâm nhập được vào tận tâm hồn và những tư tưởng của nhau. Dù cho họ có bước đi cạnh nhau, đôi khi còn ôm chặt lấy nhau chăng nữa, họ không thể hòa làm một được, và tâm hồn của mỗi người sẽ vẫn cứ vĩnh viễn cô đơn trong suốt cả cuộc đời.

Họ ở ba ngày trong thành phố nhỏ ấy, cái thành phố náu mình trong tận cùng một vịnh biển xanh biếc, nóng như một lò lửa, sau bức rèm núi non chặn hết cả gió.

Họ vạch ra một hành trình cho chuyến đi. Để khỏi phải lùi bước trước bất cứ một đoạn đường khó đi nào, họ quyết định thuê ngựa. Họ kiếm được hai con ngựa giống Coocxơ, mắt dữ, thân gầy, nhưng không biết mệt là gì. Một buổi sáng, họ lên đường lúc trời vừa rạng. Người dẫn đường cưỡi một con la cái đi cùng với họ, anh ta mang theo lương ăn vì trong chốn hoang dã này, chả có hàng quán gì.

Thoạt tiên, con đường men theo bờ vịnh, rồi đi vào một thung lũng không sâu lắm hướng về phía núi cao. Nhiều lúc, họ phải băng qua những con suối gần cạn nước. Như một con vật giấu mình, dòng nước nhỏ, vẫn chảy khe khẽ dưới các hòn đá, phát ra một tiếng róc rách rụt rè.

Đất hoang gần như trần trụi. Một thứ cỏ cao, vàng úa vì thời tiết nóng bỏng phủ kín sườn núi. Thỉnh thoảng, họ lại gặp một người dân miền núi, người thì đi bộ, kẻ thì cưỡi một con ngựa nhỏ, có người lại cưỡi một con lừa to chỉ bằng con chó, ai nấy đều khoác ngang lưng một

http://tieulun.hopto.org

khẩu súng nạp đạn sẵn. Vũ khí này đã cũ và hoen gỉ, nhưng, vào tay họ, nó vẫn đáng sợ.

Không khí như dày đặc lên vì mùi thơm hắc của các loại cây mộc hương phủ kín đảo. Con đường lần cao dần, dọc theo những kẽ núi dài.

Đá hoa cương hồng hoặc xanh trên các đỉnh núi tô điểm cho phong cảnh rộng lớn vùng này những màu sắc thần tiên. Dưới kia, trên những triền núi thấp hơn, đất đai uốn lượn thành những làn sóng khổng lồ đến nỗi những cánh rừng dẻ trông chỉ còn bé bằng những bụi cây nhỏ xanh xanh.

Thỉnh thoảng, người dẫn đường lại chỉ tay về phía núi cao hiểm trở, nói tên một địa điểm. Jan và Juyliêng nhìn theo, song chẳng thấy gì, mãi sau mới nhận ra được một cái gì xam xám na ná như một đống đá từ đỉnh núi cao rơi xuống nằm đó. Đó là một xóm làng nhỏ bám trên nền đá hoa cương, gắn chặt vào đó như một tổ chim thực sự và hầu như không thể nhìn thấy được giữa cảnh núi non trùng điệp, mênh mông này.

Phát bực vì cứ phải đi lững thững kéo dài như vậy, Jan nói: "Ta chạy một tý nào!". Rồi nàng phóng ngựa đi. Lát sau, không nghe tiếng ngựa của chồng phi bên cạnh, nàng ngoảnh lại nhìn, bỗng phá ra cười, cười rũ rượi vì thấy anh phóng ngựa theo, tay thì níu chặt lấy cái bờm, mặt trông tái mét và người cứ nhảy chồm lên một cách kỳ quái. Chính cái vẻ đẹp và khuôn mặt *ky sĩ bánh trai*

http://tieulun.hopto.org

của anh đã làm cho sự vụng về và mối khiếp sợ đó càng thêm tức cười.

Thế là họ chuyển sang đi nước kiệu nhẹ nhàng trên con đường lúc này đã chạy xuyên qua giữa hai cánh rừng bát ngát phủ kín cả triền núi như một tấm áo choàng.

Đó là bưng biền, một thứ bưng biền không một ai có thể vào lọt. Nó được cấu tạo bằng những cây sồi xanh tươi, những cây tùng cối, mai dương, nhũ hương, thử lý, những ây rành chổi, nguyệt quế, bách lý hương, những cây sim và hoàng dương. Các thứ cây cối đó kết liên và xoắn xuýt với nhau như tóc rối bởi dây nhợ của những ông lão, mâm xôi, đuôi chồn, kim ngân hoa, mê điệt và oải hương thảo, tạo thành một mớ bòng bong không tài nào gỡ nổi, phủ lên triền núi.

Họ thấy đói bụng. Người dẫn đường đã đuổi kịp và đưa họ tới một suối nước nhỏ xinh xắn thường gặp trong những vùng núi non hiểm trở. Đó là một tia nước nhỏ, tròn trịa, mát lạnh vọt ra từ một lỗ nhỏ trong đá núi, chảy trên một tàu lá dẻ do một khách qua đường đã đặt sẵn để đưa dòng nước đó tới miệng người.

Jan cảm thấy thích thú đến nỗi phải gắng hết sức mình mới khỏi kêu thét lên vì vui sướng.

Họ lại tiếp tục đi và đã bắt đầu xuống dốc, vòng quanh vịnh Xagôn.

Buổi chiều, họ đi qua Cacgiezơ, một xóm làng Hy-lạp do một toán người lánh nạn Hy-lạp bị đuổi khỏi Tổ quốc đến thành lập ở đây từ ngàn xưa. Những cô gái cao đẹp,

http://tieulun.hopto.org

với thân hình yểu điệu, thanh tú và bàn tay thon dài, đang xúm xít vây quanh một giếng nước. Giọng thánh thót, các cô đáp lại lời chào của Juyliêng bằng tiếng nói dịu dàng của đất nước mà họ đã bỏ ra đi.

Khi đến Piana, như thể ở thời xưa và trong những vùng rừng thẳm núi sâu, hai vợ chồng Jan xin ngủ trọ lại. Jan vui thú đến rùng cả mình trong phút giây chờ đợi được vào căn nhà mà Juyliêng gõ cửa xin nghỉ trọ. Ôi! Thế này mới thật là một chuyến đi chứ! Biết bao nhiêu điều bất ngờ trên những nẻo đường chưa từng khai phá!

Họ hỏi đúng nhà một cặp vợ chồng trẻ và được đón tiếp như một vị sứ giả do Chúa Trời phái đến thăm một giáo trưởng thời kinh thánh vậy. Họ nằm ngủ trên một tấm đệm bẹ ngô, trong một gian nhà cũ kỹ mà tất cả rui kèo đều đã mọt ruỗng và phát ra những tiếng kêu cọt kẹt, cứ như là chúng đang sống và đang than thở vậy.

Họ ra đi vào lúc mặt trời mọc và chẳng mấy chốc đã dừng lại trước một cánh rừng, một cánh rừng thật sự toàn những đá hoa cương màu đỏ sẫm. Đó là những chỏm núi đá nhọn, đá cột, đá hình tháp chuông có những hình thù kỳ lạ mà năm tháng, gió biển gặm mòn và sương mù đẽo gọt nên.

Những tảng đá mảnh khảnh đó cao đến ba trăm mét. Cái thì hình tròn, cái thì hình cong, đầu khoằm lại như có mỏ, tất cả đều gớm ghiếc, kỳ quái và xuất hiện bất

http://tieulun.hopto.org

ngờ. Những tảng đá đó trông chẳng khác gì cây cối, súc vật, tượng đài hoặc con người, thầy tu mặc áo dài, ma quỷ có sừng, con chim khổng lồ, thật là cả một thế giới những quái vật, một vườn bách thú chỉ gặp trong cơn ác mộng, được nhào nặn nên do ý muốn của một thiên thần cuồng bạo nào đó.

Trước cảnh đẹp này, tim Jan như thắt lại. Nàng không nói nữa. Nàng nắm bàn tay của Juyliêng rồi ôm chặt lấy chồng, lòng tràn ngập một tình cảm thúc bách yêu đương.

Vừa mới ra khỏi chốn hỗn mang đó, họ lại bất ngờ phát hiện ra một cái vịnh mới, bốn bề bao bọc bởi một bức tường thành đá hoa cương đỏ như máu soi bóng xuống mặt biển xanh.

Họng như nghẹn lại vì xúc động và cảm phục, Jan chỉ còn ấp úng được mấy tiếng: "Ôi! Juyliêng!" và hai giọt lệ đã chảy ra từ khóe mắt. Juyliêng kinh ngạc nhìn vợ hỏi: "Em làm sao vậy, em yêu của anh?".

Nàng lau má, mỉm cười, rồi bằng một giọng run run đáp: "Không sao cả... hình như thần kinh em bị kích động đó thôi... Em cũng không biết nữa... Em sửng sốt quá. Em thấy sung sướng đến nỗi cái gì nhỏ nhặt nhất cũng làm cho lòng em bị đảo lộn!".

Anh không hiểu nổi những trạng thái tinh thần kích động đó của phụ nữ, những rung động của những tâm hồn đa cảm mà một sự việc vô nghĩa cũng có thể làm cho hóa dại, một niềm phấn khởi mãnh liệt cũng có thể tác động như một cơn thảm họa, những tâm hồn mà một

http://tieulun.hopto.org

cảm giác bâng quơ cũng có thể làm cho bối rối và vui sướng đến điên người hoặc phát cuồng lên vì tuyệt vọng.

Anh chỉ thấy những giọt nước mắt đó là lố bịch. Dồn hết tâm trí vào con đường khó đi, anh nói: "Tốt hơn là em hãy nên coi chừng con ngựa của em đó!".

Theo một con đường hầu như không thể nào đi nổi, họ đã xuống tới sát mặt vịnh rồi quặt sang phải và leo lên triền dốc của thung lũng Ôta tối om.

Nhưng thấy con đường mòn đó đi ghê gớm quá, Juyliêng đề nghị: "Ta xuống ngựa, đi chân nhé?". Jan chẳng còn mong gì hơn vì nàng đang rất thích được đi bộ, được một mình ở bên chồng sau cơn xúc động vừa qua.

Người dẫn đường dắt la và ngựa đi trước, hai vợ chồng cùng đi từng bước ngắn bên nhau.

Quả núi mở ra một đường nứt dọc thẳng từ ngọn tới chân. Con đường mòn chui lọt vào cái cửa mở đó. Nó chạy dọc theo đáy khe núi giữa hai vách tường thành kỳ diệu và ven một dòng thác lớn chảy xuyên qua kẽ nứt đó. Không khí lạnh giá. Đá hoa cương đỏ đã như biến thành đen và, từ đó trông lên, thấy cái gì của bầu trời xanh, lòng người cũng cảm thấy ngạc nhiên và ngây ngất.

Một tiếng động bất ngờ làm cho Jan giật nảy mình. Nàng nhìn lên: một con chim to tướng, một con chim ưng bay vụt ra từ một hốc núi. Dang rộng đôi cánh nó như muốn thăm dò hai bờ vách kẽ núi, rồi bay vụt lên và biến mất trong khoảng trời xanh.

http://tieulun.hopto.org

Họ đi thêm một đoạn xa nữa, núi lại nứt thành hai kẽ. Con đường mòn bò ngoắt nghéo chữ chi giữa hai vực sâu. Chân đạp lên đá cuội, Jan đi trước, nhẹ nhàng và vui thú. Nàng mạnh bạo nghiêng mình nhòm xuống các vực thẳm. Juyliêng bước theo sau, miệng thở hổn hển, mắt dán xuống đất vì sợ bị chóng mặt.

Đột nhiên, họ bỗng thấy mình tràn ngập trong ánh sáng mặt trời, tưởng chừng như vừa mới từ cõi âm phủ trở về. Họ khát nước. Bước theo một vệt ẩm qua nhiều tảng đá hỗn độn, hai người tìm ra một tia nước suối nhỏ xíu chảy dọc theo một cây gậy chống rỗng ruột mà những chàng chăn dê trên núi đã sử dụng. Mặt đất xung quanh phủ đầy rêu. Jan quỳ xuống uống. Juyliêng cũng quỳ theo.

Thấy vợ say sưa thưởng thức dòng nước mát, anh ôm lấy mình nàng và cố tranh của vợ cái vị trí hứng được miệng vào ngay đầu ống nước. Nàng không chịu. Môi của hai vợ chồng chạm nhau, đập vào nhau và xô đẩy nhau. Trong lúc giành giật như vậy, hai người lần lượt gặp may, ngoạm trúng được cái đầu gậy mảnh dẻ và, mỗi lần như vậy, họ lại cắn chặt lấy nó, không chịu nhả ra nữa. Tia nước mát lạnh cứ không ngừng bị mút vào và nhả ra như vậy, lúc đứt quảng, lúc lại chảy, tung tóe ra mặt, ra cổ, ra áo quần và bàn tay họ. Những giọt nước nhỏ như những hạt ngọc long lanh trong mái tóc hai người. Và những cái hôn trao đổi giữa hai vợ chồng cũng chìm trong dòng nước.

Jan bỗng nảy ra một sáng kiến của tình yêu. Miệng

http://tieulun.hopto.org

ngậm đầy nước suối trong, hai má căng ra như hai cái bao da đựng nước, nàng ra hiệu cho Juyliêng hiểu nàng muốn anh ghé môi vào để nàng chuyền nước cho anh giải khát.

Anh tươi cười ngả đầu ra phía sau, chìa miệng ra, dang rộng hai cánh tay và uống liền một hơi tia nước từ cái nguồn xương thịt ấy. Nó đã rót vào lòng anh một ham muốn nồng cháy.

Jan tỳ sát vào anh với một vẻ âu yếm khác thường, tim hồi hộp, ngực phập phồng, cặp mắt đẫm nước như dịu dàng hẳn đi. Thì thầm rất khẽ: "Juyliêng... em yêu anh!", nàng kéo anh lại, ngả người ra, hai tay bịt lấy khuôn mặt đỏ bừng lên vì xấu hổ.

Anh chồm lên người nàng, điên cuồng ôm ghì chặt lấy nàng. Nàng thở hổn hển mềm yếu đợi chờ, rồi bỗng kêu thét lên như bị sét đánh vì cái cảm giác mà nàng kêu gọi.

Phải mất nhiều thì giờ, họ mới lên lên được đến đỉnh dốc vì nàng vẫn còn hồi hộp và ê ẩm khắp cả người. Mãi đến chiều tối, họ mới tới được Êviza, vào nghỉ tại nhà một bà con của người dẫn đường, ông Paoli Palabretti.

Ông ta cao lớn, lưng hơi khòm, có cái vẻ mặt ủ rũ của một người lao phổi. Ông ta dẫn đôi vợ chồng vào căn phòng dành cho họ, một căn phòng buồn bã xây bằng đá trần trụi, nhưng ở xứ sở không hề biết gì là trang nhã này thì đó là một căn phòng đẹp. Ông ta vừa cất tiếng nói lên niềm vui sướng được đón tiếp họ, một thứ tiếng

http://tieulun.hopto.org

thổ âm Coocxơ pha trộn nửa Pháp nửa Ý thì một giọng nói trong trẻo đã ngắt lời ông ta: Một thiếu phụ nhỏ bé, với mái tóc nâu sẫm và đôi mắt đen to, với da hừng hực khí ấm mặt trời và một thân hình thon thả, hàm răng luôn nở nụ cười không tắt, đã chạy tới ôm hôn Jan, bắt mạnh tay Juyliêng, và nói đi nói lại mãi câu: "xin chào bà, xin chào ông, ông bà mạnh khỏe chứ?".

Bà ta cất mũ, cất khăn của khác và xếp đặt mọi thứ chỉ bằng một cánh tay vì cánh tay kia của bà ta bị băng bó và được treo lên. Bà ta đưa mọi người ra ngoài và nói với chồng: "Mình đưa ông bà đi dạo cho đến giờ ăn tối nhé!".

Ông Palabretti nhận lời ngay. Đi giữa hai người, ông ta đưa họ thăm qua làng xóm. Bước chân và lời nói của ông ta đều chậm rãi. Ông ta ho luôn miệng. Mỗi lúc ngớt ho, ông ta lại nói: "Chả là khí trời trong thung lũng này quá lạnh. Nó đã đánh vào ngực tôi đấy".

Ông ta đưa họ tới một con đường mòn hẻo lánh, dưới bóng những cây dẻ gai rất to. Đột nhiên, ông ta dừng lại và nói với cái giọng đều đều: "Chính ở chỗ này, người em họ của tôi, chú Jăng Rinandi đã bị thằng Mathio Lôri giết chết đấy. Ông bà xem, lúc đó tôi đứng ở chỗ này, ngay cạnh chú Jăng thì thằng Mathio bỗng xuất hiện, chỉ cách chúng tôi có mười bước chân. Nó kêu thét lên: "Này Jăng, mày đừng có đi đến Anbectacxơ! Đừng có đi đến đó, Jăng! Nếu không, tao sẽ giết mày, tao nói cho mày biết như vậy".

http://tieulun.hopto.org

"Tôi nắm lấy cánh tay Jăng: "Ôi, chú đừng đi đến đó, chú Jăng, nó có thể giết chú thật đấy".

"Chỉ là vì một đứa con gái tên là Pôlina Xinacpi mà cả hai thằng cùng theo đuổi đó mà".

"Nhưng Jăng lại gầm lên: "Mathiơ, tao cứ đi đấy, đừng có hòng mà ngăn cản tao!".

"Thế là thằng Mathiơ chĩa súng bắn luôn, tôi chẳng còn kịp nạp đạn khẩu súng của mình nữa.

"Jăng nhảy cẫng hai chân lên, vâng thưa ông, như một đứa trẻ nhảy dây, rồi chú ấy ngã vật cả người vào tôi rất mạnh đến nỗi khẩu súng của tôi đã văng ra và lăn lông lốc đến mãi tận chỗ cây dẻ gai to tướng kia kìa.

"Jăng há hốc miệng nhưng chẳng nói một lời nào nữa. Chú ấy đã chết".

Cặp vợ chồng trẻ kinh hoàng nhìn sững người đã chứng kiến tội ác đó. Jan hỏi: "Thế còn tên giết người?"

Paoli Palabretti ho một hồi dài rồi nói: "Nó đã bỏ trốn lên núi. Một năm sau, em ruột tôi đã giết được nó. Chắc ông bà đã biết, em ruột tôi là tên tướng cướp Philipi Palabretti".

Jan rùng mình: "Em ruột anh là một tên tướng cướp ư?"

Khóe mắt người Coocxơ bình thản đó bỗng ánh lên một tia kiêu hãnh: "Vâng thưa bà, chú nó nhà tôi là một người nổi tiếng đấy. Chú đã hạ được đến sáu tên sen đầm. Chú chết cùng một lượt với Nicôla Môrali khi cùng

http://tieulun.hopto.org

bị bao vây trong núi Niôlô, cùng chiến đấu sáu ngày ròng rã và cùng kiệt sức vì đói".

Với vẻ cam phận, ông ta nói thêm: "Chả là cái xứ sở này nó muốn phải có những chuyện như vậy" cũng vẫn bằng cái giọng hệt như khi ông ta nói: "Chả là khí trời trong thung lũng này quá lạnh".

Sau đó, họ về nhà ăn tối và bà chủ người Coocxơ bé nhỏ tiếp đãi họ như thể đã quen biết nhau từ hai chục năm nay.

Tuy nhiên, một nỗi băn khoăn vẫn ám ảnh Jan. Liệu rồi đây, nàng có còn thấy lại được nữa trong vòng tay của Juyliêng cơn chấn động nhục cảm kỳ lạ và mãnh liệt đã gặp trên thảm rêu, bên suối nước đó không?

Còn lại riêng hai người trong phòng, nàng run sợ khi chưa thấy mình rung động như vậy trước những cái hôn của anh. Nhưng rồi nàng cũng nhanh chóng yên lòng ngay. Và đêm đó chính là đêm yêu đương đầu tiên của đời nàng.

Sáng hôm sau, đến giờ ra đi, nàng lưu luyến không nỡ rời căn nhà lụp xụp đó, nơi nàng cảm thấy một niềm hạnh phúc mới của đời nàng có vẻ đã bắt đầu.

Nàng kéo bà chủ nhà bé nhỏ vào phòng. Mặc dù biết rất rõ lòng mình thực ra chẳng hề muốn tặng quà cho bà ta chút nào, nàng vẫn năn nỉ mãi, thậm chí gần như phát cáu lên để đòi cho được bà ta nhận lời, là ngay sau khi nàng về đến Pari, nàng sẽ gửi biếu bà ta một vật

http://tieulun.hopto.org

kỷ niệm. Đối với nàng, kỷ vật đó mang một ý nghĩa gần như là mê tín vậy.

Người thiếu phụ Coocxơ từ chối mãi, không chịu nhận bất cứ một thứ quà gì hết. Cuối cùng, bà ta phải thỏa thuận: "Thôi được, vậy xin bà gửi cho tôi một khẩu súng ngắn nhỏ, một khẩu bé tí xíu ấy".

Jan giương to mắt. Bà ta ghé sát tai nàng nói rất nhỏ như tâm sự một điều gì bí ẩn, thầm kín và êm đềm: "Để tôi giết chết thằng em chồng tôi đó!". Và, miệng vẫn tươi cười, bà ta nhanh nhẹn tháo những vòng băng quấn quanh cánh tay không sử dụng kia ra, rồi chỉ vào khối thịt tròn trịa, trắng trẻo mang một vết thương dao găm đâm suốt từ bên này qua bên kia đã gần đóng sẹo, bà ta nói: "Nếu tôi không khỏe ngang với nó, có lẽ nó đã giết chết tôi rồi. Chồng tôi không ghen, anh ấy hiểu tôi, hơn nữa, bà biết đấy, anh ấy có bệnh và điều đó làm cho anh ấy bình thản. Vả lại, thưa bà, tôi là một người vợ trung thực. Nhưng thằng em chồng tôi thì bạ ai nói gì nó cũng tin hết. Nó ghen thay cho chồng tôi. Chắc chắn nó sẽ tái phạm. Nếu có được một khẩu súng nhỏ, tôi sẽ yên lòng và chắc chắn sẽ trả thù được". Jan hứa sẽ gửi súng. Nàng âu yếm ôm hôn người bạn gái mới rồi lại lên đường.

Phần cuối của chuyến đi trăng mật chỉ còn là một giấc mơ, một cái ôm hôn vô tận, một chuỗi âu yếm say mê. Nàng chẳng còn thấy gì nữa, phong cảnh không, người

http://tieulun.hopto.org

không, và cả những địa điểm dừng chân cũng không. Nàng chỉ còn ngắm nhìn có Juyliêng.

Thế là đã bắt đầu thắm thiết ngây thơ và đẹp đẽ của tình yêu ngờ nghệch, những câu nói nhỏ nhẹ vớ vẩn và ngọt ngào, việc đặt tên ngộ nghĩnh cho mọi đường cong, nét lượn trên cơ thể hai người mà môi họ say sưa đặt tới.

...Khi đến Baxtia[1], để trả tiền người dẫn đường. Juyliêng móc túi, nhưng thấy không có gì, liền nói với Jan: "Em đưa anh giữ cho số tiền hai nghìn frăng của mẹ, vì em không tiêu đến nó. Tiền để trong hầu bao anh thì chắc chắn hơn là để ở túi em. Và cũng để anh đỡ phải đổi tiền lẻ".

Nàng đưa bọc tiền cho anh.

Họ sang Ý đến Livuôcnơ, thăm Flôrăngxơ, Giên và toàn bộ vùng Coocniso [2].

Một buổi sớm, khi trời đã nổi gió Bắc, họ trở về đến Mácxây.

Hai tháng đã trôi qua kể từ ngày họ rời lâu đài Bạch Dương. Nay đã là ngày mười lăm tháng mười.

Jan thấy thấm lạnh với đợt gió buốt có vẻ như từ mãi xứ Noócmăngđi xa xôi kia thổi về. Nàng cảm thấy

---

1. *Baxtia:* Một thành phố cảng khác ở ven biển Đông Bắc đảo Coocxơ, đối diện với miền biển Tây - Bắc Ý.

2. Tên một thành phố, hải cảng và địa điểm của Ý nổi tiếng về sự trù phú, về các thắng cảnh và di tích lịch sử.

http://tieulun.hopto.org

buồn. Từ ít lâu nay, hình như Juyliêng có một cái gì thay đổi, mệt mỏi và hờ hững. Nàng thấy sợ mà không biết là sợ cái gì. Nàng hoãn chuyến trở về lại bốn ngày vì còn lưu luyến với mảnh đất ấm nắng mặt trời này. Nàng cảm thấy dường như nàng vừa hoàn thành chuyến đi hạnh phúc của đời nàng.

Cuối cùng, họ cũng lên đường.

Họ dự định đến Pari sẽ mua sắm mọi thứ cần thiết cho cuộc sống lâu dài ở lâu đài Bạch Dương. Jan thú vị nghĩ đến việc sẽ đem về nhà được nhiều vật dụng tuyệt vời, nhờ có món tiền mẹ hứa tặng. Nhưng cái mà nàng nghĩ đến đầu tiên chính là khẩu súng nàng đã hứa với người thiếu phụ Coocxơ trẻ tuổi ở Êida.

Sáng hôm sau, khi vừa đến Pari, nàng bảo Juyliêng:

- Anh yêu quý, anh đưa đưa lại cho em số tiền của mẹ để em đi mua sắm.

Anh ta quay lại, với bộ mặt không bằng lòng:

- Em cần bao nhiêu tiền?

Nàng, ngạc nhiên, ấp úng:

- Nhưng... bao nhiêu, tùy anh.

Anh ta nói tiếp: "Anh sẽ cho em một trăm frăng. Trước hết, xin em đừng có tiêu pha phung phí nhé!".

Nàng chẳng còn biết nói gì nữa, cứ đứng sững ra, bối rối.

Cuối cùng, nàng ngập ngừng: "Nhưng... em... đã đưa cho anh số tiền đó là để...".

http://tieulun.hopto.org

Anh ta không cho nàng nói dứt:

- Vâng, hoàn toàn đúng. Dù số tiền đó nằm trong túi em hay trong túi anh, thì có sao, một khi chúng ta đã cùng chung vốn liếng. Anh chẳng hề từ chối em đâu phải không, vì anh cho em những một trăm frăng cơ mà.

Không nói thêm một lời, nàng cầm lấy năm đồng tiền vàng. Nàng chẳng dám hỏi lấy thêm nữa và chẳng mua gì hết ngoài khẩu súng thôi.

Tám ngày sau, họ lên đường về lâu đài Bạch Dương.

http://tieulun.hopto.org

VI

Gia đình và kẻ hầu người hạ đứng đợi trước cái chấn đường màu trắng đặt trên hai trụ gạch. Chiếc xe trạm dừng lại. Những cái ôm hôn kéo dài. Mẹ khóc. Jan xúc động cũng lau nước mắt. Bố, vẻ xốn xang, đi đi lại lại.

Trong lúc hành lý được bốc dỡ từ trên xe xuống, Jan ngồi trước ánh lửa lò sưởi phòng khách sôi nổi kể lại chuyến đi. Có lẽ trừ một vài chi tiết nhỏ bị quên trong lúc kể nhanh, còn toàn bộ câu chuyện chỉ nói trong nửa giờ là xong hết.

Sau đó, Jan cởi từng gói hàng của nàng. Cô Rôzali, cũng rất xúc động, giúp nàng một tay. Khi đã xếp xong xuôi áo quần và đồ trang sức đâu vào đó, cô hầu nhỏ mới rời cô chủ. Hơi mệt, Jan ngồi xuống.

Nàng tự hỏi bây giờ mình sẽ làm gì với ý định muốn tìm cho ra một công việc nào đó để được bận tâm, bận tay. Nàng chẳng muốn xuống lại phòng khách, đến với

http://tieulun.hopto.org

bà mẹ đang ngủ gà, ngủ gật ở đó. Nàng tính đến chuyện đi dạo chơi, nhưng cảnh đồng ruộng ngoài kia buồn tẻ đến nỗi, mới nhìn thấy qua khung cửa sổ, nàng đã thấy lòng mình nặng trĩu phiền muộn rồi.

Thế là nàng nhận ra rằng nàng chẳng còn gì để làm nữa cả, vĩnh viễn chẳng còn gì để làm nữa cả. Nàng đã dành tất cả thời thơ trẻ ở trường dòng để tính chuyện tương lai và bận rộn với những điều mơ ước. Lúc đó, những hy vọng sôi động không ngừng đã lấp kín thời gian, và nàng không hề cảm thấy thời gian trôi qua. Rồi thì, khi nàng vừa mới ra khỏi bốn bức tường khắc khổ, nơi những ảo tưởng của nàng đã nảy nở, sự chờ đợi tình yêu đã lập tức được đáp ứng ngay. Người đàn ông nàng hằng mong mỏi ấy, nàng đã gặp, đã yêu và đã lấy chàng chỉ sau vài tuần lễ, giống như những trường hợp người ta đột ngột quyết định lấy vợ, lấy chồng vậy, và chàng đã ôm thốc lấy, đã cuốn nàng đi mà không để cho nàng kịp suy nghĩ đến gì hết thảy.

Nhưng bây giờ, cái hiện tại thực êm ái của thuở ban đầu ấy đang sắp trở thành hiện thực hàng ngày. Nó sẽ đóng kín cửa lại, chẳng còn tìm đâu ra nữa những hy vọng vô biên, những khắc khoải thú vị xung quanh những điều chưa từng được biết. Vâng, đúng là đã hết đợi chờ rồi.

Vậy là nàng không còn gì để làm nữa, bây giờ không, ngày mai không, mãi mãi sẽ không. Tất cả những cái đó,

http://tieulun.hopto.org

nàng mơ hồ cảm thấy như một sự tan vỡ nào đó của ảo tưởng, một sự sụp đổ của những ước mơ.

Nàng đứng dậy và bước tới tỳ trán vào ô cửa kính lạnh lẽo. Nàng ngắm nhìn một lúc bầu trời cuồn cuộn mây đen rồi quyết định đi ra ngoài.

Phải chăng chính là ruộng đồng, cây cỏ hồi tháng năm đây? Còn đâu nữa những lá cây tươi tắn dưới ánh mặt trời? Còn đâu màu xanh thơ mộng của bãi cỏ rực rỡ hoa bồ-công-anh đỏ thắm, hoa mỹ-nhân-thảo sáng ngời, hoa cúc rung rinh cánh bướm vàng kỳ diệu như gắn ở đầu những sợi dây vô hình? Và còn đâu nữa cái ngất ngây của không khí tràn trề nhựa sống và hương thơm, đầy rẫy những nguyên tử dạt dào sức sinh sôi?

Những con đường ngập nước của trận mưa thu không ngớt cứ kéo dài mãi ra, mặt đường phủ dày một thảm lá rụng và hai bên lề đường, những cây Bạch Dương gầy guộc, gần như trần trụi, đứng run lập cập vì giá lạnh. Những cành cây khẳng khiu run rẩy trong gió, vẫn còn lất phất vài khóm lá đang sẵn sàng tả tơi rơi rụng. Và suốt ngày, những chiếc lá cuối cùng đã úa vàng ấy, giống như những đồng tiền vàng to, không ngừng tách rời khỏi cành cây, quay lông lốc, bay dập dờn rồi rơi xuống, giống hệt một trận mưa dai dẳng và buồng đến phát khóc lên được.

Nàng đi tới vạt rừng cuối con đường. Trong nó thê thảm như căn buồng một người đang hấp hối. Những rặng cây, trước đây tựa hồ những bức tường xanh ngăn cách

http://tieulun.hopto.org

và che dấu những con đường khúc khuỷu xinh xắn, bây giờ đã trở thành xơ xác. Những cây nhỏ xoắn xuýt, trông như một tấm đăng-ten làm bằng gỗ mỏng mảnh, khua chạm cành lá khẳng khiu. Làn gió lạnh đưa đẩy, khuấy động và dồn lá khô rụng lại thành từng đống rải rác. Tiếng lá rơi rì rầm chẳng khác gì tiếng thở dài não nuột của một người sắp chết.

Những con chim nhỏ xíu, chuyền cành tìm nơi ẩn náu, phát ra một tiếng kêu chiêm chiếp lạnh lẽo.

Chỉ có hai cây bồ đề và ngô đồng, được bức rèm cây du dày đặc che chở như một đội cận vệ chống lại gió biển, là vẫn còn giữ được bộ áo mã mùa hè, nhưng màu sắc lại khác nhau tùy theo tác động của những con gió lạnh đầu mùa vào chất nhựa của mỗi cây, cho nên cái thì trông như may bằng nhung đỏ, cái lại như làm bằng lụa màu da cam.

Jan chậm rãi đi đi lại lại trên "con đường của mẹ thân yêu", theo dọc ấp trại của gia đình bác Cuia. Lòng nàng cảm thấy nặng nề, do linh cảm được những ưu tư dài dằng dặc của một cuộc sống đơn điệu đã bắt đầu.

Nàng ngồi xuống bờ đất, nơi Juyliêng đã nói với nàng lần đầu tiên về tình yêu. Nàng ở lại đó, mơ mộng vẩn vơ, hầu như không suy nghĩ gì nữa, mỏi mệt đến tận đáy lòng, chỉ những muốn được nằm lăn ra, ngủ thiếp đi, để thoát khỏi nỗi buồn của ngày hôm đó.

Bất thần nàng nhìn thấy một con hải âu bay vụt ngang trời theo một cơn gió mạnh. Nàng nhớ lại con chim

http://tieulun.hopto.org

ưng nàng đã gặp trong thung lũng tối Ôta nơi đảo Coocxơ kia. Nàng thấy lòng mình bị chấn động dữ dội, cái chấn động thường gặp khi nhớ tới một cái gì tốt đẹp đã hết rồi. Và nàng chợt thấy lại hòn đảo rực rỡ, với mùi hương hoang dã, với ánh nắng làm chín mõm những trái cam và thanh yên, với những đỉnh núi hồng nhạt, với những vịnh biển da trời, những vực thẳm suối chảy cuồn cuộn.

Thế là phong cảnh ẩm thấp và khắc nghiệt xung quanh nàng, với tiếng lá cây rụng sầu thảm, với bầu trời đầy mây xám và lộng gió, phong cảnh ấy bỗng trở nên buồn bã đến nỗi nàng phải về nhà ngay để khỏi phát khóc lên.

Bà mẹ lạnh cóng đang ngồi trước lò sưởi. Đã quen với những ngày ảm đạm này đến nỗi không còn cần biết thời tiết ra sao nữa, bà đang ngủ gà, ngủ gật. Ông bố và Juyliêng đang đi dạo và bàn việc làm ăn. Đêm xuống gieo rắc bóng tối thê lương trong gian phòng khách rộng chập chờn một ánh lửa lò sưởi.

Qua cửa sổ, nhờ chút ánh sáng buổi chiều còn rớt lại, vẫn còn có thể nhận rõ cái cảnh cuối năm ủ ê, bẩn thỉu và bầu trời xám nhạt như trát bùn đó.

Một lát sau, ông nam tước bước vào, có Juyliêng theo sau. Vừa bước vào căn phòng đầy bóng tối, ông đã giật chuông, kêu lên: "Đem đèn ra đây, mau mau lên! Sao mà buồn thế này!".

Ông ngồi xuống trước lò sưởi. Đôi chân ướt của ông bốc hơi bên ngọn lửa; những mảnh đất bám dưới đế giày

http://tieulun.hopto.org

ông gặp nóng, khô dần và rơi xuống. Ông xoa tay vui vẻ: "Bố tin là sẽ có sương muối cho mà xem. Trời hừng sáng ở phía Bắc. Đêm nay lại trăng lên. Sẽ giá buốt phải biết!".

Rồi, quay về phía con gái, ông nói: "Thế nào, con gái bố, được trở về xứ sở với bố mẹ, con có hài lòng không?".

Câu hỏi đơn giản ấy đã xáo động cả tâm hồn Jan. Nàng sà vào đôi tay bố, mắt đầy lệ, ôm hôn ông nồng nhiệt, như để xin lỗi bố vậy, bởi vì dù có gắng gượng làm vui, nàng vẫn cảm thấy buồn bã đến héo cả người. Tuy vậy, nàng vẫn nghĩ đến niềm vui mà nàng từng tự hứa sẽ phải tạo ra cho được, khi nàng gặp lại bố mẹ. Nàng kinh ngạc về sự lạnh lùng này, một sự lạnh lùng này, một sự lạnh lùng làm tê liệt cả tình thân ái, giống như trường hợp khi, ở một nơi xa xôi, ta thường nghĩ quá nhiều đến những người ta yêu quý và ta đã mất thói quen được thấy họ suốt ngày đêm; nhưng đến lúc gặp lại, ta bỗng thấy tình thân ái dường như đã bị ngưng đọng hết, mãi đến khi các mối liên hệ trong cuộc sống chung được nối tiếp, nó mới được khôi phục trở lại.

Bữa ăn tối kéo dài. Chẳng ai nói năng gì. Juyliêng hầu như đã quên bẵng vợ.

Sau đó, lửa ấm của phòng khách đã làm cho Jan thiếp đi. Và mẹ nàng, trước mặt, cũng đã ngủ hẳn. Nhiều lúc, tiếng bố và Juyliêng tranh luận làm nàng chợt tỉnh giấc. Phút giây đó, nàng cố lay động tâm trí mình và tự hỏi rồi đây trạng thái ủ uê mê muội của những thói quen

http://tieulun.hopto.org

không hề gián đoạn này liệu có thể xâm chiếm tâm hồn nàng không?

Ngọn lửa trong lò sưởi còn yếu ớt và nhợt nhạt lúc ban ngày, lúc này, đã sáng rực và reo lên phần phật. Nó đột ngột rọi từng mảng lớn ánh sáng lên những tấm thảm phủ ghế đã nhạt màu, lên hình con cáo và con cò, lên hình con diệc ủ rũ, con e và con kiến.

Ông nam tước bước lại gần lò sưởi, tươi cười xòa tay trên những thanh củi đang rực cháy: "Úi chà, tối nay lửa cháy tốt thật. Sương muối xuống rồi các con ạ, sương muối xuống rồi!". Đặt tay lên vai Jan, ông chỉ vào ngọn lửa: "Con gái bố thấy không, đây chính là cái tuyệt diệu nhất trên đời: Chiếc lò sưởi, chiếc lò sưởi với những người thân quây quần quanh mình. Chẳng có gì bì được cái đó đâu! A, nhưng mà ta phải đi ngủ chứ? Hẳn các con đã mệt đến kiệt sức phải không?".

Về đế buồng mình, Jan tự hỏi tại sao hai lần trở lại nơi mà nàng tin là mình yêu mến lại có thể khác nhau đến thế? Tại sao nàng lại cảm thấy như là đau đớn? Tại sao căn nhà này, xứ sở thân yêu này, tất cả những cái mà cho tới gần đây nhất vẫn làm cho lòng nàng rung động thì bây giờ đối với nàng lại ảo não đến thế?

Bất chợt, mắt nàng nhìn thấy cái đồng hồ quả lắc. Con ong nhỏ vẫn bay nhảy từ trái sang phải và từ phải sang trái, với nhịp điệu nhanh và liên tục, bên trên những bông hoa đỏ thắm. Một niềm thương yêu bỗng dâng trào trong lòng Jan. Nàng xúc động đến rưng rưng nước mắt

http://tieulun.hopto.org

trước bộ máy bé nhỏ ấy. Nó như đang sống, đang ca hát báo thời gian, đang phập phồng như một lồng ngực.

Hẳn là khi ôm hôn bố mẹ, nàng cũng không cảm xúc đến thế này. Trái tim có những điều bí ẩn mà lý trí không thể nào hiểu thấu được.

Lần đầu tiên, từ ngày kết hôn, nàng nằm ngủ một mình. Juyliêng, viện lẽ mệt mỏi, đã ngủ ở một phòng khác. Vả lại, hai vợ chồng cũng đã thỏa thuận là mỗi người đều sẽ có một phòng riêng.

Nàng thao thức mãi không sao ngủ được vì ngỡ ngàng với tình trạng không còn cảm thấy một cơ thể khác nằm sát kề bên, vì đã mất thói quen ngủ một mình, vì bị cơn gió bấc trái tính, trái nết đang gào thét mãi trên mái nhà kia.

Sáng hôm sau, nàng tỉnh giấc vì một làn ánh sáng rực rỡ nhuộm chiếc giường nàng nằm một màu máu. Những ô kính cửa sổ chằng chịt sương giá cũng đỏ lên, dường như cả phía chân trời kia đang bốc cháy.

Quấn mình trong một chiếc áo choàng tắm to, nàng chạy đến, mở cửa sổ ra.

Một làn gió giá rét trong lành và buốt như kim châm ùa vào phòng; một thứ lạnh sắc như dao, quấn vào da thịt, khiến nàng phải chảy nước mắt. Trên nền trời rực hồng, một mặt trời to tướng, đỏ chói và phì phị như mặt một anh chàng say rượu, ló ra sau rặng cây. Nền đất lúc này phủ trắng sương muối, khô cứng và kêu côm cốp dưới gót giày của các bác trang viên. Chỉ qua có một đêm mà

http://tieulun.hopto.org

tất cả những chiếc lá bạch dương còn sót lại đều đã rụng sạch. Xa xa, phía ngoài cánh đồng hoang thấy rõ vạch dài xanh nhạt của sóng biển, chỗ nào cũng lốm đốm trắng những vết băng đóng.

Trước những cơn gió mạnh, cây ngô đồng và cây bồ đề trút lá rất mau. Mỗi làn gió lạnh giá vút qua đều cuốn theo những lá cây đã rời cành do trận sương muối đột ngột. Lá cây bay tơi tả trong gió như một đàn chim. Để gọi là có chút việc làm, Jan mặc quần áo, bước ra ngoài đi thăm gia đình các bác tá điền.

Hai bác Mactanh giơ tay chào nàng. Cô chủ hôn vào má họ. Hai bác ép nàng uống bằng được một cốc nhỏ rượu cất bằng hạt cây. Rồi nàng sang thăm ấp bên kia. Hai bác Cuia cũng giơ tay chào nàng. Cô chủ hôn đánh chụt một cái vào mang tai họ và thế là nàng lại phải uống với họ một cốc nhỏ rượu hắc phúc bồn.

Sau đó, nàng trở về nhà ăn cơm trưa.

Ngày hôm đó trôi qua cũng giống như ngày hôm trước, chỉ có khác là trời lạnh chứ không ẩm thấp nữa. Những ngày khác trong tuần cũng hệt như hai ngày đó và các tuần lễ trong tháng cũng y như tuần lễ đầu này.

Tuy nhiên, ở lòng nàng, niềm luyến tiếc những vùng đất xa xôi của chuyến đi trăng mật đã dần dần giảm đi. Thói quen đã phủ lên cuộc sống của nàng một lớp màng cam phận. Nó giống như lớp bột đá vôi mà một vài thứ nước nào đó thường để đọng lại trong vật dụng. Và trong lòng nàng lại thấy nảy sinh trở lại cái tính hay quan tâm

http://tieulun.hopto.org

đến hàng nghìn sự vật nhỏ nhặt, một kiểu lo lắng đến những công việc đều đặn, giản đơn và tầm thường trong đời sống hằng ngày. Trong con người nàng, đã phát triển một thứ sầu muộn trầm mặc, một cảm giác, mơ hồ về bệnh chán đời. Nàng cần những gì nhỉ? Nàng muốn những gì nhỉ? Tất cả những cái đó, nàng đều chẳng biết. Trên cõi đời này, nàng tự thấy không còn bị thu hút bởi bất cứ một nhu cầu nào, một khát vọng khoái lạc nào, một sự say mê nào, ngay cả đối với những niềm vui có thể có, cũng vậy. Vả lại, những niềm vui nào cơ chứ? Mọi việc đều nhẹ nhàng phai nhạt màu sắc đi dưới mắt nàng, đều bị xóa nhòa, đều mang một sắc thái buồn tẻ và ảm đạm, giống như những chiếc ghế bành cũ kỹ trong phòng khách đã phai tàn với thời gian.

Quan hệ của nàng với Juyliêng đã hoàn toàn thay đổi. Từ sau chuyến đi trăng mật trở về, anh hầu như khác hẳn, hệt như một diễn viên đã sắm xong vai trò của mình và trở lại với bộ mặt bình thường. Anh gần như không còn quan tâm gì, nói năng gì với nàng nữa. Mọi dấu vết của tình yêu đã bỗng dưng biến mất ở anh và thật là hiếm hoi mới có một đêm anh vào lại phòng nàng.

Anh đã nắm quyền điều khiển cơ nghiệp và công việc trong nhà, xem xét lại các văn tự tô tức, sách nhiễu bà con nông dân và giảm bớt các khoản chi tiêu. Anh đã mất đi cái vẻ hào nhoáng và thanh lịch của người chồng chưa cưới trước đây, vì chính bản thân anh đã xử sự đúng theo phong cách của một trang viên quí phái.

http://tieulun.hopto.org

Anh mặc mãi không rời một bộ quần áo đi săn cũ may bằng nhung có đính bộ cúc bằng đồng mà anh đã tìm lại được trong đống quần áo thời trai trẻ, mặc dù bộ quần áo đã ố bẩn và có vằn như vằn hổ. Bị cuốn theo thói luôn thuộm của những kẻ tự thấy mình không còn cần phải làm duyên với cô nào nữa, anh đã ngừng hẳn việc cạo râu, nên bộ râu dài, lởm chởm làm cho anh xấu đi một cách không tưởng tượng nổi. Anh chẳng còn trau chuốt gì đôi bàn tay nữa và cứ sau mỗi bữa ăn, lại uống một lèo năm cốc rượu cô-nhắc.

Jan thử nói đôi lời phê bình âu yếm thì anh trả lời cộc lốc: "Em có để cho anh yên thân không đấy?" đến nỗi nàng chẳng còn gan dạ nào mà khuyên nhũ anh nữa.

Nàng đã chấp nhận những thay đổi đó theo một kiểu làm cho chính nàng cũng phải ngạc nhiên: đối với nàng, anh đã trở thành một người xa lạ, một người xa lạ mà tâm hồn và trái tim đều đóng kín. Nàng thường nghĩ luôn về điều đó, thường tự hỏi do đâu mà sau khi gặp nhau, yêu nhau và lấy nhau theo cái đà luyến ái hăm hở như vậy, đột nhiên họ lại thấy xa lạ với nhau đến mức như chưa từng nằm cạnh nhau một lần nào.

Tại sao nàng lại không thấy đau khổ hơn nữa khi bị anh bỏ rơi? Phải chăng đời người là như vậy cả? Họ đã lầm chăng? Phải chăng tương lai của nàng không còn gì nữa hết?

Phải chăng có thể nàng sẽ đau khổ nhiều hơn, nếu

http://tieulun.hopto.org

Juyliêng vẫn chung diện và bảnh trai, vẫn thanh lịch và quyến rũ?

Gia đình đã thỏa thuận là sau Tết, hai vợ chồng nàng sẽ ở lại, còn bố và mẹ sẽ về nghỉ vài tháng tại nhà riêng ở Ruăng.

Mùa đông đó, hai vợ chồng nàng sẽ không rời Bạch Dương để hoàn thành việc xếp đặt nơi ăn, chốn ở, để làm quen và vui thú được với chốn này, nơi họ sẽ sống cho đến trọn đời. Họ cũng có một vài bạn láng giềng mà Juyliêng dự định sẽ đem vợ đến giới thiệu: các gia đình Brizovin Cutơliê và Phuôcvin. Nhưng hai vợ chồng vẫn chưa đi thăm hỏi được ai vì cho tới lúc đó, họ vẫn chưa mời được họa sỹ nào đến vẽ lại và thay đổi cái biển tên hiệu trên cỗ xe ngựa.

Thực vậy, ông nam tước đã nhường hẳn cỗ xe cũ kỹ đó của gia đình cho con rể, và Juyliêng chẳng hề muốn đến thăm các lâu đài lân cận chừng nào mà cái biển mang tên hiệu họ nhà Lơ Pectuyx đê Vô chưa được gỡ ra và thay bằng biển hiệu của họ nhà Đờ Lama.

Trong vùng chỉ có mỗi một anh thợ vẽ ở Bonbêch tên gọi Batay là người chuyên vẽ các biển hiệu có trang trí này, nhưng anh ta lại bận lắm vì hết thảy mọi lâu đài trong xứ Noocmăngđi đều lần lượt gọi anh ta đến để vẽ và gắn những thứ trang trí cầu kỳ lên các cửa xe của họ.

Mãi đến một ngày tháng chạp, cơm trưa sắp xong, mới thấy một người đến mở cái chắn đường ra rồi đi theo

http://tieulun.hopto.org

con đường thẳng vào nhà, lưng đeo một cái hộp. Đó là Batay.

Anh được đưa vào trong phòng, được dọn bàn mời ăn, cứ ý như là một vị quyền cao, chức trọng, bởi vì năng lực sở trường và mối quan hệ liên tục của anh với toàn bộ giới quý tộc trong tỉnh, cộng thêm sự hiểu biết của anh về các huy chương, biển hiệu, về các thuật ngữ chuyên môn đã biến anh thành một thứ người - biển hiệu mà ngay cả các nhà cành vàng, lá ngọc cũng phải chìa tay ra để bắt tay anh.

Giấy và bút chì được đem ngay đến. Trong lúc Batay ăn uống, ông nam tước và Juyliêng cùng phác họa thử các biển hiệu với nhau. Tỉnh như sáo mỗi khi gặp những việc loại này, bà nam tước cũng phát biểu ý kiến; ngay cả Jan cũng tham gia thảo luận, dường như một mối quan tâm bí ẩn nào đó đã đột nhiên thức tỉnh trong con người nàng vậy.

Batay vừa ăn vừa nói rõ ý kiến của anh. Thỉnh thoảng anh lại cầm cây bút chì vạch nên một phác thảo, nêu ra những hình mẫu, mô tả toàn bộ các cỗ xe của giới lãnh chúa trong vùng, như thể anh đã đem theo đến đây một bầu không khí quý tộc trong trí tuệ và ngay cả trong giọng nói của mình nữa.

Anh là một người thấp bé, tóc hoa râm cắt ngắn, tay lem luốc những thuốc vẽ, người nồng nặc toàn mùi xăng. Thiên hạ đồn rằng trước kia anh ta có phạm một chuyện gian dâm xấu xa gì đó nhưng thái độ quý trọng nhất loạt

http://tieulun.hopto.org

của mọi gia đình vương tước đối với anh đã xóa bỏ cho anh cái vết nhơ ấy đi từ lâu rồi.

Uống xong cà-phê, anh được dẫn đến gian nhà để xe. Tấm vải sáp phủ kín xe được giở ra, Batay ngắm nghía rồi trịnh trọng nói rõ kích thước tấm hình anh định vẽ. Sau một hồi trao đổi ý kiến thêm nữa, anh bắt tay vào việc.

Mặc dù trời lạnh, bà nam tước vẫn bảo đem đến một chiếc ghế cho bà ngồi xem rồi lại yêu cầu thêm một lò sưởi nhỏ cho đôi chân khỏi bị giá cóng. Bà bình thản trò chuyện với anh thợ vẽ, hỏi anh hết về các cuộc hôn nhân giữa dòng họ này với dòng dọ khác mà bà chưa biết rồi lại về những người mới chết, những kẻ mới sinh, qua đó mà bổ sung vào cái biểu đồ các thế hệ quý tộc hình thành trong trí nhớ của bà.

Juyliêng ở lại với mẹ vợ; anh xoay ngược một cái ghế dựa, dang hai chân ra rồi ngồi lên như cưỡi ngựa. Anh hút thuốc tẩu, nhổ toẹt nước bọt xuống đất, lắng nghe câu chuyện giữa mẹ vợ với anh thợ vẽ và theo dõi việc thể hiện thành màu, thành sắc danh vị quý tộc của anh.

Một lúc sau, ngay lão Ximông, chiếc xẻng trên vai đang đi ra vườn rau, cũng phải dừng lại để xem Batay làm việc. Tin anh thợ vẽ đến lâu đài đã lan truyền sang ấp trại cạnh nhà nên chẳng mấy chốc, hai bà tá điền cũng chạy sang. Đứng hai bên bà nam tước, hai bà cứ ngẩn người ra, trầm trồ mãi: "Ôi! Phải có hoa tay lắm mới vẽ những thứ này tỷ mỷ đến thế được!".

http://tieulun.hopto.org

Mãi đến mười một giờ trưa hôm sau, biển hiệu trên các cửa xe mới vẽ xong. Cả nhà liền lập tức có mặt và cỗ xe được kéo ra ngoài để đánh giá được chính xác hơn.

Thật là hoàn hảo. Mọi người khen ngợi Batay. Và anh lại ra đi với chiếc hộp trên lưng. Ông bà nam tước, vợ chồng Jan đều nhất trí cho rằng anh thợ vẽ này là một tay có tài lớn và, nếu điều kiện cho phép, chắc anh sẽ trở thành một nhà nghệ sĩ.

Vì lý do tiết kiệm, Juyliêng đã thực hiện một số cải cách trong nhà và, do đó, đã có một số điều chỉnh mới.

Ông già đánh xe ngựa trở thành người làm vườn vì Juyliêng tự đánh xe lấy và vì anh đã bán mấy con ngựa kéo đi để khỏi phải chi tiêu thức ăn cho chúng. Anh đã cho chú chăn bò Mariuyx vào làm người hầu và nắm giữ giây cương ngựa, mỗi khi các vị chủ nhà lên xuống xe. Còn để kiếm cho ra ngựa thì anh ta đã tìm cách đưa thêm được vào giấy tờ thuê đất của hai bác Cuia và Mactanh một điều khoản đặc biệt buộc hai người tá điền mỗi người, mỗi tháng, phải cung cấp cho Juyliêng một con ngựa trong một ngày, ngày nào sẽ do anh ta ấn định. Để bù lại, hai bác sẽ được miễn khỏi phải nộp cái khoản gà vịt cho anh ta.

Bác Cuia bèn dẫn đến một con ngựa xấu to tướng, lông vàng, còn bác Mactanh thì lại đem tới một con ngựa trắng bé tý, lông dài, hai con được thắng vào xe, đứng cạnh nhau. Lọt thỏm trong cái áo choàng cũ rộng thùng

http://tieulun.hopto.org

thình của lão Ximông, Mariuyx dẫn cỗ xe đã thắng đến đợi trước bậc tam cấp của tòa lâu đài.

Người tắm rửa sạch sẽ, ngực ưỡn ra, Juyliêng đã lấy lại được chút ít cái phong độ thanh lịch ngày trước, nhưng dù sao, bộ râu xồm xoàm kia vẫn làm cho anh có một vẻ tầm thường.

Anh ngắm đôi ngựa, cỗ xe, chú hầu và đánh giá là đáng hài lòng, bởi vì đối với anh, điều quan trọng duy nhất chỉ là cái biển hiệu đã được viết và vẽ lại kia thôi.

Từ phòng riêng, bà nam tước vịn vào tay chồng bước xuống và leo lên xe một cách khó nhọc. Bà ngồi, lưng dựa vào mấy cái gối. Đến lượt Jan bước ra. Trước hết, nàng thấy buồn cười vì đôi ngựa; con trắng chỉ đáng là cháu nội của con vàng. Rồi nàng phá lên cười, cười mãi không thôi khi nàng nhìn thấy Mariuyx, mặt bị che lấp đến tận mũi bởi cái mũ có gắn huy hiệu, đôi tay biến đâu mất trong đôi tay áo rộng quá khổ, hai cẳng chân lọt thỏm trong cái đuôi tôm lê thê của vạt áo trông như váy phụ nữ, hai bàn chân lại xỏ trong một đôi giày to tướng thòi ra một cách kỳ dị dưới tà áo, và chú bé, mỗi lần muốn nhìn cho rõ phải lật ngửa cả người về phía sau, mỗi bước đi phải co cao đầu gối như sắp bước qua một con sông, mỗi lần Juyliêng ra lệnh, chú cuống lên và xoay xở như một anh mù, thân hình hoàn toàn biến mất trong bộ quần áo rộng mênh mông.

Ông nam tước quay lại, nhìn chú bé rồi trí ấy, cũng bị lây ngay tức khắc. Ông vừa phá ra cười, vừa gọi vợ,

http://tieulun.hopto.org

nghe không ra tiếng, nữa: "Này mình... mình, nhì...ìn Mariuyx thử... thử xem nó... nó... có... kỳ... không? Trời ơi, có... có kỳ không?".

Bà nam tước thò vội đầu ra cửa xe và, khi đã nhìn ra, thì cơn vui của bà đã nổ tung thành một trận cười mạnh đến nỗi cả cỗ xe cứ nhảy cẫng lên trên các ổ lò xo, hệt như lúc xe bị xóc mạnh trên đoạn đường đầy ổ gà.

Juyliêng, mặt xám ngoét, hỏi to: "Các người cười cái gì thế? Điên cả rồi sao?".

Không nín nổi, Jan co quắp cả người tưởng đến phát ôm lên được. Nàng phải ngồi bệt trên cái bậc lên xuống. Ông nam tước cũng làm theo nàng. Còn trong xe, những tiếng hắt hơi giật giọng nghe như tiếng gà cục tác liên tục của bà nam tước chứng tỏ bà cũng đang cười sặc sụa đến ngạt thở. Rồi đến chiếc áo choàng dài của Mariuyx cũng phập phồng lên xuống trên lưng. Chắc chú bé đã hiểu ra. Đầu thụt sâu vào đến đáy mũ, chính chú bé cũng đang cười ngất.

Thế là Juyliêng nổi xung lên, xông tới. Anh giáng cho chú bé một cái tát mạnh đến nỗi chiếc mũ to tướng của chú bay vọt ra khỏi đầu và văng xuống bãi cỏ. Rồi quay về phía bố vợ, giọng run lên vì tức giận, anh hổn hển nói: "Tôi tưởng các người chẳng có quyền gì mà cười như vậy. Nếu các người không phung phí hết cái gia sản và ngốn sạch cả vốn liếng, chúng ta đâu có đến nông nỗi này. Nếu các người bị phá sản thì đó là lỗi tại ai?".

http://tieulun.hopto.org

Cơn vui bỗng lạnh giá và ngừng bặt. Không ai nói một lời nào. Sắp òa lên khóc, Jan lặng lẽ leo lên xe, ngồi cạnh mẹ. Bị bất ngờ, ông nam tước cũng nín thinh ngồi lên trước mặt vợ con. Sau khi lôi chú bé đang khóc sướt mướt, má sưng vù, lên gần mình, Juyliêng ngồi vào chiếc ghế trước xe.

Đường đi buồn bã và dài lê thê. Trong xe, mọi người im lặng. Ủ rũ và ngượng ngùng, cả ba không ai muốn nói với ai điều đang làm họ nặng lòng. Ý nghĩ đau đớn đó ám ảnh mạnh đến nỗi họ hiểu rõ rằng, nếu cất tiếng lên trò chuyện, họ sẽ không thể nói được một điều gì khác nữa; họ muốn thà chịu đựng một sự im lặng buồn bã còn hơn phải động chạm đến câu chuyện phiền muộn đó.

Theo nhịp phi nước kiệu không đều của hai con ngựa, cỗ xe lăn bánh theo dọc các ấp trại, làm cho những con gà mái đen phát hoảng lên, sải chân chạy như bay và biến mất vào trong hàng rào. Thỉnh thoảng, một con chó, trông cứ như chó sói, gầm lên đuổi theo xe; và ngay khi chạy trở về đến nhà rồi, nó vẫn còn quay cổ lại, dựng ngược lông lên mà sủa theo. Một gã thanh niên đi tới. Đôi chân dài mang guốc lấm bùn bước thất thểu; tay đút vào túi quần, tấm áo choàng thô màu xanh phập phồng trên lưng theo chiều gió, anh chàng đứng dẹp sang một bên nhường chỗ cho xe qua, tay vung về nhấc mũ chào, để lộ ra một mái tóc phẳng, chải bẹp dí xuống đầu.

http://tieulun.hopto.org

Sau mỗi ấp trại lại đến một khoảnh bình nguyên và, lác đác xa xa, nổi lên những ấp trại khác.

Cuối cùng, xe đã chạy vào một lối đi rộng, hai bên có trồng những cây tùng, dẫn ra ngả con đường lớn. Những rãnh bánh xe sâu ngập bùn làm cho cỗ xe nghiêng ngả và bà mẹ phải kêu ầm lên. Một cái chắn đường màu trắng đóng kín lối đi. Mariuyx nhảy xuống mở ra, rồi cỗ xe vòng theo một bồn cỏ rất rộng dọc con đường lượn tròn đến một tòa nhà cao to và buồn bã, cửa đóng kín mít.

Cửa giữa tòa nhà mở ra đột ngột. Một người đầy tớ già, chân bị bại, mình mặc tấm áo nịt đỏ vằn đen, bên ngoài có choàng thêm tấm tạp dề làm việc, bước chéo từng bước nhỏ xuống bậc tam cấp. Bác hỏi tên các vị khách, đưa họ vào một phòng rộng, rồi khó khăn lắm mới mở nổi những cánh cửa chớp luôn luôn đóng kín. Bàn ghế đều bọc vải; chiếc đồng hồ quả lắc và những cây đèn đều phủ khăn trắng. Một không khí mốc meo, một không khí thời xưa giá lạnh, ẩm thấp, dường như làm nỗi buồn của gian phòng thấm vào tận tim, phổi, da thịt mỗi người.

Các vị khách ngồi xuống và chờ đợi. Tiếng chân người đi lại ở hành lang trên gác chứng tỏ đang có một sự tất bật khác thường. Bị bất ngờ vì chuyến đến thăm, các vị chủ lâu đài vội vàng mặc quần áo cho được tề chỉnh. Việc sửa soạn này kéo dài. Tiếng chuông reo gọi liên tiếp. Có tiếng người bước xuống cầu thang rồi lại chạy lên.

Nhiễm cái lạnh thấu xương, bà nam tước hắt hơi

http://tieulun.hopto.org

không ngớt. Juyliêng đi đi, lại lại, Jan ủ rũ ngồi bên cạnh mẹ. Ông nam tước ngồi dựa lưng vào vách đá hoa của lò sưởi, đầu cúi xuống.

Cuối cùng, một trong những cánh cửa lớn mở ra. Ông bà tử tước Brizovin xuất hiện. Cả hai đều bé nhỏ, mảnh khảnh, bước chân nhún nhảy, vẻ mặt trịnh trọng và lúng túng. Rất khó có thể đoán đúng được tuổi của họ. Bà vợ mặc một áo dài lụa thêu hoa lá và đội một cái mũ có dải theo kiểu các bà góa được hưởng di sản của chồng cũ. Tiếng bà nói nhanh, giọng hơi chua. Người bó chặt trong bộ quần áo lễ lộng lẫy, ông chồng nhún hai đầu gối chào khách. Trên con người ông, từ cái mũi, đôi mắt, đến hàm răng chìa ra ngoài, mái tóc chải sáp và bộ quần áo hào nhoáng, tất cả đều cứ bóng lộn lên như những thứ đồ vật được lau chùi rất kỹ.

Sau khi đã nói hết những lời chào mừng xã giao đầu tiên giữa lân bang hàng xóm với nhau, mọi người không ai còn biết nói gì thêm nữa. Thế là họ xoay ra tặng nhau những lời chúc mừng, khen ngợi chẳng có lý do gì hết. Hai phía đều tỏ ra mong muốn được tiếp tục mối quan hệ tuyệt vời này, coi việc được gặp nhau trong hoàn cảnh phải sống quanh năm ở chốn quê mùa thật chẳng khác gì họ được thêm của, thêm tiền vậy.

Không khí lạnh như băng của phòng khách vẫn thấm vào tận xương và làm cho giọng nói mỗi người khản đặc lại. Chưa hết hắt hơi, bà nam tước bây giờ lại phát ho lên. Thấy vậy, ông nam tước bèn làm hiệu ra về. Ông bà

http://tieulun.hopto.org

Brizovin năn nỉ: "Sao lại vội thế, xin các ngài lưu lại thêm chút nữa". Nhưng Jan đã đứng dậy, mặc dù Juyliêng, thấy cuộc đến thăm quá ngắn, đã ra hiệu ngăn lại.

Chủ nhà định giật chuông gọi người hầu cho xe đến nhưng cái chuông bị hỏng. Ông ta vội chạy ra ngoài rồi trở lại báo tin là ngựa đã đưa vào chuồng mất rồi. Thế là phải đợi thêm.

Mỗi người cố tìm một câu, một lời để nói. Họ bàn về chuyện mưa nhiều của mùa đông năm nay. Tự nhiên thấy lo ngại đến rùng cả mình, Jan hỏi hai vợ chồng chủ nhà là họ sống cô đơn thế này thì quanh năm, suốt tháng biết làm gì cho khuây khỏa. Ông bà Brizovin có vẻ ngạc nhiên trước câu hỏi đó, bởi vì họ vẫn thấy mình luôn luôn bận rộn, hết viết không biết bao nhiêu thư từ cho họ hàng quý tộc ở rải rác khắp nước Pháp, lại ngày này qua ngày khác chăm lo những công việc hết sức vụn vặt, chẳng ra đâu vào đâu cả. Họ đối xử với nhau trịnh trọng như thể với người xa lạ; gặp một chuyện cỏn con vô nghĩa nhất, họ cũng bàn bạc với nhau một cách rất đường bệ.

Dưới vòm trần xám đen của phòng khách rộng không một người ở và lót kín bằng thảm, vợ chồng chủ nhà quá bé nhỏ, quá sạch sẽ và quá đĩnh đạc ấy làm cho Jan cảm thấy họ cứ như là những mẫu người quý tộc đã bị đem đóng hộp vậy.

Cuối cùng, chiếc xe với hai con ngựa, một to, một bé đã đi ngang dưới cửa sổ tiến vào. Nhưng Mariuyx đã biến mất. Tưởng mình được tự do cho tới chiều tối, chú bé

http://tieulun.hopto.org

chắc đã chạy đi chơi một vòng ngoài cánh đồng kia rồi. Juyliêng nổi cáu đòi bỏ mặc cho Mariuyx đi bộ về sau. Sau nhiều lần hai bên chủ khách chào tạm biệt nhau, gia đình Jan lên đường về lại Bạch Dương.

Ngay khi cửa xe vừa đóng lại, mặc dù nỗi ám ảnh nặng nề về sự thô bạo hồi nãy của Juyliêng chưa hết hẳn, hai bố con Jan vẫn vừa cười vừa nhại những cử chỉ và giọng nói của cặp vợ chồng Brizovin, ông nam tước bắt chước ông chồng, còn Jan thì nhại bà vợ. Nhưng bà nam tước, vốn sẵn lòng quý trọng các vị chủ nhà, hơi có vẻ không bằng lòng. Bà nói: "Bố con ông chế nhạo họ như vậy là sai. Đó là những người rất đàng hoàng, họ thuộc về những dòng họ tuyệt vời đấy". Bố con Jan lặng thinh để khỏi làm mất lòng bà mẹ, nhưng mặc dù vậy, thỉnh thoảng họ vẫn nhìn nhau và tiếp tục nhại thêm. Ông bắt chước chào với một vẻ kiểu cách và nói bằng một giọng trịnh trọng: "Thưa bà, với ngọn gió biển thổi mạnh suốt ngày chạy ùa vào thăm hỏi ấy, lâu đài Bạch Dương của bà chắc phải là lạnh lắm?". Jan giả bộ kiêu kỳ, đầu rung nhẹ như đầu một con vật đang tắm, õng ẹo phân bua: "Ồ! Thưa ông, ở đây chúng tôi bận bịu quanh năm suốt tháng đấy chứ! Phải viết thư cho biết bao nhiêu bà con. Ông Brizovin thì lại trút cho tôi hết thảy mọi việc. Chả là ông nhà tôi đang cùng vị cha xứ Penlơ bận tiến hành nhiều công trình nghiên cứu lớn lao đấy ạ. Hai vị đang biên soạn cuốn lịch sử tôn giáo xứ Noocmăngđi nhà ta đó mà!". Bà nam tước bị trái ý, nhưng vẫn độ lượng. Bây giờ, đến lượt bà cũng phải thấy buồn cười. Bà nhắc lại:

http://tieulun.hopto.org

"Nhạo báng những người cùng giai cấp với mình như vậy thật chẳng hay ho gì đâu!".

Nhưng chiếc xe bỗng dừng lại đột ngột. Juyliêng hét lên, gọi giật ai đó ở phía sau. Jan và ông nam tước thò đầu ra ngoài cửa xe, nhìn thấy một vật gì kỳ lạ như đang lăn tròn về phía họ. Đôi chân luýnh quýnh trong bộ áo lễ của người hầu phồng lên như cái váy, mắt bị che kín bởi cái mũ chao đảo không ngừng, đôi cánh tay áo thì phất lên như hai cánh cối xay gió, bì bõm lội bừa qua những vũng nước lớn, gặp hòn đá nào cũng vấp, người vấy đầy bùn, Mariuyx đang lạch bạch nhảy chồm lên, hết sức chạy đuổi theo cỗ xe.

Khi chú bé vừa bắt kịp xe, Juyliêng bèn cúi ngay xuống nắm lấy cổ tay chú, kéo bổng chú lên, rồi buông tay cương và đấm lia lịa lên đầu chú, làm cho cái mũ rộng tụt xuống đến tận vai và kêu lên như một cái trống. Trong cái mũ ấy, chú bé gào thét lên, cố tìm cách nhảy ra khỏi ghế để chạy trốn; còn Juyliêng, một tay nắm chặt người chú, một tay vẫn tiếp tục đánh. Jan cuống cuồng, lắp bắp gọi không ra tiếng: "Bố ơi... ơi bố!". Hết sức phẫn nộ, bà nam tước nắm chặt cánh tay chồng: "Jắc, ông ngăn nó lại đi chứ!". Thế là ông nam tước bỗng hạ mạnh tấm kính phía trước xuống và nắm lấy tay thằng con rể, ông quát vào mặt hắn, giọng run lên vì tức giận: "Anh có thôi đánh ngay đứa bé này không?".

Juyliêng kinh ngạc quay lại: "Thế bố không thấy thằng chó đểu này đã phá bộ áo lễ như thế nào ư?"

http://tieulun.hopto.org

Đầu hơi thò ra ngoài cửa trước, ông nam tước đáp: "Dù thế nào anh cũng không được tàn bạo đến mức đó!". Juyliêng lại nổi cáu: "Thôi, xin hãy để cho tôi yên! Việc này chẳng liên quan gì đến bố hết!". Nói rồi, anh lại giơ tay lên. Nhưng ông bố vợ đã vồ lấy và kéo giật bàn tay anh xuống, mạnh đến nỗi bàn tay đó đập xuống mặt ghế gỗ đánh bốp một cái. Ông thét lên: "Nếu anh không chấm dứt, tôi sẽ xuống xe, và tôi, tôi sẽ biết cách chặn ngay anh lại cho mà xem!". Tiếng thét của ông dữ dội đến nỗi ngài tử tước phải tỉnh trí lại ngay. Anh không đáp, chỉ nhún vai rồi ra roi quất ngựa cho phi nước kiệu mạnh lên.

Mặt tái mét, hai mẹ con bà nam tước ngồi im không cựa quậy. Nghe rõ cả tiếng tim bà mẹ đập thình thịch.

Bữa ăn tối đó, Juyliêng làm ra vẻ dễ thương hơn thường lệ, cứ y như đã chẳng có việc gì xảy ra cả. Với lòng khoan dung trong sáng sẵn có, Jan và bố mẹ nàng đã quên đi dễ dàng và nhanh chóng. Mềm lòng trước thái độ tỏ ra đáng mến của Juyliêng, với cảm giác khoan khoái như khi mới ốm dậy, ba người đã dần dần vui vẻ trở lại. Lúc Jan tiếp tục nói về vợ chồng Brizovin, chính Juyliêng cũng pha trò chêm vào, nhưng y nói thêm ngày: "Cũng chẳng sao. Họ có vẻ đường bệ đấy chứ!".

Không còn vấn đề đi thăm thêm ai khác nữa vì cả bốn người đều ngại không muốn khơi lại câu chuyện Mariuyx ấy. Họ chỉ quyết định là, nhân dịp Tết dương lịch sẽ gửi thiếp chúc mừng các vị láng giềng trong vùng

http://tieulun.hopto.org

và chờ cho đến những ngày đầu xuân ấm áp, mới sẽ đi thăm.

Ngày lễ Nô-en đã đến. Gia đình mời ông linh mục và vợ chồng ông xã trưởng đến ăn cơm tối. Tết dương lịch, gia đình lại mời họ lần nữa. Đó là những lần khuây khỏa duy nhất làm dứt quãng được chuỗi ngày sống buồn tẻ của bốn người.

Ông bố và bà mẹ dự định rời Bạch Dương vào ngày mùng chín tháng giêng. Jan muốn giữ bố mẹ lại thêm nhưng Juyliêng không chịu. Trước thái độ ngày càng lãnh đạm của con rể, ông nam tước đã phải thuê một chuyến xe trạm từ Ruăng gửi đến.

Trước ngày ông bà nam tước lên đường một hôm, trời sương muối nhưng sáng sủa, đồ đạc đã đóng gói đâu vào đấy, nên Jan và bố quyết định đi chơi một lần nữa xuống tận Ypo. Từ khi nàng đi thăm đảo Coocxơ trở về, hai bố con chưa lần nào đến lại nơi đó cả.

Hai bố con băng ngang cánh rừng. Đây là nơi nàng đã đi qua vào ngày lễ cưới, nơi mà tâm hồn nàng đã quyện chặt vào con người nàng sẽ phải chung sống mãi, nơi nàng đã nhận của y cái vuốt ve âu yếm đầu tiên, đã biết cơn rùng mình rung động đầu tiên, đã linh cảm thấy cái tình yêu nhục dục ấy mà cuối cùng, mãi khi tới thung lũng Ôta hoang dã kia nàng mới thực sự hiểu nó được rõ ràng, bên tia nước suối họ đã cùng vừa uống, vừa hôn nhau.

Lá cây đã trụi sạch. Cỏ lan mặt đất cũng chẳng còn,

http://tieulun.hopto.org

chỉ thấy tiếng cành cây xào xạc và tiếng rì rầm khô đanh của những rừng cây rụng lá giữa mùa đông.

Hai bố con bước vào xóm nhỏ. Phố xá vắng tanh, lặng lẽ, vẫn còn đượm mùi nước biển, mùi rong, mùi cá. Những tấm lưới rộng, nâu sẫm vẫn phơi lòng thòng trên cánh cửa hoặc trải dài trên sỏi đá.

Sóng biển vẫn ầm ầm tung bọt như từ muôn thuở, nhưng mặt biển lạnh và xám đã bắt đầu rút xuống, làm trơ ra những tảng đá màu xanh rêu dưới chân những bờ vách thẳng đứng phía Fêcăng. Dọc theo bãi biển, những chiếc thuyền lớn mắc cạn nằm nghiêng, trông như những con cá chết to tướng. Chiều đang xuống. Từng tốp người đánh cá đang đi về phía kè đá ven bờ biển. Họ bước nặng nề, chân đận những đôi ủng đi biển to, cổ quấn khăn len kín mít, một tay xách lít rượu mạnh, tay kia cầm chiếc đèn thuyền. Họ lượn một lúc lâu quanh những chiếc thuyền nằm nghiêng. Với thói quen chậm rãi của người xứ Noócmăngđi, họ từ từ xếp lên thuyền những lưới đánh cá và phao chỉ đường, một ổ bánh mì to, một hũ bơ, một cái cốc và chai rượu Ba-Sáu[1]. Xong xuôi đâu đó, họ lật ngửa thuyền ra rồi đẩy nó chạy rầm rầm trên bãi sỏi xuống mặt nước. Con thuyền rẽ bọt biển làm đôi, cưỡi lên mặt sóng, nghiêng ngả một lúc, xòe những cánh nâu

1. *Rượu Ba-Sáu*: Loại rượu cổ cực mạnh. Pha ba phần rượu đó với ba phần nước sẽ được sáu phần rượu mạnh.

http://tieulun.hopto.org

ra rồi biến mất vào đêm tối với cả chiếc đèn nhỏ đặt trên đỉnh cột buồm.

Với bộ xương cứng nhô lên dưới làn áo mỏng, các bà vợ của những bác dân chài đứng chờ đến tận lúc người đánh cá cuối cùng rời bến mới quay về xóm khi đó đã ngủ yên. Tiếng các bà léo nhéo khuấy động giấc ngủ nặng nề của các dãy phố tối đen như mực.

Ông nam tước và Jan đứng im như tượng ngắm cảnh những con người vì muốn khỏi chết đói mà đêm đêm phải liều chết ra đi trong bóng tối như vậy, những con người nghèo khổ đến mức không bao giờ biết một miếng thịt là gì.

Tâm hồn đào dạt trước cảnh đại dương mênh mông, ông nam tước thì thầm: "Thật là ghê gớm mà đẹp. Jan, con thấy không, cảnh biển cả với bóng đêm dày đặc và bao nhiêu sinh mạng bị hiểm nguy trong đó, thật là hùng vĩ biết bao!".

Jan đáp lại với một nụ cười lạnh cóng: "Nhưng chẳng sao bằng được biển Địa Trung Hải đâu, bố ạ!". Bố nàng bất bình cãi lại: "Biển Địa Trung Hải ư? Nước nó nhờn như dầu, ngọt như đường, xanh như màu xanh của nước giặt quần áo ấy chứ! Còn biển này, con nhìn xem, với những con sóng bọt nước tung trào, nó mới dễ sợ làm sao. Và con hãy nghĩ đến những con người ra khơi kia, những con người ta đã chẳng còn trông thấy được nữa".

Jan đành thở dài đồng ý: "Vâng, nếu bố muốn như vậy".

Nhưng bốn chữ "Biển Địa Trung Hải" mà nàng vừa

http://tieulun.hopto.org

thốt lên lời ấy đã làm cho lòng nàng thắt lại một lần nữa. Bốn chữ ấy thả tung mọi ý nghĩ của nàng bay về những vùng đất xa xôi kia, nơi nàng đã gửi lại bao nhiêu niềm mơ ước.

Hai bố con không trở về qua cánh rừng mà đi ra phía đường cái, rồi chầm chậm leo lên dốc. Họ lặng thinh bước đi, lòng buồn bã vì sắp phải xa nhau.

Men theo bờ hào bên kia các ấp trại, thỉnh thoảng hai bố con lại thấy phả vào mặt mình mùi thơm của những quả táo đã giã nát, thứ hương rượu táo mới cất đó, vào mùa này, dường như đang nồng đượm trên toàn bộ vùng nông thôn xứ Noócmăngđi, hoặc mùi ngầy ngậy của các chuồng bò, cái mùi vừa hôi thối vừa nồng nồng nhưng dễ ngửi bốc lên từ bò. Một khung cửa sổ nhỏ còn sáng đèn chỉ rõ một căn nhà ở phía cuối sân.

Jan cảm thấy tâm hồn mình như rộng mở ra, dường như thấy rõ cả những vật vô hình. Và những ánh đèn le lói rải rác trên đồng ruộng ấy bỗng nhiên gieo vào lòng nàng nỗi đau xót cô đơn của những người mà tất cả mọi thứ trên đời đều làm cho họ phải rời bỏ và cách biệt nhau, đều kéo họ phải tách xa ra những gì họ hằng yêu mến.

Thế rồi, với một giọng nói đầy vẻ cam chịu, nàng thốt ra: "Cuộc sống chẳng phải bao giờ cũng vui vẻ đâu, bố ạ".

Ông nam tước thở dài: "Biết làm sao được, con gái yêu của bố, ta đành chịu vậy thôi!".

Sáng hôm sau, bố mẹ lên đường, chỉ còn Jan và Juyliêng ở lại.

http://tieulun.hopto.org

VII

Thế là việc đánh bài đã đi vào nếp sống của đôi vợ chồng trẻ. Hằng ngày, sau bữa ăn trưa, Juyliêng vừa hút thuốc tẩu vừa khoái chí uống dần dần sáu hoặc tám chén rượu cô-nhắc vừa đánh với vợ mấy ván bài. Sau đó Jan lên buồng, ngồi lỳ bên cửa sổ, mải miết thêu một hình hoa lá vào chiếc váy lót, trong lúc bên ngoài, mưa gõ lộp độp hoặc gió rung mạnh khung cửa kính. Thỉnh thoảng, thấy thấm mệt, nàng ngước mắt lơ đãng ngắm nhìn mặt biển tối đang cuộn sóng ngoài xa và sau vài phút, lại cúi xuống thêu tiếp.

Kể ra nàng cũng chẳng còn có việc gì khác mà làm nữa. Juyliêng đã nắm trọn quyền điều khiển trong nhà, nhằm thỏa mãn nhu cầu về quyền hành và tính hà tiện của mình. Anh tỏ ra keo kiệt một cách dữ tợn; không bao giờ thưởng, thêm tiền cho người hầu kẻ hạ và đã rút khẩu phần ăn xuống mức tối thiểu cần thiết. Từ ngày về bến Bạch Dương, sáng nào, Jan cũng đặt mua một cái bánh ngọt dẹt có bơ và trứng, theo kiểu ăn của người

http://tieulun.hopto.org

Noócmăngđi. Giờ đây, Juyliêng đã cắt khoản chi đó và buộc vợ phải ăn bánh mì nướng.

Để tránh những lời giải thích, tránh tranh luận và cãi cọ, Jan chẳng nói một lời, nhưng mỗi lần tính bủn xỉn của chồng có thêm một biểu hiện mới, lòng nàng lại đau buốt như kim châm. Được giáo dục trong một gia đình vốn coi đồng tiền chẳng nghĩa lý gì, nàng thấy thái độ của chồng thấp hèn và đáng ghê tởm. Đã từ lâu, nàng từng nghe mẹ nói: "Tiền bạc làm ra là để chi tiêu chứ, con!". Bây giờ, Juyliêng lại luôn luôn nhắc: "Vậy ra chẳng bao giờ em bỏ được cái thói quen ném tiền qua cửa sổ đó sao?". Và cứ mỗi lần gặm được vài xu vào một khoản tiền lương hay một hóa đơn phải thanh toán, anh đút số tiền bớt được vào túi, tủm tỉm: "Nhiều suối nhỏ sẽ hợp thành sông lớn".

Tuy vậy, cũng có những ngày Jan lại quay về với thói quen mơ mộng của mình. Nàng buông lỏng tay, từ từ ngừng thêu thùa, đờ mắt ra ôn lại nội dung một cuốn truyện hồi thơ ấu, thả tâm hồn bay theo những cuộc phiêu lưu đẹp đẽ. Nhưng đột nhiên, tiếng của Juyliêng ra một lệnh gì đó cho lão Ximông đã bứt nàng ra khỏi cơn mơ mộng ru mình đó. Nàng lại tiếp tục kiên nhẫn thêu thùa và tự nhủ: "Thôi! Tất cả những cái đó thế là đã hết cả rồi!". Và một giọt nước mắt rơi xuống đúng ngay vào những ngón ta đang đưa đẩy mũi kim.

Cả Rôzali cũng vậy, trước kia vui vẻ và ca hát luôn miệng như giờ thế, bây cũng thay đổi. Đôi má phính nay

http://tieulun.hopto.org

đã hết hồng, gần như hóp lại và có lúc sạm đi như màu đất.

Jan luôn hỏi cô: "Em ốm đấy ư?". Và lần nào cũng vậy, cô hầu đều trả lời: "Thưa chị, không ạ!", rồi cô lẩn đi thật nhanh, hai gò má bừng đỏ lên chút ít.

Trước kia, hễ bước đi là nàng chạy, bây giờ nàng lê bước nặng nề. Ngay việc làm dáng, nàng cũng chẳng thiết đến nữa. Các ông hàng xén uổng công mời mọc những dây lụa buộc tóc, những xuchiêng và phấn sáp, nước hoa, một tý gì cô cũng chẳng mua.

Toa nhà to rộng nay trông như trống rỗng, ủ ê; mặt trước nhà lem luốc những vệt dài nước mưa xám xịt.

Cuối tháng giêng trời xuống tuyết. Xa xa, trên mặt biển tối sẫm, những đám mây to từ phương bắc ùn ùn kéo về; những bông tuyết trắng bắt đầu rơi. Chỉ qua một đêm, toàn bộ cánh đồng đã bị vùi kia; và sáng dậy, cây cối đã khoác bộ áo tuyết trắng phau.

Juyliêng, mặt hầm hầm, chân mang ủng cao, nằm lỳ trong vạt rừng, núp kín trong cái hố dài trông ra bãi hoang ven biển, rình bắn những con chim trốn lạnh bay qua. Thỉnh thoảng một phát súng nổ phá tan cái yên tĩnh rét cóng của cánh đồng. Từng đàn quạ đen hoảng sợ vụt lên từ những cây lớn, bay lượn vòng tròn.

Buồn chán đến héo cả người, thỉnh thoảng Jan lại ra ngoài và bước xuống bậc tam cấp trước nhà. Từ nơi xa thẳm, những tiếng động của cuộc sống vẫn vọng đến và âm vang trên quang cảnh bằng phẳng, nhợt nhạt, ủ ê và

http://tieulun.hopto.org

im ắng như ngủ say này. Sau đó, Jan chỉ còn nghe thấy tiếng rì rầm của sóng biển, tiếng thì thào mơ hồ, triền miên của tuyết đang rơi.

Những bông bọt xốp dày và nhẹ ấy cứ rơi vô tận trên lớp tuyết phủ mặt đất không ngừng cao lên.

Một trong những buổi sáng ảm đạm ấy, Jan ngồi im lặng sưởi chân bên lò sưởi, trong khi Rôzali, ngày càng thay hình đổi dạng hơn, đang chậm rãi xếp dọn giường nằm của nàng. Đột nhiên, nàng nghe thấy một tiếng thở dài đau đớn sau lưng. Không quay đầu lại, nàng hỏi: "Em làm sao thế?".

Cũng như mọi lần, cô hầu đáp: "Dạ thưa chị, không có gì đâu ạ", nhưng tiếng cô cứ như vỡ vụn ra và tắt dần đi.

Jan bắt đầu nghĩ sang chuyện khác, chợt nhận ra là không nghe thấy tiếng cô hầu động đậy nữa. Nàng gọi: "Rôzali!". Không một tiếng động! Tưởng rằng cô hầu lặng lẽ ra ngoài, Jan kêu to hơn: "Rôzali!". Nàng giơ tay vươn tới sắp giật chuông thì một tiếng rên não nuột bật ra ngay sát người nàng làm cho nàng phát rùng mình sợ hãi và đứng phắt dậy: Cô hầu đang ngồi bệt xuống đất, mặt tái nhợt, mắt dại hẳn đi, chân sóng sượt, lưng dựa vào thành giường.

Jan nhào tới: "Em làm sao vậy, em làm sao vậy?". Cô hầu không nói một lời, không chút cử động. Cô nhìn chằm chằm như điên dại vào mặt cô chủ, miệng thở hổn hển chứng tỏ đang bị một cơn đau ghê gớm vò xé. Rồi

http://tieulun.hopto.org

đột nhiên, cô ưỡn cả thân mình, trườn ngửa người ra, nghiến chặt hai hàm răng để cho khỏi phải thét lên một tiếng kêu tuyệt vọng.

Thế rồi dưới cái áo dài khít vào đôi đùi dang rộng, bỗng có một vật gì đó động đậy. Và từ chỗ đó, tức thì phát ra một tiếng kêu kỳ lạ, một tiếng nhóp nhép, một hơi thở nghẹn như từ một cái họng bị bóp chặt, đột nhiên bỗng bật ra một tiếng oe oe kéo dài như tiếng mèo kêu, một tiếng khóc còn mỏng manh mà đã thấy đau đớn, tiếng gọi thương đau của đứa trẻ lúc chào đời.

Jan chợt hiểu ra. Đầu óc rối bời, nàng chạy vội ra cầu thang gào lên: "Juyliêng! Juyliêng!".

Từ bên dưới, anh trả lời vọng lên: "Em muốn gì đó?".

Khó nhọc lắm, cô mới lắp bắp nói được mấy lời: "Rô... Rôzali, nó...".

Juyliêng chồm lên, chạy một bước hai bậc thang, hùng hục xông vào phòng vợ, kéo một cái tụt hết quần áo của cô hầu, phơi bày ra một súc thịt nhỏ, nhăn nheo, co quắp, nhày nhụa đang kêu khóc và dãy dụa giữa cặp đùi trần trụi.

Hắn đứng dậy, mặt hung dữ, đẩy người vợ đang cuống cuồng ra ngoài: "Việc này không liên quan gì đến em. Đi ngay! Gọi Luyđivin và lão Ximông lên đây ngay cho tôi!".

Jan run lập cập chạy xuống nhà bếp, rồi, không dám lên gác nữa, nàng vào trong phòng khách đã lâu không còn nhóm lửa sưởi nữa kể từ khi bố mẹ ra về, khắc khoải chờ nghe tin tức.

http://tieulun.hopto.org

Chỉ một thoáng sau, nàng thấy lão Ximông vụt chạy ra ngoài. Năm phút sau, lão trở lại cùng với bà góa Đăngtuy, bà đỡ đẻ ở vùng này. Tiếp theo đó, trên cầu thang bỗng náo động lên dữ dội, cứ như là đang phải khiêng cáng một người nào bị thương vậy. Rồi Juyliêng đến bảo Jan là nàng đã có thể trở lại phòng mình.

Run rẩy như vừa mới chứng kiến một tai nạn gì khủng khiếp, nàng ngồi trước lò sưởi, rồi hỏi chồng: "Sức khỏe nó thế nào?".

Juyliêng, lo lắng và xúc động, đi qua đi lại mãi ở trong phòng. Có vẻ như anh đang nổi nóng vì một chuyện gì đó. Không trả lời vợ ngay, sau một vài giây, anh dừng lại hỏi: "Thế em định làm gì đối với con bé đó?".

Nàng không hiểu, nhìn chồng: "Sao? Anh muốn nói gì vậy? Em ấy à, em chẳng biết".

Juyliêng bỗng hét to lên, vẻ tức giận: "Dù sao chúng ta cũng không thể giữ một đứa con hoang ở trong nhà cơ mà?".

Jan thấy rất phân vân khó xử. Nàng im lặng một lúc lâu rồi nói: "Nhưng anh ạ, ta có thể gửi đứa trẻ cho vú nuôi được chứ?".

Juyliêng không để cho nàng dứt lời: "Nhưng ai sẽ là người trả tiền công? Hẳn là em phải không?".

Nàng lại suy nghĩ thêm hồi lâu, cố tìm cho ra một giải pháp. Cuối cùng, nàng nói: "Nhưng bố của đứa trẻ sẽ phải lo liệu cho nó; và, nếu anh ta cưới Rôzali làm vợ, thì sẽ chẳng có gì khó khăn nữa".

http://tieulun.hopto.org

Như đã kiên nhẫn hết mức rồi, Juyliêng lại nổi xung: "Bố đứa trẻ! Bố đứa trẻ!... Vậy em có biết bố nó là ai không?... Không chứ gì? Thế thì làm sao bây giờ...".

Jan xúc động và hăng hái lên: "Nhưng y không thể bỏ mặc cô gái như vậy được. Chỉ có một thằng hèn mới làm như thế. Ta sẽ hỏi tên họ, sẽ tìm cho ra y và y sẽ phải trả lời về việc y đã làm".

Juyliêng đã bình tĩnh hơn, lại đi qua đi lại: "Con bé đó sẽ không nói tên thằng kia ra đâu, em ạ. Nó sẽ chẳng thú nhận gì với em nhiều hơn với anh đâu... Và nếu như thằng cha kia nó không chịu bằng lòng con bé thì sao? Dù thế nào, ta cũng không thể giữ lại trong nhà một đứa con gái chửa hoang và đứa con hoang của nó, em hiểu chứ?".

Jan bướng bỉnh nhắc lại: "Thế thì tên kia chỉ có thể là một thằng khốn nạn. Nhưng ta phải tìm cho ra mặt nó chứ. Lúc đó, phải làm cho nó biết tay!".

Đỏ bừng mặt lên, Juyliêng lại nổi cáu: "Thế trong lúc chờ đợi thì sao?".

Chẳng biết định liệu thế nào, nàng hỏi lại: "Thế anh tính giải quyết cách nào?".

Juyliêng nói ngay ý kiến của mình: "Ồ! Anh ấy à, rất đơn giản thôi. Anh sẽ cho con bé một món tiền và sẽ tống cổ nó đi cùng với thằng nhóc của nó".

Jan, bất bình phản đối: "Giải quyết như thế ấy à?. Không đời nào! Cô gái đó là chị em cùng bú một dòng sữa với em. Hai chị em em đã cùng lớn lên với nhau. Dù

http://tieulun.hopto.org

cô ấy đã phạm lỗi cũng mặc kệ, em không thể vì thế mà đuổi cô ấy đi được. Nếu cần, em sẽ nuôi đứa nhỏ đó".

Cơn giận của Juyliêng lại bùng nổ: "Và thế là bản thân chúng ta, tên tuổi và các quan hệ của chúng ta sẽ tha hồ mà nổi tiếng thơm tho! Khắp nơi, thiên hạ sẽ nói là chúng ta bao che cho thói dâm đãng, nuôi dưỡng trong nhà những đứa con gái hư thân mất nết. Và những người quyền quý sẽ chẳng còn ma nào thèm đặt chân vào cái nhà này nữa. Nhưng này, em cứ nói thực đi, em nghĩ gì đấy? Em điên mất rồi!".

Jan vẫn bình thản: "Không đời nào em để cho Rôzali bị vứt bỏ đi. Nếu anh không muốn nuôi cô ấy nữa, mẹ em sẽ nhận cô ấy về, và cuối cùng, thế nào chúng ta cũng phải biết cho bằng được bố đứa bé, con của Rôzali".

Juyliêng nổi xung bước ra khỏi phòng, đóng cửa đánh sầm một cái và kêu lên: "Ôi ngu ngốc làm sao, ý kiến của đàn bà!".

Buổi chiều, Jan lên phòng thăm người sản phụ. Được bà góa Đăngtuy chăm sóc, cô hầu nằm im trên giường, mắt vẫn mở, trong lúc bà kia bế và ru đứa trẻ.

Vừa mới thấy cô chủ, Rôzali tỏ vẻ hết sức khốn khổ vì tuyệt vọng, giấu vội mặt vào trong chăn và òa lên khóc. Jan muốn ôm hôn cô, nhưng cô che mặt chống lại, mãi sau mới chịu để cho hôn, tiếng khóc vẫn còn thút thít.

Một ánh lửa leo lét cháy trong lò sưởi. Trời lạnh. Đứa trẻ khóc. Sợ lại gây nên một cơn kích động khác, Jan

http://tieulun.hopto.org

chẳng dám nói gì về đứa bé cả. Nàng nắm lấy bàn tay cô hầu, nhắc đi nhắc lại như cái máy: "Không làm sao đâu! Không làm sao đâu!". Nhìn trộm bà giữ trẻ, cô gái đáng thương giật bắn mình lên khi nghe tiếng con khóc. Thỉnh thoảng chút đau buồn còn nghẹn lại trong cổ cô lại bật ra thành những tiếng thổn thức và nấc giật; nước mắt cô nuốt trở vào nghe cứ ừng ực trong cổ họng.

Ôm hôn Rôzali một lần nữa, Jan thì thầm vào tai cô: "Chúng tôi rất quan tâm đến chuyện này, em cứ yên trí?". Thế là Rôzali lại bắt đầu khóc nức nở, và Jan vội bỏ đi thật nhanh.

Ngày nào nàng cũng đến thăm Rôzali và, ngày nào cũng vậy, hễ thấy nàng, Rôzali lại òa lên khóc.

Đứa bé được gửi sang nuôi ở nhà một bà hàng xóm.

Juyliêng rất ít nói năng với vợ; dường như anh vẫn còn giận vợ lắm vì nàng đã không chịu đuổi cô hầu đi. Một hôm, anh lại đem vấn đề đó ra bàn với Jan nhưng nàng rút trong túi ra một bức thư của bà nam tước yêu cầu vợ chồng Jan gửi ngay cô hầu về cho bà, nếu không muốn giữ cô ta ở lại Bạch Dương nữa. Thế là Juyliêng nổi xung kêu lên: "Ôi, mẹ em cũng điên như em mất rồi!". Nhưng rồi anh cũng bỏ qua dần, không nhấn mạnh thêm nữa.

Mười lăm ngày sau, cô sản phụ đã đứng dậy đi lại được và đã có thể bắt đầu làm việc.

Một buổi sáng, Jan mời cô ngồi, cầm lấy tay cô và nhìn cô bằng một cái nhìn xuyên suốt:

http://tieulun.hopto.org

- Nào em, hãy kể tất cả cho chị nghe đi nào!

Nhưng Rôzali bắt đầu run lên và ấp úng:

- Thưa chị, gì cơ ạ?

- Đứa nhỏ đó là con ai?

Một cơn tuyệt vọng ghê gớm lại xâm chiếm tâm hồn cô hầu; cô cuống cuồng gỡ bàn tay ra để che dấu mặt mình đi.

Mặc cho Rôzali không muốn, Jan vẫn ôm hôn và an ủi cô: "Đó thật là một tai họa, em thấy chứ?. Em đã mềm yếu đấy. Nhưng điều đó cũng đã đến với nhiều chị em khác, không riêng mình em đâu. Nếu bố đứa bé chịu cưới em làm vợ thì sẽ không còn ai nghĩ gì đến chuyện ấy nữa. Và chúng tôi sẽ tuyển anh ta vào đây cùng phục vụ với em trong nhà này".

Rôzali bỗng rên lên một tiếng như bị ai kìm kẹp vậy. Thỉnh thoảng cô lại vùng mạnh mình một cái, mong tuột được ra khỏi bàn tay Jan và bỏ chạy đi.

Jan nói tiếp: "Chị hiểu là em xấu hổ. Nhưng em thấy đấy, chị có giận em đâu, chị đang nói chuyện dịu dàng với em đây thôi. Nếu chị hỏi em để biết tên người đàn ông đó thì đó chỉ là vì lợi ích của em mà thôi. Chị thấy trước nỗi đau khổ của em nếu như em bị anh ta bỏ rơi. Chị muốn ngăn chặn không để cho việc ấy xảy ra. Juyliêng sẽ đi tìm gặp anh ta, em thấy chứ, và chúng tôi sẽ buộc anh ta phải cưới em. Vì sử dụng cả hai vợ chồng em, nên chúng tôi sẽ có điều kiện để buộc anh ta phải làm cho em có hạnh phúc".

http://tieulun.hopto.org

Lần này, Rôzali vùng một cái mạnh đến nỗi cô đã giật được tay mình ra khỏi tay cô chủ rồi bỏ chạy đi như một người điên.

Bữa cơm tối hôm đó, Jan bảo Juyliêng: "Em đã cố thuyết phục để Rôzali nói ra tên cái thằng cha chài gái kia mà không thể được. Vậy anh cũng xem nên tìm cách nào để chúng ta có thể buộc thằng khốn nạn ấy phải cưới cô bé chứ!".

Juyliêng nổi cáu ngay: "A, em phải biết là anh, anh không muốn nghe nói gì về câu chuyện đó nữa đấy nhé. Em muốn giữ cô ấy lại thì cứ giữ, nhưng xin đừng quấy rầy anh mãi về vấn đề đó".

Từ hôm xảy ra sự việc trên kia của Rôzali, Juyliêng càng có vẻ dễ cáu kỉnh hơn. Đã thành một thói quen là không nói với vợ thì thôi, hễ nói là anh phải hét lên, cứ như là anh thường xuyên nổi điên vậy. Ngược hẳn lại, Jan càng hạ thấp giọng nói, càng ăn ở dịu hiền và tìm cách làm lành với anh hơn để tránh mọi chuyện làm cho vợ chồng phải cãi nhau. Nhiều đêm, nàng nằm khóc một mình trên giường.

Mặc dù luôn luôn nổi cáu, Juyliêng đã quay trở lại với cái thói quen, tình dục của anh một thời gian từng bị xao lãng, kể từ hôm đi xa trở về. Hiếm hoi mới có chuyện quá ba đêm anh không vào với vợ một lần.

Chẳng bao lâu, Rôzali đã hoàn toàn bình phục và đã ít buồn hơn, mặc dù vẫn còn có vẻ hoảng hốt vì một nỗi lo sợ nào đó không ai biết được, nó vẫn đeo đuổi cô. Thêm

http://tieulun.hopto.org

hai lần nữa, khi Jan tìm cách hỏi về câu chuyện kia, cô đều bỏ chạy cả.

Thật không ngờ, Juyliêng đã tỏ ra có phần dễ thương hơn. Người vợ trẻ lại thấy lòng mình gắn bó với những hy vọng mơ hồ và thấy vui trở lại, mặc dù đôi lúc, nàng cảm thấy khó ở trong người vì những chứng đau kỳ lạ mà nàng không hề nói ra cho ai biết.

Băng tuyết vẫn chưa tan. Đã gần năm tuần lễ rồi, bầu trời cứ trong vắt như pha lê, ban ngày xanh biếc, ban đêm đầy sao, tưởng như phải có sương giá vậy. Khoảng không bao la, lạnh khắc nghiệt, trải rộng trên mặt đất phẳng lỳ, rắn đanh và lấp lánh tuyết.

Các ấp trại nằm lẻ loi giữa những sân hình vuông, sau rặng cây lớn đọng trắng sương băng, trông như những người đang yên ngủ với chiếc somi trắng toát trên mình vậy. Người và súc vật đều không dám ra ngoài. Chỉ có những ống lò sưởi, nhô lên trên mái ra và tuôn thẳng lên bầu trời lạnh giá những tia khói mảnh dẻ, báo hiệu là có sự sống còn ẩn náu ở bên trong.

Cánh đồng, hàng rào, rặng cây du ngoài rìa, tất cả đều như đã bị cái rét giết chết hết. Thỉnh thoảng lại nghe tiếng cây cối kêu răng rắc, dường như gỗ cành cũng đang vỡ ra dưới lớp vỏ. Đôi lúc, một cành cây to tướng rời ra và rụng xuống, vì cơn băng giá không gì cưỡng lại nổi đã làm cho nhựa cây phải đông cứng lại như đá và đã bóp vụn những thớ gỗ trong cành.

Jan khắc khoải chờ đợi những cơn gió ấm trở về vì

http://tieulun.hopto.org

cho rằng mọi chứng đau mơ hồ đang dày vò nàng đây đều do cái rét khắc nghiệt kia mà ra cả.

Lúc thì nàng chán ngấy mọi thức ăn; một chút cũng không động đến; lúc thì mới ăn một tý vào đã thấy buồn nôn ngay, mạch máu đập dồn dập như điên; lúc thì thần kinh căng thẳng cứ rung lên không ngừng làm cho nàng phải sống trong một trạng thái thường xuyên xao xuyến không sao chịu nổi.

Một buổi tối, nhiệt kế càng xuống thấp hơn nữa. Ăn xong, Juyliêng lạnh run người. Anh rất tiết kiệm củi nên gian phòng không bao giờ được đốt lửa sưởi đủ ấm cả. Anh vừa xoa tay, vừa thì thầm: "Em yêu của anh, đêm nay ngủ chung thì ấm lắm nhỉ?".

Rồi anh cười, nụ cười như của một đứa trẻ ngoan ngoãn trước kia. Jan nhảy lên, ôm lấy cổ anh nhưng đúng tối hôm đó, nàng bỗng cảm thấy khó chịu, đau đớn và nôn nao, xao xuyến khác thường, đến nỗi nàng phải vừa hôn môi anh, vừa thì thầm yêu cầu anh hãy để cho nàng được ngủ một mình. Nàng nói đôi lời, kể qua cho anh biết nàng đau như thế nào, rồi tiếp: "Anh yêu quý, em van anh. Em đoan chắc với anh là em không được khỏe. Hẳn ngày mai thôi, em sẽ khá hơn".

Anh không nằn nì thêm: "Tùy em thôi, em yêu của anh ạ. Nếu em ốm thì chăm sóc, giữ gìn là phải".

Rồi hai người nói qua chuyện khác.

Anh đi ngủ sớm. Khác lệ thường. Juyliêng cho đốt lửa sưởi trong phòng riêng của Jan.

http://tieulun.hopto.org

Khi được báo là: "Lửa đã cháy đều", anh hôn lên trán vợ và đi ra.

Toàn bộ tòa nhà như bị khốn khổ vì rét. Trong các vách tường cũng nghe thấy những tiếng động khe khẽ tưởng như chúng cũng đang rùng mình vì thấm lạnh vậy. Jan nằm run lập cập trên giường.

Hai lần nàng phải dậy chất thêm củi vào lò và tìm thêm quần áo để mặc trong đống quần áo cũ nàng đã xếp sẵn bên giường, nhưng chẳng có gì có thể sưởi ấm nàng được. Nàng thấy chân mình tê buốt và những cơn giật trong bắp chân lan dần lên đến đùi làm cho nàng cứ phải trăn trở mãi. Nàng thấy trong người căng thẳng đến cực độ.

Chẳng mấy chốc, hai hàm răng nàng cũng gõ vào nhau lập cập, đôi tay run lên, ngực đau thắt lại. Tim nàng đập chậm, tiếng âm vang to, đôi lúc tưởng như ngừng lại và không khí chẳng lọt vào đến đó được nữa.

Trong lúc cái lạnh không gì cưỡng nổi thâm nhập vào tận xương tủy nàng như vậy, một nỗi khắc khoải dễ sợ đã tràn ngập tâm hồn nàng. Chưa bao giờ nàng có cảm giác ấy, chưa bao giờ nàng thấy mình bị đời bỏ rơi, xa lánh đến thế này. Nàng thấy như đã sẵn sàng thở hắt ra hơi thở cuối cùng.

Nàng nghĩ: "Mình sắp chết đây... Mình đang chết đây...".

Hoảng sợ quá, nàng vọt ra ngoài giường, rung chuông

http://tieulun.hopto.org

gọi Rôzali và chờ đợi; lại rung chuông, lại chờ đợi. Toàn thân nàng run rẩy và lạnh giá.

Nhưng cô hầu vẫn không đến. Chắc cô ta đang ngủ li bì trong cái giấc ngủ đầu giờ không gì phá vỡ nổi ấy.

Cuối cùng, Jan để chân không, chạy ra ngoài cầu thang.

Không một tiếng động, nàng leo lên, mò mẫm tìm ra được cánh cửa phòng cô hầu, mở ra và gọi: "Rôzali!". Nàng bước tới nữa và đụng phải giường. Nàng lấy tay sờ soạng lên trên và nhận ra là chiếc giường trống không, nó lạnh ngắt như chưa có ai nằm qua.

Ngạc nhiên, nàng tự nhủ: "Sao nó lại có thể đi đâu giữa đêm hôm giá buốt này!".

Nhưng tim nàng đột nhiên trở nên bị thác loạn và rạo rực, làm cho nàng rất khó thở. Đôi chân gần như quỵ hẳn xuống, nàng vội đi xuống phòng Juyliêng để đánh thức anh dậy.

Kích động vì ý nghĩ chắc chắn là mình sắp chết, vì ý muốn được gặp lại chồng trước khi ngất đi, nàng bước ào vào phòng Juyliêng.

Dưới ánh sáng lờ mờ của ngọn lửa đang tàn trong lò sưởi, nàng nhìn thấy đầu Rôzali đang đặt trên gối, bên cạnh đầu chồng mình.

Nàng kêu thét lên một tiếng. Hai người bổ choàng dậy. Nàng đứng sững một giây, hoảng loạn với sự phát hiện này. Rồi nàng vụt bỏ chạy về phòng mình. Nghe

http://tieulun.hopto.org

tiếng Juyliêng cuống quýt gọi theo: "Jan!", nàng thấy lòng tràn ngập nỗi sợ khủng khiếp sẽ phải nhìn thấy anh, phải nghe tiếng anh nói, anh giải thích, anh dối trá và phải mặt đối mặt bắt gặp cái nhìn của anh. Thế là nàng nhào ra phía cầu thang và lao xuống tầng dưới.

Nàng chạy bừa đi trong bóng tối, bất chấp cả nguy cơ có thể bị lộn nhào trên các bậc thang, bị gãy chân tay trên nền đá. Bị lôi cuốn bởi một đòi hỏi cấp thiết là phải lánh cho xa nơi này, phải không hay không biết gì nữa hết, phải không gặp bất kỳ ai nữa cả, nàng cứ lao về phía trước mà chạy.

Đến tầng dưới, nàng ngồi xuống một bậc thềm, trên người chỉ mặc có chiếc áo ngủ, chân vẫn để trần. Nàng ngồi đó như một người mất trí.

Juyliêng đã nhảy ra khỏi giường và mặc vội mặc vàng quần áo. Để lẩn tránh anh, nàng lại đứng dậy. Lúc đó, anh cũng đã chạy ra được đến cầu thang, miệng kêu to: "Hãy nghe anh đây, Jan!".

Không, nàng không muốn nghe, cũng không muốn để anh chạm đến người mình nữa. Nàng chạy ùa vào phòng ăn, cứ như chạy trốn một kẻ giết người vậy. Nàng cố tìm một chỗ nấp, một góc tối, một lối thoát, một cách nào đó để trốn tránh anh. Nàng nấu mình dưới gầm bàn. Nhưng anh đã mở cửa ra, tay cầm đèn, miệng gọi mãi: "Jan!". Như một con thỏ rừng, nàng lại vụt chạy đi, ùa vào nhà bếp, quanh trong đó hai vòng theo kiểu một con thú bị dồn vào bước đường cùng. Vì anh lại đến kịp kia rồi,

http://tieulun.hopto.org

nàng mở ào cánh cửa trông ra vườn và cứ thế chạy băng ra cánh đồng.

Đôi chân trần trụi của Jan tiếp xúc và ngập sâu vào tuyết đến tận đầu gối làm cho nàng thấy lạnh buốt cả người. Cảm giác đó bỗng nhiên đem đến cho nàng sức mạnh của những người bị dồn vào thế tuyệt vọng. Mặc dù thân mình trần trụi, nàng không còn thấy rét, không còn cảm thấy gì nữa. Những quằn quại trong tâm hồn đã làm cho có thể nàng tê dại đi. Và nàng chạy, nàng chạy, người trắng toát như màu đất phủ đầy tuyết kia.

Nàng chạy trên con đường lớn mẹ thường đi dạo, xuyên qua vạt rừng, leo qua cái hố dài rồi vọt ra cánh đồng hoang.

Trời không trăng. Sao dày đặc lấp lánh như những hạt lửa gieo trên nền trời đen. Cánh đồng vẫn sáng và tràn ngập một màu trắng đục trong một thế bất động tê cóng, một sự im lặng không cùng.

Jan đi nhanh, miệng không hề thở phì phò, đầu óc không hay biết, không suy nghĩ về bất cứ cái gì. Đột nhiên, nàng thấy mình đã ở trên bờ vách đá dựng đứng ven biển. Theo bản năng, nàng dừng phắt lại rồi ngồi thụp xuống. Lòng nàng trống rỗng, không còn một suy tưởng, một ý muốn nào nữa.

Trong lỗ hổng đen ngòm trước mắt, mặt biển vô hình và câm lặng tỏa lên cái mùi mằn mặn của rong biển lúc nước triều đã xuống thấp.

Nàng ngồi đó một lúc lâu, trí tuệ và cơ thể đều như

http://tieulun.hopto.org

tê liệt. Rồi, đột nhiên, người nàng run lên, cái kiểu run điên dại của một cánh buồm trước gió. Do một sức mạnh không gì cưỡng nổi thúc đẩy, đôi cánh tay, đôi bàn tay và cặp chân nàng bỗng chuyển động và rung lên dồn dập. Thế rồi, nhận thức bỗng trở lại với nàng, minh mẫn và xót xa.

Những hình ảnh xa xưa vùn vụt diễu qua trước mắt: cuộc dạo chơi với chàng trên con thuyền của lão Laxtic, câu chuyện họ nói với nhau, tình yêu chớm nở ở lòng nàng, buổi lễ đặt tên cho con thuyền; rồi nàng đi ngược trở lại xa hơn nữa, đến tận cái đêm đầy mộng ảo khi mới đến Bạch Dương. Và bây giờ! Bây giờ! Ôi, đời nàng đã bị tan vỡ, mọi niềm vui đều đã chấm dứt, mọi mong đợi đều không thể còn, và tương lai khủng khiếp, tràn đầy những sự đầy đọa phản bội và tuyệt vọng lại hiện ra trước mắt nàng. Thôi thà chết đi cho xong, mọi thứ đó sẽ không còn nữa.

Nhưng một tiếng người đã kêu lên ở phía xa: "Đây rồi! Đây, vết chân của cô ấy đấy. Mau, mau lên, lại đây". Đó là tiếng của Juyliêng đang chạy đuổi theo vợ.

Ôi, nàng chẳng muốn nhìn thấy mặt anh nữa. Lúc này, trong vực thẳm trước mắt, nàng đã nghe thấy một tiếng động nhỏ và mơ hồ của sóng biển vỗ nhẹ trên đá.

Đứng phắt dậy, nàng quyết tâm nhào xuống. Ném trả lại đôi lời chào vĩnh biệt của những con người tuyệt vọng, nàng rên lên hai tiếng "mẹ ơi!", tiếng nói cuối cùng của

http://tieulun.hopto.org

những người hấp hối, của những người lính trẻ gan ruột lòi ra trong chiến đấu.

Nhưng đột nhiên ý nghĩ về mẹ bỗng xuyên suốt đầu óc nàng. Nàng như nhìn thấy mẹ khóc nức nở, thấy cha quỳ gối trước cái xác chết đuối của nàng. Trong một giây, nàng đã ước lượng được tất cả nỗi niềm đau khổ, tuyệt vọng của bố mẹ.

Thế là nàng mềm yếu khuỵu người xuống tuyết và không bỏ chạy đi nữa khi Juyliêng và lão Ximông ập đến, có Mariuyx tay cầm một cây đèn lồng chạy theo sau. Hoảng sợ vì thấy Jan đứng sát mép vực, Juyliêng và lão Ximông vội vàng kéo bật nàng về phía sau.

Nàng để mặc cho họ muốn làm gì mình thì làm. Nàng không còn cựa quậy được nữa. Nàng mơ mơ màng màng cảm thấy mình được khiêng về, đặt lên giường, được chà xát bằng giẻ nóng giãy, rồi thì mọi ký ức bỗng nhòa hẳn đi, mọi hiểu biết đều biến mất.

Rồi nàng nằm mộng, một cơn ác mộng - có phải một cơn ác mộng không nhỉ? - Nàng thấy mình đang nằm trong phòng. Trời đã sáng, nhưng không hiểu vì sao nàng không dậy nổi. Một tiếng động khẽ trên sàn, như một tiếng cào nhẹ, một tiếng chạm lướt qua và bất ngờ, một con chuột, một con chuột xám nhỏ bỗng chạy vụt qua trên tấm chăn nàng đắp. Một con khác liền chạy theo, rồi con thứ ba, bước chân nhỏ thoăn thoắt chạy lên phía ngực nàng. Jan không thấy sợ. Nàng muốn bắt con chuột đó, vung bàn tay lên nhưng không sao chộp nổi.

http://tieulun.hopto.org

Thế rồi nhiều con chuột khác, mười, hai mươi, hàng trăm hàng nghìn con đua nhau đổ xô ra từ mọi phía. Chúng leo lên cột, chạy trên thảm, tràn ngập khắp giường nàng. Thoáng một cái, chúng chui vào chăn. Jan cảm thấy chúng bò lướt trên da, cù vào chân, chạy lên chạy xuống dọc cơ thể nàng, và có những con chạy từ dưới chân giường lên, chui tọt ngay vào trong họng mình. Nàng dãy dụa, quơ tay lên cố bắt lấy một con, nhưng khi nắm lại, tay vẫn trống không.

Hoảng quá, nàng kêu thét lên muốn bỏ chạy nhưng nàng cảm thấy như có người giữ nàng lại rất chặt bằng những cánh tay vững chắc, khiến nàng không sao cựa quậy được mà nàng vẫn không nhìn thấy một người nào hết.

Mất hẳn ý niệm về thời gian, nàng chỉ biết cảnh đó diễn ra rất lâu, lâu lắm.

Rồi nàng tỉnh lại, một sự tỉnh giấc mệt mỏi, đau đớn, nhưng cũng có phần dễ chịu. Nàng mở mắt và không hề ngạc nhiên khi thấy mẹ đã ngồi trong phòng, bên cạnh một người đàn ông cao lớn chưa từng quen biết.

"Năm nay, mình bao nhiêu tuổi rồi nhỉ?" nàng chẳng biết nữa, và nàng tưởng mình là một cô gái bé nhỏ. Trong ký ức, nàng vẫn chưa nhớ ra được chút gì.

Người đàn ông cao lớn nói: "Bà xem, trí óc bắt đầu hiểu biết trở lại rồi đấy!". Mẹ nàng òa lên khóc. Người cao lớn nói: "Thôi, thôi, bà nam tước, xin bà hãy bình tĩnh. Tôi đã nói với bà bây giờ đã có tôi chịu trách nhiệm

http://tieulun.hopto.org

về sức khỏe cô ấy rồi cơ mà. Nhưng xin chớ nói gì với cô ấy vội. Hãy để cho cô ấy ngủ".

Và Jan cảm thấy mình lại thiếp đi, thiếp đi lâu lắm, mỗi khi vừa chợt tỉnh, muốn thử suy nghĩ một tí, lại chìm ngay vào một giấc ngủ nặng nề không dám thử nhớ lại bất cứ điều gì nữa. Nàng thấy sợ phải nhớ đến thực tại.

Một lần, khi tỉnh lại, nàng thấy Juyliêng một mình đứng cạnh nàng. Thế là nàng bỗng nhớ lại tất cả mọi điều, giống như một tấm màn che kín quãng đời đã qua, mắt nàng bỗng mở toang ra.

Một nỗi đau đớn khủng khiếp bỗng thắt chặt tim nàng. Lại muốn bỏ chạy, nàng tung chăn, nhảy xuống đất, nhưng đôi chân quá yếu không sao đỡ nổi thân mình. Nàng ngã lăn ra.

Juyliêng vội nhào tới, nàng gào thét lên cấm anh không được động chạm đến người mình. Nàng quằn quại và lăn lộn. Cửa bật mở. Dì Lizông và bà góa Đăngtuy chạy vào, rồi đến ông nam tước và sau cùng là bà mẹ; bà vừa cuống cuồng chạy đến, vừa thở hổn hển.

Nàng được đặt lại lên giường. Lập tức, nàng kín đáo nhắm ngay mắt lại để khỏi phải nói năng gì và để có thể tự do suy nghĩ.

Mẹ và dì Lizông rối rít chăm sóc nàng, hỏi nàng: "Jan, Jan yêu quý, bây giờ con đã nghe rõ tiếng mẹ và dì chưa, con?".

Làm ngơ, Jan không trả lời. Nàng thấy rất rõ là ngày

http://tieulun.hopto.org

sắp tàn và đêm đang đến. Bà Đăngtuy ngồi bên cạnh, thỉnh thoảng lại cho nàng uống nước.

Nàng im lặng uống và không ngủ nữa, nàng suy nghĩ một cách khó nhọc, thử tìm nhớ lại những điều đã quên. Trong trí nhớ như có những lỗ hổng những khoảng trống trắng toát, không còn ghi lại một nét sự kiện đã qua nào.

Dần dà, sau những cố gắng kéo dài, nàng đã chắp vá và ôn lại được mọi việc.

Kiên trì tập trung vào một hướng, nàng suy nghĩ về những sự việc đó.

Bố, mẹ, dì Lizông đã đến cả, vậy ra là nàng ốm nặng lắm. Nhưng Juyliêng? Anh đã nói gì? Liệu bố mẹ có biết tí nào về chuyện đó chăng? còn Rôzali nữa, nó ở đâu? Và rồi thì làm gì đây? Làm gì đây? Một ý nghĩ lóe lên: "Trở về với bố mẹ thân yêu, ở Ruăng, như xưa kia. Mình sẽ góa bụa, thế thôi".

Thế rồi nàng chờ đợi, tai lắng nghe những điều đang nói ở quanh nàng. Nàng hiểu cả nhưng không để lộ ra và lấy làm thích thú khi thấy lý trí đã trở lại. Nàng kiên nhẫn tìm tòi mưu kế.

Cuối cùng, một buổi tối, khi chỉ còn mình nàng với bà nam tước, nàng gọi rất nhỏ: "Mẹ thân yêu!". Nàng ngạc nhiên với cả tiếng nói của mình vì thấy nó như đã khác đi. Bà nam tước cầm tay con: "Con gái của mẹ, Jan yêu quý của mẹ, con đã nhận ra mẹ rồi ư?".

- Vâng, thưa mẹ thân yêu, mẹ đừng khóc nhé! Ta sẽ

http://tieulun.hopto.org

nói chuyện lâu đấy. Juyliêng đã nói với mẹ vì sao con bỏ chạy ra ngoài trời tuyết rồi chứ?

- Ừ, nói rồi, con cưng của mẹ ạ; con đã bị một cơn sốt rất ác liệt.

- Không phải đâu! Mãi về sau này, con mới bị cơn sốt đó. Nhưng anh ấy có nói cho mẹ rõ ai đã làm cho con sốt như vậy và vì sao con bỏ chạy không?

- Không, con ạ.

- Đó là vì con đã gặp Rôzali đang nằm chung một giường với anh ấy đấy.

Những tưởng Jan còn mê sảng, bà nam tước vuốt ve con: "Thôi ngủ đi, gái cưng của mẹ, con hãy tĩnh trí lại và cố gắng ngủ nữa đi!".

Nhưng Jan không chịu. Nàng nói tiếp: "Mẹ ơi, lúc này đây, đầu óc con đã hoàn toàn tỉnh táo. Con không nói mê, nói sảng như trong những ngày vừa qua nữa đâu. Thế này mẹ nhé: một đêm, con thấy ốm trong người, con đi tìm Juyliêng thì thấy Rôzali đang ngủ với anh ấy. Con đau buồn đến phát điên, phát dại, nên đã chạy bừa ra ngoài tuyết và định gieo mình xuống vực thẳm ven biển đấy".

Bà nam tước vẫn nhắc lại: "Ừ, con đã ốm nặng lắm, gái cưng của mẹ ạ".

- Mẹ ơi, không phải thế đâu! Con đã thấy Rôzali nằm ngủ với Juyliêng. Con không muốn ở lại đây với anh ấy

http://tieulun.hopto.org

nữa. Mẹ sẽ đưa con trở lại Ruăng với mẹ, như ngày xưa ấy.

Vì thầy thuốc đã dặn không được làm bất cứ việc gì trái ý Jan, nên bà nam tước đành trả lời: "Ừ, gái cưng ạ".

Nhưng Jan vẫn không yên lòng: "Con thấy rõ là mẹ chưa tin con. Mẹ đi gọi bố lại đây cho con. Bố, bố sẽ hiểu con cho mà xem".

Bà mẹ đứng dậy một cách khó khăn, cầm lấy hai cây gậy chống lê bước đi ra. Ít phút sau, bà trở lại, có ông nam tước dìu bà đi.

Hai ông bà ngồi xuống bên giường và lập tức, Jan bắt đầu kể lại. Giọng yếu ớt, nàng nói hết, nói nhẹ nhàng, rành rọt, nói về tính tình kỳ quặc của Juyliêng, về thói thô bạo, tính keo kiệt và cuối cùng, về việc phụ tình của anh.

Khi nàng dứt lời, ông nam tước thấy rõ không phải con gái mình mê sảng, nhưng tiếng cũng không biết nghĩ gì hơn, nên giải quyết như thế nào và trả lời nàng ra sao.

Ông chỉ âu yếm cầm lấy tay con, như xưa kia những khi ông ru nàng ngủ bằng những mẩu chuyện cổ tích: "Con gái yêu của bố, con hãy nghe lời bố mà hành động một cách thận trọng. Chớ có làm gì đột ngột, con nhé! Con hãy cố gắng chịu đựng chồng con, cho đến khi chúng ta cùng nhau tìm ra được cách giải quyết... Con hứa với bố như vậy chứ?". Nàng thì thầm: "Vâng, con sẽ làm theo

http://tieulun.hopto.org

lời bố, nhưng khi khỏi bệnh, con sẽ không ở lại đây nữa đâu".

Nàng hỏi thêm, rất nhỏ: "Thế bây giờ Rôzali ở đâu?".

Ông nam tước nói: "Con sẽ không gặp lại nó nữa". Nhưng nàng vẫn dai dẳng hỏi thêm: "Con muốn biết nó ở đâu cơ mà". Lúc đó, ông nói thật là Rôzali vẫn còn ở trong nhà, nhưng ông ta khẳng định là cô ta sẽ phải đi nơi khác.

Ra khỏi phòng con mình, ông nam tước bừng bừng nổi giận. Với tấm lòng một người cha bị xúc phạm, ông đi tìm Juyliêng và bốp chát nói luôn: "Này anh, tôi đến yêu cầu anh thanh toán cho cái thái độ anh đã đối xử với con gái tôi. Anh đã phụ tình nó và ăn nằm với cô đầy tớ trong nhà. Tất cả các hành động đó thật không xứng đáng".

Vội vàng giả bộ vô tội, Juyliêng chối bai bải, thề thốt và viện cả Chúa Trời ra để chứng giám nữa. Vả lại có gì làm bằng chứng cơ chứ? Chẳng phải là Jan đã phát điên, phát dại đó sao? Nàng đã chẳng vừa mới bị một cơn sốt viêm màng não đó là gì? Chẳng phải là có một đêm, trong cơn mê loạn, nàng đã bỏ chạy bừa ra ngoài trời tuyết lúc bệnh mới phát đó ư?. Vậy mà nàng lại nói, chính giữa lúc nàng mê sảng và gần như trần trụi chạy lung tung khắp nhà như thế, nàng đã bắt gặp người hầu gái nằm ngủ chung với chồng mình.

Thế là anh giả vờ nổi cáu lên và dọa sẽ đi kiện. Anh làm ra vẻ hết sức bất bình. Và ông nam tước bỗng thấy

http://tieulun.hopto.org

mình bối rối. Ông đành phải thanh minh và xin lỗi Juyliêng. Ông chìa bàn tay trung thực của mình ra để làm lành, nhưng anh cự tuyệt, không chịu bắt.

Khi được biết những lời lẽ trả lời của chồng, Jan không hề cáu kỉnh, chỉ đáp: "Anh ấy nói dối đấy, bố ạ, nhưng chúng ta sẽ có cách buộc anh ấy phải nhận".

Suốt hai ngày, nàng suy nghĩ, lầm lỳ, trầm mặc. Đến buổi sáng thứ ba thì nàng tỏ ý muốn gặp Rôzali. Ông nam tước không chịu, nói là cô ta đã đi rồi. Nhưng Jan, không nhượng bộ, cứ nằng nặc đòi: "Xin cho người đến tận nhà, mời cô ta về đây".

Mới thấy bác sĩ bước vào, nàng đã nổi xung lên. Ông bác sĩ được nghe kể lại tường tận mọi việc để ông cân nhắc, định liệu. Quá kích động, Jan bỗng khóc và gần như thét lên: "Tôi muốn gặp Rôzali, tôi muốn gặp nó cơ mà!".

Thế là người thầy thuốc liền cầm lấy bàn tay cô, nói nhỏ: "Xin bà hãy trấn tĩnh lại. Mọi xúc động đều có thể trở nên nghiêm trọng, bởi vì bà đã có thai".

Như bị một đòn đau, nàng choáng váng cả người. Lập tức, nàng cảm thấy có một cái gì đó đang cựa quậy trong người. Rồi, chìm sâu vào dòng suy nghĩ của mình, nàng nín lặng, không còn nghe, còn biết gì hết về những điều đang nói chung quanh. Suốt đêm đó, nàng không ngủ, người luôn luôn tỉnh táo với ý nghĩ mới mẻ và kỳ lạ là ở chỗ này trong bụng nàng đây, đang có một đứa trẻ nằm

http://tieulun.hopto.org

đó. Nàng buồn bã và phiền muộn vì nó là con của Juyliêng. Nàng lo đứa trẻ sẽ giống bố nó.

Trời vừa sáng, Jan đã cho mời ông nam tước đến: "Bố ơi, con đã quyết tâm rồi. Con muốn biết rõ tất cả sự việc, nhất là vào lúc này, bố hiểu chứ, con lại càng muốn biết. Và bố cũng đã hiểu đấy, bố đừng nên làm trái ý con khi con đang ở trong tình trạng này! Bố hãy nghe con cho rõ. Bố đi tìm ông linh mục cho con. Phải có ông ta thì Rôzali mới không dám nói dối. Khi ông ta đến rồi, bố dẫn con bé lên đây; bố mẹ sẽ cùng ở lại đây luôn. Nhất là phải chú ý làm sao cho Juyliêng không nghi ngờ gì hết".

Một giờ sau, ông thầy tu bước vào, trông còn béo tốt hơn cả trước kia nữa. Ông thở phì phò chẳng kém bà nam tước chút nào. Ông ngồi xuống chiếc ghế cạnh bà, bụng sệ xuống giữa đôi chân dạng rộng. Theo thói quen, bàn tay ông vẫn cầm tấm khăn mù-soa lau lau trên trán. Ông mở đầu bằng một câu bông phèng: "Thế nào, thưa bà nam tước, hình như bà và tôi, chúng ta chẳng gầy đi chút nào thì phải? Theo ý tôi, bên tám lạng, bên nửa cân, kết bạn với nhau thế này thật quả là đích đáng". Rồi quay người lại phía giường người bệnh: "Ha! Ha! Thưa bà trẻ, thiên hạ còn nói gì với tôi nữa nhỉ? Họ nói rằng chúng ta lại sắp làm một lễ đặt tên mới nữa rồi. Ha! ha! Nhưng lần này thì không phải đặt tên cho một con thuyền đâu nhé". Ông nói thêm, giọng trịnh trọng: "Đó sẽ là một chiến sĩ bảo vệ Tổ quốc đấy" và, sau một giây suy nghĩ, ông tiếp lời: "Trừ phi đó sẽ là một người mẹ hiền"; rồi,

http://tieulun.hopto.org

quay sang chào bà nam tước: "Cũng như bà vậy, thưa bà nam tước".

Nhưng cánh cửa phía trong bỗng mở tung. Ông nam tước đang đẩy Rôzali vào, nhưng cô không chịu, vẫn cuống quýt bám lấy khung cửa, nước mắt chảy ròng ròng. Sốt ruột, ông xô mạnh một cái và hất được cô vào bên trong. Thế là cô lấy tay bịt kín mặt lại rồi cứ đứng đó mà khóc nức nở.

Vừa mới thấy Rôzali, Jan ngồi nhỏm ngay dậy, mặt trắng bệch ra, trắng hơn cả tấm chăn nàng đắp. Trái tim điên dại của nàng đập mạnh đến nỗi làm phập phồng cả manh áo ngủ mỏng đang bám chặt vào ngực. Như người bị ngạt, nàng thở không ra hơi, nói chẳng nên lời. Cuối cùng, bằng một giọng đứt quãng vì xúc động, nàng nói: "Tao... tao... chẳng cần phải... hỏi mày... làm gì. Chỉ... chỉ cần nhìn thấy mày... như thế này... chỉ cần thấy... đứng trước mặt tao... mày... mày hổ thẹn... như thế nào... là tao đã đủ hiểu".

Nghỉ một tý để lấy lại hơi, nàng nói tiếp: "Nhưng tao muốn biết tất cả, tất cả... Tao đã mời ông linh mục đến đây để mày nói lên như trong một buổi xưng tội vậy, hiểu chưa?".

Đứng im như phỗng, Rôzali dường như muốn kêu rú lên trong đôi bàn tay giật giật đang bưng kín mặt.

Ông nam tước nổi sung, nắm lấy cánh tay cô giật mạnh một cái, đẩy cô quỳ thụp xuống chân giường: "Vậy mày hãy nói đi!... Trả lời đi!".

http://tieulun.hopto.org

Cô ngồi bệt xuống sàn, trong cái tư thế thường dành riêng cho các cô gái giang hồ, mũ trật lệch sang một bên, tấm tạp-dề tỏa ra trên sàn, hai tay lúc này không còn bị ai nắm nữa lại bịt kín lấy mặt.

Ông linh mục bảo cô: "Này con ơi, con hãy lắng nghe và trả lời những điều các vị đây hỏi con. Chúng ta không muốn làm con phải đau khổ, nhưng cần phải biết rõ tất cả những gì đã xảy ra".

Jan nhoài mình ra mép giường, nhìn thẳng vào mặt Rôzali mà hỏi: "Có đúng là mày đang nằm trong giường với Juyliêng thì tao đến bắt gặp không?".

Rôzali rên lên qua kẽ hai bàn tay: "Thưa cô, vâng ạ".

Thế là, đột nhiên, bà nam tước bật lên một tiếng tức tưởi thật to rồi khóc òa lên. Tiếng nức nở, nghẹn ngào của bà và Rôzali cùng vang lên với nhau.

Mắt vẫn nhìn chằm chằm vào cô hầu, Jan hỏi tiếp:

- Sự việc đó bắt đầu từ bao giờ?

Rôzali ấp úng: "Từ lúc cậu mới đến nhà ta ạ".

Jan, không hiểu hỏi lại: "Từ lúc cậu mới đến?... nghĩa là... từ... từ mùa xuân năm ngoái phải không?".

- Thưa cô, vâng ạ.

- Ngay từ lúc anh ấy bước chân vào cái nhà này?

- Thưa cô, vâng ạ.

Như bị quay cuồng với biết bao điều muốn rõ, Jan hỏi dồn dập:

http://tieulun.hopto.org

- Nhưng mà việc đó đã diễn ra như thế nào? Anh ấy đã gạ gẫm mày như thế nào? Đã chiếm được mày ra sao? Anh ấy đã nói với mày những gì? Mày đã khuất phục vào lúc nào và như thế nào? Làm sao mày lại có thể trao thân, gửi xác cho anh ấy vậy?

Đến đây thì Rôzali đã buông hai tay xuống. Cô cũng thấy lần này cần phải trả lời cho rõ, cần phải nói cho hết:

- Em nhớ... đúng vào ngày cậu đến đây ăn cơm tối lần đầu, cậu đã mò đến tìm em ở trong buồng. Cậu đã nấp kín trong kho thóc. Em không dám kêu vì sợ sinh chuyện không hay. Cậu đã ăn nằm với em. Em không rõ em đã làm gì lúc đó nữa. Cậu muốn làm gì thì làm. Em không nói gì hết, bởi vì em thấy cậu ấy cũng dễ thương!...

Jan bật ra một tiếng kêu:

- Nhưng còn đứa con... con... của mày. Có phải nó là con anh ấy không?

Rôzali nức nở:

- Thưa cô, vâng ạ.

Rồi cả hai cùng im lặng. Chỉ còn nghe thấy tiếng khóc thút thít của Rôzali và bà nam tước.

Đau đớn đến cực độ, Jan bỗng thấy đến lượt mắt mình trào lệ. Những giọt nước mắt lặng lẽ chảy dài trên hai má nàng.

Đứa con của người hầu gái này cùng chung một bố với đứa con của nàng đây! Nỗi tức giận đã tiêu tan. Bây

http://tieulun.hopto.org

giờ nàng chỉ thấy lòng mình tràn ngập một niềm tuyệt vọng trầm uất, hững hờ, sâu sắc, mênh mông.

Nàng lại hỏi tiếp, lần này thì bằng một giọng khác, đẫm nước mắt, giọng nói của người phụ nữ đang khóc:

- Sau khi chúng tôi từ... nơi kia... từ chuyến đi du lịch về đến nhà, anh ấy bắt đầu trở lại từ hôm nào?

Gục người xuống sàn, cô hầu gái ấp úng: "Ngay... buổi tối đầu tiên, hôm cậu trở về đó ạ".

Mỗi lời cô hầu nói lại thắt chặt tim Jan thêm một vòng. Thế là, ngay buổi tối đầu tiên, buổi tối hôm trở về đến Bạch Dương, anh đã bỏ nàng để đi đến với cô gái này đây. Thì ra cái lý do khiến anh chịu để cho nàng nằm ngủ một mình là như vậy đó!

Bây giờ, biết đã quá đủ rồi, nàng chẳng còn muốn rõ thêm điều gì nữa. Nàng kêu lên: "Thôi cút đi! Cút đi!". Thấy Rôzali cứ như người chết rồi, ngồi ỳ ra đó, Jan gọi bố: "Bố dẫn nó đi! Bố lôi nó đi!". Nhưng ông linh mục, từ nãy đến giờ chưa nói năng gì, nay thấy đã đến lúc cần phải có đôi lời thuyết giáo:

- Con ạ, việc con đã làm đó là một điều rất xấu, rất xấu. Đức Chúa Trời không dễ gì tha tội cho con ngay được đâu. Hãy nghĩ đến địa ngục nó đang chờ con đó, nếu như từ nay con không ăn ở cho có đạo đức. Nay con đã có đứa con thì càng cần phải tu tỉnh. Bà nam tước đây chắc hẳn sẽ tìm cách nào đó giúp đỡ cho con và chúng ta sẽ kiếm cho con một tấm chồng...

Có lẽ ông sẽ còn nói lâu hơn nữa, nhưng ông nam

http://tieulun.hopto.org

tước đã lại nắm lấy vai Rôzali, xốc cô lên, kéo cô ra đến cửa và quẳng cô như một cái gói ra ngoài hành lang.

Ngay khi ông vừa trở vào, mặt còn tái hơn cả mặt con gái mình, ông linh mục đã nói tiếp: "Ông bà muốn gì cơ chứ? Tất cả con gái xứ này đều như vậy tuốt! Thật đáng buồn, nhưng chịu, chẳng biết làm sao và ta cũng nên có đôi chút độ lượng đối với những sự mềm yếu như vậy của thiên nhiên. Chẳng có cô nào lấy chồng mà lại không có thai trước cả, chẳng bao giờ đâu, bà nam tước ạ!". Rồi ông mỉm cười: "Có lẽ đó đã thành một phong tục của địa phương này mất rồi!". Với giọng bất bình, ông tiếp: "Ngay cả đám trẻ con cũng sa vào chuyện ấy mới chết chứ! Năm ngoái tôi đã chẳng bắt gặp trong nghĩa trang hai đứa nhỏ đấy ư? Hai đứa nhỏ, loại còn phải học sách giáo lý sơ yếu của nhà thờ ấy, và là một trai, một gái hẳn hoi! Tôi đã báo cho bố mẹ chúng rõ chuyện đó. Các vị có biết họ trả lời tôi thế nào không? - Ông muốn gì, thưa ông linh mục, đâu phải chúng tôi đây là người dạy chúng làm những trò bẩn thỉu đó. Chúng tôi xin chịu, chẳng thể làm gì trong chuyện này hết! - Đấy, thưa ông, cô hầu của ông cũng chỉ làm như những cô gái khác mà thôi".

Nhưng ông nam tước, còn đang run lên vì kích động, đã ngắt lời ông: "Con bé ấy ư? Mặc xác nó, nhưng còn Juyliêng, chính y mới là kẻ làm cho tôi phải bất bình. Việc y làm đó là một điều ô nhục. Tôi sẽ đem con gái tôi đi khỏi nơi này!".

http://tieulun.hopto.org

Đi đi lại lại trong phòng, mỗi lúc một hăng hái thêm, ông phẫn nộ nói: "Thật là ô nhục, cái việc phản bội con gái tôi như vậy, ô nhục! Y là một thằng ăn mày, một thằng đểu, một thằng khốn nạn! Tôi sẽ nói thẳng vào mặt y như vậy, và tôi sẽ cho y một cái bạt tai. Tôi sẽ giết y bằng cái gậy của tôi đây này!".

Nhưng ngồi cạnh bà nam tước đang khóc, ông thầy tu chậm rãi rít một mồi thuốc, vẫn đang tìm cách hoàn thành chức năng của mình là làm cho người khác nguôi giận. Ông nói tiếp: "Này, thưa ông nam tước, xin nói riêng với nhau nhé: Anh ta cũng chỉ làm như mọi người khác đó thôi. Xin hỏi, ông có quen biết được nhiều đức ông chồng thật trung thành với vợ không?". Rồi với một vẻ đôn hậu pha chút hóm hỉnh, ông tiếp: "Tôi xin đánh cuộc là chính ông, ông cũng đã mần những trò khỉ của mình, chẳng có gì khác cả. Nào, hãy đặt bàn tay lên trên lương tâm mà nói, có đúng như vậy không nào?". Ông nam tước dừng lại, sững sờ trước mặt ông thầy tu. Ông này nói tiếp: "A, phải rồi, ông cũng đã làm như những kẻ khác chứ gì! Có trời mà biết được. Liệu ông đã có lần nào sờ mó gì vào một cô hầu như cô bé đó hay không? Tôi xin nói với ông là mọi người, ai cũng làm như vậy tuốt. Và vợ ông cũng chẳng hề vì thế mà kém hạnh phúc đi, cũng chẳng hề vì thế mà kém yêu ông, có đúng như vậy không nào?".

Bối rối đến cực độ, ông nam tước cứ đứng đực người ra.

http://tieulun.hopto.org

Chao ôi, quả như vậy thật, đúng là ông cũng đã làm như thế, mà lại còn nhiều phen nữa chứ, bất cứ lúc nào, hễ có thể làm; là ông làm tất. Hơn thế, ông lại còn hay đi ngủ lang chạ nơi nhà khác nữa. Ông đã chẳng bao giờ chần chừ trước những cô hầu của vợ nếu họ xinh đẹp! Có phải vì thế mà ông đã là một tên khốn nạn không? Tại sao ông lại phê phán quá nghiêm khắc tư cách của Juyliêng như vậy, trong khi chỉ riêng cái việc tự đánh giá tư cách của chính mình xem có gì là tội lỗi không thì ông, ông cũng chẳng bao giờ nghĩ đến?

Mặc dù còn thở hổn hển vì những tiếng nấc, bà nam tước vẫn thoáng nở một nụ cười trên môi, khi bà nhớ lại những chuyện lăng nhăng xưa kia của đức ông chồng. Bởi vì chính bà cũng thuộc cái nòi đa sầu đa cảm ấy, những người thường mau chóng bị mềm lòng và khoan dung dễ tính, những kẻ vốn coi chuyện tình ái linh tinh là một phần của cuộc sống con người.

Tâm trí rã rời, đôi mắt mở to nhìn về phía trước, tay bỏ thõng, Jan nằm ngửa mình ra suy nghĩ và đau đớn. Nàng nhớ lại một lời nói của Rôzali đã làm tổn thương tâm hồn nàng và xoáy sâu vào tim nàng như một mũi khoan: "Em, em không nói gì hết bởi vì em thấy cậu cũng dễ thương".

Nàng, cũng vậy, đã thấy anh ấy dễ thương; và duy nhất chỉ có vì thế mà nàng đã trao thân, gửi phận, đã ràng buộc suốt đời nàng vào anh ấy, đã khước từ tất thảy mọi niềm hy vọng khác, mọi dự kiến phác họa và mọi

http://tieulun.hopto.org

điều chưa được biết của ngày mai. Nàng đã bổ nhào vào cuộc hôn nhân, vào cái lỗ hổng không bờ ấy để rồi leo lên trở lại trong cảnh khốn khổ, trong nỗi buồn và niềm tuyệt vọng này. Giống như Rôzali, cũng bởi vì nàng đã thấy anh ấy dễ thương!

- Cánh cửa mở tung ra vì bị xô một cái dữ dội. Vẻ mặt hung tợn, Juyliêng bước vào. Anh đã thấy Rôzali rên rỉ ngoài cầu thang. Hiểu rõ là đang có một âm mưu gì đây và chắc hẳn cô hầu kia đã nói ra, anh vào tìm hiểu xem sao. Nhìn thấy ông linh mục, anh đứng sững lại như bị đóng đinh tại chỗ vậy.

Giọng run run nhưng bình tĩnh, anh hỏi: "Cái gì thế? Có chuyện gì vậy?". Ông nam tước hồi nãy hùng hổ là thế, bây giờ tịt mít, chẳng còn dám nói nửa lời. Ông sợ lý lẽ, lập luận của ông linh mục, sợ bị chàng con rể đem chính chuyện của ông ra để dẫn chứng. Bà mẹ chỉ biết khóc dữ dội hơn. Nhưng Jan đã chống tay ngồi dậy. Nàng thở hổn hển, nhìn thẳng vào kẻ độc ác đã làm cho nàng phải đau khổ đến thế này.

Nàng ngập ngừng nói một cách khó khăn: "Có chuyện chứ! Có chuyện là không còn gì có thể che giấu được chúng tôi nữa cả; có chuyện là chúng tôi đã biết tất cả những việc làm ô nhục của anh kể từ... kể từ ngày anh bước chân vào cái nhà này... Có chuyện là đứa con của người hầu đó chính là con của anh, cũng như... cũng như... đứa con của tôi đây vậy... Chúng sẽ là anh chị em ruột với nhau đấy...". Một nỗi đau đớn cực kỳ đã ập đến cùng

http://tieulun.hopto.org

với ý nghĩa đó. Jan buông mình gục xuống chăn và òa lên khóc như điên, như dại.

Juyliêng đứng đực ra, mồm há hốc, không còn biết nói gì, làm gì nữa. Ông linh mục phải can thiệp:

- Thôi, thôi, thưa cô, chúng ta đừng nên làm khổ nhau quá nhiều đến thế! Xin cô hãy tỏ ra một vừa, hai phải một tý nào!

Ông đứng dậy, bước đến bên giường và đặt bàn tay ấm áp của mình lên trán con người tuyệt vọng. Sự tiếp xúc đơn giản ấy làm cho Jan mềm yếu đi một cách kỳ lạ. Tức thì, nàng cảm thấy lòng mình rời rã hẳn, cứ như là cái bàn tay thô cứng, quê mùa kia, từng quen thuộc với những cử chỉ xá tội cho người, với những vuốt ve đầy tình an ủi, vừa chạm đến người nàng đã đem lại một cái gì huyền bí làm dịu mát hẳn lòng nàng đi vậy.

Con người nhân hậu vẫn đứng đó và nói tiếp:

"Thưa cô, bao giờ ta cũng nên tha thứ. Đúng là một tai họa lớn đã đến với cô, nhưng Thượng đế lòng lành đã đền bù lại điều đó cho cô, bởi vì cô đã sắp được làm mẹ. Đứa con đó sẽ là niềm an ủi cơ cô. Chính là nhân danh cháu bé mà tôi van xin cô, khẩn cầu cô hãy tha thứ cho lỗi lầm của cậu Juyliêng. Cháu sẽ là một mối dây liên hệ mới giữa cô và cậu, một đảm bảo cho tình chung thủy trong tương lai. Sao cô lại có thể đoạn tình với con người mà sự tái tạo do anh ta làm nên đang được cô mang nặng ở trong lòng?".

Jan không trả lời gì hết, vì người nàng lúc này đã

http://tieulun.hopto.org

kiệt sức vì đau đớn đến mức như bị nghiền nát ra rồi. Nàng cũng không còn đủ sức mà tức giận, oán hờn nữa. Dây thần kinh nàng như đã bị tháo lỏng và cắt rời ra một cách nhẹ nhàng. Nàng gần như không còn sống nữa. Vốn là một tâm hồn không thể chấp nhận mọi điều uất hận và chịu đựng một sự cố gắng kéo dài, bà nam tước thì thầm: "Kìa con, Jan!".

Thế là ông linh mục liền nắm lấy tay Juyliêng, kéo anh lại gần giường, đặt bàn tay anh vào trong tay vợ. Ông vỗ nhẹ lên trên một cái như thể gắn bó đôi bàn tay ấy lại với nhau cho đến trọn đời. Rồi thôi, không nói bằng cái giọng của nhà truyền giáo chuyên nghiệp nữa, ông vui vẻ bảo: "Thôi nhé, vậy là xong. Xin hãy tin tôi, thế này tốt hơn chứ!".

Đôi bàn tay vừa nắm nhau giây lát đã tức thì rời ra ngay. Juyliêng chẳng dám ôm hôn Jan, chỉ hôn lên trán bà mẹ vợ, rồi xoay mình một vòng trên gót, anh nắm lấy cánh tay ông nam tước. Ông để yên cho anh làm, vì trong thâm tâm, ông cũng vui sướng thấy sự việc đã được dàn xếp như vậy. Cả hai cùng đi ra ngoài hút thuốc với nhau.

Suy nhược đến cực độ, Jan đã ngủ thiếp đi, trong khi ông linh mục và bà mẹ thì thầm trò chuyện.

Ông thầy tu vừa trình bày ý kiến của mình, vừa giải thích; bà nam tước thì gật đầu lia lịa. Cuối cùng, để kết luận, ông nói: "Vậy là đồng ý nhé: ông bà sẽ cho cô gái đó cái ấp Bacvin, còn tôi, tôi chịu trách nhiệm kiếm cho cô ta một đức ông chồng, một chàng trai trung hậu nết

http://tieulun.hopto.org

na. Ôi, với cái của hồi môn hai vạn frăng đó, sẽ chẳng thiếu gì người cầu cạnh đâu. Chúng ta sẽ lúng túng chẳng biết chọn ai cho mà xem!".

Lúc này, bà nam tước đã tươi cười, vẻ vui sướng lộ ra rõ rệt. Hai giọt lệ còn ngưng đọng trên má, nhưng hai vệt nước mắt thì đã khô rồi.

Bà khẩn khoản: "Nhất trí rồi! Cái ấp Bacvin ấy rẻ nhất cũng đáng hai vạn frăng cơ đấy; nhưng sẽ phải đứng tên thằng nhỏ đấy nhé, bố mẹ nó được hưởng suốt đời mình rồi còn gì!".

Ông linh mục đứng dậy, bắt tay bà mẹ: "Thưa bà nam tước, xin bà đừng bận tâm. Tôi hiểu một bước đi có giá trị như thế nào chứ".

Khi đi ra, ông gặp bà Lizông. Bà vào thăm cô cháu ốm. Bà chẳng nhận ra điều gì, vì nào có ai nói gì với bà đâu. Bà không hay, không biết gì hết. Bao giờ mà chẳng như vậy!

http://tieulun.hopto.org

VIII

Rôzali đã ra đi và Jan đang ở vào những ngày cuối cùng của thời kỳ thai nghén đau đớn. Do quá nhiều phiền muộn dày vò, Jan không cảm thấy vui thú tý nào khi biết mình sắp được làm mẹ. Lòng trĩu nặng một nỗi lo về những tai họa mơ hồ có thể xảy ra thêm, nàng chờ đợi đứa con mà không một chút tò mò, khắc khoải.

Mùa xuân đến hết sức nhẹ nhàng. Cây cối trơ trụi vẫn run rẩy trong ngọn gió còn lạnh, nhưng trong đám cỏ ẩm ướt dưới các hố đất, nơi đang mục rữa lá cây rụng từ mùa thu, những bông hoa ngọc trâm màu vàng đã bắt đầu hé nở? Từ khắp khoảng bình nguyên, từ sân các ấp trại, từ những cánh đồng sũng nước, tỏa lên một mùi hương âm ẩm, như mùi rượu đang lên men. Vô vàn những đốm xanh lá mạ đã trổ ra trên đất nâu và lóe sáng dưới ánh mặt trời.

Một thiếu phụ to lớn, vững chãi như một pháo đài, đã thay thế Rôzali để dìu bà nam tước trong những cuộc

http://tieulun.hopto.org

đi dạo đơn điệu dọc con đường của bà. Bước lê của chân bà đã nặng nhọc hơn để lại trên đường đi những vệt dài luôn ẩm ướt và võng bùn.

Ông bố đưa tay làm chỗ dựa cho Jan lúc này bước đi cũng đã ì ạch và trong người luôn cảm thấy khó thở. Bận rộn với việc sinh đẻ sắp tới của cháu, dì Lizông lo lắng cầm tay nàng và đi kèm ở mé bên kia. Lòng bà rối lên mỗi khi suy nghĩ về cái điều bí ẩn kia mà đời bà chưa từng được biết.

Họ đi bên nhau như vậy hằng giờ, không nói một lời, trong khi đó, Juyliêng cưỡi ngựa rong ruổi ngang dọc khắp vùng. Gần đây, thú chơi mới này đã đột ngột xâm chiếm lòng anh.

Không một chút gì đến khuấy động dòng đời tẻ nhạt ấy của họ nữa.

Ông bà nam tước và Juyliêng đã có lần đến thăm gia đình Fuốcvin. Riêng Juyliêng có vẻ như quen biết họ nhiều. Không một ai có thể giải thích đúng được sự tình như thế nào mà lại có việc quen biết như thế. Với gia đình Brizovin, những người vẫn thường xuyên sống ẩn dật trong khu lâu đài im lìm như ngủ ấy, họ cũng đã qua lại thăm hỏi xã giao nhau một lần nữa.

Một hôm, vào khoảng bốn giờ chiều, có hai người, một nam, một nữ, phi ngựa nước kiệu, chạy vào sân mặt trước lâu đài Bạch Dương. Juyliêng rối rít chạy ngay lên phòng Jan: "Nhanh, nhanh lên, xuống đây em! Có ông bà Fuốcvin đến chơi. Biết tình hình sức khỏe của em, họ đến thăm

http://tieulun.hopto.org

với tư cách là lân bang hàng xóm, chỉ đơn giản có thế thôi. Em cứ nói là anh đi vắng một tý, sẽ về ngay. Đủ thì giờ cho anh sửa soạn một chút thôi mà".

Jan ngạc nhiên đi xuống. Nàng thấy một thiếu phụ, người còn trẻ và xinh đẹp, nước da xanh, nét mặt u buồn, đôi mắt say đắm, tóc vàng mà không bóng, tưởng như chưa từng được ánh mặt trời vuốt ve bao giờ. Thiếu phụ bình thản giới thiệu với Jan chồng cô, một người cao lớn như ông khổng lồ, một vị ba bị chín quai với bộ ria mép hung hung to tướng. Cô nói thêm: "Chúng tôi đã có nhiều dịp gặp ông Đờ Lama nhà ta. Nhờ có ông, chúng tôi được biết là bà mang bệnh, và thế là chúng tôi không muốn để chậm hơn nữa việc đến thăm bà, với tư cách là bạn láng giềng với nhau và không chút nghi thức xã giao nào. Bà thấy đấy, chúng tôi đi ngựa mà thôi. Ngoài ra, hôm trước đây, tôi cũng đã sung sướng được tiếp cụ ông, cụ bà nam tước nhà ta đến thăm".

Cô nói những lời đó với một vẻ vô cùng thoải mái, thân tình và trân trọng. Jan thấy mình bị chinh phục và quý mến cô ngay lập tức. "Một người bạn được đây!", nàng nghĩ.

Ông bá tước Đờ Fuốcvin thì trái lại, trông cứ như một con gấu lọt vào trong phòng khách. Khi ngồi xuống, ông đặt mũ lên chiếc ghế bên cạnh, ngần ngừ một lát không biết nên xử trí đôi tay như thế nào, hết đặt nó lên đầu gối, lại lên chỗ tựa của chiếc ghế bành, cuối cùng bèn chắp hai bàn tay vào nhau như lúc cầu kinh vậy.

http://tieulun.hopto.org

Bất thình lình, Juyliêng bước vào. Jan kinh ngạc không nhận ra anh nữa. Anh đã cạo râu sạch sẽ, trông đẹp trai, duyên dáng và hấp dẫn như những ngày họ chưa làm lễ cưới vậy. Anh bắt bàn tay lông lá của ông bá tước; ông này như nhờ có anh đến mà tỉnh được cơn buồn ngủ. Anh hôn bàn tay người thiếu phụ. Đôi má trắng ngà chợt ửng hồng lên chút ít và đôi hàng mi cũng chấp chới rung lên nhè nhẹ.

Anh nói chuyện. Anh vẫn có cái vẻ dễ thương như xưa. Đôi mắt to, tấm gương phản chiếu tình yêu, lại trở nên trìu mến. Mái tóc, hồi nãy trông còn xỉn và cứng, nay nhờ được chải kỹ, được xức dầu thơm đã đột nhiên bóng loáng và gợn sóng mềm mại trở lại.

Lúc vợ chồng ông Fuốcvin từ biệt ra về, người thiếu phụ quay lại phía Juyliêng: "Thưa ông tử tước thân mến, liệu ông có muốn đi ngựa dạo chơi một chuyến vào thứ năm tuần này không?".

Trong lúc anh cúi người xuống thì thầm đáp: "Dạ thưa bà, chắc chắn là có đấy ạ!", vợ ông bá tước cầm lấy tay Jan và, với một giọng trìu mến, thấm vào lòng người, với nụ cười âu yếm, cô nói: "Ôi! Chờ đến khi nào bà lành bệnh hẳn, cả ba chúng ta sẽ cùng nhau cưỡi ngựa phi nước đại đi chơi khắp vùng, lúc đó, thật sẽ thú vị biết bao, bà đồng ý như vậy không?".

Dáng điệu ung dung, cô nâng tà sau của chiếc váy kỹ sĩ rồi vọt lên ngựa, nhẹ nhàng như một cánh chim, còn ông chồng cô sau một lời chào vụng về đã leo lên và

http://tieulun.hopto.org

ngồi chắc nịch trên lưng con ngựa giống Noócmăngđi to tướng, trông cứ hệt như một quái vật đầu người, mình ngựa trong thần thoại.

Khi họ đã khuất ở khúc đường quành có đặt cây chắn, Juyliêng có vẻ phấn khởi, kêu to lên: "Ôi, những con người dễ thương làm sao. Một sự quen biết có ích đây!".

Cũng thấy hài lòng mà không hiểu vì sao, Jan đáp: "Bà bá tước nhỏ nhắn ấy quả là có sức lôi cuốn. Em cảm thấy sẽ yêu mến bà ta; nhưng ông chồng sao lại có vẻ thô lỗ thế! Anh quen biết họ ở đâu vậy?".

Anh xoa tay, vui vẻ nói: "Anh tình cờ gặp họ ở gia đình ông bà Brizovin. Ông chồng hình như hơi thô kệch. Ông ta mê săn bắn như điên như dại, nhưng là một nhà quý tộc thực sự đấy".

Bữa cơm tối đó khá vui vẻ. Dường như một niềm hạnh phúc thầm kín nào đó đã lọt vào nhà.

Tình hình cứ như vậy, chẳng có gì mới mẻ, cho đến những ngày cuối tháng bảy.

Một buổi chiều thứ ba, giữa lúc hai vợ chồng đang ngồi dưới gốc cây ngô đồng, quanh một cái bàn gỗ trên đặt hai cốc nhỏ và một bình rượu mạnh, Jan bỗng đột nhiên kêu "ái" lên một tiếng, mặt tái nhợt đi, hai tay ôm lấy bụng. Một cơn đau ngắn và mạnh đã bất ngờ lan khắp toàn thân nàng nhưng lại chấm dứt ngay.

Tuy nhiên, chỉ mười phút sau, một cơn đau khác lại ập đến. Cơn này không dữ bằng cơn trước, nhưng kéo dài hơn. Khó nhọc lắm nàng mới lê bước vào được trong nhà;

http://tieulun.hopto.org

nhờ có bố và Juyliêng gần như phải khiêng hẳn nàng lên. Đối với nàng, đoạn đường ngắn ngủn từ cây ngô đồng về đến phòng riêng như dài vô tận. Nàng không muốn mà vẫn phải rên lên, hết đòi cho ngồi xuống, lại đòi cho dừng lại, khốn khổ cả người vì cái cảm giác nặng trĩu không sao chịu nổi ở trong bụng.

Tính ra thì nàng chưa đến kỳ, đến tháng, phải tới tháng chín mới đúng ngày sinh. Nhưng để đề phòng tai biến, lão Ximông vẫn được lệnh thắng gấp một cỗ xe và phóng vội đi mời thầy thuốc.

Vào khoảng nửa đêm thì ông ta đến. Mới nhìn qua, ông đã nhận ra ngay những triệu chứng của một cuộc đẻ non.

Trên giường, tuy Jan có giảm đau chút ít, nhưng một nỗi khắc khoải đáng sợ vẫn siết chặt lấy người nàng. Toàn thân nàng suy sụp một cách tuyệt vọng. Nàng cảm thấy một cái gì như linh tính báo hiệu thần chết đang bí ẩn mầy mò sờ mó đến người nàng. Trong đời người có những lúc như vậy đó: cái chết gần ta đến nỗi cảm thấy cả hơi thở của nó làm lạnh giá cả lòng ta.

Phòng Jan đầy ắp những người. Ngồi mọp trong chiếc ghế bành, bà mẹ vẫn đang khó thở. Ông nam tước tay run rẩy, cuống quýt chạy hết chỗ này đến chỗ khác, lúc đưa vật kia, đồ nọ, lúc hỏi ý kiến ông thầy thuốc về việc này, việc khác. Juyliêng ra vẻ bận rộn, đi đi lại lại nhưng trong lòng bình thản. Bà góa Đăngtuy đứng ở chân giường với một nét mặt tùy cơ ứng biến nét mặt của người phụ

http://tieulun.hopto.org

nữ giàu kinh nghiệm, không một việc gì có thể làm cho kinh ngạc được. Bà đã qua các công việc hộ lý bệnh nhân, hộ sinh, coi xác chết, tiếp nhận những kẻ mới đến với cuộc đời, đón lấy tiếng khóc đầu tiên của những đứa trẻ, tắm rửa lần đầu tiên trong đời cho da thịt mới mẻ của chúng và quấn chúng vào tấm tã đầu tiên, để rồi, cũng với thái độ bình tĩnh ấy, lắng nghe lời nói cuối cùng, tiếng rên cuối cùng, cái rùng mình cuối cùng của những người từ giã cuộc đời, rửa ráy cho họ lần chót, sát đấm vào thân hình khẳng khiu của họ và bọc cho họ tấm vải cuối cùng. Từng trải như vậy nên bà Đăngtuy đã tạo được cho mình một thái độ thản nhiên không gì lay chuyển nổi trước mọi tai biến của việc sinh đẻ và chết chóc.

Cô bếp Luyđivin cùng dì Lizông kín đáo ngồi bên nhau sau cánh cửa phòng chờ.

Thỉnh thoảng, Jan lại bật lên một tiếng kêu than yếu ớt. Sau hai tiếng đồng hồ chờ đợi, mọi người đều cho rằng chắc còn phải lâu hơn nữa mới đến giờ sinh. Nhưng gần sáng, cơn đau bỗng dữ dội hẳn lên và mau chóng trở thành cơn đau khủng khiếp.

Không muốn mà vẫn cứ thốt ra tiếng kêu tên qua hai hàm răng nghiến chặt, Jan không ngớt nghĩ đến Rôzali. Cô hầu đã không hề đau đớn, đã gần như không rên rỉ gì và đứa trẻ, đứa con hoang vẫn lọt ra được, không có gì là khó nhọc, khổ cực cả.

Trong thâm tâm khốn khổ và rối bời của mình, Jan không ngớt so sánh nàng và Rôzali; nàng nguyền rủa

http://tieulun.hopto.org

Thượng Đế mà xưa kia nàng tưởng là công bằng lắm, nàng bất bình với những sự ưu đãi tội lỗi của số phận, với những lời dối trá tội lỗi của những kẻ lên giọng dạy đời phải giữ lòng chính trực và làm việc phúc đức.

Có lúc cơn đau dữ dội tới mức mọi ý nghĩ đều tắt ngấm trong đầu nàng. Nàng chỉ còn đủ sức lực, sinh khí và hiểu biết để chịu đựng cơn đau mà thôi.

Trong những phút bớt đau, nàng không thể rời mắt nhìn Juyliêng, và thế là một nỗi đau khác, một nỗi đau tâm hồn lại siết chặt lòng nàng. Nàng nhớ lại ngày người hầu gái ngã khuyu xuống. Cũng chính dưới chiếc giường này, với đứa con lọt ra nằm giữa hai chân, thằng anh của đứa bé đang dữ dội xé gan, xé ruột nàng lúc này đây. Nàng nhớ như in, không chút phai mờ những cử chỉ, mắt nhìn, lời nói của chồng nàng đứng trước cô gái nằm sóng soài dưới sàn lúc đó. Và bây giờ, nàng đã đọc rõ trong con người anh mọi ý nghĩ của anh dường như đều được viết toạc ra trên mỗi cử động cũng sự bực bội ấy, cũng sự hờ hững ấy của một thằng đàn ông ích kỷ, cáu kỉnh trước việc phải làm cha.

Nhưng một cơn co giật đáng sợ lại ập đến bóp chặt lấy người nàng, một cơn đau thắt dữ dội đến mức nàng phải tự nhủ: "Ta chết đến nơi rồi! Ta đang chết đây!". Và thế là trong lòng nàng bỗng nổi lên một sự vùng dậy giận dữ, bỗng tràn ngập một đòi hỏi được nguyền rủa, một nỗi oán hờn cùng cực đối với người đàn ông đã hủy

http://tieulun.hopto.org

hoại đời cô kia và đối với cả đứa trẻ chưa biết mặt đang giết chết nàng đây.

Nàng cong người lên, gắng sức đến cực độ để tống tháo ra cho được khỏi người nàng cái gánh nặng ấy. Đột nhiên, nàng bỗng cảm thấy cả bụng mình hình như trống rỗng hẳn đi, không còn gì hết, và cơn đau cũng đã dịu bớt.

Bà khán hộ và ông thầy thuốc cùng cúi xuống mầy mò trên người nàng. Nàng thấy họ kéo ra một vật gì đó; và tức thì một tiếng thở nghẹn mà nàng đã từng nghe, làm cho nàng giật bắn mình. Rồi tiếng kêu đau đớn, tiếng khóc yếu ớt như tiếng mèo kêu của đứa trẻ sơ sinh bỗng tràn vào tâm hồn, vào trái tim, vào toàn bộ cơ thể tội nghiệp và kiệt sức của nàng. Với một cử chỉ tự phát, nàng gần như giơ cánh tay ra đòi bế.

Một niềm vui, một đà phấn khởi vươn tới một hạnh phúc mới mẻ bỗng xuyên suốt và bừng nở trong người Jan. Trong giây phút, nàng thấy mình đã được giải thoát. Dịu hẳn người đi, nàng sung sướng, sung sướng chưa từng thấy. Trái tim và thịt da nàng bừng tươi trở lại. Nàng đã cảm thấy mình làm mẹ.

Nàng muốn được nhìn thấy đứa con. Ra đời quá sớm, nó chưa có tóc, chưa có cả móng tay. Vậy mà khi nhìn thấy cái thân hình giống như con bọ ngọ nguậy, mở miệng cất tiếng khóc oa oa ấy, khi sờ vào cái thai đẻ non dăn dúm, nhăn nhó, sinh động ấy, nàng bỗng thấy tràn ngập một niềm vui không cưỡng nổi, bỗng hiểu là mình đã

http://tieulun.hopto.org

được cứu vớt, được đảm bảo thoát khỏi mọi nỗi tuyệt vọng, đã có một cái gì đó để yêu, để quý, đến mức không còn biết làm gì khác nữa.

Từ giờ phút này, nàng chỉ còn có một ý nghĩ: đứa con của mình. Trong khoảnh khắc, nàng đã trở nên một người mẹ thương con một cách cuồng tín. Trước đây, nàng thất vọng trong tình yêu, nàng lầm lẫn trong hy vọng bao nhiêu, thì nay, nàng lại phấn khởi bấy nhiêu. Cần phải thường xuyên đặt cái nôi ở cạnh chỗ nàng và từ hôm đủ sức đứng dậy trở lại, nàng ngồi hàng ngày dài, lưng dựa vào khung cửa sổ, tay đu chiếc nôi nhỏ nhẹ kề bên của con.

Nàng phát ghen cả với chị vú nuôi. Mỗi khi đứa bé đói bụng vươn tay về phía chiếc vú to hằn lên mấy đường mạch máu xanh nhạt và ngậm qua đôi môi háu ăn vào cái núm vú nâu nhăn nheo, thì nàng lại tái mặt đi, run rẩy nhìn chị nông dân mạnh khỏe và bình thản nhưng muốn giằng lấy con nàng về, muốn đánh, muốn cấu xé cái bộ ngực mà con nàng đang bám vào bú lấy bú để đó.

Để làm đẹp cho con, nàng muốn tự tay mình thêu lấy những bộ áo quần thanh tú có một vẻ duyên dáng cầu kỳ. Đứa bé được bao bọc trong những đăng-ten mỏng như sương và đội những cái mũ lộng lẫy. Nàng chỉ còn nói duy nhất về những thứ đó; nàng cắt ngang những câu chuyện đang bàn để khoe cho được một cái tã, một tấm yếm dài hay một dải băng cắt, thêu tinh tế hơn người. Nàng chẳng còn nghe gì hết về những chuyện đang

http://tieulun.hopto.org

nói quanh mình mà chỉ say sưa với những tấm lụa là, nàng giơ cao những thứ đó lên, lật qua, lật lại hồi lâu để ngắm cho được kỹ, và để rồi đột nhiên hỏi: "Liệu cháu mặc thứ này có đẹp không nhỉ?".

Ông bà nam tước thấy buồn cười trước tình thương con cuồng nhiệt đó, nhưng Juyliêng lại cảm thấy nếp sống, thói quen của anh bị rối loạn và tầm quan trọng thống trị của anh bị giảm sút với sự xuất hiện của tên bạo chúa to mồm và quyền hành vô hạn ấy. Anh phát ghen một cách không tự giác với cái mẩu người đã cướp mất vị trí của anh trong gia đình này. Sốt ruột và giận dữ, anh luôn mồm nói mãi: "Liệu cô ta và thằng nhóc đó có quấy rầy quá đáng không nhỉ?".

Tình thương con ám ảnh Jan mạnh đến nỗi có những đêm Jan ngồi thức trắng bên nôi để ngắm đứa bé ngủ. Do cái tật ngắm con say mê và bệnh hoạn ấy, nàng không còn nghĩ gì đến việc nghỉ ngơi nữa. Nàng gầy yếu kiệt sức đi và mắc bệnh ho. Thấy vậy, thầy thuốc phải ra lệnh cách ly nàng khỏi đứa con.

Nàng nổi xung, khóc lóc, van xin, nhưng ai nấy đều phớt tỉnh. Cứ tối đến là thằng bé được đưa sang phòng chị vú. Và thế là đêm đêm, người mẹ lại lén bước xuống giường, đi chân không đến áp tai vào lỗ khóa để nghe xem con mình có ngủ yên không? Có thật nó không thức giấc không? Có thật nó không cần gì cả không?

Một lần, vì ăn cơm tối ở nhà ông bà Fuốcvin về muộn, Juyliêng bắt gặp Jan đang theo dõi con như vậy. Thế là

http://tieulun.hopto.org

từ đó, để buộc phải nằm yên trên giường, đêm nào Jan cũng bị nhốt kín trong phòng riêng, cửa khóa trái lại.

Lễ đặt tên cho thằng bé được tiến hành vào cuối tháng tám. Cha đỡ đầu là ông nam tước. Mẹ đỡ đầu là dì Lizông. Thằng bé được nhận cái tên thánh Pie, Ximông và Pôn. Tên thường gọi là Pôn.

Vào một ngày đầu tháng chín, dì Lizông lại lặng lẽ ra đi. Sự vắng mặt của bà, cũng như sự có mặt của bà không được ai biết đến.

Một buổi tối, sau bữa ăn, ông linh mục đến thăm gia đình. Trông ông có vẻ lúng túng thế nào, cứ như đang giữ một điều gì bí mật vậy. Sau một vài câu chuyện vô tích sự, ông yêu cầu được gặp ông bà nam tước chốc lát để nói một chuyện riêng.

Chân bước chậm rãi, cả ba người đi đến hết con đường lớn thường đi dạo và trò chuyện sôi nổi, trong lúc đó, một mình ngồi lại với Jan, Juyliêng ngạc nhiên, lo lắng và nổi cáu vì điều bí mật kia.

Khi ông thầy tu ra về, Juyliêng đưa tiễn ông một đoạn. Hai người đi mất hút về phía nhà thờ lúc đó đang rung chuông cầu kinh buổi tối. Trời mát đến gần như lạnh, nên chẳng mấy chốc, mọi người đều cùng vào ngồi với nhau trong phòng khách. Cả nhà đang thiu thiu, nửa thức, nửa ngủ thì Juyliêng đột ngột trở về, mặt mũi đỏ gay, tỏ vẻ bất bình.

Chẳng hề nghĩ là Jan cũng có mặt ở đó, vừa mới đến ngưỡng cửa, anh đã quát ngay với bố mẹ vợ: "Trời đất

http://tieulun.hopto.org

quỷ thần ơi, bố mẹ điên mất rồi! Ai lại đem cúng cho con bé đó những hai vạn frăng cơ chứ!".

Quá bất ngờ nên chẳng một ai trả lời anh cả. Giận dữ, anh lại lu loa lên như bò rống: "Chẳng ai ngu dại đến thế bao giờ. Như vậy là bố mẹ không muốn để lại cho chúng con một đồng xu nhỏ hay sao?".

Bình tĩnh và cương quyết trở lại, ông nam tước tìm cách ngăn chặn anh: "Anh im đi! Hãy nhớ rằng anh đang nói năng trước mặt vợ anh đó!".

Nhưng anh lại dậm chân, cáu kỉnh thêm: "Cái đó thì con chẳng cần! Cô ấy thừa biết chuyện ấy rồi. Như thế là ăn cắp tiền của cô ấy đấy!".

Jan không hiểu, sững sờ nhìn mọi người. Nàng ấp úng hỏi: "Có chuyện gì vậy?".

Thế là Juyliêng quay về phía vợ, định lấy nàng làm chứng, như một người cùng bị lừa gạt với mình trong một việc kinh doanh kiếm lời chung. Anh đùng đùng kể lại câu chuyện mưu mô gả chồng cho Rôzali, việc định đem cho không ruộng đất ở ấp Bacvin đáng giá ít nhất cũng hai vạn frăng. Anh nhắc lại: "Vậy là bố mẹ em điên mất rồi, em yêu quý ạ, điên quá mức rồi! Hai vạn frăng! Hai vạn frăng! Thật là mất trí! Hai vạn frăng vì một đứa con hoang!".

Jan nghe mà không hề xúc động, không hề giận dữ. Một thái độ trầm tĩnh làm cho chính nàng cũng phải ngạc nhiên. Bây giờ, với tất cả mọi thứ trên đời nếu không phải là con nàng, nàng đều thờ ơ, lãnh đạm.

http://tieulun.hopto.org

Ông nam tước nghẹn họng chưa biết nói gì để trả lời Juyliêng. Cuối cùng, ông nổi cáu dậm chân quát lên: "Hãy nghĩ lại những điều anh nói mà xem, thật là chối tai lắm! Thử hỏi lỗi của ai nên phải cấp của hồi môn cho cô gái không chồng mà chửa ấy? Đứa con đó là con ai? Bây giờ, anh muốn bỏ rơi nó sao?".

Kinh ngạc trước thái độ hung dữ của ông nam tước, Juyliêng dán mắt nhìn ông, rồi nói tiếp, giọng đã bình tĩnh hơn: "Nhưng chỉ cần một nghìn rưỡi frăng là đủ rồi. Trước khi lấy chồng, bọn con gái đứa nào cũng chẳng có con cơ chứ? Dù là con anh này hay con anh khác cũng chẳng có gì thay đổi cơ mà! Việc gì mà phải đem cho không một trại ấp đáng giá những hai vạn frăng như vậy? Ấy là chưa kể, làm như thế, bố mẹ sẽ bêu riếu chúng con, tức là sẽ phô bày cho khắp thiên hạ biết câu chuyện đã xảy ra kia. Lẽ ra, ít nhất, bố mẹ cũng nên nghĩ đến tên tuổi, địa vị của chúng con chứ!".

Anh nói bằng một giọng nghiêm khắc, giọng nói của một người vững tin ở quyền hạn của mình, ở lô-gích trong lập luận của mình. Ông nam tước, bối rối vì lý lẽ bất ngờ đó, cứ đứng há hốc mồm ra trước mặt anh. Cảm thấy mình lợi thế, Juyliêng kết luận: "May mắn đấy chưa phải là việc đã rồi. Con có biết anh chàng định cưới nó. Đó là một con người biết điều, có thể thu xếp mọi việc với hắn ta được. Con xin phụ trách việc đó".

Chắc là sợ phải tiếp tục cuộc tranh luận, anh vội đi

http://tieulun.hopto.org

ra ngay. Vui sướng thấy mọi người đều im lặng, anh coi đó như là một sự đồng ý.

Khi anh vừa đi khuất, ông nam tước rất kinh ngạc và giận đến run người, phải kêu to lên: "Ôi! Thật là quá đáng! Thật là quá đáng!".

Nàng nhắc lại: "Bố, bố này, bố có nghe cách anh ấy nói mấy chữ "hai vạn frăng" không bố?".

Vốn tính dễ buồn mà cũng dễ vui, bà nam tước vừa sung sướng thấy con gái mình đã vui vẻ trở lại, vừa nhớ đến nét mặt cáu kỉnh của ông con rể, những tiếng kêu giận dữ của y, việc y hung hăng không chịu để người khác đem cho cô gái bị y cám dỗ một số tiền không phải là của y. Thế là bà mẹ cũng rung người lên mà cười, cái cười hổn hển, cười đến ràn rụa cả nước mắt ra. Rồi đến lượt ông nam tước, như bị một bệnh truyền nhiễm, cũng lăn ra cười nốt, và như trong những ngày tươi đẹp xưa kia, cả ba lại có dịp vui đùa với nhau một trận đến phát ốm lên được.

Khi họ đã dịu cơn cười, Jan ngạc nhiên nói: "Lạ kỳ thật, bố mẹ ạ, không hiểu sao con cứ dửng dưng như không ấy thôi. Bây giờ, con coi anh ấy cứ như một người xa lạ. Con không thể tin được rằng con là vợ của anh ấy. Bố mẹ thấy đấy, con cảm thấy vui thú ngay cả với những chuyện... kém tế nhị của anh ấy!".

Và, không hiểu vì sao, cả ba người đã ôm hôn nhau, miệng vẫn còn tươi cười và lòng vẫn còn xúc động.

Hai ngày sau, cơm trưa vừa xong, khi Juyliêng đã

http://tieulun.hopto.org

cưỡi ngựa ra đi, một chàng trai cao lớn khoảng hăm hai đến hăm nhăm tuổi, người mặc chiếc áo choàng xanh mới toanh, nếp còn thẳng cứng, tay áo rộng phùng phình, cổ tay có cúc gài chẽn lại, lấm lét trèo qua cái chắn đường, cứ như là anh ta đã phục ở đó từ sáng sớm rồi. Anh ta lần mò theo mép hào phía nhà bác Cuia, đi vòng quanh lâu đài, rồi mới mắt trước, mắt sau, bước gần lại ông bà nam tước và Jan lúc đó đang ngồi dưới gốc cây ngô đồng.

Thấy họ, anh ta bỏ mũ ra chào, với điệu bộ lúng túng.

Khi đã đến gần để nói đủ nghe, anh ta lúng búng: "Dạ, kẻ đầy tớ của ngài đây ạ, thưa ngài nam tước, thưa phu nhân, và toàn gia". Rồi, không thấy ai nói gì, anh ta tự giới thiệu: "Chính tôi là Đêzirê Locốc đây ạ".

Cái tên đó cũng chẳng làm sáng tỏ được gì hết. Ông nam tước hỏi: "Anh muốn gì?".

Trước việc phải nói rõ trường hợp của mình, chàng trai trở nên hoàn toàn bối rối. Cặp mắt không ngừng hết nhìn xuống chiếc mũ vải cầm ở tay lại ngó lên nóc tòa lâu đài, anh ta ấp úng nói: "Thưa, chính ông linh mục là người đã nói đôi câu với tôi về việc đó...". Đến đây, anh ta lại lặng thinh, sợ lỡ lời, có thể thất thố và thiệt hại cho mình chăng.

Vẫn chưa hiểu, ông nam tước hỏi tiếp: "Sự việc gì nhỉ? Tôi, tôi, không biết gì cả".

Thế là, hạ thấp giọng xuống, anh ta quyết định nói: "Dạ, việc người hầu... gái của Ngài..., cô Rôzali đó ạ".

http://tieulun.hopto.org

Đoán ra chuyện, Jan liền đứng dậy và bế con đi xa xa. Còn ông nam tước vừa chỉ vào chiếc ghế Jan vừa ngồi, vừa nói: "Mời anh lại gần đây!".

Anh nông dân bèn ngồi ngay xuống, thì thầm: "Ngài thật là người trung hậu!". Rồi anh ta chờ, như thể không còn gì để nói nữa. Sau một lúc im lặng khá lâu, anh ta lại quyết định nói thêm một câu, mắt cứ ngước lên nền trời xanh: "Thế là có thời tiết tốt cho mùa màng rồi đây. Ruộng đất nào mà gieo trồng rồi thì lợi phải biết!". Rồi anh ta im lặng.

Ông nam tước nóng ruột. Ông, xẵng giọng, đột ngột nói thẳng ngay vào vấn đề: "Thế nào, vậy chính anh là người sẽ cưới Rôzali phải không?".

Với thói đa nghi của người dân xứ Noócmăngđi, anh chàng kia lập tức bối rối, lo ngại ngay. Anh cảnh giác trả lời với một giọng nói đã mạnh bạo hơn: "Cái đó cũng còn tùy. Có thể là như vậy, cũng có thể là không. Tùy!".

Trước thái độ quanh co, lấp lửng ấy, ông nam tước liền nổi xung: "Mẹ kiếp! Thì anh hãy trả lời cho thẳng thắng xem nào! Có phải vì việc đó mà anh đến đây không? Anh có cưới nó làm vợ không? Có hay không?".

Chàng trai ngần ngừ, khó xử, mắt chỉ còn biết nhìn xuống chân mình: "Nếu được như lời ông linh mục nói thì tôi cưới, còn nếu như lời ông Juyliêng, thì tôi chẳng cưới đâu".

- Ông Juyliêng đã nói với anh như thế nào?

- Ông Juyliêng nói là tôi sẽ được một nghìn rưỡi frăng,

http://tieulun.hopto.org

còn ông linh mục nói là tôi sẽ được hai vạn frăng; tôi rất muốn được hai vạn, chẳng muốn được nghìn rưỡi tý nào!

Trước thái độ băn khoăn của anh chàng quê kệch, bà nam tước đang ngồi ngả sâu vào chiếc ghế bành bỗng bật ra một tràng những tiếng cười khúc khích. Ghé mắt nhìn thấy, anh nông dân chẳng hiểu có cái gì đáng buồn cười ở đây; anh ta ra vẻ không bằng lòng và chờ đợi.

Khó chịu với câu chuyện cò kè mặc cả này, ông nam tước cắt ngang: "Tôi đã nói với ông linh mục là anh sẽ được cái ấp Bacvin cho đến hết đời anh, rồi sau đó giao lại cho đứa bé. Cái ấp đó đáng giá hai vạn frăng. Tôi chỉ nói một lời thôi. Như thế được chưa? Anh đồng ý không?".

Chàng trai cười, tỏ vẻ quy lụy và thỏa mãn. Đột nhiên, anh trở nên lắm mồm: "Ôi! như thế thì tôi sẽ chẳng nói "không đồng ý". Tôi chỉ vướng có chuyện đó thôi. Khi ông linh mục nói với tôi như vậy, tôi bằng lòng ngay, tất nhiên là thế rồi. Hơn nữa, tôi cũng rất thích được làm vừa lòng ngài nam tước. "Ông ấy sẽ chẳng quên công mình đâu", tôi tự nói với mình như thế. Có đúng không ạ? giữa người với người, được kẻ khác làm việc tốt cho mình thì về sau, bao giờ lại chẳng gặp nhau và đền đáp cho nhau. Nhưng ông Juyliêng lại đến tìm tôi và nói chỉ có nghìn rưỡi thôi. Tôi tự bảo: "Phải hỏi cho rõ", thế là tôi đến đây. Mà đâu có phải là chuyện nói suông: Tin thì tôi tin, nhưng biết rõ, tôi vẫn muốn biết rõ. Tiền nong sòng phẳng, mới thành bạn tốt. Cưa đứt, đục suốt, thì được lòng nhau, phải không, thưa ngài nam tước?...

http://tieulun.hopto.org

Ngắt lời anh ta, ông nam tước hỏi:

- Anh định bao giờ thì làm lễ cưới?

Thế là, thái độ anh ta bỗng nhiên trở lại rụt rè và rất lúng túng. Cuối cùng, anh ta ngập ngừng: "Thế chẳng lẽ ta lại không giấy, không tờ gì với nhau cả sao?".

Đến đây thì ông nam tước phát cáu: "Ma quỷ! Thế anh sẽ chẳng có giấy hôn thú hay sao? Còn giấy tờ nào hơn giấy đó nữa chứ?".

Nhưng anh nông dân vẫn bướng bỉnh: "Trong khi chờ đợi, ta vẫn có thể viết cho nhau một mẩu giấy như thường, cái đó chẳng bao giờ có hại cả!".

Để chấm dứt, ông nam tước đứng dậy: "Anh hãy trả lời đi và trả lời ngay lập tức: Anh có bằng lòng không? Nếu anh không muốn nữa thì cứ việc nói ra, tôi còn có kẻ cầu hôn khác".

Thế là nỗi lo bị kẻ khác cạnh tranh đã làm cho anh chàng xứ Noócmăngđi tinh quái cuống lên. Anh liền quyết định ngay và chìa bàn tay ra như sau mỗi lần anh mua một con bò cái: "Vậy thì xin hãy vỗ vào đây, thưa ngài nam tước. Thế là xong nhé! Đứa nào bội ước, đứa đó là đồ chó!".

Ông nam tước bèn vỗ vào tay y, rồi gọi to: "Luyđivin!". Cô đầu bếp thò đầu ra cửa sổ. "Đem ra đây một chai rượu vang, cháu!". Hai bên chạm cốc để ăn mừng một việc trao đổi đã ngã giá. Và chàng trai ra về, bước chân đã nhẹ nhàng, mau mắn hơn.

http://tieulun.hopto.org

Không ai nói gì cho Juyliêng biết về cuộc đến thăm đó cả. Giấy hôn thú được chuẩn bị rất bí mật và, ngay sau khi lời công bố kết hôn được đưa ra, thì lễ cưới được tiến hành ngay vào một buổi sáng thứ hai.

Một bà hàng xóm ẵm giúp đứa bé đến nhà thờ và đứng sau lưng vợ chồng mới cưới, coi đó như là một lời hứa có đảm bảo về gia sản vậy. Khắp cả vùng không ai ngạc nhiên. Người ta lại còn mong ước được như Đêzirê Locốc nữa. "Thằng cha thật tốt số!", thiên hạ nói với nhau như vậy, kèm theo một nụ cười ranh mãnh nhưng không gợn chút bất bình nào.

Juyliêng nổi một trận lôi đình khủng khiếp đến nỗi bố mẹ vợ anh không còn muốn ở lại Bạch Dương thêm một ngày nào nữa.

Nhìn bố mẹ ra đi lần này, Jan không còn thấy buồn rầu sâu sắc quá nữa. Đối với nàng, Pôn đã trở thành một nguồn hạnh phúc không bao giờ cạn rồi.

http://tieulun.hopto.org

IX

Jan đã hoàn toàn hồi phục sau khi ở cữ. Hai vợ chồng quyết định đến thăm ông bà Fuốcvin và làm quen với ông bà hầu tước Cutơliê.

Để có thể đi ra ngoài mỗi tháng hai lần, gần đây Juyliêng đã mua được ở chợ về một cỗ xe mới, thứ xe hai chỗ ngồi, rất nhẹ, chỉ cần thắng một ngựa cũng đủ.

Một ngày tháng chạp qua những cánh đồng Noocmăngđi, xe lọt xuống một thung lũng nhỏ, hai bên sườn là rừng, còn ở dưới lòng thì trồng trọt.

Hết những cánh đồng gieo cấy, liền đến đồng cỏ và tiếp đó là một đầm lầy đầy những cây sậy to, khô khốc, vào mùa này lá dài kêu xào xạo, trông giống như những dải băng màu vàng.

Sau một khúc ngoặt gấp của thung lũng, tòa lâu đài La Voriet hiện ra bất ngờ. Một mặt của lâu đài dựa lưng vào phía sườn có rừng của thung lũng, còn mặt kia, cả dãy tường thành của tòa nhà ngập nước một cái đầm

http://tieulun.hopto.org

lớn trải rộng đến tận chân vạt rừng tùng cao vút mọc thoai thoải ngược lên sườn phía bên kia thung lũng.

Xe phải chạy qua một cái cầu rút kiểu cổ, chui qua một cổng giữa đồ sộ xây theo kiểu thời vua Lu-i thứ mười ba, rồi chạy vào sân khách danh dự trải rộng trước mặt một khu nhà thanh nhã kiến trúc cũng theo kiểu thời vua trên, có bức tường trang trí viền quanh và những tháp canh nhỏ lợp đá đen bảo vệ.

Là khách thường lui tới và am hiểu cặn kẽ lâu đài này, Juyliêng giải thích cho Jan biết mọi bộ phận của tòa nhà. Anh tán dương mọi chi tiết và, say sưa trước vẻ đẹp của tòa lâu đài, anh nói: "Em hãy nhìn cái cổng giữa này! Một gian nhà ở mà được như nó thôi cũng đã nguy nga chán, phải không? Cả phía mặt kia xây trên mặt đầm, có bậc tam cấp kiểu vương giả xuống sát tận mặt nước, lại có buộc sẵn bốn con thuyền; hai chiếc dành cho ông bá tước và hai chiếc cho phu nhân. Phía bên phải kia, chỗ em nhìn thấy rặng Bạch Dương, là hết cái đầm đấy. Chính từ chỗ ấy bắt nguồn con sông chảy đến tận Fêcăng. Vùng này sặc mùi các loại chim đầm hồ. Ông bá tước mê săn bắn ở đây lắm. Nơi đây mới thật đúng là một dinh cơ của lãnh chúa!".

Cửa giữa mở toang, người vợ xanh xao của ông bá tước xuất hiện. Mình khoác chiếc áo dài, đuôi áo kéo lê thê trên mặt sàn như kiểu áo nữ chúa đời xưa, miệng cười tươi, cô bước tới trước mặt các vị khách. Thật đúng

http://tieulun.hopto.org

là người đẹp vùng hồ. Sinh ra trên đời như để dành riêng cho khu biệt thự vương giả này.

Phòng khách có tám cửa sổ thì bốn cái mở ra phía đầm nước và cánh rừng tùng tối sẫm trên sườn đồi trước mặt.

Mặt nước màu xanh có ánh đen làm nổi bật vẻ sâu thẳm, khắc nghiệt và sầu thảm của cái đầm. Mỗi khi gió thổi, cây cối rền rĩ như cất lên tiếng nói của vùng đầm lầy.

Vợ ông bá tước nắm cả hai bàn tay Jan, cứ như là bạn bè với nhau từ thời thơ ấu vậy. Cô mời Jan ngồi, rồi đặt mình xuống một chiếc ghế thấp kề bên, trong khi đó Juyliêng trò chuyện tươi cười, dịu dàng và thân mật, với tất cả cái duyên dáng đã được phục hồi sau năm tháng bị lãng quên.

Vợ ông bá tước và Juyliêng nói về những cuộc cưỡi ngựa đi chơi của họ. Cô cười nhạo chút ít về cách cưỡi ngựa của anh và gọi đùa anh là "nhà ky sỹ Lắc-Lư". Anh cười vì chính anh cũng đã đặt tên hiệu cho cô là "Nữ hoàng Amazôn" [1]. Một phát súng nổ dưới cửa sổ làm cho Jan bật kêu khẽ một tiếng: Ông bá tước vừa hạ được một con kết.

---

1. *Amazôn:* theo thần thoại Hy Lạp, tập thể cư dân ở một vùng thuộc vương quốc cổ Pông, Đông Bắc Tiểu Á, gồm toàn nữ chiến binh tài giỏi. Một nữ hoàng Amazôn đã đánh nhau với thần Hêracơlex, một nữ hoàng khác thần Akhin, cả hai đều bị hai thần giết chết.

http://tieulun.hopto.org

Vợ ông bèn gọi ông. Có tiếng mái chèo khua động tiếng con thuyền chạm đá, rồi ông bước vào, chân dận ủng, người cao to, da đỏ hồng chẳng khác gì da hai con chó ướt mềm đang chạy theo ông, chúng nằm dài trên tấm thảm chùi chân trước cửa.

Tại nhà mình, ông có vẻ tự nhiên thoải mái hơn và tỏ ra rất mừng được đón tiếp các vị khách. Ông gọi cho thêm củi vào lò sưởi, gọi rượu vang Made[1] và bánh bích-quy, rồi bỗng kêu lên: "Nhưng mà hai bác phải ở lại dùng cơm tối với chúng tôi, hai bác thỏa thuận rồi đấy nhé". Không một phút nào ngớt nghĩ đến con, Jan tỏ ý từ chối nhưng Juyliêng cứ một mực nằn nì vợ, và khi thấy nàng kiên quyết không chịu, anh liền tỏ vẻ bực bội bằng một cử chỉ đột ngột. Sợ anh giở thái độ hung hãn và gây gổ, nàng đành phải nhận lời, dù trong lòng thấy đau như dao cắt vì phải xa con cho mãi đến ngày hôm sau.

Buổi chiều hôm đó thật là thú vị. Đầu tiên, họ đi thăm suối nước nhân tạo. Những tia nước phụt ra từ chân một tảng đá phủ đầy rêu đặt trong một cái bể xây, nước thường xuyên xao động như đang sôi. Rồi đến cuộc dạo thuyền, len lỏi theo những ngõ ngách như những con đường thật sự được mở ra trong cả một rừng lau sậy khô. Ngồi giữa hai con chó đang hếch mũi lên để đánh hơi, ông bá tước chèo thuyền, mỗi một nhát chèo như bốc cả

---

1. Thứ rượu vang nổi tiếng, đặc sản của đảo Made (Madère); thuộc địa Bồ Đào Nha, nằm ở phía tây Marốc trên Đại Tây Dương.

http://tieulun.hopto.org

chiếc thuyền lên và lao nó về phía trước. Thỉnh thoảng Jan lại dầm bàn tay xuống làn nước lạnh, thú vị vì cái cảm giác giá buốt từ những ngón tay truyền thấu tới tận tim. Ngồi tít mãi phía đuôi thuyền, Juyliêng và vợ ông bá tước khăn quấn đầy người đang tươi cười với nhau, cái cười bất tận vĩnh cửu của những con người sung sướng, tràn đầy hạnh phúc.

Đêm xuống với những cơn chuyển mình lạnh giá. Những ngọn gió bấc thổi vù vù quanh những đám lá úa vàng. Mặt trời đã lặn sau những rặng tùng. Nền trời đỏ, chi chít những đám mây hồng rực và hình thù kỳ lạ, trông qua đã đủ thấy ớn lạnh.

Mọi người trở lại căn phòng khách rộng rừng rực hơi nóng lò sưởi. Vừa bước chân tới cửa, ai nấy đều đã thấy vui vẻ trong người vì cái cảm giác ấm áp và thú vị. Vui nhộn, ông bá tước ôm lấy vợ bằng đôi cánh tay lực sĩ, nhấc bổng cô lên như nhấc một đứa trẻ, kề cô đến gần miệng và hôn lên má hai cái thật kêu, kiểu hôn của những con người trung thực mỗi khi hồ hởi.

Jan tươi cười nhìn con người khổng lồ tốt bụng ấy mà, mới chỉ thấy đôi ria mép thôi, nàng cũng đã tưởng như gặp phải một con quỷ ăn thịt người rồi. Nàng nghĩ: "Ôi, hàng ngày ta đánh giá mọi người thật sai lạc biết bao!". Vô tình đưa mắt sang phía Juyliêng lúc đó đang đứng trong khung cửa, nàng bỗng thấy mặt anh tái mét đi một cách đáng sợ, mắt cứ nhìn chằm chằm vào ông bá tước. Nàng lo ngại bước lại gần chồng và hỏi nhỏ:

http://tieulun.hopto.org

"Anh ốm đấy ư? Có chuyện gì vậy?". Anh trả lời, cáu kỉnh: "Chẳng sao cả! Mặc anh! Rét tý đấy thôi!".

Khi chuyển sang phòng ăn, ông bá tước xin phép được cho đem hai con chó vào, thế là cả hai con đến ngồi chồm chỗm bên trái và bên phải ông ngay. Ông luôn tay vứt cho chúng ăn và vuốt ve lên đôi tai dài mượt như tơ của chúng. Hai con chó vươn cổ, vẫy đuôi, mừng rỡ.

Sau bữa ăn, thấy Jan và Juyliêng sửa soạn ra về, ông Fuốcvin giữ họ lại và mời xem một cuộc đốt đuốc đánh cá.

Ông để hai vị khách và vợ đứng lại trên bậc tam cấp cạnh đầm rồi lên thuyền cùng một người hầu đang cầm trên tay một cái lưới bủa và một cây đuốc. Đêm trong sáng và lạnh buốt dưới một nền trời rải rác những vì sao.

Bó đuốc rọi trên mặt nước những vệt sáng kỳ lạ vẫn vèo chuyển động, hắt những ánh lửa mờ nhảy nhót lên lau sậy và soi sáng cả đến rặng cây tùng. Khi con thuyền vừa rẽ, đột nhiên một cái bóng khổng lồ, hư ảo, một bóng người bỗng hiện lên trên mép bìa rừng bừng sáng, đầu vượt khỏi các ngọn cây và mất hút vào nền trời, chân ngập trong nước đầm. Rồi bóng người khổng lồ bỗng vươn hai tay lên như muốn với tới nắm lấy các vì sao. Hai cánh tay dài rộng mênh mông vụt giơ lên rồi lại hạ xuống và tức thì một tiếng nước bị quất mạnh vang lên rào rào.

Con thuyền tiếp tục rẽ quặt nhẹ nhàng. Cái bóng ma to lớn phi thường đó như chạy suốt chiều dài của cánh

http://tieulun.hopto.org

rừng. Ánh đuốc vừa rọi sáng rừng, vừa xoay theo chiều rẽ của con thuyền. Cái bóng mất hút vào phía chân trời mờ mịt rồi lại hiện ra, nhỏ đi nhưng rõ nét hơn trên bề mặt của lâu đài với những cử động kỳ quái.

Tiếng gọi ồm ồm của ông bá tước bỗng vang lên: "Ginbectơ! Anh đánh được tám con đây này!".

Có tiếng mái chèo khua nước. Bây giờ cái bóng khổng lồ đứng sừng trên nền tường thành, nhưng đã giảm dần chiều cao và bề rộng; đầu như tụt xuống, thân hình teo gầy đi. Khi ông Fuốcvin bước lên bậc tam cấp vẫn có anh hầu cầm đuốc theo sau, thì cái bóng thu nhỏ lại chỉ còn bằng thân hình ông và nhất nhất lặp lại mọi cử chỉ của ông.

Tám con cá đang quẫy trong tấm lưới. Trên đường hai vợ chồng trở về, người quấn đầy chăn áo của chủ nhà cho mượn, Jan bỗng bật nói gần như vô tình: "Ôi! con người khổng lồ đó mới thật trung hậu làm sao!". Juyliêng vừa đánh xe vừa cãi lại: "Phải, nhưng ông ta cư xử với mọi người chưa phải là hay lắm!".

Tám ngày sau, hai vợ chồng đi thăm ông bà Cutoliê nổi tiếng quyền quý nhất tỉnh. Lãnh địa của họ kéo dài từ Rêminin đến tận sát thị trấn lớn Cani. Lâu đài mới của họ, xây cất từ thời vua Lu-i thứ mười bốn, ẩn mình trong một khu vườn tuyệt đẹp có tường bao bọc. Còn lâu đài cũ, vết tích vẫn còn đó, ở trên một gò đất cao.

Những người hầu, lễ phục chỉnh tề, mời khách vào một gian phòng nguy nga. Chính giữa phòng, đặt một

http://tieulun.hopto.org

chiếc cốc khổng lồ, chân to như cây cột, sản xuất tại Xevơrơ[1], dưới đế gắn một bức thư có tấm pha lê bảo vệ, do chính đức vua tự tay viết mời ông hầu tước Lêôpôn - Hecvê - Giôzep - Giecme đờ Cutoliê ở Vácnovin đơ Rôlobôx tiếp nhận món quà.

Jan và Juyliêng đang ngắm nhìn tặng phẩm đó của nhà vua thì bà hầu tước bước vào. Mặt thoa phấn, bà vợ có vẻ vì chức năng của người chủ nhà mà tỏ ra dễ thương. Bà mời chào kiểu cách như để tỏ ra có lòng hạ cố đến người thấp kém hơn mình. Còn ông chồng, một người cao lớn, tóc bạc trắng chải dựng đứng, đã bộc lộ trong cử chỉ, giọng nói và toàn bộ tư thái một sự kiêu kỳ ra vẻ một nhân vật quan trọng.

Cả hai vợ chồng đều thuộc loại người chuộng nghi thức mà tất cả, từ trí tuệ, tình cảm đến lời ăn tiếng nói của họ đều kênh kiệu như những bước chân của người đi cà kheo vậy.

Họ cướp lời, tranh phần nói của người khách; hỏi mà chẳng cần nghe, mỉm cười một cách thờ ơ, lúc nào cũng như đang thực hiện cái chức năng của con người cành vàng lá ngọc hạ cố tiếp đãi lịch sự những tay quý tộc đàn em ở quanh vùng.

Ngỡ ngàng, Jan và Juyliêng đành phải cố gắng làm vui lòng các vị chủ nhà. Họ cảm thấy khó chịu vì phải

---

1. *Xevơrơ*: Thị trấn trên sông Xen, gần Pari, nổi tiếng về đồ gốm và đồ thủy tinh.

http://tieulun.hopto.org

nán lại thêm, nhưng lại không đủ khéo léo để tìm cách rút lui. Nhưng bà hầu tước đã chấm dứt đúng lúc câu chuyện, kết thúc cuộc đến thăm một cách tự nhiên và đơn giản, đúng như kiểu một bà hoàng lịch sự cho bãi chầu vậy.

Trên đường về, Juyliêng bảo: "Nếu em đồng ý, ta sẽ chỉ đến thăm một lần như vậy thôi. Đối với anh, ông bà Fuốcvin cũng đủ rồi". Jan cũng nhất trí như vậy.

Tháng chạp u ám, cái lỗ hổng đen ngòm cuối năm ấy trôi qua chậm chạp. Cũng như năm ngoái, cuộc sống nhốt kín trong nhà lại bắt đầu. Nhưng Jan chẳng còn chút gì phiền muộn nữa vì nàng đã luôn luôn bận bịu với Pôn rồi. Còn Juyliêng lại thường ghé mắt nhìn đứa bé với một vẻ lo ngại và khó chịu.

Nhiều lần, cũng như mọi bà mẹ khác, khi bồng bế và âu yếm con một cách cuồng nhiệt, Jan đưa con cho chồng và bảo: "Kìa, hôn con đi chứ! Anh chẳng yêu nó hay sao ấy!" thì Juyliêng vừa chán ngán lướt nhẹ môi lên cái trán nhẵn nhụi của đứa bé, vừa xoay mình đi một vòng như để tránh khỏi chạm phải đôi bàn tay nhỏ xíu, ngọ nguậy và co quắp của nó. Rồi đột ngột, anh bỏ đi ngay, như thể có một sự kinh tởm nào xua đuổi vậy.

Thỉnh thoảng, ông xã trưởng, ông bác sĩ và vị linh mục lại đến ăn cơm với vợ chồng Juyliêng, nhưng quan hệ ngày càng thân thiết hơn thì chính là với gia đình Fuốcvin.

Ông bá tước có vẻ rất yêu quý Pôn. Ông đặt nó ngồi

http://tieulun.hopto.org

trên đùi ông suốt cả thời gian đến thăm, nhiều phen cả một buổi chiều. Mặc dù đôi tay ông cứ như đôi tay hộ pháp, ông vẫn bế và xoay chuyển đứa bé rất khéo. Quệt cái đuôi bộ ria mép dài vào mũi đứa trẻ, ông cù nó rồi say sưa ôm hôn nó chẳng khác một bà mẹ hôn con. Ông thường buồn về chuyện có vợ mà không có con.

Qua tháng ba, trời sáng trong, khô ráo, dìu dịu. Ginbectơ, vợ ông bá tước, lại đem chuyện bốn người sẽ đi chơi bằng ngựa ra bàn. Đã mệt mỏi vì những buổi tối, hết ngày dài lại tới đêm thâu, đơn điệu, hôm nào cũng như hôm nào, nên Jan hết sức vui thú với dự định ấy. Nàng đồng tình ngay và hào hứng ngồi may một cái váy cưỡi ngựa trong suốt một tuần lễ.

Họ bắt đầu các cuộc đi chơi ấy. Bao giờ họ cũng đi thành hai tốp, vợ ông bá tước và Juyliêng đi đằng trước, cách ông bá tước và Jan khoảng một trăm bước. Hai người đi sau trò chuyện như đôi bạn tri kỷ, hai tâm hồn trung thực và giản dị đã làm cho họ trở thành bầu bạn. Hai người đi trước thì hay nói thầm thì, thỉnh thoảng lại phá ra cười ngặt nghẽo, bất chợt nhìn nhau như muốn nói với nhau những điều miệng không thể nói rồi, như thể muốn được cùng nhau bỏ chạy, chạy xa hơn nữa, thật xa, họ đột ngột ra roi cho ngựa phi như bay.

Hình như Ginbectơ nổi con cáu gắt thế nào đó, nên đôi lúc, hai người cưỡi ngựa đằng sau vẳng nghe theo chiều gió tiếng nói gay gắt của cô. Những lúc đó, ông bá

http://tieulun.hopto.org

tước lại mỉm cười nói với Jan: "Nhà tôi, không phải hôm nào cô ấy cũng bốc lên dữ dội như vậy đâu!".

Một buổi chiều, trên đường về, vợ ông bá tước cứ lấy chân kích mãi vào con ngựa, hết thúc cho nó phóng đi, lại đột ngột kìm nó đứng lại khiến Juyliêng phải nhiều lần nhắc: "Hãy cẩn thận, hãy cẩn thận kẻo không khéo bà sẽ bị ngựa nó lôi đi cho mà xem!". Ginbectơ cãi lại: "Xin để mặc tôi, đó không phải là việc của ông!". Giọng lanh lảnh và chát chúa vang khắp cánh đồng, treo lơ lửng trên không trung.

Con ngựa sùi bọt mép, lồng lên, lao thẳng tới. Bỗng nhiên, từ lồng ngực to khỏe của ông bá tước bỗng bật ra tiếng kêu: "Em hãy chú ý đấy, Ginbectơ!". Thế là Ginbectơ nổi khùng lên, thứ phát khùng của phụ nữ mà không gì có thể ngăn lại được. Như một lời thách thức, cô quất roi túi bụi vào đầu con ngựa, làm cho nó giận dữ bật đứng dựng, khua hai chân trước trong không khí, rồi, khi hạ chân xuống, nó dữ tợn chồm lên một cái và, sải cẳng, phi như tên bắn trên cánh đồng.

Đầu tiên, cô vượt qua một đồng cỏ, rồi đến những khoảng ruộng cày cấy, nhanh đến nỗi đất ẩm và màu mỡ cũng bị cuốn lên thành bụi theo sau và thật khó mà phân biệt nổi con ngựa với nàng kỵ sĩ.

Kinh hoàng, Juyliêng đứng sững lại, gọi lên một cách tuyệt vọng: "Bà bá tước! Bà bá tước!".

Nhưng ông bá tước đã càu nhàu một tiếng rồi rạp mình trên cổ con ngựa to nặng, lấy hết sức mình ông

http://tieulun.hopto.org

thúc một cái cho nó vọt lên phía trước. Bằng giọng thét, bằng cử chỉ của mình và bằng cái đinh thúc ngựa, ông kích động làm cho nó phát hoảng lên, rồi ông cho nó lao đi, nhanh đến nỗi tưởng như người kỵ sĩ khổng lồ ấy đang lấy đùi mình quặp chặt lấy con ngựa, tha nó đi và nhấc bổng nó lên mà bay tới vậy. Người và ngựa lao thẳng về đằng trước với một tốc độ không thể tưởng tượng nổi, và Jan chỉ thấy thoáng ở phía xa tắp hình bóng hai vợ chồng ông bá tước phi vun vút, vun vút, nhỏ dần, mờ nhạt đi rồi khuất hẳn giống như hai con chim đang đuổi nhau bị lạc hướng và biến mất ở chân trời.

Juyliêng cho ngựa đi bước một, quay lại gần chỗ Jan. Vẻ cáu kỉnh, anh lầm bầm: "Hôm nay, bà ta điên mất rồi!".

Rồi hai vợ chồng tiến theo hướng đôi bạn của họ lúc này đã khuất trong một chỗ uốn trũng của khoảng bình nguyên.

Mười lăm phút sau? Jan và Juyliêng nhìn thấy ông bà bá tước đang quay ngựa trở về, và chẳng mấy chốc, hai bên đã gặp lại nhau.

Người đỏ bừng, mồ hôi nhễ nhại, ông bá tước tươi cười, lộ rõ vẻ hài lòng của con người chiến thắng. Bàn tay không gì cưỡng nổi của ông nắm chặt con ngựa đang run rẩy của bà vợ. Ginbectơ, mặt tái mét, nhăn nhó và đau đớn vịn một tay lên vai chồng như thể sắp khuỵu xuống.

http://tieulun.hopto.org

Ngày hôm đó, Jan mới hiểu rõ lòng yêu vợ của ông bá tước mãnh liệt đến chừng nào.

Qua tháng sau, vợ ông bá tước lại tỏ ra vui vẻ chưa từng thấy. Cô lui tới lâu đài Bạch Dương nhiều hơn, luôn miệng cười và ôm hôn Jan rất âu yếm dường như một sự say mê phấn khởi bí ẩn nào đó đã từ cõi thần tiên hạ xuống và bước vào cuộc đời cô. Ông chồng cô cũng rất vui sướng, mắt không một phút rời vợ và lúc nào cũng tìm cách động chạm đến bàn tay, tà áo của cô với một niềm yêu thương tăng lên gấp bội.

Một buổi chiều, ông bảo Jan: "Lúc này, chúng tôi sống hạnh phúc lắm bà ạ. Chưa bao giờ, Ginbectơ lại dễ thương đến thế này! Nhà tôi chẳng còn cáu gắt, giận dữ gì nữa. Đến nay tôi mới thật cảm thấy mình được vợ yêu, chứ từ trước đến giờ, tôi vẫn chưa tin chắc vào điều đó lắm!".

Juyliêng cũng có vẻ thay đổi. Anh vui vẻ hơn và bớt nóng nảy, dường như tình bạn giữa hai gia đình đã đem lại sự hòa thuận và niềm vui cho mỗi phía.

Mùa xuân năm nay đặc biệt đến sớm và nóng.

Suốt ngày, từ những buổi sáng dịu mát đến những buổi chiều êm ả và ấm áp, mặt trời đã thúc nảy mầm xanh trên khắp mặt đất. Đó là một sự nảy nở đột ngột, mạnh mẽ và cùng một lúc của tất thảy mọi thứ mầm non, sự bừng dậy không gì cưỡng lại được của nhựa sống trong cây cỏ, sự hăm hở tái sinh mãnh liệt của thiên nhiên thỉnh thoảng lại xuất hiện vào những năm mưa

http://tieulun.hopto.org

thuận, gió hòa, khiến cho ta có thể tin được rằng thế giới kia cũng phải có những thời kỳ trẻ lại.

Trước cuộc sống đang lên men đó, Jan mơ hồ cảm thấy lòng mình xao xuyến. Có lúc, gặp một bông hoa trên cỏ, nàng cũng đột ngột thờ thẫn cả người. Nàng trải qua những cơn buồn man mác thú vị, những giờ phút mơ mộng vẩn vơ mềm yếu.

Thế rồi những kỷ niệm êm đềm, xúc động của những buổi đầu nhen nhóm tình yêu lại trở về tràn ngập lòng nàng. Điều đó không hề có nghĩa là nàng thấy yêu Juyliêng trở lại; không, tình yêu đó đã tắt, tắt mãi mãi rồi; nhưng hương xuân thấm đượm, gió mát vuốt ve, làm cho toàn bộ thịt da nàng xáo động như đứng trước sự khẩn cầu của một lời kêu gọi vô hình và âu yếm, thế thôi.

Nàng thấy thú vị được sống một mình, được thả mình tắm trong nắng ấm, toàn thân chìm ngập trong những cảm giác, những lạc thú mơ hồ và trong sáng, chẳng hề gợi lên một ý nghĩ gì.

Một buổi sáng, khi nàng còn đang nửa tỉnh nửa mê, nàng bỗng choáng người đi như thoáng nhìn thấy lại cái lỗ hổng rực nắng dưới những tán lá âm u trong cánh rừng nhỏ gần Etorota, nơi đầu tiên, nàng thấy toàn thân rung động bên người trai trẻ kia, lúc anh ấy đương còn yêu nàng. Đó là nơi, lần đầu tiên, anh ấy đã ấp úng nói lên niềm mong ước bẽn lẽn của lòng mình. Đó cũng là nơi nàng những tưởng rằng mình đã đột nhiên với tới được tương lai rực rỡ mà lòng nàng hằng hy vọng.

http://tieulun.hopto.org

Và nàng muốn trở lại thăm cánh rừng đó, muốn thực hiện một chuyến đi như kiểu một cuộc hành hương tình cảm và mê tín, cứ như là việc trở lại nơi ấy sẽ có thể thay đổi được chút nào đó bước tiến, hướng đi của cuộc đời nàng.

Juyliêng đã vắng nhà từ mờ sáng. Anh đi đâu, nàng cũng chẳng biết. Nàng cho thắng yên cương vào con ngựa trắng nhỏ của bác Mactanh thỉnh thoảng nàng vẫn thường cưỡi, rồi ra đi.

Đó là một ngày yêm ả mà cảnh vật, từ ngọn cỏ, lá cây, tất thảy đều không động đậy. Mọi vật đều có vẻ đứng im lìm cho đến mãi phút tận cùng của thời gian, tưởng chừng như gió kia đã tắt thở mất rồi! Có thể nói ngay cả đến côn trùng cũng đã biến hết. Từ mặt trời, một sự yên tĩnh nóng bỏng và ngự trị tất cả đang thản nhiên tỏa xuống; không giang đọng lung linh những hạt sương vàng. Jan vui sướng thả ngựa đi bước một êm như ru. Thỉnh thoảng nàng lại ngước mắt nhìn lên một đám mây trắng nhỏ như một dúm bông, một chùm hơi nước lơ lửng treo mãi trên tít tận tầng cao, bị lãng quên, thui thủi giữa nền trời xanh thẳm.

Nàng đi xuống cái thung lũng trải dài ra tới sát biển, bên dưới những vòm vòng cung của vách đá dựng đứng ven bờ, được gọi là những cửa Etorota. Rất nhẹ nhàng, nàng đi tới cánh rừng xưa. Xuyên qua những cành cây còn thưa lá, ánh sáng mặt trời đổ xuống như mưa. Đi

http://tieulun.hopto.org

lang thang hết đường mòn này qua đường mòn khác, nàng có tìm lại địa điểm cũ ấy nhưng không sao tìm được.

Đột nhiên, khi băng qua một con đường dài, nàng nhìn thấy ở tận phía cuối đường có hai con ngựa đang buộc vào một thân cây. Lập tức nàng nhận ra ngay đó là ngựa của Ginbectơ và Juyliêng. Đó chính là lúc Jan vừa bắt đầu cảm thấy đi mãi một mình như vậy cũng buồn, nên nàng coi việc gặp bất ngờ này là điều đáng mừng và nàng thúc ngựa cho phi nước kiệu tiến đến.

Hai con ngựa đang kiên nhẫn đứng đó với dáng điệu như thể chúng đã quen thuộc từ lâu cảnh chờ đợi này. Tới chỗ đó, Jan lên tiếng gọi. Không có ai trả lời.

Một găng tay nữ và hai cái roi ngựa nằm vương vãi trên một bãi cỏ có dấu vết bị chà xát. Như vậy tức là họ đã ngồi ở đây, sau đó, bỏ ngựa lại, họ cùng đi với nhau đến một chỗ khác xa hơn.

Đứng đợi mười lăm phút, rồi hai mươi phút, nàng ngạc nhiên, không hiểu họ bận gì mà lâu đến thế. Lúc đó, nàng ngã xuống ngựa, im lặng dựa lưng vào một thân cây, người không động đậy, cho nên có hai con chim nhỏ không nhìn thấy nàng đã sà xuống bãi cỏ kề bên. Một con rối rít nhảy nhót quanh con kia, đôi cánh giương cao, chấp chới, đầu gật gật chào mời, miệng ríu ra ríu rít, rồi bất thình lình, chúng giao hợp nhau.

Jan kinh ngạc, cứ như là nàng chưa từng bao giờ biết qua điều đó vậy. Nàng tự nhủ: "Đúng rồi, mùa xuân đến rồi đấy mà!". Liền sau đó, một ý nghĩ khác, một điều ngờ

http://tieulun.hopto.org

vực, đã nảy ra. Nàng nhìn lại một lần nữa chiếc găng tay, đôi roi, hai con ngựa bị bỏ mặc; và đột nhiên, nàng vội lên yên, lòng bỗng trào lên một ý muốn không sao kìm chế nổi là phải bỏ chạy đi ngay cho xa.

Nàng cho ngựa phi nước đại trở về Bạch Dương. Đầu óc nàng làm việc; nó lý giải, tập hợp các sự việc và liên kết các cảnh tượng. Sao nàng lại không đoán ra điều đó sớm hơn được nhỉ. Sao nàng lại không thấy gì hết? Sao nàng lại không hiểu được nguyên nhân những lần vắng mặt của Juyliêng, việc anh khôi phục vẻ duyên dáng đã qua và giảm bớt đi cái thái độ cáu gắt của mình? Nàng cũng nhớ lại những cơn kích động thần kinh đột ngột, những sự vuốt ve vồn vã thái quá của Ginbectơ và thái độ tràn đầy hạnh phúc tuyệt vời gần đây của cô ta, từng làm cho ông bá tước vui sướng trong lòng đó.

Vì thấy cần phải suy nghĩ một cách nghiêm túc, nếu cho ngựa chạy nhanh thì dễ rối, nàng thả lỏng dây cương để ngựa đi bước một.

Lúc này, niềm xúc động đầu tiên đã qua đi, và lòng nàng đã trở lại gần như bình thản, không ghen tuông, không thù ghét, nhưng cuồn cuộn một mối khinh bỉ, nàng chẳng hề nghĩ đến Juyliêng. Về con người anh, còn cái gì có thể làm cho nàng ngạc nhiên được nữa? Những sự phản bội hai chiều của vợ ông bá tước, của người bạn nàng làm cho nàng phẫn uất. Vậy ra mọi người đều bất lương, dối trá và giả tạo! Nàng ứa nước mắt. Đôi khi

http://tieulun.hopto.org

người ta khóc thương những ảo tưởng với bao nỗi đau buồn như khóc thương những người đã chết.

Tuy vậy, nàng quyết định giả như không hay không biết gì hết, quyết tâm khép kín tâm hồn mình lại trước những tình thân ái thông thường, chỉ thương yêu có Pôn cùng bố mẹ, còn với những kẻ khác nàng sẽ chịu đựng với một thái độ bình thản.

Vừa về đến nhà, nàng đã lao vào ôm lấy con, bế nó về phòng riêng và hôn như điên, như dại suốt một giờ liền không ngớt.

Đến giờ ăn tối, Juyliêng mới về nhà, lộ rõ vẻ dễ thương, miệng cười tươi, lòng tràn đầy những thiện ý. Anh hỏi: "Vậy ra năm nay bố mẹ em không về ư?".

Nàng thấy rất hài lòng với anh về tính dễ mến ấy, đến nỗi gần như nàng đã tha thứ cho anh về sự việc phát hiện ở cánh rừng kia, và lòng nàng bỗng tràn ngập một ước muốn mãnh liệt là được gặp lại thật sớm hai người mà nàng thương yêu nhất, sau Pôn. Nàng dành cả một buổi tối để viết thư cho bố mẹ, giục ông bà đến sớm với nàng.

Ông bà nam tước trả lời là sẽ về đến nhà ngày hai mươi tháng năm. Lúc này, mới chỉ là mùng bảy.

Nàng ngày càng nóng ruột trông chờ bố mẹ nhiều hơn, như thể ngoài tình thương yêu của con cái đối với cha mẹ, còn có một nhu cầu, mới mẻ nữa là được sưởi ấm lòng nàng bằng những tấm lòng trung hậu, được mở rộng tâm hồn ra trò chuyện với những con người trong

http://tieulun.hopto.org

sạch, không chút vẩn đục xấu xa, ti tiện, những con người mà cả cuộc đời, mọi hành động, mọi suy nghĩ, mọi ước vọng của họ đều luôn luôn chính đại, quang minh.

Nàng cảm thấy tâm hồn mình cô đơn ở giữa tất cả những con người thiếu lương tâm tại chốn này. Mặc dù nàng cũng đã bỗng nhiên học đòi lấy thói dấu diếm, tiếp đón vợ ông bá tước bằng lối tay bắt mặt mừng, nàng vẫn nhận thấy cái cảm giác trống rỗng và khinh người đó đang phát triển lên và tràn ngập cả tâm hồn nàng. Mỗi ngày qua đi, những tin tức nhỏ nhặt trong vùng lại gieo vào tâm hồn nàng một sự chán ngấy nặng nề hơn, một sự miệt thị sâu sắc hơn đối với con người: Con gái nhà Cuia vừa có con lại sắp cưới chồng cô đầy tớ nhà Mactanh, một cô bé mồ côi, đã có chửa; một cô bé hàng xóm mới mười lăm tuổi đã mang thai; một chị góa chồng, vốn là một người đàn bà khốn khổ, chân què, xấu xí kinh người, ăn ở bẩn thỉu ghê gớm đến nỗi bà con phải gọi là "con Cút lợn", cũng có chửa.

Bất cứ lúc nào cũng có tin một vụ mang thai mới, nếu không phải tin về vụ tình ái lăng nhăng nào đó của một cô gái hay một chị nông dân đã có chồng con, thì cũng là của một vị điền chủ giàu có vẫn thường được kính trọng.

Hình như mùa xuân hừng hực năm nay đã khơi động nhựa sống trong con người và cây cỏ vậy.

Tuy nhiên, đối với Jan, dục tình đã tàn lụi không còn khuấy động có lẽ chỉ trái tim bầm tím đau thương và

http://tieulun.hopto.org

tâm hồn đa cảm của nàng là còn xao xuyến trước ngọn gió xuân ấm áp và đầy sức sinh sôi kia. Nàng vẫn mơ mộng, vẫn say sưa nhưng không thèm muốn; không còn thấy gợn lên một chút đòi hỏi nào về xác thịt. Vì vậy, Jan kinh ngạc thấy lòng mình tràn ngập một sự ghê tởm đến thành thù ghét tất cả sự bẩn thỉu thú vật trên kia.

Giờ đây, nàng bất bình cả với việc giao hợp của con người, coi đó như là một cái gì trái tự nhiên; và, nếu như nàng có ác cảm với Ginbectơ thì hoàn toàn không phải ở chỗ cô ta đã cướp mất chồng mình, mà chính vì lẽ cô ta cũng đã sa vào cái vũng bùn phổ biến đó. Cô ta đâu có thuộc loại người thô bỉ vốn bị những bản năng thấp hèn thống trị. Vậy sao cô ta lại có thể buông thả thân mình như bọn người súc vật đó được?

Ngay đúng hôm bố mẹ Jan sắp đến, Juyliêng đã làm tăng thêm sự ghê tởm ấy của nàng khi anh vui nhộn kể lại một câu chuyện mà anh coi là một cái gì hoàn toàn tự nhiên và ngộ nghĩnh: "Tối hôm trước, có một ông thợ làm bánh mì bỗng nghe thấy có tiếng động trong lò bỏ không vì chẳng phải ngày nướng, ông ta vội mở ra xem, đinh ninh sẽ tóm được một chú mèo hoang nào đó, ai ngờ lại thấy chính bà vợ ông ta đang "cho bánh vào lò", có điều bánh đây lại không phải là bánh mì".

Anh kể tiếp: "Ông ta đã bịt chặt cửa lò bánh lại, làm cho cặp trai gái xuýt chết ngạt. May nhờ có cậu con nhỏ của ông ta trước đấy đã nhìn thấy mẹ nó cùng với bác

http://tieulun.hopto.org

thợ rèn chui vào trong lò nên đã đi báo cho hàng xóm láng giềng biết mà chạy đến cứu họ ra".

Juyliêng cười, nhắc đi nhắc lại: "Té ra bánh mì mà bọn khỉ gió đó thường cho chúng ta ăn lại là những thỏi bánh mì trai gái. Thật cứ y như một chuyện ngụ ngôn của La Fôngten vậy!".

Thế là Jan không dám đụng đến mẩu bánh mì nữa.

Khi cỗ xe tram dừng lại trước bậc tam cấp và khuôn mặt vui sướng của ông nam tước hiện ra bên trong ô cửa kính, tâm hồn và trái tim Jan bỗng tràn ngập một niềm xúc động sâu sắc và bừng lên một niềm yêu thương dào dạt chưa từng thấy.

Nhưng khi nhìn thấy mẹ, nàng bỗng lặng người đi và gần như sắp khuyu xuống. Qua sáu tháng mùa đông, bà nam tước đã già đi mười tuổi. Hai má to thô, mềm nhão và xề xệ của bà đã đỏ tía lên như nhồi máu; mắt nhìn đã như mất sinh khí. Bà chỉ cử động được khi có người xốc nách; hơi thở, vốn đã nặng nhọc, nay cứ rít lên, khó khăn đến nỗi chỉ cần đứng bên bà là đã cảm thấy bứt rứt, đau đớn trong người rồi.

Vì ở bên cạnh bà hàng ngày, ông nam tước không nhận ra được sự suy sụp ấy. Mỗi khi bà kêu bà bị nghẹt thở liên tục và thấy người bà ngày càng nặng nề thêm, ông lại đáp: "Không phải đâu mình ạ, tôi vẫn thường thấy mình như vậy mà".

Sau khi đứa bố mẹ lên phòng riêng, Jan về phòng mình ngồi khóc, lòng nàng bàng hoàng và rối loạn. Nàng

http://tieulun.hopto.org

bèn đi tìm bố rồi gục đầu vào ngực ông, mắt vẫn còn đẫm lệ: "Ôi! mẹ con đã thay đổi biết chừng nào! Bố cho con biết đi, mẹ đau gì thế? mẹ làm sao thế?". Rất ngạc nhiên, ông trả lời: "Con nghĩ gì mà lạ vậy? Có gì đâu! Bố là người không rời mẹ con nửa bước, bố đảm bảo với con rằng mẹ con không ốm đau gì, mẹ con vẫn như mọi khi thôi!".

Tối đó, Juyliêng bảo vợ: "Sức khỏe của mẹ em gay gay go rồi đấy. Anh tin là bà cụ lâm bệnh nặng rồi!" Thấy Jan khóc nấc lên, anh gắt: "Ô kìa, anh có nói là mẹ sắp chết đâu! Em bao giờ cũng cái xảy nảy cái ung đến điên cả người lên! Bà cụ đã có khác thế thôi. Tuổi tác như vậy rồi, còn gì!".

Tám ngày sau, nàng không còn nghĩ đến chuyện đó nữa vì đã quen với sắc diện mới của mẹ và có lẽ cũng còn vì nàng đã tự gác bỏ đi những điều lo sợ đó, như người ta thường dẹp đi, bỏ đi những mối lo ngại và ưu tư đe dọa mình, theo một thứ bản năng vị kỷ, một nhu cầu tự nhiên của tâm hồn thanh thản.

Bà nam tước không còn đủ sức để đi bộ nhiều nữa, mỗi ngày chỉ ra ngoài có nửa giờ. Mới đi trọn có một lần con đường "của mình", bà đã chịu, không sao cử động thêm được nữa và yêu cầu cho được ngồi nghỉ trên chiếc "ghế của mình". Và lúc cảm thấy ngay việc đi cho hết quãng đường đó cũng không còn đủ sức, bà bảo: "Ta dừng lại thôi! Hôm nay, cái chứng phù tim này đã bẻ gãy cẳng tôi mất rồi!".

http://tieulun.hopto.org

Bà không cười được mấy nữa. Với những chuyện vui, nếu gặp vào năm trước, hẳn bà phải cười đến rung cả người, thế mà nay bà chỉ còn đủ sức để tủm tỉm thôi. Nhưng vì mắt nhìn còn rất tỏ, bà vẫn để cả ngày ngồi đọc lại truyện *Côrinno* hay tập thơ *Trầm tư* của Lamactin. Rồi bà yêu cầu đem đến cho mình cái ô kéo "vật kỷ niệm" của bà. Bà trút lên lòng bà những bức thư thân thương cũ và đặt chiếc ngăn kéo xuống cái ghế bên cạnh, rồi, sau khi đã chậm rãi đọc lại các "vật thánh" đó, bà lần lượt bỏ từng lá một vào ngăn kéo. Khi chỉ còn có một mình, thực sự một mình, bà hôn lên một vài bức thư, như người ta thường kín đáo hôn lên nạm tóc còn giữ lại được của những người yêu thương đã mất.

Đôi lúc, bước vào đột ngột, Jan chợt bắt gặp mẹ khóc và thấy rõ những giọt nước mắt u sầu của mẹ. Nàng kêu lên: "Mẹ thân yêu, mẹ làm sao thế?" Sau một tiếng thở dài lê thê, bà đáp: "chính những vật thánh này đã làm cho mẹ khóc. Những sự việc được khơi động lại ấy xưa kia tốt đẹp là thế mà nay đã hết cả rồi. Có những người, mẹ đã hoàn toàn không còn nghĩ đến nữa, thì nay đột nhiên lại thấy lại. Cứ như là mẹ trông thấy họ và nghe họ nói ấy thôi. Điều đó gây nên một tác động quả là ghê gớm. Sau này con sẽ biết!".

Khi ông nam tước bất chợt gặp đúng những phút vẩn vơ buồn bã đó, ông thì thầm: "Jan yêu quý, nên tin lời bố nói con hãy đem đốt những thư từ đó đi, thư của mẹ, của bố, đốt tất! Thật chẳng có gì khủng khiếp hơn là khi đã về già lại còn cứ khuấy động trở lại những chuyện

http://tieulun.hopto.org

của tuổi thanh xuân như thế!". Nhưng chính ngay Jan, mặc dù khác mẹ về mọi mặt, nhưng tuân theo một thứ bản năng đa sầu đa cảm, mơ mộng vơ vẩn có tính di truyền, nàng cũng đang giữ lại thư từ, chuẩn bị một hộp "vật thánh" của mình.

Một vài ngày sau, ông nam tước có việc cần phải vắng mặt, đã đi khỏi nhà. Lúc đó, thời tiết đang độ tuyệt vời. Những đêm ấm áp đầy sao, những buổi chiều êm ả và trong sáng, những ngày sán lạn, những bình minh rực rỡ lần lượt nối tiếp nhau. Chẳng mấy chốc, bà mẹ đã cảm thấy mình như khỏe ra. Quên bẵng đi những chuyện tình ái lăng nhăng của Juyliêng và thói xảo trá bất nhân của Ginbecto, Jan cảm thấy gần như hoàn toàn vui sướng. Khắp cánh đồng, hoa nở đầy và ngào ngạt hương thơm. Biển rộng, lặng sóng, chói lọi dưới ánh mặt trời suốt từ sáng đến tối.

Một buổi chiều, Jan ẵm con đi dạo trên đồng ruộng. Dạt dào xúc động trước một niềm hạnh phúc vô biên, nàng hết nhìn con lại ngắm đám cỏ lốm đốm điểm hoa ven đường. Cứ mỗi phút nàng lại hôn con một cái, lại say sưa ghì nó vào ngực. Hương vị ngọt ngào của đồng quê lướt nhẹ bên mình, nàng thấy người như rã rời ra, như tan biến đi trong một niềm hân hoan không bờ bến. Rồi nàng mơ ước về tương lai của con. Nó sẽ là người như thế nào? Lúc thì nàng mong nó sẽ thành một bậc vĩ nhân, một người lừng lẫy có quyền thế; lúc thì nàng lại muốn nó chỉ là một người không tên tuổi, sẽ ở lại mãi bên nàng, sẽ trung thành, âu yếm và luôn luôn rộng mở

http://tieulun.hopto.org

cánh tay với mẹ. Khi yêu con với trái tim vị kỷ của người mẹ, nàng mong muốn nó sẽ mãi mãi là con nàng và chỉ có là con nàng thôi; nhưng khi yêu con bằng một lý trí say mê, nàng lại có cao vọng nó sẽ trở thành một kẻ có danh vị trong xã hội.

Nàng ngồi xuống một bờ hố và ngắm nhìn con. Nàng có cảm giác như chưa thấy nó bao giờ. Và nàng đột nhiên kinh ngạc khi hình dung rằng chú bé tý hon này sẽ có ngày trở thành một người lớn với bước đi vững chãi, cằm má đầy râu và tiếng nói âm vang.

Xa xa, có tiếng ai gọi nàng. Nàng ngẩng đầu lên. Mariuyx đang chạy tới. Nàng nghĩ chắc có ai đến thăm đang chờ mình ở nhà; nàng đứng dậy, lộ vẻ khó chịu vì bị quấy rầy.

Chú bé chạy tới như bay và, khi đã đến khá gần, chú kêu to lên: "Cô ơi, bà nam tước nguy rồi!".

Jan cảm thấy như có một giọt nước lạnh chạy suốt sống lưng. Nàng lật đật trở về, đầu óc rối bời.

Từ xa, nàng đã thấy người đứng xúm đen, xúm đỏ dưới gốc cây ngô đồng. Nàng nhào tới. Đám đông giãn ra và nàng thấy mẹ đang nằm dài trên mặt đất, đầu đặt trên hai cái gối. Mặt bà đen xì, mắt nhắm lại và lồng ngực kia, hổn hển suốt hai chục năm, bây giờ đã không còn thoi thóp nữa. Chị vú đỡ lấy đứa bé từ tay Jan và bế nó đi.

Jan hỏi như điên, như dại: "Chuyện gì đã xảy ra thế? Làm sao mà bà ngã ra như vậy? Đi tìm thầy thuốc mau

http://tieulun.hopto.org

lên!" Khi quay lại, nàng thấy ông linh mục không hiểu bằng cách nào đã biết chuyện và đứng đó. Ông vội vã sắn tay bộ áo thầy tu lên tìm cách cấp cứu bà mẹ. Nhưng cả dấm, cả rượu cồn Côlônbơ, mọi thứ xoa bóp đều vô hiệu.

Ông linh mục bảo: "Phải cởi bớt quần áo bà ra và đưa bà vào giường trong nhà ngay". Lúc ấy, bác tá điền Jôzép Cuia cùng với lão Ximông và Luyđivin đều đã đến cả. Có linh mục Picô giúp sức, họ định khiêng bà nam tước đi, nhưng khi họ vừa nâng được bà lên thì, vì cơ thể đẫy đà của bà quá nặng, khó xê dịch, nên đầu bà bỗng lật về phía sau, và tấm áo họ nắm vào bỗng rách toạc. Thế là lại phải đặt cái cơ thể khổng lồ và mềm nhũn ấy xuống đất.

Phải lấy ra một cái ghế bành của phòng khách, và sau khi đã đặt được bà ngồi vào đó, họ mới nâng bổng được bà lên. Họ leo từng bước một lên bậc tam cấp, rồi lênm cầu thang và, khi vào đến phòng, họ đặt bà nằm lên giường.

Cô đầu bếp chưa cởi bớt được áo quần bà nam tước ra thì bà góa Đăngtuy đã đến, đến cũng đúng lúc và bất chợt như ông linh mục cứ như là họ đã "đánh hơi thấy mùi thần chết" vậy, theo cách nói của đám đầy tớ trong nhà.

Bác Cuia vội phóng ngựa đi tìm bác sĩ. Thấy ông linh mục sắp sửa đi kiếm thêm các thứ dầu thánh, bà Đăngtuy bèn nói nhỏ vào tai ông: "Thưa linh mục, xin ông đừng

http://tieulun.hopto.org

mất công làm gì nữa. Chuyện gì chứ chuyện này thì tôi biết lắm. Bà ấy đã qua đời rồi!".

Jan cuống cuồng cầu cứu mọi người; nàng chẳng còn biết phải làm gì, thử cách nào và dùng thuốc gì được nữa. Mặc dù sự thể sẽ ra sao, ông linh mục cũng đã bắt đầu đọc kinh xá tội.

Suốt hai tiếng đồng hồ, mọi người chờ đợi xung quanh cái cơ thể ítm ngắt và không còn sinh khí. Lúc này, Jan đã quỳ gối xuống, lòng vò xé những nỗi lo âu và đau đớn.

Khi cánh cửa mở ra và ông thầy thuốc xuất hiện, Jan cảm thấy như là sự cứu nguy, điều an ủi và niềm hy vọng đã cùng một lúc bước vào phòng. Nàng lao đến người thầy thuốc, lắp bắp kể tất cả những gì nàng đã biết được về tai biến này: "Mẹ tôi vẫn đi dạo chơi như mọi ngày... mẹ tôi vẫn khỏe... rất khỏe nữa... bữa trưa, đã ăn được hết bát xúp và hai quả trứng... Mẹ tôi bỗng bất thình lình ngã xuống... Người đen kịt lại như ông thấy đấy... rồi không động đậy nữa... Chúng tôi đã tìm mọi cách...". Nàng bỗng im bặt và lặng người đi khi nhìn thấy một cử chỉ kín đáo của bà Đăngtuy ra hiệu cho người thầy thuốc biết là đã hết, hết hẳn hy vọng rồi. Hầu như vẫn chưa chịu hiểu ra sự thật, nàng lo lắng hỏi đi, hỏi lại: "Có nặng không? Ông có nghĩ là nặng lắm không?".

Cuối cùng, ông thầy thuốc nói: "Tôi e rằng... e rằng... đã hết hy vọng rồi! Cô hãy can đảm, thật can đảm lên!".

Jan mở rộng cánh tay, nhào tới, ôm choàng lấy mẹ.

http://tieulun.hopto.org

Juyliêng đã về. Anh đứng sững ra vì kinh ngạc, mặt lộ rõ vẻ khó chịu. Không một tiếng kêu thương, không một biểu hiệu tuyệt vọng, anh bị quá bất ngờ đến nỗi không còn kịp tạo ra được nét mặt và thái độ cần phải có. Anh thì thầm: "Tôi đã chờ đón trước chuyện này, tôi biết rõ thế là đã hết!". Sau đó, anh rút mù-soa làm như lau nước mắt. Anh quỳ xuống, làm dấu chữ thập, lẩm bẩm nói điều gì đó và khi đứng lên, anh định vực cả vợ dậy. Nhưng gần như nằm đè lên xác mẹ, nàng vẫn ôm chặt cứng và hôn lên cái xác đó. Phải kéo nàng ra ngoài. Nàng đã như phát điên lên.

Một tiếng đồng hồ sau, nàng mới được vào lại. Không còn chút hy vọng nào nữa. Căn buồng đã được sắp xếp thành phòng tang lễ. Juyliêng và ông linh mục đứng nói chuyện lầm rầm với nhau bên một khung cửa sổ. Bà góa Đăngtuy hình như đã ngủ thiếp đi. Bà ngồi im trong một chiếc ghế bành, đúng tư thế của một người đã quen với việc canh giữ người chết, quen cảm thấy nhà người khác như nhà của mình ngay sau khi thần chết vừa đặt chân đến đó.

Đêm xuống. Ông linh mục bước lại, cầm lấy tay Jan khích lệ nàng và rót lên trái tim đau thương vô hạn ấy dòng nước thánh bằng những lời an ủi vỗ về của nhà thờ. Ông nói về người đã mất, tán tụng bà bằng ngôn từ của giới thầy tu và tỏ ra đau buồn, cái đau buồn giả tạo của giới đó, những người vốn coi xác chết như một điều gì tốt lành. Ông tình nguyện ở lại cầu nguyện suốt đêm bên thi hài bà nam tước.

http://tieulun.hopto.org

Nhưng Jan đã từ chối qua những tiếng nức nở thê thảm. Nàng muốn được ở lại một mình, hoàn toàn một mình với mẹ trong đêm vĩnh biệt này. Juyliêng bước tới; "Không thể như thế được! Cả hai chúng mình sẽ cùng ở lại chứ!". Không nói thêm được một lời nào nữa, nàng chỉ còn biết lắc đầu ra hiệu "không đồng ý. Cuối cùng, nàng cũng bật ra được: "Đó là mẹ tôi, mẹ tôi. Tôi muốn một mình trông mẹ thôi!". Ông thầy thuốc thì thầm: "Xin để cho cô ấy tùy ý. Đã có bà Đăngtuy, bà ấy ngồi trông ở buồng bên cạnh rồi!".

Cùng nghĩ đến chiếc giường ngủ của mình, ông linh mục và Juyliêng đồng ý ngay. Ông linh mục quỳ xuống cầu nguyện rồi đứng dậy đi ra, vừa đi vừa bảo: "Bà ta đúng là một vị thánh!" với cái giọng giống như khi ông nói câu *"Cầu Chúa ban phước lành cho các người"*.

Rồi đến chàng tử tước, với giọng nói bình thản thường ngày hỏi: "Em có định dùng chút gì không?". Jan không đáp, vì không biết là anh nói gì với nàng. Anh nhắc lại: "Có lẽ em nên ăn một tý cho có sức". Nàng đáp lại, vẻ ngẩn ngơ: "Anh cho mời bố về ngay đi". Anh ra ngoài, cho một người cưỡi ngựa đi Ruăng ngay.

Ngồi lại một mình, Jan chìm sâu vào một nỗi đau thương lặng lẽ, như thế nàng ngồi đó để chờ đón giờ phút của cuộc gặp mặt mẹ lần cuối cùng và để buông mình trôi theo làn sóng trào dâng của những tiếc thương tuyệt vọng.

Bóng tối đã tràn ngập gian phòng và bao phủ lên

http://tieulun.hopto.org

người đã chết. Bà góa Đăngtuy nhẹ nhàng lượn qua, lượn lại. Với những động tác lặng lẽ của một người chuyên nghề hộ lý, bà tìm kiếm và xếp đặt những đồ vật mà ta không thể thấy được. Rồi bà thắp hai cây nến, đặt nhẹ lên trên mặt chiếc tủ đầu giường lúc đó đã phủ một tấm khăn trắng.

Jan đường như không còn nhìn, không còn thấy, không còn hiểu gì nữa hết. Nàng mong được ở lại một mình, Juyliêng trở vào. Anh đã ăn tối. Một lần nữa, anh hỏi: "Em không muốn ăn gì ư?". Jan lắc đầu.

Anh ngồi xuống, có vẻ cam chịu nhiều hơn là buồn bã và chẳng nói một lời.

Cả ba người ngồi im như tượng trên ba cái ghế đặt cách xa nhau.

Bà Đăngtuy đã thiu thiu ngủ: đôi lúc bà ngáy khẽ một tiếng, thế là lại bất thần tỉnh giấc.

Cuối cùng, Juyliêng đứng dậy, bước lại gần Jan: "Bây giờ em đã muốn ở lại một mình chưa?". Nàng cầm lấy tay anh tuy không muốn, nàng nói: "Ồ, vâng, xin hãy để tôi ở lại".

Anh vừa hôn lên trán vợ vừa thì thầm: "Thỉnh thoảng, anh sẽ vào với em". Rồi, cùng với bà góa Đăngtuy, anh đi ra. Bà Đăngtuy đem theo một chiếc ghế bành sang phòng bên cạnh.

Jan đóng cửa ra vào, rồi mở toang cả hai cửa sổ. Mùi thơm ấm áp của cỏ mới cắt ngoài trời đêm ve vuốt khắp

http://tieulun.hopto.org

khuôn mặt nàng. Những đám cỏ khô cắt từ đêm hôm trước đang phơi mình dưới ánh trăng.

Cảm giác êm dịu ấy càng làm cho nàng đau đớn và não lòng như một lời mai mỉa.

Nàng trở lại bên giường, cầm lấy bàn tay không sinh khí và lạnh ngắt của mẹ, rồi ngắm nhìn mẹ. Bà không còn béo phị như lúc cơn bệnh kịch phát nữa; bây giờ bà như đang ngủ, ngủ yên hơn bao giờ hết và ngọn lửa yếu ớt của cây nến leo lét trước gió không ngừng lay động những mảng bóng trên khuôn mặt bà, khiến cho khuôn mặt đó như đang sống và động đậy.

Jan nhìn mẹ và từ nơi cùng thẳm xa xôi của thời thơ ấu, hàng loạt kỷ niệm đã ào ạt trở về.

Nàng nhớ lại những lần mẹ đến thăm và gặp nàng trong phòng tiếp phụ huynh của trường dòng, nhớ lại cái dáng mẹ đưa gói giấy đựng đầy bánh ngọt, nhớ lại vô vàn những chi tiết nhỏ, những sự việc nhỏ, những âu yếm nhỏ của mẹ, những lời, những giọng, những cử chỉ thân thuộc, những nếp nhăn trên mắt lúc mẹ cười, tiếng thở dài vang to tưởng như đứt hơi của mẹ mỗi khi mẹ ngồi xuống.

Và bây giờ, nàng đứng đây, lặng nhìn mẹ, nàng như ngây, như dại tự nhủ: "Mẹ chết rồi!" tất nỗi khủng khiếp của câu nói đó hiện ra trong tâm trí nàng.

Con người nằm đây - mẹ - mẹ thân yêu - bà Adêlait - đã chết rồi ư? Mẹ không cử động nữa, không nói năng nữa, không cười cợt nữa, không bao giờ còn ngồi ăn tối

http://tieulun.hopto.org

trước mặt bố thân yêu và không còn nói: "Chào con, Jan của mẹ" nữa. Mẹ đã chết rồi!

Người ta sẽ bỏ mẹ vào một cái áo quan, đóng đinh lại, đem chôn vùi, và thế là hết. Sẽ không còn thấy được mẹ nữa. Có thể như vậy được ư? Gương mặt thương yêu và biết bao thân thiết kia, mà ta nhìn thấy từ phút mới mở mắt chào đời, mến yêu từ lúc ta mới biết mở rộng đôi tay, cái nguồn trìu mến vĩ đại kia, - người mẹ -, con người duy nhất quan trọng đối với trái tim ta, hơn ai hết thảy đã khuất bóng đi rồi! Nàng chỉ còn có vài tiếng đồng hồ nữa để ngắm nhìn khuôn mặt kia của mẹ, khuôn mặt im lìm và vô tri. Thế rồi không còn gì, không còn gì nữa, tất cả chỉ là một kỷ niệm mà thôi.

Trong cơn kịch biến khủng khiếp của tuyệt vọng, nàng khuỵu xuống. Và, đôi bàn tay nàng co quắp vặn xoắn mãi tấm vải giường, nàng úp mặt xuống, kêu lên một tiếng xé ruột, tắt nghẹn trong đám chăn đắp, vải nằm kia: "Ôi! Mẹ! Mẹ tội nghiệp của con ơi! Mẹ ơi!".

Cảm thấy sắp lên cơn điên dại, điên dại như trong đêm nào nàng đã bỏ chạy ra ngoài trời tuyết, Jan vội đứng dậy và chạy đến bên cửa sổ để cho người dịu bớt, uống vào người chút không khí mới, hoàn toàn khác hẳn cái bầu không khí của người đã chết nằm kia.

Những đám cỏ đã cắt, cây cối, cánh đồng hoàng và biển cả ngoài kia, tất cả đều đang yên nghỉ trong sự thanh bình lặng lẽ, đều đang ngủ say dưới vẻ đẹp mềm mại của vầng trăng. Cảnh êm đềm dịu mát lòng người

http://tieulun.hopto.org

ấy thấm đượm vào tâm hồn Jan. Nước mắt nàng ứa ra từ từ, lặng lẽ.

Nàng trở lại bên giường, ngồi xuống và nắm trong tay mình bàn tay của mẹ thân yêu, như là mẹ đang bị ốm và nàng thì ngồi bên để canh sóc.

Một con côn trùng to, bị ngọn nến thu hút, đã bay vào trong phòng. Nó bay ngang dọc khắp hơi và đập chan chát vào tường như một viên đạn. Khuây khỏa với tiếng bay vo vo của nó, Jan ngước mắt nhìn theo, như chỉ thấy được cái bóng của nó đảo qua đảo lại trên nền trắng của trần nhà thôi.

Rồi nàng không nghe thấy tiếng kêu của nó nữa mà chỉ còn có tiếng tích tắc nhẹ nhàng của chiếc đồng hồ quả lắc và một tiếng khác nhỏ hơn, hay nói cho đúng, một tiếng xào xạc rất nhẹ, gần như không thể nhận ra. Đó là tiếng chiếc đồng hồ bỏ túi của mẹ, để quên trong chiếc áo dài đang vắt trên cái ghế đặt ở chân giường, nó vẫn còn đang chạy. Đột nhiên, Jan bỗng mơ hồ so sánh người đã chết với chiếc máy nhỏ không hề ngừng chạy này, làm cho nỗi đau càng thêm nhức nhối ở trong lòng nàng.

Nàng nhìn đồng hồ. Mới độ mười giờ rưỡi đêm. Nàng bỗng thấy sợ, sợ ghê gớm sẽ phải ở đây suốt cả đêm nay.

Nhiều kỷ niệm khác hiện ra trước mắt nàng: những kỷ niệm của chính cuộc đời khổng lồ, - Rôzali, Ginbectơ, - những sự thức tỉnh cay đắng của lòng nàng. Vậy ra tất cả chỉ là đau khổ, buồn phiền, tai biến và chết chóc. Tất

http://tieulun.hopto.org

cả đều là lừa bịp, tất cả đều là dối trá, tất cả đều làm cho ta đau đớn khóc lóc. Tìm đâu cho ra một chút thanh thản và niềm vui? Có lẽ phải chờ đến lúc sang thế giới bên kia! Khi linh hồn ta đã được giải thoát khỏi cơn thử thách của thế gian này. Linh hồn! Nàng mơ màng nghĩ đến cái điều bí ẩn không thể nào khám phá được ấy. Nàng lao vào những khái niệm thơ mộng đã được khẳng định về hai tiếng "linh hồn", nhưng những cái đó lại bị lật nhào ngay tức khắc bởi những giả thuyết cũng không kém phần mơ hồ khác. Vậy giờ đây, linh hồn của mẹ, linh hồn của cái thi thể im lìm và lạnh giá này đang ở đâu? Ở xa lắm, một nơi nào đó trong không gian, có lẽ? Nhưng mà ở đâu? Như một cánh chim vô hình đã được xổ lồng, nó đã tan thành mây khói ư? Nó đã được triệu về với Chúa? Hay, theo vận mệnh phải phân tán vào những sinh vật mới ra đời hay quyện chặt vào các mầm non sắp nảy nở?

Hay nó ở rất gần đây, có lẽ? Trong gian phòng này, quanh quẩn ngay bên khối thịt xương bất động mà nó vừa lìa bỏ kia? Và Jan bỗng cảm thấy như có một hơi thở lướt qua mình, giống như sự tiếp xúc với một hồn ma. Thế là nàng sợ, một nỗi sợ ghê gớm và mãnh liệt đến nỗi nàng chẳng còn dám động đậy, dám thở, dám quay đầu nhìn lại đằng sau nữa. Tim nàng đập như đập trong những cơn kinh hãi đến cực điểm.

Và bất ngờ, con côn trùng vô hình kia bỗng tiếp tục bay trở lại; nó tiếp tục lượn lên lượn xuống và đụng đầu vào các bức tường. Nàng rùng mình từ đầu đến chân

http://tieulun.hopto.org

nhưng nàng lại yên tâm ngay khi đã nhận ra tiếng bay vo vo của nó. Nàng đứng dậy và quay mình lại. Mắt nàng ngẫu nhiên nhìn đúng vào cái tủ kiêm bàn viết có trang trí những tượng đầu người mình sư tử, cái tủ đựng những "vật thánh" của mẹ.

Một ý nghĩ thân thương và khác thường bỗng tràn ngập tâm trí nàng: Trong đêm thức với mẹ lần cuối cùng này, nàng phải đem ra đọc, như đọc một kinh thánh, những thư từ yêu quý cũ của mẹ. Nàng cho rằng như thế là nàng sẽ làm tròn một nghĩa vụ tinh tế và thiêng liêng, một cái gì đó thật sự hiếu thảo, chắc chắn nó sẽ làm cho mẹ ở thế giới bên kia được vui lòng.

Đó là những thư từ cũ của ông bà ngoại, hai người thân mà nàng chưa từng biết mặt bao giờ. Nàng muốn dang rộng đôi tay trên thi hài người con gái của ông bà đây mà đi đến với ông bà trong đêm tang tóc này, như thế chính ông bà cũng đang cùng đau đớn với cô cháu ngoại này vậy. Nàng muốn tạo nên một sợi dây huyền bí của tình thương, nói liền ông bà đã mất tự ngày xưa đó với con người vừa mới qua đời đây và với bản thân nàng đương còn ở lại trên trái đất này.

Thế là nàng đứng dậy, hạ cái bàn viết trên tủ xuống và rút từ ô kéo bên dưới ra khoảng mười gói nhỏ bọc những tờ giấy màu vàng, xếp cạnh nhau và có dây buộc ngăn nắp.

Với một tình cảm hết sức tinh tế, nàng đặt tất cả

http://tieulun.hopto.org

những tờ giấy đó lên giường, giữa hai cánh tay bà nam tước, và bắt đầu đọc.

Đây là loại thư từ cũ kỹ mà người ta thường thấy trong những tủ kiêm bàn viết cổ lỗ của gia đình, loại thư từ mang màu sắc và hương vị của thế kỷ trước.

Lá thứ nhất bắt đầu bằng chữ: "Con gái yêu quý của mẹ". Lá thư khác bắt đầu bằng chữ: "Cháu gái yêu quý", rồi thì "Con gái thương yêu và bé bỏng" - "Con gái xinh đẹp và yêu mến" - "Con gái vô cùng yêu dấu" - "Con thân yêu" - "Ađêlait yêu quý" - "Gửi con gái thương yêu"..., tùy theo thời gian gửi cho bà nam tước lúc còn là một cô bé, khi ở tuổi thanh niên, hay sau này, đã thành một thiếu phụ.

Tất cả các trang thư đều tràn ngập những tình cảm âu yếm say sưa và thơ trẻ, những chi tiết nhỏ nhặt và thân thương bên cạnh những sự việc lớn lao và đơn giản của gia đình, nhưng đối với người không có liên quan thì lại quá vụn vặt: "Bố bị cúm; ngón tay cô hầu Hooctăngxơ bị bỏng; con mèo "Thần nhai chuột" đã chết; nhà đã chặt bỏ cây tùng bên phải cái chấn đường; mẹ làm mất cuốn kinh thánh lúc ở nhà thờ về và cho là có kẻ lấy cắp của mẹ"...

Những thư từ ấy cũng còn nói về những người mà Jan không biết mặt nhưng tên thì nàng vẫn mang máng nhớ xưa kia khi còn nhỏ, nàng đã có lần được nghe nói đến.

Nàng xúc động với các chi tiết đó mà nàng coi là

http://tieulun.hopto.org

những điều bí mật được tiết lộ. Nàng cảm thấy nàng bất thình lình bước vào cuộc sống thầm kín đã qua, cuộc sống cực kỳ thân thiết của mẹ thân yêu. Nàng nhìn cái thi hài nằm đó, và đột nhiên, nàng bỗng đọc to thư lên, đọc cho người đã khuất, như để an ủi bà và giải sầu cho bà. Dường như cái xác chết im lìm kia tỏ ra vui sướng.

Đọc xong thư nào, nàng lại bỏ thư ấy xuống chân giường; và nàng nghĩ là sẽ phải đem đặt chúng vào trong quan tài, như đặt hoa cho mẹ vậy.

Nàng mở một gói thư khác. Đây là một nét chữ mới. Nàng bắt đầu đọc: "Anh không thể sống nếu thiếu sự âu yếm của em. Anh yêu em đến phát điên lên mất".

Chỉ có thế. Không thấy ký tên.

Nàng lật trang giấy, chẳng hiểu gì hết. Địa chỉ đề rõ: "Bà nam tước Lơ Pectuyx đê Vô".

Nàng mở lá thứ hai: "Em hãy đến đây tối nay, ngay sau khi hắn ta đi khỏi. Chúng ta sẽ có một giờ để sống bên nhau. Anh rất yêu em".

Và trong một thư khác: "Anh đã qua một đêm mê sảng và mong mỏi em một cách vô ích. Anh mơ thấy thân hình em trong vòng tay anh, môi anh trên môi em, mắt em dưới mắt anh. Tỉnh dậy, anh chỉ những muốn điên dại gieo mình qua cửa sổ khi nghĩ rằng, chính trong giờ phút đó, em đang nằm ngủ cạnh hắn ta, rằng hắn ta tha hồ chiếm hữu em, tùy thích...".

Jan sững sờ, chẳng hiểu ra sao cả.

http://tieulun.hopto.org

Đây là cái gì nhỉ? Những lời lẽ tình tứ này là của ai? Viết cho ai? Và nói về ai?

Nàng tiếp tục đọc. Thư nào cũng lặp lại những lời lẽ say đắm mãnh liệt, những sự hẹn hò gặp gỡ kèm theo những lời dặn dò đề phòng thận trọng và bao giờ cũng kết thúc bằng bảy chữ: "Trước hết nhớ đốt thơ này đi!".

Cuối cùng, Nàng mở một lá thư thường, chỉ có giản đơn ghi lời nhận đến ăn cơm tối với gia đình. Thư ấy viết một nét chữ cùng với những thư kia, dưới ký tên: "Pôn d"Ennoma", một người cho đến nay, mỗi khi nhắc đến, ông nam tước vẫn còn thường gọi là "ông bạn già Pôn tội nghiệp của tôi", một người mà vợ đã từng là bạn bè thân thiết nhất của bà nam tước.

Đột nhiên, một mối nghi ngờ bỗng thoáng qua đầu óc Jan và lập tức trở thành một điều khẳng định: Ông ta là một người tình của mẹ.

Như điên lên, nàng bỗng vứt mạnh tất cả những thư từ ô nhục đó xuống, như vứt bỏ một con rắn độc đang bò lên người nàng. Chạy đến bên cửa sổ, nàng khóc òa lên và, mặc dù cố nén, vẫn bật ra những tiếng kêu than xé cổ. Lòng nàng tan nát: nàng gục xuống, úp mặt vào tường để dập tắt những tiếng kêu rên, và, trong vực thẳm của một nỗi tuyệt vọng không cùng, nàng tiếp tục nức nở khóc.

Có lẽ nàng sẽ ngồi sụp như thế đến suốt đêm, nếu không chợt nghe thấy tiếng chân người trong gian phòng bên cạnh. Nàng đứng phắt dậy. Có thể đó là bố? Và

http://tieulun.hopto.org

những lá thư trên giường, trên sàn kia! Chỉ cần mở xem một lá thôi, bố, bố sẽ biết rõ tất cả câu chuyện!

Thế là nàng lao tới, quơ thành một đống tất cả những lá thơ vàng úa kia: thư của ông bà, thư của ông tình nhân mẹ, và cả những lá thư nàng chưa mở đọc, lẫn những lá thư còn buộc xếp trong ngăn kéo tủ, rồi nàng ném vào trong lò sưởi, và cầm cây nến đang cháy trên chiếc tủ đầu giường đốt ngay. Một ngọn lửa lớn bùng lên soi sáng cả gian phòng, chiếc giường và cái xác. Ánh lửa rực rỡ, nhảy nhót vẽ lên trên nền tấm ridô trắng trẻo ở cuối giường cái bóng đen run rẩy của khuôn mặt cứng đờ nhìn nghiêng và những đường nét của cái thân hình đồ sộ nằm dưới tấm chăn đắp.

Khi bao nhiêu giấy tờ đó chỉ còn là đống tro tàn trong đáy lò sưởi. Nàng như chẳng còn dám ngồi cạnh người đã chết nữa, nàng quay lại ngồi bên khung cửa sổ mở toang; rồi úp mặt vào hai bàn tay, nàng tiếp tục khóc lóc, rên rỉ với cái giọng than van não nuột: "Ôi, mẹ tội nghiệp của con! Mẹ tội nghiệp của con!".

Một ý nghĩ tàn nhẫn bỗng nảy ra: Giả thử ngẫu nhiên mẹ chưa chết mà mới chỉ là ngủ thiếp đi trong một cơn hôn mê để rồi bất thần ngồi dậy, nói năng như thường thì sao? Liệu việc đã biết rõ điều bí ẩn xấu xa kia có làm giảm sút tình thương yêu và hiếu thảo ở lòng nàng chăng? Liệu nàng có còn yêu mẹ với một tình cảm thiêng liêng như trước nữa không? Không! Không thể được. Và ý nghĩ đó lại vò xé lòng nàng.

http://tieulun.hopto.org

Đêm sắp tàn, sao đã nhạt. Đây là khoảnh khắc trời mát lạnh trước khi rạng sáng. Sắp sửa lặn xuống nước, vầng trăng tà vẫn khảm xà cừ lộng lẫy lên khắp mặt biển mông mênh.

Jan chợt nhớ lại đêm đầu tiên ngồi khóc bên cửa sổ, hồi nàng mới về đến Bạch Dương. Thật đã xa biết mấy! Tất cả đã đổi thay xiết bao! Và bây giờ nàng hình dung thấy tương lai khác trước đến dường nào! Kìa, trời đã nhuốm hồng, một màu hồng duyên dáng, tình tứ, vui tươi. Jan kinh ngạc ngắm nhìn cảnh bình minh rạng rỡ ấy như đứng trước một hiện tượng diệu kỳ. Nàng tự hỏi có thể nào trên trái đất này còn có được những cảnh rạng đông như thế, mà con người lại không có được một chút niềm vui, một chút hạnh phúc.

Một tiếng động cửa làm nàng giật nảy mình. Juyliêng bước vào. Anh hỏi: "Thế nào? Em không quá mệt chứ?".

Vui mừng thấy không còn bị lẻ loi một mình trong phòng nữa, nàng ấp úng: "Không!". Anh nói: "Bây giờ, em đi nghỉ đi!". Nàng hôn mẹ từ từ, một cái hôn chậm rãi, xót xa, sầu não, rồi về phòng riêng.

Ngày hôm đó trôi qua với những công việc buồn thảm cần thiết cho một người chết. Buổi tối, ông nam tước về đến nhà. Ông khóc rất nhiều.

Việc chôn cất tiến hành vào ngày hôm sau.

Sau khi đặt môi lần chót lên vầng trán giá lạnh của mẹ, thay quần áo cho mẹ lần cuối, theo dõi việc đặt thi

http://tieulun.hopto.org

hài mẹ vào áo quan và việc đóng đinh, Jan rút ra ngoài. Khách khứa sắp đến.

Ginbectơ bước vào đầu tiên. Cô ôm chầm lấy Jan và khóc nức nở trên ngực bạn.

Qua cửa sổ nhìn ra, người ta thấy các cỗ xe chạy nước kiệu lượn vòng ở chỗ hàng rào song sắt. Có tiếng nhiều người vang bên ngoài phòng chờ. Nhiều bà mặc đồ đen mà Jan chưa từng quen biết lần lượt bước vào. Bà hầu tước đờ Cutoliê và bà tử tước Brizovin ôm hôn nàng.

Nàng bỗng chợt nhận ra dì Lizông đã lướt đến sau lưng mình. Nàng âu yếm ôm hôn làm cho bà dì muộn chồng vô cùng cảm động.

Mình mặc lễ phục đen, Juyliêng bước vào. Trông anh trang nhã, bận rộn và tỏ vẻ hài lòng với đám khách đến viếng. Anh hỏi nhỏ vợ về một vấn đề cần được nàng góp ý. Với giọng tâm tình, anh nói thêm: "Toàn bộ giới quý tộc đều đến cả. Điều đó sẽ rất tốt!". Anh trịnh trọng chào các vị phu nhân rồi đi ra.

Chỉ có dì Lizông và Ginbectơ, vợ ông bá tước, là ở lại với Jan trong lúc tang lễ cử hành. Ginbectơ không ngớt ôm hôn nàng, miệng nhắc đi nhắc lại mãi: "Bạn thân yêu tội nghiệp của tôi! Bạn thân yêu tội nghiệp của tôi!".

Khi ông bá tước Đờ Fuốcvin bước vào phòng đón vợ ra, ông cũng khóc như thể chính mẹ ông chết vậy.

http://tieulun.hopto.org

X

Những ngày tiếp theo là những ngày buồn bã và ảm đạm trong một gia đình đã trở nên trống rỗng do sự vắng mặt của một người thân ra đi mãi mãi, những ngày và mỗi lần đụng đến đến bất cứ đồ dùng cũ nào của người đã mất lại như bị một vết đạn đau thương lỗ chỗ bắn vào. Lúc này qua lúc khác, từng kỷ niệm lại nhói lên trong lòng Jan và làm nàng đau xót. Đây, chiếc ghế bành mẹ vẫn thường ngồi; đây, cái dù mẹ còn để lại ngoài phòng chờ; đây, cái cốc mẹ uống mà cô hầu vẫn chưa cất dọn! Và trong phòng nào cũng vậy, ở đâu cũng gặp những vật còn vương vất trên sàn: cái kéo, chiếc găng của mẹ, cuốn sách mà những ngón tay nặng nhọc của mẹ đã làm sờn mòn từng trang giấy, hàng nghìn thứ vụn vặt khác nữa, cái nào cũng mang một ý nghĩa đau thương bởi vì chúng gợi nhớ đến hàng nghìn sự việc.

Và tiếng nói của mẹ vẫn còn văng vẳng đâu đây, tưởng như Jan vẫn còn nghe thấy. Nàng muốn bỏ chạy đi tới bất cứ nơi nào, cốt sao thoát khỏi nỗi ám ảnh của

http://tieulun.hopto.org

căn nhà này. Nhưng này vẫn phải ở lại vì ở đây vẫn còn những người thân khác cũng đang đau khổ như nàng.

Ngoài ra, kỷ niệm về sự việc Jan đã phát hiện vẫn còn làm cho nàng vô cùng u uất. Ý nghĩ đó đè nặng lên nàng. Trái tim đã bị nghiền nát của nàng không thể nào lành trở lại được nữa rồi. Giờ đây, điều bí ẩn khủng khiếp đó càng làm tăng thêm nỗi cô đơn ở lòng nàng. Niềm hy vọng cuối cùng đã tan vỡ theo niềm tin tưởng cuối cùng.

Sau một thời gian, ông bố bỏ ra đi vì thấy mình cần phải xê dịch, phải thay đổi không khí, phải thoát ra khỏi nỗi ưu phiền đen tối ngày càng nhận chìm ông xuống sâu hơn. Cứ như thế, tòa nhà to, rộng ấy thỉnh thoảng lại mất dần đi thêm một người chủ. Cuộc sống trong nhà trở lại bình thản và đều đặn.

Rồi Pôn bị ốm, Jan như hóa dại; suốt mười hai ngày đêm, nàng không ngủ và gần như chẳng ăn uống gì.

Sau đó, tuy Pôn đã khỏi bệnh, Jan vẫn còn khủng khiếp với ý nghĩ là nó có thể chết - và nếu như thế thì nàng sẽ làm gì? Nàng sẽ ra sao? Rất nhẹ nhàng, một ý nghĩ mơ hồ đã len vào trong nàng là cần phải có thêm một đứa con nữa. Niềm mong mỏi từ xưa là sẽ được sống với hai đứa con, một trai, một gái lại lôi cuốn toàn bộ tâm trí nàng. Chẳng mấy chốc, niềm mong mỏi ấy đã thành một ước mơ, một điều ám ảnh.

Nhưng từ khi xảy ra câu chuyện với Rôzali, nàng đã sống cách biệt với Juyliêng. Trong tình hình hiện nay, ngay một sự gần gũi trở lại với hai người cũng là điều

http://tieulun.hopto.org

không thể có được, Juyliêng đã có chốn yêu thương khác, điều ấy, nàng đã rõ rồi. Chỉ nghĩ đến việc bị anh ta âu yếm trở lại cũng đủ làm nàng rùng mình ghê tởm.

Tuy vậy, lòng thèm khát được làm mẹ thêm một lần nữa vẫn đeo đuổi nàng mạnh đến nỗi nàng thấy mình có thể sẵn sàng cam chịu điều ghê tởm đó. Nhưng nàng tự hỏi làm thế nào mà hai người có thể trở lại ôm hôn nhau được? Nàng thà chịu chết nhục, chết nhã còn hơn để anh ấy đoán được ý muốn của mình. Vả lại, anh ấy có vẻ như chẳng còn nghĩ gì đến nàng nữa cơ mà.

Có lẽ đến phải từ bỏ ý định ấy mất thôi; nhưng kìa, chẳng có đêm nào là chẳng mơ thấy mình có một đứa con gái, mơ thấy nó chơi đùa với Pôn dưới bóng cây ngô đồng; và có lúc nàng chỉ những muốn, muốn mãnh liệt, đứng ngay dậy và không nói một lời, đi tìm ngay chồng mình trong phòng của anh. Đã hai lần nàng rón rén đến tận cửa phòng anh, nhưng rồi nàng lại bỏ về ngay, tim đập liên hồi vì hổ thẹn.

Ông nam tước đã ra đi, mẹ đã chết, Jan biết còn ai để tham khảo ý kiến để trao gửi những niềm bí ẩn thầm kín của lòng mình.

Thế là nàng quyết định đi tìm cha xứ Picô để bộc lộ với ông những dự kiến khó khăn mà nàng đang ấp ủ, với điều kiện là ông phải giữ kín cho nàng như giữ kín một điều xưng tội.

Nàng đến đúng vào lúc ông đang đọc sách kinh trong một vườn nhỏ trồng cây ăn quả.

http://tieulun.hopto.org

Sau vài phút nói hết chuyện này qua chuyện kia, nàng đỏ mặt ấp úng nói: "Thưa cha con muốn xưng tội ạ".

Ông kinh ngạc, bỏ kính xuống để nhìn nàng cho được rõ hơn rồi phá ra cười: "Nhưng lương tâm cô như thế thì làm sao mà cô có thể phạm trọng tội được?". Hết sức bối rối, nàng nói tiếp: "Không, nhưng con muốn xin cha cho con một lời khuyên, một lời khuyên... Khó... khăn đến nỗi lẽ ra con chẳng dám nói với cha như thế này".

Đến đây, ông lập tức chấm dứt vẻ hiền lành chất phác và chuyển sang giọng nói của một vị cha cố: "Con ạ, vậy thì cha sẽ nghe con ở trong phòng xưng tội nhé".

Nàng bỗng cảm thấy áy náy vì sẽ phải nói những chuyện đáng xấu hổ như thế trong khung cảnh trang nghiêm trầm mặc của một nhà thờ vắng vẻ; nàng giữ ông lại, ngập ngừng:

- Thưa cha..., hay là, không... nếu được cha đồng ý... con có thể... có thể nói với cha điều con muốn nói ngay tại đây thôi. Xin cha cho phép được ngồi ở kia, dưới vòm cây đó.

Họ chầm chậm bước đi. Nàng suy nghĩ tìm cách xem nên diễn tả thế nào, mở đầu ra làm sao. Họ cùng ngồi xuống.

Thế rồi, giống như khi xưng tội thật vậy, nàng bắt đầu: "Thưa cha..." rồi do dự, lắp lại "Thưa cha..." và im bặt, hết sức bối rối.

Hai bàn tay bắt chéo trên bụng, ông cố đạo chờ đợi.

http://tieulun.hopto.org

Thấy nàng lúng túng, ông khích lệ: "Thế nào, con gái của cha, có lẽ con không dám nói chăng? Nào, hãy dũng cảm lên, nào!".

Giống như một anh chàng nhát gan đành liều nhắm mắt đưa chân, nàng đánh bạo nói: "Thưa cha, con muốn có thêm một cháu nữa". Ông không trả lời gì hết vì chẳng hiểu ra sao cả. Thế là với một vẻ kinh hãi, nàng giải thích câu được, câu chăng:

- Hiện nay, con sống cô đơn quá. Bố con và chồng con không hòa thuận với nhau; mẹ con thì mất rồi, và... và... Nàng rùng mình nói rất khẽ: "Hôm nọ suýt nữa thì con mất mất thằng cu cháu! Nếu mất nó, đời con sẽ ra sao?...".

Nàng im bặt. Ông cố đạo nhìn cô, sốt ruột: "Nào, đi vào sự việc đi chứ con!".

Nàng nhắc lại: "Con muốn có thêm một đứa con khác nữa".

Đã quen với những câu bông phèng táo tợn của các bác nông dân thường chẳng giữ ý, giữ tứ gì với ông cho lắm, ông mỉm cười, lắc đầu hóm hỉnh trả lời: "Ồ, cha nghĩ rằng điều ấy chỉ tùy thuộc vào con thôi chứ!".

Nàng ngước đôi mắt ngây thơ, chân thật lên nhìn ông, bối rối nói: "Nhưng... cha biết đấy, từ khi xảy ra cái... việc... về cô hầu mà cha đã biết, vợ chồng con sống... sống cách biệt hẳn nhau rồi!".

Đã quá quen với tình trạng quan hệ nam nữ hỗn tạp và những tập tục bừa bãi ở nông thôn, ông ngạc nhiên

http://tieulun.hopto.org

về điều tiết lộ này: Rồi đột nhiên ông cho là mình đã đoán đúng được niềm mong ước thật của người thiếu phụ. Ông liếc mắt nhìn Jan, đầy vẻ thiện chí và thông cảm với nỗi phiền muộn của cô: "Ừ, cha hiểu hết ngọn ngành rồi. Cha hiểu là tình trạng sống như... người góa bụa ấy đã đè nặng lên con. Con còn trẻ, lại khỏe mạnh. Tóm lại, điều đó cũng là tự nhiên, quá tự nhiên mà thôi!".

Ông mỉm cười; rồi cởi mở quá trớn theo bản chất thô tục của những người cố đạo nông thôn, ông vỗ nhè nhẹ lên tay Jan: "Con được luật giới của giáo hội cho phép làm như thế, rất được phép nữa là khác. - Chỉ có vì sự nghiệp của tình dục, con người ta mới nên vợ nên chồng chứ! - Con đã kết hôn, phải không? Lấy chồng đâu có phải để ngồi mà nhá củ cải suông trừ bữa".

Lúc đầu, Jan chẳng hiểu nổi những lời bóng gió ấy, nhưng khi vừa chợt hiểu ra, nàng đỏ bừng mặt, rồi hết sức đau đớn, nước mắt lưng tròng, nàng nói: "Ôi, thưa cha, cha nói gì vậy? Cha nghĩ gì vậy? Con xin thề với cha... Con xin thề với cha...". Rồi nàng nức nở khóc, không nói nên lời nữa.

Ông cố đạo kinh ngạc; và ông dỗ: "Thôi, cha nào có muốn làm cho con phải buồn phiền. Cha nói dỗn một tý đó thôi. Khi lòng ta trung thực thì nào ai có cấm đùa chơi chút ít. Nhưng con hãy tin vào cha, hãy tin vào cha. Cha sẽ gặp Juyliêng cho con".

Nàng chẳng biết gì thêm nữa. Lúc này nàng lại muốn khước từ sự can thiệp của linh mục, vì e rằng việc đó có

http://tieulun.hopto.org

thể sẽ vụng về và nguy hiểm, nhưng nàng chẳng dám từ chối. Sau khi ấp úng nói: "Con xin cảm ơn cha, cha xứ ạ", nàng lật đật ra về.

Tám ngày đã trôi qua. Nàng sống trong một tâm trạng buồn phiền đầy lo lắng.

Một buổi tối, cơm nước xong, Juyliêng nhìn nàng với đôi mắt khác thường, và trên môi anh thoáng một nét cười nàng đã từng biết rõ mỗi khi anh muốn giở thói bờm xơm. Thậm chí, anh còn tỏ ra với vợ một thái độ lẳng lơ có pha chút diễu cợt mà tinh ý lắm mới thấy. Sau đó, trong lúc hai vợ chồng đi dạo trên con đường lớn của mẹ trước kia, anh thì thầm vào tai vợ: "Có vẻ như bọn mình đã làm lành với nhau rồi nhỉ?".

Nàng không trả lời, mắt cứ nhìn mãi xuống một vệt thẳng dưới đất mà cỏ mọc dày đã gần như xóa mờ hẳn. Đó là vết chân của bà nam tước. Nó đang phai nhạt dần đi như một kỷ niệm. Lòng Jan đau thắt, tràn ngập buồn thương. Nàng cảm thấy mình bơ vơ, lạc lõng trong cuộc đời và quá xa cách mọi người.

Juyliêng nói tiếp: "Phần anh, anh chẳng mong gì hơn. Anh sợ em chẳng còn thương anh nữa!".

Mặt trời đã lặn, không khí mát dịu. Jan bỗng thấy mình muốn khóc lên, và nhu cầu đó vừa đè nặng lòng nàng, vừa thúc đẩy nàng cần phải tỏ bày tâm sự với một người bạn lòng, ôm chặt lấy người đó và thì thầm vào tai người đó những tâm tư u uất của mình. Một tiếng

http://tieulun.hopto.org

núc nở dâng lên từ trong cổ Jan. Nàng dang tay và ngã vào ngực Juyliêng.

Nàng khóc. Juyliêng kinh ngạc nhìn xuống mái tóc nàng; anh không nhìn thấy rõ khuôn mặt đang úp trên ngực mình. Cho rằng nàng vẫn còn yêu mình, anh đặt xuống búi tóc nàng một cái hôn niềm nở.

Hai người vào nhà, chẳng ai nói với ai một lời nào nữa. Anh theo nàng lên phòng và ở lại với nàng đêm đó.

Hai vợ chồng nối lại các mối quan hệ trước kia. Juyliêng thực hiện các quan hệ ấy như một nghĩa vụ tuy anh lúc đó không phải không thích. Còn Jan thì chịu đựng chúng như một sự cần thiết ghê tởm và đau buồn, với quyết tâm sẽ chấm dứt chúng ngay và sẽ chấm dứt mãi mãi khi nào nàng thấy mình đã lại có thai.

Nhưng chẳng bao lâu, nàng nhận thấy những âu yếm có lẽ tinh vi hơn nhưng không trọn vẹn bằng. Anh tiếp xúc với nàng theo kiểu một người tình vụng trộm, không phải là một người chồng thanh thản.

Nàng ngạc nhiên, chú ý quan sát và chẳng mấy chốc đã nhận thấy rõ là, mỗi lần gần gũi, anh chủ động ngừng lại trước khi có thể đi đến thụ thai.

Một đêm, miệng ghé miệng, nàng thầm thì với chồng: "Vì sao anh chẳng còn yêu đến đầu đến đũa như trước kia nữa?".

Anh nhăn nhó: "Ôi chao! Để em khỏi có chửa, chứ còn sao nữa".

http://tieulun.hopto.org

Nàng giật mình: "Thế tại sao anh không muốn có con thêm?".

Anh ngớ ra vì kinh ngạc: "Sao? Em nói gì? Em điên à? Một đứa con nữa ư? Ô, Không đâu! Một đứa kia cũng đã quá đủ để đinh tai, nhức óc, quá đủ để làm cho cả nhà phải bấn lên, quá đủ để tốn tiền rối! Một đứa con nữa? Cảm ơn!".

Nàng ôm chặt lấy anh, hôn anh, âu yếm anh hết mức và thì thầm: "Ôi! Em van anh, anh hãy cho em được làm mẹ một lần nữa đi!".

Nhưng anh đã nổi cáu lên như bị nàng xúc phạm: "Em mất trí thật rồi! Thôi đi, xin hãy tha cho anh, đừng bắt anh phải làm theo những điều ngu xuẩn ấy của em!".

Nàng nín lặng và tự hứa quyết sẽ dùng mẹo buộc anh phải tạo cho nàng niềm hạnh phúc mà nàng mơ ước.

Thế rồi nàng cố gắng kéo dài những cái hôn, cố gắng đóng kịch với một nhiệt tình mãnh liệt đến thành mê mẩn, xiết chặt anh bằng đôi tay co quắp trong những giây phút bay bổng say mê mà nàng tạo ra. Nàng đã giở hết mọi mánh khóe, nhưng anh vẫn làm chủ được mình, không hề một lần nào lầm lỡ.

Niềm mong ước kia ngày càng nung nấu, nàng chẳng còn kiên trì được nữa; nàng sẵn sàng liều mạng với mọi thứ và dám làm bất cứ việc gì: nàng lại tìm đến nhà cha xứ Picô.

Ông vừa ăn trưa xong. Vốn mắc chứng hồi hộp sau bữa ăn, người ông đỏ gay. Ông nôn nóng muốn biết kết

http://tieulun.hopto.org

quả việc ông thương lượng với Juyliêng. Vừa thấy nàng bước vào, ông đã kêu ngay: "Thế nào, con?".

Đã quyết tâm và không còn rụt rè e thẹn nữa, nàng trả lời luôn: "Nhà con, anh ấy không muốn có thêm con nữa!". Ông quay lại nàng với một vẻ hết sức quan tâm. Với lòng háo hức tò mò của người cố đạo sẵn sàng moi cho ra những điều bí mật trong quan hệ vợ chồng, những bí mật đã làm ông thích thú với gian phòng xưng tội của mình, ông hỏi: "Sao lại thế được?". Dù đã quyết tâm, Jan vẫn bối rối khi giải thích: "Anh ấy... anh ấy từ chối không chịu cho con được làm mẹ một lần nữa ạ".

Vốn là người người am tường những chuyện loại này, ông cha xứ hiểu rõ ngay. Ông hỏi sâu vào từng chi tiết cụ thể và tỷ mỷ với vẻ háu ăn của một anh nhịn đói lâu ngày.

Ông suy nghĩ một lát, rồi, bằng một giọng bình thản y như khi kể về chuyện mùa màng đang ngày gặt rộ, ông vạch cho nàng một mưu kế đối xử khôn khéo và xác định rõ từng điểm một: "Con thương mến ạ, con chỉ còn có một cách là phải làm sao cho anh ấy lầm tưởng rằng con đã có thai. Thế là anh ấy sẽ không còn giữ gìn gì nữa, và rồi con sẽ có thai thật cho mà xem".

Nàng đỏ mặt tía tai, nhưng đã quyết tâm đến cùng nên nàng vẫn gặng hỏi thêm: "Vậy... nếu anh ấy, vẫn không tin thì sao?".

Vốn biết tường tận các bí quyết để hướng dẫn và điều khiển cánh đàn ông, ông cố đạo chỉ bảo tiếp: "Con cứ rêu

http://tieulun.hopto.org

rao cho tất cả mọi người biết tin con đã có thai, cứ nói khắp nơi như vậy. Cuối cùng, anh ấy sẽ phải tin thôi!".

Như để biện bạch cho mưu kế đó, ông nói thêm: "Con có quyền được làm như vậy. Chỉ vì mục đích tái tạo ra con người, giáo hội mới tha thứ cho mối quan hệ giữa nam và nữ đấy chứ".

Nàng làm đúng theo lời khuyên tinh quái đó. Mười lăm ngày sau, nàng báo cho Juyliêng biết rằng, nàng e mình đã có thai. Anh giật bắn người: "Không thể như vậy được! Điều ấy không đúng".

Nàng nói rõ ngay vì sao nàng lại nghi ngờ như vậy. Nhưng anh đã tĩnh trí lại: "Được! cứ đợi ít lâu xem sao đã".

Mỗi buổi sáng, anh lại hỏi: "Thế nào?", và bao giờ nàng cũng đáp: "Không, chưa thấy gì khác cả. Nếu phen này không chửa thì quả là tôi đã lầm to!"

Anh lo ngại, cáu kỉnh, buồn phiền và kinh ngạc. Anh nhắc đi nhắc lại mãi: "Thật anh chẳng còn hiểu gì hết, chẳng còn hiểu gì hết. Giá anh biết được vì sao mà xảy ra cơ sự này, anh cam chịu treo quách cổ mình lên cho rồi!"

Trong vòng một tháng, nàng loan báo tin đó đi khắp nơi, trừ bá bá tước Ginbectơ, bởi lòng e thẹn của nàng phức tạp và tế nhị.

Ngay hôm đầu tiên được biết cái tin đáng lo ngại đó, Juyliêng liền thôi không dám gần vợ nữa. Nhưng rồi anh cũng đành cam chịu và điên tiết tuyên bố: "Đây là một

http://tieulun.hopto.org

đứa con do bất hạnh mà có." Và anh lại tiếp tục ra vào phòng vợ.

Điều dự kiến của ông cố đạo thế là đã hoàn toàn trở thành sự thật. Jan đã có mang.

Lòng nàng tràn ngập một niềm vui sướng điên người và dạt dào một niềm biết ơn nồng nhiệt đối với đấng thần linh mơ hồ nàng hằng sùng kính. Tối nào cũng vậy, nàng khóa chặt cửa, quyết tâm giữ thân mình cho được mãi mãi thanh khiết từ nay.

Nàng cảm thấy mình sung sướng trở lại. Nàng ngạc nhiên nhận thấy nỗi đau mất mẹ đã mau chóng dịu bớt ở lòng nàng. Nàng những tưởng là không còn gì có thể an ủi, dỗ dành nàng được nữa, vậy mà chỉ chưa đầy hai tháng sau, vết thương lòng dữ dội ấy đã khép kín miệng. Chỉ còn đọng lại ở lòng nàng một nỗi buồn, một niềm xúc động bâng khuâng như tấm khăn voan phiền muộn phủ nhẹ lên cuộc đời nàng. Cuộc đời ấy thế là không thể còn có bất cứ một biến cố nào nữa. Hai con nàng sẽ khôn lớn, sẽ yêu thương mẹ chúng. Nàng sẽ sống êm ả và hài lòng trong tuổi già, không còn phải bận tâm gì về người chồng kia nữa.

Vào khoảng cuối tháng chín, cha xứ Picô lại đến thăm gia đình. Một cuộc viếng thăm nghi lễ. Ông mặc một bộ áo thầy tu mới chỉ được đem ra dùng vẻn vẹn có tám ngày. Ông giới thiệu người đến thay mình, cha xứ Tônbiăc, một cố đạo còn rất trẻ, người thấp bé, gầy gò, có giọng nói khoa trương, đôi mắt trũng sâu và thâm quầng, dấu

http://tieulun.hopto.org

hiệu của một tâm hồn quá khích. Ông linh mục già đã được bổ nhiệm làm tu viện trưởng, một cấp cha bề trên ở Gôđecvin.

Jan cảm thấy buồn thật sự trước việc ra đi. Khuôn mặt đó đã gắn liền với mọi kỷ niệm quãng đời thiếu phụ của nàng. Ông đã làm kết hôn cho nàng, đã đặt tên thánh cho Pôn, đã làm tang lễ cho bà nam tước. Nàng không thể hình dung nổi xứ Êtuvăng này mà lại thiếu hình ảnh cái bụng phệ của ông cha xứ già thường qua lại dọc theo sân các trại ấp ấy. Nàng mến ông vì tính ông vui vẻ, tự nhiên.

Phần ông, tuy được thăng chức, ông vẫn có vẻ không vui. Ông nói: "Thưa tử tước phu nhân, thật rõ đau cho tôi! Tôi ở xứ này đã mười tám năm rồi. Ôi, cái xã này chẳng có gì đáng giá cho lắm, lợi lộc cũng ít thôi. Đàn ông chỉ ngoan đạo ở mức cần thiết, còn đàn bà... đàn bà... phu nhân thấy không, tư cách họ nào có ra quái gì. Họ đến nhà thờ làm lễ cưới chỉ sau khi đã đi hành hương tại nhà thờ Đức bà "Bụng Phưỡn" kia rồi, cái chữ trinh nào có đáng bao tiền ở xứ mình đây. Mặc dù vậy, tôi, tôi vẫn yêu nó".

Ông linh mục mới có vẻ sốt ruột, mặt ông đỏ lên. Ông đột nhiên nói: "Với tôi ấy à, tất cả những cái đó sẽ phải thay đổi tuốt!". Trông ông giống một đứa trẻ lúc đang cáu, người ông quá đỗi gầy gò và mảnh dẻ trong cái áo choàng thầy tu cũ kỹ và sạch sẽ.

Theo thói quen của mình mỗi lúc có gì vui nhộn, linh

http://tieulun.hopto.org

mục Picô, liếc nhìn ông cố đạo mới, nói tiếp: "Cha xứ ạ, ông thấy không, muốn ngăn chặn những chuyện đó chỉ còn có một cách là đem chân cẳng giáo dân trong cả cái xứ đạo này ra mà xích lại tuốt. Và ngay cả làm thế thì cũng sẽ vô ích thôi!"

Ông cố đạo bé nhỏ đáp lại, giọng quả quyết: "Được, rồi chúng ta sẽ thấy!". Ông linh mục già rít một hơi thuốc, mỉm cười, nói tiếp: "Thưa cha xứ, tuổi tác, và cả kinh nghiệm nữa, sẽ làm cho ông bớt nôn nóng đi. Ông sẽ chỉ làm cho những con chiên cuối cùng xa lánh nhà thờ đi, có thế thôi. Trong xứ này ấy à, dân có tin ở Chúa thật đấy, nhưng đầu óc thì phải nói là chó má: ông hãy cẩn thận! Của đáng tội, mỗi lần lên giảng đạo, hễ thấy một cô gái nào đến dự lễ mà người đã hơi phị ra, là lòng tôi lại tự bảo: Cô ta lại dẫn đến thêm một con chiên cho xứ đạo rồi đây. Và tôi cố tìm cách làm sao cho cô ta kết hôn bằng được. Ông thấy không, đừng có mất công vô ích ngăn cản người ta phạm lỗi làm gì. Điều ta có thể làm là hãy đi tìm cho ra chàng trai kia và ngăn cản anh ta thế nào đó, để cho người sắp làm mẹ khỏi bị bỏ rơi. Hãy làm lễ thành hôn cho họ, thưa cha xứ, hãy làm lễ thành hôn cho họ và xin đừng có bận tâm vào việc khác.

Giọng đanh lại, ông linh mục đáp: "Chúng tôi ấy à? chúng tôi nghĩ khác. Xin đừng nhấn mạnh thêm nữa vô ích!"

Cha xứ Picô lại thấy luyến tiếc làng xóm này, luyến tiếc cảnh mặt biển từ căn nhà ông ở nhìn ra, luyến tiếc

http://tieulun.hopto.org

những thung lũng trông giống như miệng phễu, nơi ông thường đến, miệng đọc kinh cầu nguyện mà mắt ngắm nhìn các con tàu qua lại ngoài xa.

Hai ông cố đạo xin phép ra về. Ông già ôm hôn Jan. Nàng gần như phát khóc.

Tám ngày sau, cha xứ Tônbiăc trở lại. Cứ như một ông hoàng tung hoành ở một vương quốc vừa đánh chiếm được, ông nói về những cải cách mà ông định tiến hành. Rồi ông yêu cầu Jan đừng vắng mặt ngày chủ nhật ở nhà thờ và, bất kỳ ngày lễ nào, cũng phải đến chịu phép thông công. Ông nói: "Bà và tôi, chúng ta những người cầm đầu cái xứ này. Chúng ta phải cai quản nó và phải luôn luôn tỏ ra gương mẫu. Để có quyền lực và được kính nể, chúng ta phải đoàn kết lại. Nhà thờ và lâu đài mà bắt tay nhau thì túp lều tranh kia sẽ e sợ và phục tùng chúng ta!"

Đối với Jan, tôn giáo chỉ là một cái gì hết sức tình cảm; nàng mang một niềm tin đạo đầy mơ mộng mà mỗi người phụ nữ thường luôn luôn ấp ủ. Nếu như nàng vẫn thực hiện gần như trọn vẹn các nghĩa vụ giáo dân thì trước hết chỉ là do thói quen còn giữ được từ thuở ở trường dòng. Cho nên, tư tưởng triết học đầy tính phê phán của cha nàng, ông nam tước, đã làm cho nàng vứt bỏ lòng tin đạo đi từ lâu rồi.

Trước đây, cha xứ Picô vẫn đành phải bằng lòng với sự hưởng ứng ít ỏi của nàng và không hề rầy la nàng chút nào về chuyện đó. Nhưng bây giờ, người kế tục ông,

http://tieulun.hopto.org

vừa mới không thấy mặt nàng ở buổi lễ chủ nhật trước, đã lo lắng và nghiêm khắc chạy đến hỏi nàng ngay.

Dù sao, nàng cũng chẳng muốn đoạn tuyệt với cha xứ mới. Nàng hứa sẽ làm theo lời ông và dự định sẽ chỉ tỏ ra cần mẫn trong vài tuần lễ đầu để ông được vui lòng thôi.

Nhưng sau đó, việc đi lễ đã dần dần trở thành một thói quen, và nàng đã từng bước một tiếp thu ảnh hưởng của cha xứ mảnh dẻ, thanh liêm và nặng đầu óc thống trị. Nàng thấy mến ông, người tu sĩ thần bí, sôi nổi và nhiệt tình ấy. Ông đã làm rung lên trong lòng nàng sợi dây đàn của thi ca tôn giáo vốn sẵn có trong tâm hồn mọi người phụ nữ. Khắc khổ một cách cố chấp, khinh bỉ hạ giới và dục vọng, ghê tởm những lo toan tầm thường của chúng sinh, yêu mến thượng đế, không có kinh nghiệm ấu trĩ và nông cạn nói năng rắn rỏi, quyết tâm sắt đá, tất cả những đặc tính ấy của ông đã gây cho Jan một ấn tượng về phong cách cần phải có của những con người tử vì đạo. Là một người chịu nhiều đau khổ giờ đây đã tỉnh ngộ, nàng bị chinh phục bởi tính cuồng tín cứng nhắc của con người bé nhỏ, sứ giả của Thượng đế này.

Ông đã đưa nàng đến với Chúa trời đầy sức an ủi, đã chỉ cho nàng thấy rằng, với những niềm vui thành kính của tôn giáo, những nỗi đau khổ của nàng sẽ dịu bớt đi. Và thế là nàng đã quỳ xuống xưng tội, nàng tự hạ mình, tự cảm thấy mình bé nhỏ và yếu đuối trước

http://tieulun.hopto.org

mặt người cố đạo trông chỉ bằng đứa bé mười lăm tuổi ấy.

Nhưng chẳng bao lâu, ông ta đã bị bà con nông dân khắp vùng oán ghét.

Hết sức khắc khe với bản thân, ông đồng thời tỏ ra vô cùng nghiệt ngã với người khác. Có một thứ đặc biệt làm cho ông phẫn nộ và bất bình nhiều nhất, đó là tình yêu. Trong những giờ giảng đạo, bằng những lời lẽ sống sượng, theo cung cách riêng của các cha cố, ông say sưa nói về vấn đề này và, ầm ầm như sấm, dội xuống đầu các vị thính giả quê kệch của mình từng tràng những câu thao thao bất tuyệt lên án thói tà dâm. Những hình ảnh ông nhắc đến trong những lúc giận dữ đó cứ ám ảnh tâm trí ông như ma ám khiến ông phải cáu kỉnh dậm chân và run bắn cả người lên.

Con trai, con gái lén đưa mắt nhìn nhau ngang dọc khắp nhà thờ. Sau buổi lễ, trên đường về nhà, các bác nông dân già vốn có tính thích cợt nhả bông phèng với những chuyện đó, tỏ ra không tán thành thái độ khe khắt của ông thầy tu nhỏ bé kia bằng cách kéo nhau đi sát cạnh chàng trai khoác áo choàng xanh và cô gái mặc áo dài đen. Thế là cả xứ đạo xôn xao hẳn lên.

Người ta xì xào kể cho nhau nghe về cái vẻ nghiêm khắc của ông cố đạo ở phòng xưng tội, về những hình phạt nặng nề ông ban ra. Bà con chế nhạo thái độ khăng khăng của cha xứ một mực không chịu xá tội cho những cô gái không còn trinh tiết. Và, trong những buổi lễ mi-xa

http://tieulun.hopto.org

ở nhà thờ, mỗi khi thấy những cô cậu nào, cứ ngồi ỳ ra trên ghế, không dám đi theo những người khác đến chịu phép thông công của cha, ai nấy đều không nhịn được cười.

Chẳng bao lâu, giống như một anh gác rừng theo dõi những chàng săn bắn trộm, ông cố đạo bắt đầu rình mò các cặp tình nhân, hòng ngăn cản họ hẹn hò gặp gỡ nhau. Những đêm sáng trăng, ông đuổi theo họ dọc theo các mương, hố, sau các ụ rơm, ụ cỏ và trong những bãi lác trên triền dốc ven biển.

Một lần, ông phát hiện được một cặp trai gái đang tình tự. Thấy ông, họ vẫn không chịu rời nhau ra, vẫn cứ vai khoác vai, vừa đi vừa hôn nhau trên một cái rãnh đã lấp đầy đá.

Ông cố đạo bèn hét lên: "Này bọn đê tiện kia! Chúng bay có chấm dứt ngay cái trò khỉ đó đi không?".

Chàng trai quay lại trả lời:

"Thưa ngài cố đạo, ngài hãy lo đến việc của ngài, còn việc này, nó chẳng quan hệ gì tới ngài hết!"

Thế là ông cố đạo nhặt đá ném theo họ như người ta ném chó. Cặp trai gái phá ra cười và bỏ chạy. Ngày chủ nhật tuần đó, giữa nhà thờ, ông đã tố cáo đích danh tên tuổi họ.

Toàn thể trai tráng trong xứ đạo thôi không đi lễ nữa.

Tuần nào cũng vậy, cứ tối thứ năm, ông cố đạo lại

http://tieulun.hopto.org

đến ăn cơm tối ở lâu đài Bạch Dương, ngoài ra, còn thường lui tới trò chuyện với Jan vào những ngày khác trong tuần. Cũng sôi nổi không kém, nàng thảo luận với ông về các vấn đề thần linh, nàng moi ra đủ thứ lập luận cổ lổ và rối như tơ vò của các cuộc tranh cãi về tôn giáo.

Họ vừa đạo trên con đường lớn của bà nam tước trước kia, vừa nói về Chúa Giêsu và mười hai vị sứ đồ truyền đạo của Chúa, và Đức Mẹ Đồng trinh và các cha Giáo phụ, cứ như là hai người đã có dịp trực tiếp quen biết những vị đó vậy. Đôi khi họ lại dừng bước, nêu ra cho nhau những vấn đề thâm thúy khiến họ phải xổ ra từng tràng những lời lẽ dông dài và thần bí, nàng thì sa vào những luận điệu thơ mộng bay bổng lên trời như pháo thăng thiên, còn ông nói năng rành rọt, chính xác hơn, lập luận cứ như một anh thày cãi, trước tòa án, đã điên cuồng đến mức chứng minh bằng toán học cả phép tính diện tích hình tròn qua diện tích hình vuông.

Juyliêng rất kính nể ông linh mục. Anh luôn mồm nói: "Ông cố đạo này hợp với anh, không biết khoan nhượng là gì!". Anh đi xưng tội và tự nguyện chịu phép thông công, tỏ ra hết sức gương mẫu về mặt đó.

Lúc này, anh đã đến nhà vợ chồng ông Fuốcvin hầu như hàng ngày, hết đi săn với ông bá tước rất gắn bó với y, lại cưỡi ngựa đi du ngoạn với vợ ông, bất chấp cả mưa bão. Ông bá tước bảo: "Ôi, họ đến phát cuồng lên với cái trò cưỡi ngựa ấy mất, nhưng mà việc đó cũng có lợi cho sức khỏe của nhà tôi".

http://tieulun.hopto.org

Khoảng giữa tháng mười một, ông nam tước trở về, người đã thay đổi rõ. Ông già xọm đi, da sạm hẳn lại, tâm hồn chìm đắm trong một nỗi buồn đen tối và tràn ngập. Do đó, mối tình phụ tử, trước kia đã gắn bó ông với cô con gái, nay còn có vẻ tha thiết hơn, tưởng chừng như mấy tháng cô đơn rầu rĩ vừa qua đã làm cho lòng ông đòi hỏi mãnh liệt thêm về mặt tình cảm, tin tưởng và trìu mến.

Jan, không chút tâm tình, giãi bày cho bố biết những ý tưởng mới, lòng tín ngưỡng nhiệt thành và quan hệ thân thiết của nàng đối với cha xứ Tônbiăc. Nhưng ngay lần đầu gặp ông cố đạo, ông nam tước đã thấy cuộn lên trong lòng một mối ác cảm đối với ông ta rồi.

Buổi tối hôm đó, khi con gái ông hỏi: "Bố thấy ông ta thế nào", ông đáp: "Lão ấy ư? Hắn là một tên pháp quan ở tòa án giáo hội[1] rất nguy hiểm!"

Đến khi ông được bà con nông dân, bạn bè thân thuộc cho biết về tính nghiệt ngã và thái độ thô bạo của ông cố đạo trẻ kia, về sự ngược đãi bất công và truy nã tàn nhẫn của ông ta chống lại các quy luật và bản năng bẩm sinh của con người, thì trong lòng ông nam tước đã bùng nổ ra cả một sự căm ghét đối với ông cố đạo.

Ông nam tước vốn là một người thuộc loại các nhà triết học già yêu mến thiên nhiên một cách say đắm, vừa

---

1. *Pháp quan:* người xét xử ở những tòa án khét tiếng tàn bạo và độc đoán của Giáo hội thời Trung cổ được lập ra để đàn áp những người dị giáo.

http://tieulun.hopto.org

chợt thấy cảnh giao hợp của các vật đã mềm lòng xúc động, thường quỳ gối trước một thứ Thượng Đế theo thuyết phiếm thần và kịch liệt chống lại quan niệm thiên chúa giáo về một thứ Thượng Đế mang nặng những ý đồ tư sản, giả nhân giả nghĩa, hay giận dữ và trả thù như một tên bạo chúa, một thứ Thượng Đế vừa hé mở cho ông thấy thoáng qua sự sáng thế đã hạn chế nó, sự sáng thế do định mệnh, sự sáng thế vô biên có sức mạnh vạn năng, là nguồn gốc của sự sống, ánh sáng, ruộng đất tư duy, cây cỏ, sỏi đá, con người, không khí, súc vật, vì sao, Thượng Đế lẫn côn trùng. Nó sáng tạo ra thế giới bởi chính nó là sức sáng tạo; nó mạnh hơn ý chí và rộng hơn suy lý; nó sản sinh không mục đích, không lý lẽ, không giới hạn, theo mọi hướng, dưới mọi hình thức trong không gian bao la, tùy theo những sự cần thiết tuyệt đối của ngẫu nhiên và tùy theo vị trí ở gần các mặt trời sưởi ấm vũ trụ.

Sự sáng thế chứa đựng mọi mầm mống. Tư duy và sự sống phát triển trong sự sáng thế như hoa quả ở trên cành.

Vì vậy, đối với ông nam tước, sự tái tạo là quy luật chung vĩ đại, là hành động thiêng liêng và đáng kính hành động thần thánh, thực hiện ý chí huyền bí và thường xuyên của Đấng Cứu Thế. Và thế là từ trại này qua ấp khác, ông bắt đầu tiến hành một chiến dịch mạnh mẽ chống lại tên cha cố ác nghiệt, kẻ quấy nhiễu sự sống kia.

http://tieulun.hopto.org

Jan buồn phiền, hết cầu Chúa lại van bố, nhưng ông nhất mực trả lời: "Đối với những hạng người ấy, cần phải tranh đấu! Đó là quyền hạn, là nghĩa vụ của chúng ta. Họ chẳng có chút gì là nhân đạo". Rung mái tóc dài bạc phơ, ông nhắc lại: "Họ không nhân đạo. Họ chẳng hiểu gì hết, gì hết, gì hết! Họ hành động trong một giấc chiêm bao bất hạnh. Họ là những kẻ chống lại thực thể vật chất!" Ông hét lên mấy tiếng "chống lại thực thể vật chất!" như tung ra một lời nguyền rủa.

Cha cố biết rất rõ kẻ thù của mình nhưng vì quyết tâm giữ quyền làm chủ tòa lâu đài và người thiếu phụ, ông chờ cơ hội, vững tin ở thắng lợi cuối cùng.

Một ý nghĩ cố định ám ảnh ông như ma ám: Ông đã tình cờ phát hiện ra quan hệ yêu đương giữa Juyliêng và Ginbectơ; ông quyết cắt đứt quan hệ ấy bằng bất cứ giá nào.

Một hôm, ông đến tìm Jan và, sau khi đã nói một câu chuyện thần bí dài dằng dặc, ông yêu cầu nàng phối hợp với ông để chống lại, để hủy diệt một tai biến trong chính ngay gia đình nàng, để cứu vớt hai linh hồn đang nguy khốn.

Nàng không hiểu, nàng muốn biết rõ thâm ý ông. Ông trả lời: "Hiện nay chưa đến lúc. Tôi sẽ sớm gặp lại bà", rồi đùng đùng bỏ đi.

Lúc đó đã gần hết mùa đông, một mùa đông "thối rữa" như ở nông htôn người ta thường gọi, một mùa đông ướt át và ấm áp.

http://tieulun.hopto.org

Mấy hôm sau, cha xứ trở lại. Bằng những lời úp úp mở mở, ông nói về một trường hợp quan hệ bất chính nào đó giữa những con người lẽ ra không ai có thể chê trách được về đạo đức. Nhiệm vụ của những người biết rõ sự việc là phải tìm mọi cách ngăn chặn quan hệ đó. Ông đi vào những ý kiến phân tích, nhận định cao xa rồi, cầm lấy tay Jan, ông nhân danh Chúa khẩn cầu nàng hãy mở mắt ra, hãy hiểu biết và giúp đỡ ông.

Lần này, nàng đã hiểu rõ, nhưng nàng nín lặng; nàng sợ hãi khi nghĩ đến tất cả những chuyện buồn phiền có thể xảy ra trong gia đình nàng lúc này đang êm thấm. Nàng giả vờ như vẫn chưa rõ điều cha xứ muốn nói. Thế rồi ông không ngần ngại nữa, ông nói toạc ra:

- Thưa bà tử tước, nói với bà chuyện này là tôi sắp phải thực hiện một nghĩa vụ nặng nhọc, nhưng tôi không thể làm khác được. Sứ mệnh mà tôi phải hoàn thành chỉ thị cho tôi không được để cho bà không hay biết gì về việc mà bà có thể ngăn cản. Vậy thì, xin bà hãy biết cho rằng ông nhà ta đang duy trì một tình bạn tội ác với bà Fuốcvin.

Nàng cúi đầu xuống, vẻ cam chịu và bất lực.

Ông cố đạo nói tiếp: "Bây giờ bà định liệu ra sao?".

Nàng ấp úng: "Cha muốn tôi phải làm gì, thưa linh mục?".

Ông hung hăng trả lời: "Lao mình ra cắt ngang sự say mê tội lỗi đó!".

Nàng khóc rồi nàng rầu rĩ nói:

http://tieulun.hopto.org

"Nhưng anh ấy đã có lần lừa dối tôi để dan díu với một cô hầu. Anh ấy có nghe tôi đâu, có yêu tôi nữa đâu! Chỉ cần tôi tỏ ra một ý muốn gì không hợp với điều anh ấy nghĩ là lập tức anh ấy hành hạ tôi ngay. Tôi có thể làm gì được cơ chứ?".

Không trả lời trực tiếp vào câu hỏi, ông cố đạo hét lên:

"Vậy ra bà đành cúi mình khuất phục ư! Bà cam chịu, bà đồng tình ư! Tội gian dâm ẩn nấp dưới cái mái nhà này, thế mà bà lại dung dưỡng nó! Tội ác diễn ra ngay dưới mắt bà, thế mà bà lại quay mặt làm ngơ! Bà có phải là một người vợ, một tín đồ thiên chúa giáo, một người mẹ nữa hay không?".

Nàng nức nở: "Vậy cha bảo tôi phải làm gì cơ chứ?".

Ông đáp: "Làm tất cả còn hơn là dung thứ cái chuyện xấu xa, ô nhục đó. Làm tất cả, xin nói với bà như vậy. Hãy lìa bỏ ông ấy, hay thoát khỏi cái nhà nhơ bẩn này!"

Nàng nói: "Nhưng thưa cha xứ, tôi có chút tiền nong nào đâu. Vả lại, bây giờ tôi cũng không còn đủ can đảm để ra đi nữa. Mà tôi ra đi làm sao được khi chẳng có bằng chứng gì? Ngay cái quyền ra đi ấy, tôi cũng không có nữa!".

Ông cố đạo đứng dậy, người run lên: "Chính cái bệnh hèn nhát nó đang khuyên bảo bà như thế đó. Thưa bà, tôi cứ tưởng bà là một con người khác cơ. Bà chẳng xứng đáng chút nào với lòng lành của Chúa!".

http://tieulun.hopto.org

Nàng quỳ xuống: "Ôi, tôi van cha, xin đừng ruồng bỏ tôi, xin hãy khuyên bảo tôi nữa đi!".

Ông nói cụt lủn: "Bà hãy mở mắt ông Đờ Fuốcvin ra. Ông ta là người có nhiệm vụ chặt đứt mối quan hệ kia".

Ý nghĩ này làm cho Jan khủng khiếp đến lịm người đi: "Nhưng thưa cha xứ, thế thì ông ta sẽ giết chết hai người đó mất! Và tôi, tôi sẽ phạm cái tội của một kẻ đi tố giác. Ôi, gì thì gì, chứ cái đó thì không, không bao giờ hết!".

Ông cố đạo bừng bừng nổi giận, giơ tay lên như để làm dấu một lời nguyền rủa: "Vậy thì xin bà hãy cứ ở lại đó với sự nhục nhã và với tội ác của bà, bởi vì chính bà sẽ có tội nặng hơn bản thân họ. Bà là một người đồng lõa với tội ác của chồng! Thôi, tôi chẳng còn gì để làm ở đây nữa cả!".

Rồi ông bỏ đi, giận dữ đến nỗi toàn thân run bắn lên.

Nàng hoảng loạn chạy đuổi theo, sẵn sàng nhượng bộ và bắt đầu hứa sẽ làm theo lời ông. Nhưng ông vẫn giận tái người, vẫn cắm đầu cắm cổ bước đi thật nhanh, tay rung như điên như dại cái ô xanh, dài chẳng kém chiều cao của thân người ông là mấy.

Chợt trông thấy Juyliêng đang đứng điều khiển công việc cắt tỉa cành lá ở mấy cái cây gần chỗ chắn đường, ông liền rẽ quặt sang trái, đi tắt ngang nhà bác Cuia, miệng cứ nhắc đi nhắc lại mãi: "Thôi đi, thưa bà, tôi chẳng còn gì để nói với bà nữa đâu!".

http://tieulun.hopto.org

Ngay trên đường ông đi, ở giữa sân, một đám trẻ, con cái gia đình Cuia và hàng xóm đang xúm xít xung quanh chuồng con chó cái Miêcza, tò mò, lặng lẽ và hết sức chăm chú xem ngắm một cái gì. Đứng giữa bọn trẻ, ông nam tước, tay chắp sau lưng cũng đang tò mò nhìn xem. Trong cảnh ấy, trông ông chẳng khác một ông giáo. Nhưng mới thấy ông cố đạo từ xa, ông đã bỏ đi để ra khỏi phải gặp mặt, chào hỏi và nói năng với ông ta.

Jan nói với ông cố đạo, giọng van lơn: "Thưa cha xứ, xin cha hãy thư cho tôi vài ngày nữa, rồi mời cha trở lại. Tôi sẽ kể cha nghe những việc tôi tự thấy mình đủ sức làm và những điều tôi sẽ chuẩn bị. Lúc đó ta sẽ cùng tính với nhau".

Khi ấy, hai người đã đi ngang đến chỗ đám trẻ. Ông linh mục bước gần lại xem thử cái gì đã làm cho bọn trẻ chú ý đến như vậy. Thì ra con chó cái đang đẻ. Trước cửa chuồng, năm con chó bé tý đã lúc nhúc ngọ nguậy xung quanh con chó mẹ và được chó mẹ, mình nằm nghiêng, vẻ vẫn còn đau đớn, đang âu yếm thè lưỡi liếm con. Vừa lúc đó ông cố đạo cúi mình nhòm xuống thì chó mẹ quằn quại, ưỡn mình một cái và con chó tý hon thứ sáu đã thòi ra. Hết sức vui thú, tất cả bọn trẻ con cùng vỗ tay reo ầm lên: "A! Thêm một con nữa rồi! Thêm một con nữa rồi!". Đối với bọn trẻ, đấy là một thú chơi, một thú chơi tự nhiên, không gợn bất cứ một vết nhơ nào. Chúng ngắm xem cảnh sinh đẻ này cũng chẳng khác gì ngắm nhìn cảnh táo rụng ngoài vườn.

http://tieulun.hopto.org

Đầu tiên, ông cố đạo Tônbiăc còn đứng sững người ra, kinh ngạc, nhưng rồi, bị lôi cuốn theo một cơn giận không sao cưỡng nổi, ông giương cao cái ô to tướng và thẳng cánh nện xuống đầu đám trẻ. Hoảng sợ, các chú bé vắt chân lên cổ chạy mất, chỉ còn lại viên cố đạo đột nhiên đứng mặt đối mặt với con chó mẹ đang sinh nở và đang gắng sức đứng dậy. Nhưng, không đợi đến lúc nó đứng thẳng dậy được, ông đã điên tiết vung tay, bắt đầu đem hết sức đánh xuống. Chân bị xích chặt vào chuồng, chó mẹ bỏ chạy không được, chỉ rên rỉ và dãy dụa một cách đáng sợ dưới những đòn tới tấp của viên cố đạo. Cái ô gãy làm đôi. Thế là hai bàn tay không, ông nhảy bừa lên mình con chó, dùng đôi cẳng chân điên cuồng đạp xuống như giã giò, quyết làm cho nó phải chết bẹp mới thôi. Sức nặng của thân hình ông đã làm phọt ra một con chó con nữa: đó là con chó cuối cùng của nó. Như điên, như dại, viên cố đạo dùng gót chân mình dẫm đạp cái thân hình nhầy nhụa những máu của con chó mẹ hãy còn động đậy giữa bầy chó con mới đẻ, mắt nhắm tít, miệng kêu lý nhí, đang nặng nề ngọ nguậy tìm vú mẹ.

Jan đã bỏ chạy. Nhưng viên cố đạo bỗng thấy có người nắm chặt lấy cổ mình. Một cái tát tai giáng xuống; cái mũ ba sừng của ông bay xuống đất. Giận dữ đến cực độ, ông nam tước lôi xềnh xệch viên cố đạo ra đến tận cái chắn đường và ném cổ ra ngoài mặt đường.

Khi quay trở lại, ông nam tước Lơ Pectuyx thấy con gái đang quỳ gối khóc nức nở giữa bầy chó con và lượm lặt từng con một bỏ vào tà váy. Ông rảo bước đến gần,

http://tieulun.hopto.org

hoa chân múa tay, hét lên: "Cái thằng khoát áo nhà tu, như thế đấy, nó như thế đấy! Bây giờ con đã thấy rõ nó thế nào chưa?".

Bà con tá điền chạy đến. Mọi người nhìn con vật lòi ruột nằm đó. Bác Cuia gái hét lên: "Ôi! Có thể có thứ người dã man đến thế này sao?"

Jan đã nhặt đủ bảy con chó tý hon, định bụng sẽ nuôi chúng cho đến lớn.

Nàng thử cho chúng bú sữa bò. Chỉ ngay hôm sau đã chết mất ba con. Thế là lão Ximông chạy bổ đi khắp xứ để kiếm cho ra một con chó mẹ đang cho con bú. Nhưng xoay không ra chó, lão đem về một con mèo mẹ, khăng khăng nói là nó sẽ đảm đương được công việc đó. Vậy là phải bỏ chết thêm ba chú chó nữa, để rồi giao chú cuối cùng cho mèo mẹ, bà vú nuôi thuộc giống khác. Mèo mẹ nhận ngay đứa con nuôi, nghiêng mình nằm, chìa vú cho con bú.

Để tránh làm kiệt sức mẹ nuôi nó, mười lăm ngày sau, chú chó con đã phải cai sữa và Jan phải tự tay nuôi nó bằng chai sữa bò. Nàng đặt tên nó là Tôtô. Chẳng cần hỏi ý kiến ai, ông nam tước quyết định đổi lại tên nó thành "Thảm sát".

Viên cố đạo không đến nhà nữa. Chủ nhật tuần sau, từ bục giảng đạo trên cao, ông tung ra những lời thóa mạ, nguyền rủa và đe dọa chống lại gia đình ông nam tước. Nói rằng cần phải dí sắt nung đỏ vào vết thương thôi, ông quyết định rút phép thông công của ông nam

http://tieulun.hopto.org

tước - điều này chỉ làm ông nam tước thêm khoái chí mà thôi - và bắt đầu nói bóng nói gió một cách hãy còn dè dặt về chuyện tình ái lăng nhăng của Juyliêng. Chàng tử tước đã điên tiết lên, nhưng rồi nỗi sợ gây ra một vụ tai tiếng dữ dội đã dập tắt cơn giận của anh.

Thế rồi, từng chủ nhật một, hết buổi giảng đạo này đến buổi giảng đạo khác, viên cố đạo tiếp tục đe dọa trả thù và khẳng định rằng giờ của Chúa đang đến gần, rằng những kẻ thù của ông sẽ bị trừng phạt.

Juyliêng bèn viết cho Tổng giám mục tỉnh một lá thư với lời lẽ tôn kính nhưng kiên quyết. Cha xứ Tônbiăc bị cấp trên đe không trọng dụng nữa. Thế là ông ta câm lặng.

Bây giờ chỉ còn thấy ông ta hay một mình đi dạo xa, đến nhiều nơi, chân bước rảo, vẻ mặt hầm hầm, đầy kích động. Trong các cuộc cưỡi ngựa đi du ngoạn, Ginbectơ và Juyliêng lần nào cũng thấy ông ta, lúc thì như một chấm đen bên bìa rừng một khoảng bình nguyên hoặc trên bìa một vách đá dựng, lúc thì ngồi đọc kinh thánh trong một thung lũng nhỏ, nơi hai người sắp sửa tiến vào. Họ liền ngoắt dây cương, quay ngay ngựa lại để tránh phải đi lướt gần ông ta.

Mùa xuân lại đến, khơi động cho tình yêu của họ càng thêm mãnh liệt, khiến họ không thể rời ôm nhau lấy một ngày, nay chỗ này, mai chỗ khác, trong bất cứ xó xỉnh kín đáo nào mà họ tìm ra được trong các cuộc dạo chơi.

http://tieulun.hopto.org

Vì lá cây trong rừng hãy còn thưa thớt, vì cỏ còn ẩm ướt nên họ không tiện tiến sâu vào những khoảng cây đốn trong rừng như hồi giữa mùa hè, cho nên để che dấu cảnh ôm nhau tình tự, hai người vẫn thường chọn cái nhà xe của bác chăn cừu, bị bỏ mặc từ mùa thu năm trước trên một điểm cao ven bờ biển Vôcôt.

Căn nhà thô sơ đó, lẻ loi, cao lênh khênh trên bốn bánh xe, cách vách đá dựng đứng ven biển năm trăm mét, đúng vào chỗ thung lũng bắt đầu đổ dốc gần như thẳng đứng xuống. Núp trong ấy, hai người không sợ bị bắt gặp bất ngờ vì mắt nhìn của họ có thể khống chế khắp cả khoảng bình nguyên. Hai con ngựa được buộc vào càng nhà xe, cứ việc chờ ở đó, cho đến khi hai người đã thỏa sức hôn nhau phát chán lên rồi mới thôi.

Nhưng rồi một hôm, vào lúc hai người vừa rời khỏi nơi ẩn nấp đó, họ chợt nhìn thấy cha xứ Tônbiăc đang ngồi như dấu hẳn mình đi trong đám cỏ lác ven biển. "Thế này thì đến phải để ngựa lại dưới khe thôi - Juyliêng nói - nếu không, từ xa, họ sẽ có thể phát hiện ra chúng ta mất!". Thế là việc buộc hai con ngựa trong một cái rãnh kín đáo, rậm rịt những cây cỏ dưới thung lũng đã trở thành thói quen của hai người.

Một buổi chiều, khi họ trở về lâu đài La Voriet, nơi họ sẽ ăn cơm tối với ông bá tước, họ lại sắp gặp cha xứ từ trong lâu đài đi ra. Ông ta nép sang một bên nhường chỗ cho hai người đi qua, chào họ mà mắt nhìn đi chỗ khác.

http://tieulun.hopto.org

Họ giật mình lo ngại nhưng rồi lại yên tâm ngay.

Một buổi chiều lộng gió đầu tháng năm, Jan đang ngồi đọc sách bên lò sưởi, chợt nhìn ra thì thấy ông bá tước Đờ Fuốcvin hồng hộc chạy bổ đến; ông chạy nhanh đến nỗi nàng tưởng rằng một tai họa đã xảy ra.

Nàng vội chạy xuống đón ông. Khi ông đến trước mặt, nàng tưởng là ông đã phát điên. Đầu ông đội cái mũ lông to thường chỉ đội ở nhà, người mặc bộ áo quần đi săn, mặt ông tái mét, tái đến nỗi bộ ria mép hung đỏ của ông, vốn không có gì nổi bật cho lắm trên sắc da hồng hào, thì nay đã rực lên như một ngọn lửa. Đôi mắt của ông hung tợn, tròn xoe, như trống rỗng không còn chút trí khôn và suy nghĩ nào nữa.

Ông lắp bắp hỏi: "Vợ tôi đang ở đây, phải không?". Jan hoảng lên, trả lời: "Không ạ, ngày hôm nay em chưa gặp bác gái ở đâu cả".

Thế là ông ngồi phịch xuống, tựa hồ đôi chân ông đã bị gãy. Như một cái máy, ông bỏ mũ, rút mù soa lau trán nhiều lần. Rồi ông bật đứng dậy, bước đến gần Jan, tay chìa ra, miệng há, đủ biết ông đã sẵn sàng nói, sẵn sàng bộc lộ với Jan một nỗi đau ghê gớm nào đó. Nhưng ông bỗng dừng lại, nhìn chằm chằm vào nàng rồi bật nói như mê sảng: "Nhưng chính là chồng bà... cả bà nữa...". Và ông vùng bỏ chạy về phía biển.

Jan đuổi theo, định ngăn ông lại; nàng gọi ông, van xin ông, lòng đau thắt vì khủng khiếp với ý nghĩ: "Ông

http://tieulun.hopto.org

ta biết hết rồi! Ông ta sẽ làm gì đây? Ôi, cốt sao cho ông ta đừng tìm thấy hai người đó!".

Nhưng nàng không tài nào đuổi kịp ông, và ông cũng chẳng còn buồn nghe lời nàng nói nữa. Ông tiến thẳng về phía trước, không chút do dự, nắm chắc mục tiêu của mình. Bằng những bước chân của người khổng lồ ông vượt qua cái hố dài, qua bãi lác và đã đến được vách đá dựng bên ven biển.

Đứng trên bờ dốc có trồng cây, Jan nhìn theo ông mãi cho đến khi mất hút bóng ông mới trở về, lòng quẫn quại lo âu đến cực điểm.

Ông bá tước rẽ sang phải và bắt đầu chạy. Biển động, sóng nổi cuồn cuộn. Những đám mây to, đen kịt vùn vụt, điên cuồng kéo đến, hết lớp này đến lớp khác, mỗi lớp mây bay qua lại giận dữ trút xuống bờ biển một trận mưa rào rào như xối đạn. Gió rít, gió than, gió phạt ngang ngọn cỏ, quật ngã những cây lúa mới và thổi bạt sâu vào trong đất liền những cánh chim biển trắng, trông như những bông hoa bọt sóng.

Những hạt mưa nối tiếp nhau vun vút quất vào mặt ông bá tước, làm cho gò má và bộ ria của ông ướt sũng, dội vào trong tai ông những tiếng ầm ầm. Trái tim ông náo động.

Dưới kia, phía trước mặt ông, thung lũng Vôcôt mở ra như một cái họng sâu thẳm. Từ đây đến đó chỉ thấy có túp nhà xe của người chăn cừu cạnh một bãi chăn bỏ trống, ngoài ra không còn bất cứ vật gì khác nữa. Ở càng

http://tieulun.hopto.org

túp nhà xe có buộc hai con ngựa. - Trời mưa bão thế này thì còn sợ gì cơ chứ?

Vừa thoáng thấy hai con ngựa, ông bá tước đã nằm mọp xuống đất, rồi ông cứ thế trườn đi, trườn trên đôi tay và đôi đầu gối của ông. Với thân hình to lớn bê bết những bùn và chiếc mũ lông thú vẫn bám chặt trên đầu, trông ông lúc này chẳng khác một con quái vật. Ông bò mãi như vậy cho tới tận sát bên túp nhà xe đơn độc, rồi ông nấp dưới đó để khỏi bị từ trong nhìn ra thấy mình qua những kẻ hở của vách gỗ.

Trông thấy ông, hai con ngựa nhớn nhác. Bằng con dao đã mở sẵn cầm tay, ông chầm chậm cắt đứt giây cương. Một cơn gió lốc bỗng ập đến quất vun vút những hạt mưa đá rơi rào rào xuống cái mái nghiêng nghiêng của túp nhà gỗ, làm cho nó rung lên bần bật trên đôi bánh xe và làm cho hai con ngựa hoảng sợ chạy đi.

Lúc đó, ông bá tước mới quỳ nhổm người lên, dán mắt vào khe dưới cánh cửa và nhìn vào trong.

Ông cứ quỳ như thế, không cựa quậy, như thể chờ đợi một cái gì. Bất thình lình, ông bỗng đứng vụt dậy, cả thân hình ông từ đầu đến chân bê bết những bùn. Bằng một cử chỉ như điên dại, ông đẩy cái then ngang, khóa trái phía ngoài cửa lại, rồi, nắm lấy đôi càng ông bắt đầu lay chuyển cái thùng xe, dữ dội đến mức tưởng như ông muốn đập vỡ nó ra thành từng mảnh vậy. Rồi đột nhiên, ông thắng mình vào giữa đôi càng cà cúi gập thân hình to lớn của mình xuống, trong một cố gắng đến

http://tieulun.hopto.org

tuyệt vọng, miệng thở hổn hà hổn hển, ông kéo túp nhà xe đi như một con bò kéo: Ông lôi túp nhà xe, lẫn cả những người đang nấp trong đó về phía bờ dốc cao.

Không hiểu điều gì xảy ra với họ, hai người trong xe la hét inh ỏi và đấm ầm ầm vào vách gỗ.

Khi đã đến đỉnh dốc, ông bá tước bèn thả túp nhà xe ra. Nó bắt đầu lăn bánh chạy xuống dốc.

Nó lao xuống mỗi lúc mỗi nhanh, chạy băng băng như một kẻ hóa dại, nhảy lên chồm chồm, vấp ngã như một con thú, đập đôi càng xe xuống đất rầm rầm.

Một ông lão ăn mày nấp mình trong một hố dài thấy túp nhà xe lăn vụt qua đánh vù một cái trên đầu mình và nghe thấy những tiếng kêu thét khủng khiếp từ trong xe thùng vang ra.

Đột nhiên, một bánh xe va vào đá, văng ra mất; cỗ xe lật nghiêng và cứ thế, nó lao xuống như một quả bóng, như một căn nhà bật móng lăn nhào từ trên đỉnh núi xuống vậy. Khi lăn đến mép cửa bờ vực cuối cùng, nó chồm lên một cái, vẽ một đường vòng rồi lao xuống đáy vỡ tan ra như một quả trứng.

Khi túp nhà xe đã nát thành từng mảnh trên đất đá, ông lão ăn mày mới rón rén lách qua gai góc mò xuống từng bước ngắn, nhưng do tính cẩn thận của người nông dân, ông chẳng dám đến gần chiếc thùng xe vỡ vụn mà lại đi đến một cái ấp gần đó để báo tin về tai nạn.

Bà con chạy vội đến, gỡ những mảnh gỗ nát vụn ra và thấy hai cái xác người. Cả hai đều bị nghiền nát, dẫm

http://tieulun.hopto.org

máu, tím bầm. Trán người đàn ông vỡ toác, cả khuôn mặt bẹp dúm. Cái hàm của người đàn bà, bị rời ra do một chấn động mạnh, treo lủng lẳng. Chân tay họ vỡ nát, mềm nhũn như không còn một mẩu xương nào dưới da thịt nữa.

Tuy vậy, bà con vẫn nhận ra họ là ai và bàn tán mãi về nguồn gốc của tai biến này.

"Họ có việc gì mà lại chui vào cái lều thổ tả đó nhỉ?", một bà nông dân hỏi. Ông già nghèo khổ kia bèn nói chắc họ nấp trong đó để tránh cơn lốc mưa đá và chắc rằng trận cuồng phong kia đã làm nghiêng ngả và xô túp nhà xe xuống vực. Ông lão còn bảo bản thân ông cũng đã định chui vào nấp trong đó, nhưng thấy có đôi ngựa buộc ở càng xe, biết rằng bên trong đã có người nên mới thôi.

Vẻ hài lòng, ông lão nói thêm: "Nếu không thì tôi cũng đã chết rồi!". Một tiếng người nói: "Như thế chẳng hay hơn sao?". Thế là ông già chất phác bỗng điên tiết lên, dữ dội: "Tại sao như thế lại là hay hơn? Bởi vì tôi nghèo khổ mà họ thì giàu sang, phải không? Bây giờ thì... xin hãy cứ chờ đó mà xin xỏ họ!". Áo quần rách tả, rách tơi sũng nước mưa, mặt mũi gớm ghiếc với bộ râu rối tinh và mái tóc dài lê thê thòi ra dưới cái mũ thủng, ông già giơ chiếc gậy khoằm đầu chỉ vào hai cái xác và tuyên bố: "Trước cái chết, tất cả chúng ta đều bình đẳng!".

Nhưng nhiều bác nông dân khác cũng chạy đến. Họ ghé mắt nhìn, lộ vẻ lo âu, lén lút, sợ hãi, ích kỷ và nhát gan. Bàn tán một lúc xem bây giờ cần phải làm gì, cuối

http://tieulun.hopto.org

cùng họ đi đến quyết định phải chở hai cái xác ấy đem trả lại cho hai lâu đài với hy vọng sẽ được lĩnh một món tiền thưởng. Thế là hai cỗ xe bò liền được đem ra thắng. Nhưng một khó khăn mới lại xuất hiện: người thì chỉ đơn giản muốn lót rơm xuống sàn xe; kẻ lại cho rằng nên đặt một tấm đệm vào cho được dễ coi hơn.

Bà nông dân, đã lên tiếng hồi nãy, bây giờ lại hét to: "Thế thì tấm đệm ấy sẽ đến đầy máu mất thôi; có lẽ sẽ phải lấy nước Javen ra mà giặt nó mới được chắc!".

Một bác tá điền to lớn, mặt mũi tươi tắn đáp: "Họ sẽ trả tiền tất! Làm càng đáng giá bao nhiêu sẽ càng được trả tiền bấy nhiêu, lo gì!". Lý lẽ đó đã được mọi người hưởng ứng.

Hai cái xe bò, ngất nga ngất ngưởng trên những chiếc bánh không lò xo, ra đi không nhanh mà cũng không chậm cặp kè bên nhau, mỗi khi đi vào những vệt bánh xe lớn trên đường lại làm tung lên, dập xuống những mảnh thi hài còn lại của hai con người vẫn thường ôm ấp nhau kia nay không bao giờ còn gặp nhau được nữa.

Sau khi đã nhìn theo túp nhà xe vùn vụt lao xuống, ông bá tước hộc tốc vắt chân lên cổ, băng qua mưa rào gió lốc mà chạy. Cắt ngang những con đường, nhảy qua nhiều bờ dốc, xé rách nhiều hàng rào, ông cứ chạy như thế trong nhiều giờ ròng rã, và, chẳng hiểu vì sao, ông đã về kịp đến nhà trước khi trời tối.

Kẻ hầu người hạ đang hoảng sợ chờ ông, vội báo cho

http://tieulun.hopto.org

ông biết là hai con ngựa không người cưỡi vừa mới trở về, con của Juyliêng vẫn chạy theo sau con kia.

Ông Đờ Fuốcvin lảo đảo và, bằng một giọng đứt quãng, ông nói: "Với thời tiết ghê gớm thế này, chắc họ có thể gặp tai nạn gì đó rồi! Tất cả mọi người hãy đi tìm họ, mau!".

Bản thân ông cũng chạy đi. Nhưng vừa thoát khỏi tầm nhìn của mọi người, ông đã nấp ngay vào một bụi cây gai góc, rình bên con đường sắp đưa về đây một con người mà ông không biết là đã chết hay đang còn hấp hối, hay có lẽ què cụt và biến dạng đi mãi mãi, con người mà ông vẫn còn yêu, yêu say đắm, yêu man rợ.

Chẳng mấy chốc, một chiếc xe bò chở một thứ gì kỳ lạ đã lăn bánh qua trước mặt ông. Nó dừng lại trước lâu đài, rồi đi vào.

Chính cái đó đấy, phải rồi, chính cô ta đấy! Nhưng một nỗi lo âu đáng sợ đã làm ông đứng lì tại chỗ: mối lo khủng khiếp về cái biết, nỗi sợ kinh hoàng về sự thật. Và ông cứ nép mình không cựa quậy như vậy, giống hệt một chú thỏ rừng, hơi chút tiếng động cũng đủ làm cho giật bắn người lên.

Ông đợi một tiếng, có lẽ đã hai tiếng. Vẫn chưa thấy chiếc xe bò đi ra. Ông tự bảo chắc vợ ông đang hấp hối, và, mới nghĩ đến việc phải thấy lại cô ta, phải bắt gặp cái nhìn của cô ta, lòng ông đã tràn ngập một nỗi hoảng sợ ghê gớm đến mức ông nghĩ rằng chỗ ẩn nấp này có thể bị phát hiện, ông có thể bị cưỡng bức trở về để chứng

http://tieulun.hopto.org

kiến cảnh hấp hối kia và sau đó, sẽ lại phải chạy trốn vào tận giữa rừng sâu.

Đột nhiên, ông lại nghĩ có lẽ vợ ông đang cần được cấp cứu và chắc chẳng ai có thể chăm sóc cho cô, thế là ông liền cuống cuồng lên, vọt ra, chạy về nhà.

Vừa về đến nơi, gặp ngay bác làm vườn, ông hét lên hỏi: "Thế nào?". Bác kia không dám trả lời. Tức thì ông Đờ Fuốcvin gần như gầm rú lên: "Bà chết rồi ư?". Người hầu ấp úng: "Vâng, thưa ngài bá tước".

Ông bỗng thấy lòng như trút được một gánh nặng, nặng vô cùng. Một sự trấn tĩnh đột ngột đã lọt vào từng mạch máu, từng thớ thịt đang còn rung động của ông. Và ông bước lên mấy bậc tam cấp rộng lớn của nhà ông bằng những bước chân vững chắc.

Lúc đó, chiếc xe bò kia cũng đã về đến lâu đài Bạch Dương.

Từ xa, Jan đã nhận ra nó, đã nhìn thấy tấm đệm, đã đoán ra cái thi thể đặt nằm trên đó là ai và đã hiểu hết. Nàng xúc động mãnh liệt đến nỗi khuyu hẳn xuống và ngất đi.

Khi tỉnh lại, nàng đã thấy bố nàng đang nâng đầu và xoa dấm vào hai bên thái dương nàng. Bố nàng ngập ngừng hỏi: "Con đã biết rồi chứ". Nàng thì thầm: "Thưa bố vâng ạ!'. Nàng muốn ngồi dậy mà không nổi. Nàng đã lâm bệnh nặng.

Ngay chiều tối đó, nàng sinh một đứa con chết từ trong bụng mẹ: một đứa con gái.

http://tieulun.hopto.org

Nàng không thấy gì hết về lễ chôn cất Juyliêng; nàng chẳng còn hay biết gì nữa. nàng chỉ nhận ra là, một hay hai hôm sau, dì Lizông đã lại trở về, và, qua những cơn ác mộng cứ ám ảnh mãi trong những lúc sốt mê man, nàng vẫn bướng bỉnh cố nhớ cho kỳ được xem bà dì muộn chồng của mình rời Bạch Dương ra đi đã bao lâu rồi, ra đi vào lúc nào và trong hoàn cảnh ra sao?

Nhưng nàng chịu không sao nhớ nổi, ngay cả trong những giờ đầu óc nàng tỉnh táo. Nàng chỉ biết chắc một điều là đã có gặp dì, sau khi mẹ mất, thế thôi.

http://tieulun.hopto.org

XI

Jan nằm liệt ba tháng trong phòng, yếu và xanh đến nỗi ai cũng tin, cũng nói là nàng sẽ chết. Nhưng nàng đã hồi phục dần dần. Bố nàng và dì Lizông không rời nàng nữa, cả hai đã về ở hẳn Bạch Dương. Cơn chấn động vừa qua đã để lại cho nàng một chứng bệnh thần kinh: một tiếng động rất nhỏ cũng làm cho nàng thất thần, và một nguyên nhân không chút đáng kể cũng có thể làm cho nàng ngã ra, bất tỉnh nhân sự một hồi lâu.

Nàng không hề hỏi han cụ thể gì về cái chết của Juyliêng. Đối với nàng, chuyện đó có gì quan trọng? Nàng đã chẳng biết quá đủ về nó rồi sao? Mọi người đều cho rằng đó là một tai nạn, nhưng nàng thì nàng không lầm, và nàng giữ kín điều bí ẩn đã dày vò lòng nàng: nàng đã biết rõ vụ gian dâm; nàng cũng còn nhớ chuyến đến thăm đột ngột và khủng khiếp của ông bá tước đúng vào ngày xảy ra thảm họa kia.

Bây giờ lại đến lúc tâm hồn nàng thấm sâu những kỷ niệm êm đềm, cảm động và man mác, những niềm

http://tieulun.hopto.org

vui ngắn ngủi về tình yêu mà xưa kia nàng đã được chồng trao tặng. Bất cứ lúc nào, nàng cũng có thể giật nẩy mình vì những cơn hồi tỉnh bất ngờ của trí nhớ; và nàng thấy lại chồng mình giống như những ngày anh ấy còn là người chồng chưa cưới, như lúc nàng đã yêu trong những giờ phút đắm say duy nhất bừng nở dưới ánh mặt trời rực rỡ của đảo Coocxơ. Mọi khuyết điểm đều giảm nhẹ đi, mọi sự hung bạo đều biến mất và ngay cả những vụ ngoại tình nay cũng mờ nhạt đi trong khoảng cách ngày càng xa thêm của nấm mồ đóng kín.

Tràn ngập một lòng biết ơn mơ hồ đối với người đàn ông đã từng ôm ấp mình trong tay, một lòng biết ơn giữa kẻ đương còn với người đã khuất, Jan tha thứ cho chồng những nỗi đau đã đi vào quá khứ để chỉ còn suy nghĩ về những tháng ngày hạnh phúc đã qua. Và thời gian vẫn trôi đi, tháng này đè lên tháng khác, dần dần rắc bụi lãng quên lên mọi sự hồi tưởng và mọi mối buồn thương ở lòng nàng.

Nàng dành tất cả đời mình cho đứa con trai.

Nó trở thành thần tượng, thành ý nghĩ duy nhất của ba mạng người quây quần xung quanh. Nó trị vì như một tên bạo chúa, thậm chí giữa ba người nô lệ dưới quyền sở hữu của nó đã hình thành công khai một sự ghen tuông nhất định: Jan cay cú nhìn con ôm hôn ông ngoại chun chút sau một cuộc đua ngựa trên đầu gối ông. Và bà dì Lizông bị nó rẻ rúng như bà vốn bị mọi người rẻ rúng xưa nay, đôi khi bà còn bị ông chủ tí hon chưa biết

http://tieulun.hopto.org

nói đó đối xử như một người đầy tớ, bà đã về phòng riêng, vừa nằm khóc, vừa so sánh những âu yếm chẳng nghĩa lý gì mà bà phải xin xỏ vất vả lắm mới giành được, với những cái ôm hôn nó chỉ dành cho mẹ và ông ngoại mà thôi.

Hai năm trời êm ả, không chút biến cố trôi qua trong sự chăm sóc bận rộn thường xuyên đứa trẻ. Đến đầu mùa đông thứ ba, gia đình quyết định rời về Ruăng và sẽ ở đó cho đến mùa xuân sang năm. Nhưng vừa về đến căn nhà cũ bị bỏ rơi và ẩm thấp đó, Pôn đã mắc ngay một cơn viêm khí quản nặng đến mức ai cũng sợ sẽ đưa đến một cơn viêm màng phổi. Thế là cả ba người cùng hoảng loạn lên và tuyên bố rằng chú bé không thể sống thiếu không khí của lâu đài Bạch Dương được. Vừa mới khỏi bệnh, nó đã được đưa ngay về lại đó.

Thế rồi bắt đầu một chuỗi liên tục những năm tháng đơn điệu và êm đẹp.

Luôn luôn quây quần bên Pôn, lúc ở trong phòng nó hay ở phòng khách lớn, khi ở ngoài vườn, cả ba cùng ngẩn người, sung sướng chiêm ngưỡng những lời nói bi bô, những cử chỉ ngộ nghĩnh của đứa trẻ.

Người mẹ đã nựng con, gọi chệch tên nó thành Pôlê[1], nhưng nó không nói được chữ đó mà lại nói ngọng thành Pulê[2], làm cho cả nhà cười lăn, tưởng như không bao giờ

---

1. *Pôlê* (Paulet): có nghĩa là "Pôn nhỏ"
2. *Pulê* (Poulet): có nghĩa là "gà con".

http://tieulun.hopto.org

chấm dứt. Từ đó biệt danh "Gà con" đã gắn chặt với Pôn. Không ai gọi nó bằng một tên nào khác nữa.

Vì Pôn hay ăn, chóng lớn, nên "ba bà mẹ" - theo cách ông nam tước gọi Jan, bà dì Lizông và chính bản thân ông - thường say mê, bận rộn với việc đo chiều cao của nó. Họ dùng dao vạch trên tấm gỗ ốp tường cạnh cửa ra vào phòng khách một loạt những nét ngang chỉ rõ mức độ lớn lên từng tháng một của Pôn. Cái bảng đo chiều cao được gọi là "bậc thang của Gà con" đó là giữ một vị trí trọng đại trong cuộc sống của gia đình.

Một thành viên mới nữa cũng có vai trò quan trọng trong nhà. Đó là con chó "Thảm sát" mà Jan đã hờ hững bỏ qua một bên vì nàng chỉ còn biết lo cho đứa con trai. Được cô đầu bếp Luyđivin nuôi trong một vỏ thùng rượu cũ đặt trước chuồng ngựa, "Thảm sát" sống cô đơn một mình và luôn luôn bị xích.

Một buổi sáng, Pôn trông thấy nó, hét ầm lên đòi hôn nó bằng được. "Ba bà mẹ" lo sợ đến tái cả người nhưng vẫn phải dẫn Pôn đến. Con chó vồ vập hoan nghênh chú bé, và khi "Ba bà mẹ" định tách chúng ra thì chú bé gào lên phản đối dữ dội. Thế là "Thảm sát" ta bèn được thả ra và đưa vào sống ở trong nhà.

Nó trở thành người bạn chí thiết không rời một phút của Pôn. Chúng cùng lê la với nhau, cùng ngủ bên nhau trên mặt thảm. Chẳng bao lâu "Thảm sát" chui luôn vào giường, ngủ chung với Pôn vì chú bé không chịu ngủ xa con chó nữa. Đôi khi Jan cũng thấy buồn phiền vì chuyện

http://tieulun.hopto.org

chấy rận của con chó, còn bà dì Lizông thì ấm ức về việc con chó đã giành mất phần tình thương yêu to lớn của thằng cháu, tình thương yêu bà hằng rất mong ước.

Hiếm hoi lắm mới có cuộc qua lại thăm hỏi giữa gia đình Jan với gia đình Brizovin và Cutơliê. Chỉ có ông xã trưởng và ông thày thuốc là hay đến thăm và khuấy động cuộc sống cô đơn của cái tòa lâu đài cũ kỹ ấy. Từ khi được mục kích việc ông cố đạo đập chết con chó cái và nảy ra những nghi ngờ đối với ông ta xung quanh cái chết của vợ ông bá tước và chồng mình, Jan không đi lễ nhà thờ nữa. Nàng tức giận cả với Thượng đế, không hiểu sao Thượng đế lại có thể để cho những kẻ như lão cố đạo ấy đại diện cho mình được.

Cha xứ Tônbiăc thỉnh thoảng lại bóng gió nguyền rủa tòa lâu đài bị đủ thứ ma quái ám ảnh, hết ma "Tai họa", ma "Vĩnh viễn làm loạn", ma "Lầm lạc", ma "Dối trá', lại đến ma "Bất chính", ma "Sa đọa", ma "Nhơ bẩn", những cái tên mà ông cố đạo dùng để ám chỉ ông nam tước.

Nhà thờ ông ta vắng tanh, chẳng còn ai đến lễ nữa. Mỗi khi thấy ông ta đi dạo ngoài đồng, bà con nông dân cứ phớt lờ, vẫn cặm cụi kéo cày, chẳng ai chịu dừng tay trò chuyện với ông đôi lời, cũng chẳng ai buồn quay đầu lại để chào ông lấy một tiếng. Ông còn nổi danh là một tay phù thủy nữa vì ông đã khử được con ma ám ảnh một phụ nữ trong xứ đạo. Bà con đồn rằng ông ta biết cả những câu thần chú hễ đọc lên là có thể loại trừ được các loại phép thuật của yêu ma và theo lời ông ta thì

http://tieulun.hopto.org

những câu thần chú đó chỉ là những câu bông phèng của quỷ xa tăng mà thôi; sờ mó vào một con bò cái, ông ta có thể biến màu trắng của sữa nó thành màu xanh và khiến cái đuôi của nó cuộn lại thành một vòng tròn. Chỉ cần vài lần chú khác, ông có thể chỉ chỗ tìm lại được các đồ vật bị mất.

Với đầu óc chật hẹp và cuồng tín, ông lao vào nghiên cứu say mê các sách mê tín nói về lịch sử những cuộc xuất hiện của ma quỷ trên mặt đất này, về những biểu hiện quyền lực, những ảnh hưởng thần bí và đa dạng, về tất cả những phép thần cùng những ma thuật thông thường của chúng. Tự cho mình có sứ mệnh đặc biệt trừ khử cái ma lực thần bí và có tính định mệnh đó, ông cố đạo đã học thuộc lòng những câu phù chú ghi trong các sách thánh.

Ông thường xuyên tin là mình đang cảm thấy Ác Quỷ lang thang đâu đó trong bóng tối và không ngớt miệng lầm bầm bằng tiếng Latinh câu nói sau đây: Sicut leo rugiens circuit quoerens quem devoret[1].

Thế là một nỗi lo sợ, một nỗi kinh hoàng về sức mạnh thần bí của ông đã được lan truyền ra. Ngay cả các bạn đồng nghiệp của ông, những cha cố dốt nát ở nông thôn, thường lấy Benzêhuyt[2] làm điểm tựa của lòng

---

1. Câu Latinh trong nguyên bản có nghĩa là: "Như con sư tử gầm rú quanh mồi mà nó xâu xé".

2. Trong Kinh thánh, vị thần đứng đầu các loại ma quỷ.

http://tieulun.hopto.org

tin, vốn lại bị rối tinh lên với hàng trăm điều răn trước ngừa sau tủn mủn của tục lệ tôn giáo mỗi khi thấy có biểu hiện là ma quỷ ra oai, tác quái, cuối cùng đã đi đến chỗ nhập luôn thành một cục tôn giáo với ảo thuật, các vị đồng nghiệp ấy cũng đã coi Tônbiăc như có phần nào là phù thủy. Họ kính trọng ông ta vì cái quyền lực đen tối mà họ cho rằng ông ta nắm được, đồng thời cũng còn do nếp sống khắc khổ không chê trách vào đâu được của ông ta.

Khi gặp Jan, ông ta không chào hỏi gì.

Tình hình đó làm bà dì Lizông lo ngại và buồn phiền. Tâm hồn sợ sệt của người phụ nữ muộn chồng đó không tài nào hiểu nổi việc bỏ đi lễ ở nhà thờ. Đương nhiên bà là một người ngoan đạo và cũng đương nhiên, bà vẫn đi xưng tội, vẫn đi lễ thánh, nhưng bà dấu kín không cho một ai biết và cũng chẳng ai tìm hiểu chuyện đó làm gì.

Khi chỉ có một mình, thật sự một mình ngồi với Pôn, bà mới thủ thỉ nói nhỏ, rất nhỏ với cháu về Đức Chúa lòng lành. Nó có vẻ lắng nghe những chuyện kỳ diệu về thời kỳ mới khai thiên lập địa, nhưng khi bà bảo nó là phải yêu, rất, rất yêu Đức Chúa lòng lành thì thỉnh thoảng nó lại hỏi: "Thế Đức Chúa ở đâu hở bà?". Bà chỉ ngón tay lên trời: "Ở trên kia, Gà con ạ, nhưng chớ có nói ra với ai, cháu nhé!" Bà sợ ông nam tước.

Nhưng một hôm, Gà con bảo bà: "Đức Chúa lòng lành, Người ở khắp mọi nơi, chỉ có không ở trong nhà thờ kia thôi". Thì ra nó đã mách với ông ngoại những điều phát hiện thần bí của bà dì.

http://tieulun.hopto.org

Nó đã được mười tuổi. Mẹ nó trông như đã vào khoảng bốn mươi. Nó khỏe mạnh, nghịch ngợm và đủ gan dạ để trèo cây, nhưng hiểu biết thì chẳng được bao nhiêu. Đang học mà cảm thấy chán là nó ngừng luôn. Mỗi lần ông nam tước buộc nó phải ngồi tại lâu lâu trước quyển sách một tý, thì Jan đã đến nói ngay: "Bây giờ cho cháu ra chơi được rồi đấy. Chẳng nên làm cho nó mệt, bố ạ. Cháu còn bé thế cơ mà!". Đối với nàng, bao giờ nó cũng chỉ mới được chừng sáu tháng hay một năm thôi. Nàng gần như không hay, không biết là nó đã đi, đã chạy, đã nói năng như một chú thiếu niên; nàng sống trong một tâm trạng lo sợ thường xuyên: lo nó ngã, lo nó bị lạnh, lo nó nghịch quá hóa nóng, lo nó ăn quá nhiều sẽ hại dạ dày, lo nó ăn quá ít sẽ không đủ lớn...

Năm nó mười hai tuổi, một khó khăn lớn xuất hiện: phải làm lễ ban mình thánh lần đầu cho nó.

Một buổi sáng, dì Lizông đến tìm Jan, giải thích để nàng hiểu là không thể kéo dài thêm nữa tình trạng cứ để mặc thằng bé không được giáo dục gì cả về tôn giáo và chẳng làm chút nghĩa vụ con chiên đầu tiên nào của nó như vậy. Bà giở ra đủ thứ lập luận, viện đến hàng nghìn lý do và, trước hết, nói đến dư luận của những người mà gia đình thường tiếp xúc. Người mẹ bối rối, cứ phân vân, ngập ngừng mãi, nhưng rồi lại khẳng định là còn có thể chờ thêm một thời gian nữa.

Nhưng một tháng sau, khi nàng đến thăm vợ ông tử tước Đờ Brizovin, bà này bỗng ngẫu nhiên hỏi: "Chắc hẳn

http://tieulun.hopto.org

năm nay, bà sẽ làm lễ ban mình thánh lần đầu cho thằng cháu Pôn nhà bà đấy chứ?". Bị hỏi bất ngờ, Jan đáp: "Thưa bà, vâng ạ!".

Câu hỏi giản đơn đó làm cho nàng có thái độ dứt khoát. Không thổ lộ chút gì cho bố biết, nàng nhờ bà Lizông dẫn cháu đến nhà thờ để học lớp Giáo lý sơ yếu.

Trong tháng đầu mọi việc đều trôi chảy; nhưng một buổi chiều, khi Gà con về đến nhà, giọng nó khản đặc lại và đến hôm sau nó ho. Bà mẹ phát hoảng lên hỏi con, mới biết vì cu cậu nghịch, nên ông cố đạo phạt, không cho học đến hết bài, bắt ra đứng chờ ngoài cửa nhà thờ, ngay đúng chỗ có luồng gió lùa ở hành lang trước cổng.

Thế là nàng giữ tịt con ở nhà và tự mình dạy con bài học a, b, c đó của tôn giáo. Mặc cho bà dì Lizông van xin đến mấy, cha xứ Tônbiăc vẫn nhất mực không chịu coi Pôn như đã chịu phép thông công, viện lẽ là nó chưa được giáo dục đến nơi, đến chốn.

Qua năm sau nữa, tình hình cũng vẫn như vậy. Thế là ông nam tước điên tiết lên, chửi đổng rằng thằng bé cần cóc gì mà phải tin vào cái thứ ngốc nghếch vớ vẩn ấy, vào cái trò biểu tượng trẻ con ấy của sự hóa thể, mới trở nên người lương thiện được. Gia đình quyết định sẽ nuôi dạy nó thành một người thiên chúa giáo, nhưng không phải một người Công giáo thực hành.[1], và khi đến

1. Có nghĩa là chịu sự điều khiển của Tòa Thánh Vaticăng.

http://tieulun.hopto.org

tuổi trưởng thành, nó sẽ được tự do, tùy theo ý thích mà tự quyết định mình trở nên một người như thế nào.

Một thời gian sau, Jan ngạc nhiên nhận thấy nàng đã đến thăm ông bà Brizovin mà không được đáp lễ, trong khi nàng biết rõ ông bà láng giềng đó vốn người rất coi trọng từng chi tiết xã giao. Nhưng rồi chính bà hầu tước đờ Cutoliê, với một thái độ khinh khỉnh, đã chỉ cho nàng thấy lý do sự "khiếm khuyết" đó của ông bà Brizovin.

Do địa vị của chồng, do tài sản kếch sù và chức tước chính thức của bản thân, bà hầu tước này thường tự coi mình như kiểu một bà chúa của giới quý tộc xứ Noocmăngđi, và thực tế cũng đã xử sự như vậy: bà nói năng tự do, thoải mái, lúc mềm, lúc xẵng, luôn miệng hết mắng mỏ, uốn nắn lại khen ngợi, tùy theo trường hợp. Vì vậy, khi thấy Jan đến chơi, sau vài lời chào hỏi lạnh như nước đá, bà hầu tước độp luôn một câu: "Xã hội phân chia làm hai loại người: loại tin Chúa và loại không tin Chúa. Những người tin Chúa thì dù nghèo hèn đến mấy cùng là bè bạn và bình đẳng với chúng ta. Còn những kẻ kia thì chẳng đáng một xu".

Cảm thấy mình bị ám chỉ, Jan đáp lại: "Nhưng ta vẫn có thể tin Chúa mà không cần đến nhà thờ được chứ!".

Bà hầu tước tiếp lời: "Không đâu, thưa bà. Tín đồ

http://tieulun.hopto.org

phải cầu Chúa tại nhà thờ như chúng ta đi tìm nhau tại nhà ở của mỗi người vậy".

Tự ái, Jan trả miếng: "Thưa bà, Chúa ở khắp mọi nơi chứ. Riêng trường hợp tôi, tự đáy trái tim mình, tôi tin ở đức lòng lành của Chúa, nhưng thật có lúc tôi thấy như Chúa chẳng còn tồn tại nữa, khi tôi phải tiếp xúc với một số vị linh mục nào đó, làm trung gian giữa Chúa và tôi".

Bà hầu tước đứng dậy: "Thưa bà, linh mục là người giương lá cờ của Giáo hội. Kẻ nào chống lại tức là không theo ngọn cờ của Chúa, tức là chống lại chúng tôi".

Jan cũng đứng dậy, giọng run lên: "Thưa bà, bà tin ở Chúa của một phe phái, còn tôi, tôi tin ở Chúa của những người trung thực".

Nàng chào rồi đi ra.

Bà con nông dân xì xào sau lưng, chê trách nàng về việc không chịu làm lễ ban mình thánh lần đầu cho Gà con. tuy họ không đi lễ xưng tội đều đặn nữa, mà chỉ còn giữ lệ mỗi năm một lần đến nhà thờ vào dịp lễ phục sinh, theo đúng quy định dứt khoát của Giáo hội; nhưng đó là chuyện của người lớn, còn trẻ con thì khác. Chẳng ai dám liều lĩnh nuôi dạy một đứa trẻ bên ngoài khuôn khổ của luật lệ chung như vậy, bởi vì Tôn giáo vẫn là Tôn giáo.

Jan thấy rõ sự tán đồng đó và lòng nàng cảm thấy bất bình đối với tất cả những sự nhân nhượng, thỏa hiệp về lương tâm ấy, đối với cái thói sợ hãi đủ mọi thứ trên

http://tieulun.hopto.org

đời, cái bệnh hèn nhát to tướng nằm lù lù ở đáy tim người, mỗi khi bị lôi ra thì lại được che đậy bằng bao nhiêu thứ mặt nạ ra vẻ đáng kính, đáng trọng lắm.

Ông nam tước tự mình điều khiển lấy việc học hành của Pôn và dạy cháu học tiếng Latinh. Người mẹ chỉ còn biết dặn dò: "Cốt nhất là ông đừng làm mệt cháu nhé!". Vì nàng cứ luôn luôn cắt ngang bài học bằng những câu hỏi như: "Có lạnh chân không, Gà con?" hoặc "Gà con, đau đầu rồi phải không con?" hoặc để ngăn bớt đà cụ giáo lại: "Xin ông đừng bắt cháu nói nhiều đến thế, cháu sẽ viêm họng đến nơi rồi đấy!", nên ông nam tước đã phải cấm, không cho con gái mình bước vào phòng học của Gà con nữa. Và thế là nàng cứ lo lắng lượn ra, lượn vào, quanh quẩn ở nơi đó suốt.

Có ít phút rảnh rang nào sau giờ học, Gà con liền chạy xuống cùng làm vườn ngay với mẹ và bà. Lúc này, cả ba rất say mê với việc trồng trọt. Mùa xuân, họ trồng cây con và gieo hạt; họ thích thú theo dõi việc hạt nảy mầm và mọc thành cấy; họ hăng hái tỉa lá, chiết cành ngắt hoa, bó thành từng bó...

Gà con quan tâm nhiều nhất đến việc trồng rau xà-lát. Chú bé hết sức chăm bón bốn luống rau to do chú quản lý trồng gồm có diếp búp, diếp lá, diếp xoắn, cải quăn, cải ngự..., đủ mặt họ hàng gần xa các loại sà-lát mà ta có thể biết được. Chú luôn tay xới đất, tưới rau, dãy cỏ, nhổ đi, trồng lại và thúc "hai bà mẹ" cùng làm với mình kịch liệt chẳng kém gì thúc hai người làm thuê công nhật.

http://tieulun.hopto.org

Có buổi, "hai bà mẹ" quỳ gối suốt mấy giờ liền trên những luống rau, áo váy lấm bê lấm bết, mê mải dùng ngón tay, - chỉ một ngón tay tôi -, chọc thẳng xuống đất mịn, moi thành từng lỗ, rồi đặt những cây non vào đó.

Gà con đã lớn, nó sắp được mười lăm tuổi. Cái "bậc thang" cạnh cửa phòng khách đã chỉ một mét năm mươi tám. Nhưng Gà con, về trí tuệ, vẫn là một đứa trẻ, một đứa trẻ dốt nát và khờ khạo, bị giam hãm đến ngạt thở giữa hai tà váy kia và cụ già đáng yêu ấy, một cụ già đã thuộc về thế kỷ trước mất rồi.

Cuối cùng, một buổi tối, ông nam tước đã nhắc đến trường trung học, và thế là Jan nức nở khóc ngay tức khắc. Bà dì Lizông thì hoảng sợ, đứng lặng trong một góc tối.

Người mẹ đáp lại lời ông ngoại: "Cháu nó cần gì phải hiểu biết cho nhiều, hở ông! Nó sẽ được đào tạo thành một người của đồng ruộng, một nhà quý tộc nông thôn. Giống như nhiều nhà quý phái khác, cháu cũng sẽ tự mình canh tác lấy ruộng đất của mình. Cháu sẽ sống hạnh phúc cho đến tuổi già trong ngôi nhà này, nơi chúng ta đã sống trước cháu và sẽ bước vào cõi chết. Ta còn có thể đòi hỏi gì hơn thế nữa?".

Nhưng ông nam tước lắc đầu: "Con sẽ trả lời nó - ra sao đây, một khi nó ở lứa tuổi hai mươi lăm, nó sẽ nói với mẹ nó như thế này: Con chẳng ra cái quái gì, con chẳng hiểu biết gì hết và đó là do lỗi của mẹ, do lỗi của bệnh ích kỷ xuất phát từ tình mẫu tử của mẹ. Hiện nay,

http://tieulun.hopto.org

con không đủ năng lực để làm việc, để trở thành ông này, ông nọ; mẹ sinh con ra đâu phải để con sống một cuộc đời tăm tối, hèn mọn và buồn nản đến chết người. Tình thương con không biết lo xa của mẹ đã buộc con phải sống một cuộc đời như thế đấy".

Jan vẫn khóc và quay ra van nài con:

"Con nói đi, Gà con, con sẽ không bao giờ oán trách mẹ là đã quá thương con, phải không?".

Thằng bé con to xác bị hỏi bất ngờ, hứa luôn: "Thưa mẹ, không ạ".

- Con thề với mẹ như vậy chứ?

- Vâng, thưa mẹ, con xin thề.

- Con muốn ở lại đây, phải không?

- Thưa mẹ, vâng ạ.

Ông nam tước bèn nói to lên, giọng kiên quyết: "Jan, con không có quyền sở hữu và sử dụng tùy tiện cuộc đời này đâu. Việc con đang làm đó là hèn nhát và gần như một tội ác. Con hy sinh đứa con vì hạnh phúc của riêng mình đấy".

Jan úp mặt vào bàn tay, nức nở dồn dập thêm và nghẹn ngào nói qua dòng nước mắt: "con đã đau khổ đến thế... đau khổ đến thế! Bây giờ, con đang sống êm đềm với cháu thì người ta lại tính chuyện cướp nó đi... Rồi đây... một thân một mình... con sẽ ra sao?...".

Bố nàng liền đứng dậy, đến ngồi bên cạnh nàng, ôm lấy nàng, rồi nói: "Thế bố đây thì sao, Jan?".

http://tieulun.hopto.org

Thế là nàng bỗng bá vào cổ bố, hôn ông tới tấp rồi, vẫn còn hết sức nghẹn ngào, nàng lắp bắp nói qua từng tiếng nấc: "Vâng, bố thân yêu ạ... có lẽ... bố có lý đấy. Con điên mất rồi, nhưng con đã đau khổ quá. Con bằng lòng gửi cháu đến trường học, bố ạ!".

Đến lượt mình, Gà con bắt đầu khóc,mặc dù không hiểu rõ lắm người ta định làm gì nó.

Thế là cả "ba bà mẹ" bèn xúm lại ôm hôn, nói năng và khích lệ nó. Đêm đó, khi mọi người đi ngủ, ai nấy đều thấy lòng đau thắt lại và đều lặng lẽ khóc trên giường, ngay cả ông nam tước là người đã tự kiềm chế mình, cũng vậy.

Gia đình quyết định là vào năm học mới sẽ gửi cậu thanh thiếu niên đó lên học ở trường trung học Lơ Havơrơ. Suốt cả mùa hè, cậu ta được cưng chiều hơn bao giờ hết!

Bà mẹ thường rên rỉ mỗi khi nghĩ đến chuyện phải xa con. Nàng sửa soạn áo quần và vật dụng cho nó cứ như là sửa soạn cho một chuyến đi dài tới mười năm. Rồi, một buổi sáng tháng mười, sau một đêm trắng, hai dì cháu và ông nam tước cùng leo lên xe ngựa với Pôn. Xe chạy nước kiệu ra đi.

Trong một chuyến đi khác, trước đó, Jan và dì Lizông đã chọn lựa xong giường ngủ và chỗ ngồi ở lớp cho Gà con. Lần này hai dì cháu dành cả một ngày để xếp áo quần của nó vào một cái tủ có nhiều ngăn kéo. Vì tủ đựng chưa hết một phần tư số áo quần đem đến, Jan phải lên phải gặp ông hiệu trưởng để xin thêm một tủ

http://tieulun.hopto.org

nữa. Được mời đến, ông quản trị trưởng bèn giải thích là nhiều áo quần và đồ dùng đến thế thì chỉ gây trở ngại thôi vì chẳng bao giờ sử dụng hết. Nhân danh nội quy của nhà trường, ông từ chối không cấp thêm một tủ nào nữa hết.-

Bà mẹ đành phải rầu rĩ thuê thêm một phòng ở một khách sạn nhỏ gần đó và căn dặn ông chủ khách sạn phải đích thân đem đến cho Gà con những thứ nó cần dùng, ngay lần đầu tiên nó yêu cầu.

Xong xuôi mọi thứ, cả nhà cùng đi dạo một vòng trên quãng đê bảo vệ cảng để ngắm cảnh tàu thủy ra vào.

Đêm buồn bã buông xuống thành phố đang từng bước một lên đèn. Cả nhà vào ăn tối trong một quán ăn. Không người nào biết đói bụng là gì; ai nấy chỉ nhìn nhau bằng cặp mắt ươn ướt, trong khi hết đĩa thức ăn này đến đĩa thức ăn khác lần lượt diễu qua và về lại nhà bếp, vẫn còn gần đầy nguyên.

Sau đó, cả nhà chậm rãi bước về phía trường học. các cậu học trò, lớn bé đủ cỡ, đang kéo đến từ mọi phía ai cũng có người nhà hoặc kẻ hầu đi kèm theo. Nhiều cậu khóc. Ở phía sân trường lớn tối mờ mờ, cũng nghe thấy tiếng ai đó đang sụt sùi.

Hai mẹ con Jan ôm nhau, chẳng nỡ rời. Bà Lizông, bị quên lửng mất, đứng ở phía sau, chiếc khăn mù soa bưng kín mặt. Ông nam tước xúc động kéo Jan đi ra, để rút ngắn phút chia tay lại. Xe ngựa đã chờ sẵn ở cổng trường, ba người cùng bước lên và trở về Bạch Dương

http://tieulun.hopto.org

ngay đêm đó. Thỉnh thoảng, một tiếng nức nở lại vang to trong bóng tối.

Hôm sau, Jan khóc suốt một ngày. Qua hôm sau nữa, nàng cho thắng cỗ xe hai chỗ để đi Lơ Havơrơ. Gà con có vẻ như đã tán thành chuyện phân ly rồi. Lần đầu tiên trong đời, cậu có bạn; và niềm ao ước được vui chơi làm cậu hồi hộp đến run người ngay khi cậu đang ngồi nói chuyện với mẹ ở phòng khách.

Cứ như vậy, hai ngày một lần, Jan trở lại trường, thêm một lần nữa vào ngày chủ nhật để đón con ra chơi. Chẳng biết làm gì trong những lúc con còn lên lớp mà giờ nghỉ thì chưa đến, nàng cứ ngồi lì ở phòng khách, không đủ sức và không đủ nghị lực để rời xa căn trường nữa. Ông hiệu trưởng phải mời nàng lên bàn giấy yêu cầu nàng đến thăm con thưa đi một chút. Nàng chẳng đếm xỉa gì đến lời khuyên đó cả.

Thế là ông ta báo cho nàng biết nếu nàng cứ tiếp tục ngăn cản không cho con mình được chơi đùa với bè bạn trong những giờ nghỉ ngơi và cứ quấy rối không cho nó học hành gì cả, ông sẽ buộc lòng phải trả lại nó về cho nàng. Đồng thời, ông nam tước cũng nhận được thư báo cho biết như thế.

Vì vậy, Jan đã bị giữ lại ở lâu đài Bạch Dương, và bị kèm riết như một người tù vậy.

Nàng chờ đợi từng dịp trường nghỉ học, lòng nàng còn thao thức hơn cả con.

Và một nỗi lo âu không dứt đã làm tâm hồn nàng

http://tieulun.hopto.org

kích động. Nàng chỉ đem theo có mỗi con chó "Thảm sát" cùng với nàng đi lang thang khắp vùng hàng ngày trời, vừa đi vừa nghĩ ngợi vẩn vơ. Có lúc nàng ngồi suốt buổi chiều trên đỉnh vách đá để nhìn ra biển. Có lúc nàng băng rừng xuống mãi tận Ypo lập lại những chuyến đi dạo trước kia mà kỷ niệm vẫn còn đeo đuổi ở lòng nàng mãi đến ngày nay. Đã xa xôi biết mấy cái thời cô gái Jan ngày ấy, lòng ngây ngất những ước mơ, qua lại cũng cái vùng này!

Mỗi lần gặp con, nàng lại cảm thấy dường như hai mẹ con đã xa cách nhau có đến mười năm trời. Cứ mỗi tháng qua đi, con nàng lại trở thành một người lớn hơn; cứ mỗi tháng qua đi, nàng lại trở thành một người già hơn. Bố nàng trông chỉ như một người anh lớn, còn dì Lizông mà nhan sắc đã phai tàn từ tuổi hai mươi lăm thì lại chẳng khác trước chút nào, trông cứ như một người chị cả.

Gà con rất lười học: Năm lớp bốn, bị lưu ban. Năm lớp ba, học còn tàm tạm, năm lớp nhì, lại bị lưu ban lần nữa. Và đến khi vào lớp nhất, cậu đã tròn hai mươi tuổi.

Cậu đã trở thành một thanh niên cao lớn với mái tóc vàng hai dải tóc mai rậm rịt và thoáng chút ria mép. Bây giờ đến lượt cậu, mỗi tuần lại về lâu đài Bạch Dương một lần, vào ngày chủ nhật. Vì đã tập cưỡi ngựa từ lâu, nên cậu chỉ có việc thuê một con ngựa là hai tiếng đồng hồ đã về đến nhà rồi.

Từ sớm, Jan đã ra đi đón con cùng với dì Lizông và

http://tieulun.hopto.org

bố. Ông nam tước năm nay đã ra dáng một cụ già bé nhỏ, lưng còng dần, chân bước đi mà tay cứ chắp sau lưng như thể để tránh không cho ngã dúi đầu xuống đất.

Rất nhẹ nhàng, ba người đi dọc theo con đường cái, thỉnh thoảng lại ngồi xuống bờ hố và nhìn ra xem đã thấy bóng dáng chàng kỵ sĩ hay chưa. Khi thấy cậu xuất hiện như một chấm đen trên đường vạch trắng phía chân trời, "ba bà mẹ" liền hất phất mù soa làm hiệu, cậu thúc ngựa phi nước đại vụt đến như một cơn bão lốc, làm cho mẹ và bà phải hồi hộp vì lo sợ và ông ngoại thì khoái chí reo lên "Hoan hô!" với cái nhiệt tình của một người suy yếu.

Mặc dù Pôn đã cao hơn nàng một đầu, Jan vẫn cứ coi cậu như một đứa bé con, vẫn tiếp tục hỏi: "Con không bị lạnh chân chứ, Gà con?". Và, sau bữa ăn trưa, khi cậu đứng chơi trên bậc tam cấp, miệng hút một điếu thuốc lá, nàng lại mở cửa sổ ra, kêu ầm lên: "Đừng có để đầu trần mà ra ngoài như vậy, con! Mẹ van con, con sẽ bị cảm lạnh ngay bây giờ đấy!".

Nàng lo sợ run cả người, mỗi lần Pôn cưỡi ngựa về trường trong đêm: "Nhất là đừng có phóng nhanh, Gà con thương yêu của mẹ nhé! Con hãy cẩn thận, hãy nhìn đến mẹ tội nghiệp của con một chút, nếu có chuyện gì xảy ra cho con, mẹ sẽ chẳng còn hy vọng vào ai nữa đâu, con ạ!".

Nhưng rồi một buổi sáng thứ bảy, nàng nhận được thư Pôn báo cậu sẽ không về nhà ngày hôm sau vì cậu

http://tieulun.hopto.org

bận dự một cuộc vui do bạn bè tổ chức và họ đã mời cậu.

Suốt cả ngày chủ nhật, lòng nàng khắc khoải bồn chồn như bị một tai biến nào đó đe dọa. Đến ngày thứ năm, không chịu nổi nữa, nàng lại đi Lơ Havơrơ.

Dù không biết cụ thể ở điểm nào, nàng vẫn nhận thấy con nàng đã thay đổi. Cậu có vẻ sôi động hơn, giọng nói rắn rỏi hơn. Rồi bất thình lình, cậu nói với mẹ, cứ như một chuyện hết sức tự nhiên; "Mẹ ạ, hôm nay mẹ đã đến đây rồi, nên chủ nhật tới, con sẽ không về Bạch Dương nữa đâu nhé. Chúng con sẽ tổ chức lại cuộc vui của chúng con".

Nàng sững sờ, nghẹn họng, chẳng khác nào cậu báo tin sẽ đi châu Mỹ vậy. Cuối cùng, khi đã nói được nên lời, nàng bảo: "Ôi! Gà con, con làm sao thế? Nói đi con, có chuyện gì vậy?". Cậu phá ra cười, ôm hôn mẹ: "Mẹ ơi, chẳng có gì hết, gì hết! Chỉ là chuyện con vui chơi với bè bạn đó thôi. Lứa tuổi chúng con mà!".

Nàng chẳng tìm ra được một lời nào để đáp lại con. Trên đường về, một mình ngồi trên xe, nàng lại xốn xang với bao nhiêu ý nghĩ lạ lùng. Nàng chẳng còn nhận ra nó nữa, thằng Gà con của nàng, thằng Gà con bé bỏng ngày xưa. Lần đầu tiên, nàng nhận thấy nó đã lớn và không còn là của nàng nữa. Nó sẽ sống cuộc đời riêng của nó và chẳng còn chăm sóc gì đến những kẻ già nua này đâu. Nàng cảm thấy Gà con như đã biến đổi hẳn trong có một ngày! Sao? Con trai của mẹ đấy ư, chú bé

http://tieulun.hopto.org

dễ thương xưa kia từng bắt mẹ nhổ đi trồng lại mãi rau sà-lát ấy lại là chàng trai cao lớn rậm râu hằn rõ cá tính và ý chí kia ư?

Suốt ba tháng liền, họa hoằn Pôn mới về thăm mẹ và ông, và lần nào cũng vậy, cậu đều luôn luôn lộ rõ ý muốn, như có ma ám, là cần phải ra đi ngay, và đi càng sớm càng tốt; lần nào cũng vậy, cậu tìm cách tranh thủ ra đi sao cho sớm được một giờ mới thôi. Jan hoảng sợ. Để an ủi nàng, ông nam tước phải nhắc đi nhắc lại mãi: "Cứ để yên nó như vậy, con ạ. Chàng trai đó hai mươi tuổi rồi cơ mà!".

Nhưng rồi một buổi sáng kia, có một ông già ăn mặc xoàng xĩnh đến hỏi thăm bằng một thứ tiếng Pháp của người Đức: "Xin gặp *pà* tử tước". Sau nhiều lời chào hỏi trịnh trọng, ông rút trong túi ra một cái ví trông rất tởm, miệng nói: "Cháu xin gởi *pà* tờ giấy này rồi giở ra đưa cho Jan một mảnh giấy hoen ố những vết mỡ. Nàng đọc đi đọc lại, nhìn ông già Do Thái kia, rồi lại đọc và hỏi: "Thế này là thế nào nhỉ?".

Khúm núm, xun xoe, ông già giải thích: "Cháu xin nói *pà* rõ. Chẳng là cậu nhà ta có cần ít tiền, mà cháu thì *piết* rõ *pà* là một người mẹ hiền, nên đã cho cậu nhà ta vay một ít để chi tiêu đó thôi".

Jan run rẩy cả người: "Nhưng sao cháu lại không trực tiếp xin tôi?

Người Do Thái giải thích lằng nhằng, nào đây là một món nợ mắc ở giữa một canh bạc, phải trả xong trước

http://tieulun.hopto.org

buổi trưa ngày hôm sau, nào là Pôn chưa đủ tuổi trưởng thành nên chẳng một ai dám cho cậu vay tiền cả, nếu không có "hành động nhân đức nhỏ bé" này của ông ta thì "danh dự cậu nhà đã bị tổn thương rồi".

Jan muốn gọi bố xuống, nhưng nàng không đứng dậy nổi. Niềm xúc động quá lớn đã làm cho nàng như bị tê liệt cả người. cuối cùng, cố gắng lắm, nàng mới nói được với lão già cho vay nặng lãi: "Ông có thể vui lòng giật giúp tôi cái chuông được không?".

Lão ta ngần ngại, sợ mắc phải mưu mẹo gì chăng? Lão ấp úng nói: "Nếu *pà* thấy có gì phiền thì lần sau tôi sẽ xin trở lại vậy". Nàng lắc đầu, tỏ ý là không. Lão giật chuông rồi hai người lẳng lặng, mặt đối mặt, ngồi chờ.

Khi ông nam tước xuống, ông hiểu rõ tình hình ngay lập tức. Mảnh giấy nợ ghi một nghìn rưỡi frăng. Ông chỉ trả lão Do Thái có một nghìn, rồi, mắt nhìn chòng chọc vào lão, ông nói: "Trước hết, xin ông đừng có trở lại đây nữa, nghe không?" Lão già cảm ơn, chào rồi biến mất.

Hai bố con thu xếp đi Lơ Havơrơ ngay. Đến nhà trường hai người được báo là đã một tháng nay, Pôn không còn ở trường nữa.

Ông hiệu trưởng nói đã nhận được bốn bức thư, tất cả đều mang chữ ký của Jan, lá đầu thì Pôn bị ốm, mấy lá thư sau cho biết tin tức về Pôn. Mỗi thư đều có kèm theo một giấy chứng nhận của người thầy thuốc. Đương nhiên, tất cả đều giả mạo.

Hai bố con rụng rời, đứng sững ra nhìn nhau.

http://tieulun.hopto.org

Về mặt rầu rĩ, ông hiệu trưởng dẫn bố con Jan đến chỗ ông cảnh sát trưởng. Hai bố con phải nghỉ lại khách sạn.

Ngày hôm sau, người ta tìm được Pôn tại nhà một cô gái do cậu ta bao nuôi trên phố. Suốt dọc đường ông ngoại và mẹ đưa Pôn trở lại Bạch Dương, không ai nói với ai một lời nào. Bưng mặt bằng chiếc khăn mù-soa, Jan khóc. Pôn hờ hững nhìn xem cảnh vật nông thôn.

Tám ngày sau, gia đình tính ra là qua ba tháng, Pôn đã mắc nợ tất cả một vạn năm nghìn frăng. Các vị chủ nợ chưa vội vàng ra mặt ngay làm gì vì họ thừa biết rằng chẳng bao lâu nữa, Pôn sẽ hết tuổi vị thành niên.[1]

Không một lời giải thích nào được đưa ra. Gia đình muốn giành lại Pôn bằng tình thương yêu, bằng sự trìu mến ngọt ngào. Cậu được ăn những món ăn nấu rất ngon và tinh xảo; cậu tha hồ được chiều, được cưng. Lúc đó, trời đang tiết xuân. Mặc dù Jan sợ đến phát khiếp, gia đình vẫn thuê cho Pôn một chiếc thuyền ở Ypo để cậu ta có thể tùy thích dạo chơi trên biển.

Để đề phòng cậu lại chuồn đi Lơ Havơrơ, ngựa được giấu đi sạch.

Vô công rỗi nghề, cậu trở nên hay cáu kỉnh và có lúc còn hung bạo. Ông nam tước áy náy nhiều về việc học còn dở dang của cháu ngoại. Jan, mới nghĩ đến chuyện

---

1. Ở Pháp, thời bấy giờ tròn 21 tuổi mới được coi là hết tuổi vị thành niên.

http://tieulun.hopto.org

phải xa con nữa đã phát hoảng lên, nhưng vẫn tự hỏi bây giờ phải làm gì để giữ được cậu.

Một buổi tối, cậu không về nhà. Gia đình được tin là trước đó, cậu đã cùng với hai người thủy thủ xuống thuyền ra khơi. Như người mất hồn, người mẹ để cả đầu trần chạy vội xuống tận Ypo ngay trong đêm đó.

Một vài người đang đứng trên bãi biển để chờ con thuyền chở cậu trở lại. Một ánh lửa nhỏ lập lòe ngoài khơi. Con thuyền, đung đưa, tiến gần lại. Pôn không còn ở trên thuyền nữa. Cậu đã nhờ đưa mình đến tận Lơ Havoro rồi.

Cảnh sát ra sức tìm cậu, nhưng uổng công. Người con gái chứa chấp cậu lần trước và được cậu bao nuôi cũng đã biến mất, không để lại một dấu vết nào. Đồ đạc đã bán sạch, tiền nhà đã được trả đủ. Trong phòng Pôn ở Bạch Dương, gia đình tìm được hai lá thư của cô gái, qua đó, thấy cô có vẻ yêu Pôn say đắm. Trong thư cô còn nói đã chuẩn bị đủ tiền cho một chuyến đi sang nước Anh.

Ba người già của lâu đài sống lặng lẽ và u uất. Tâm tư họ đầy rẫy những dằn vặt và ảm đạm như địa ngục. Mái tóc hoa râm của Jan đã trở thành bạc trắng. Nàng khờ khạo tự hỏi vì sao số phận lại nghiệt ngã với mình đến thế?

Nàng nhận được một thư của cha xứ Tônbiăc: "Thưa bà, bàn tay của Chúa đã đè nặng lên người bà rồi đó. Trước kia, bà đã cự tuyệt không chịu giao đứa con của bà cho Người. Nay Người đã giành lấy nó đem ném cho

http://tieulun.hopto.org

một con đĩ. Với bài học đó của Thượng Đế, bà đã mở được mắt ra chưa? Nhưng lòng khoan dung, độ lượng của Chúa mênh mông như biển cả. Nếu bà chịu trở lại quỳ gối trước mặt Người, may ra Chúa sẽ có thể tha thứ cho bà. Là người đày tớ hèn mọn của Chúa, tôi sẽ sẵn sàng mở cửa nhà Người để đón bà, nếu bà đến xin vào".

Nàng đặt bức thư lên đầu gối rồi ngồi thừ ra rất lâu. Điều ông cố đạo này nói có lẽ đúng chăng? Và thế là tất cả những cái gì mập mờ, khó hiểu của tôn giáo lại đến vò xé lương tâm nàng. Chẳng lẽ Thượng Đế cũng biết trả thù và ghen ghét như người hạ giới? Nhưng nếu Người không tỏ ra biết ghen, biết ghét thì hỏi còn có ai sợ hãi, còn có ai tôn thờ Người nữa? Chắc rằng để giúp ta hiểu biết thêm Người, Chúa phải biểu lộ cho ta biết những tình cảm của chính ta đây. Và thế là Jan đã sa vào cái tâm trạng nghi nghi hoặc hoặc yếu đuối, nó là động lực thúc đẩy những kẻ còn do dự, những người bị rối loạn trong lòng phải tìm đến nhà thờ. Một tối kia, khi đêm vừa xuống, nàng lén chạy đến tận nhà ở của ông cố đạo gầy còm, quỳ xuống trước mặt ông ta và cầu xin tha tội.

Ông ta chỉ hứa cho nàng có một nửa sự tha tội, vì làm sao Chúa lại có thể trút tất cả phước lành của Người xuống một mái nhà đương còn chứa chấp một người như ông nam tước kia được? Ông ta khẳng định: "Chẳng lâu nữa đâu, chắc bà sẽ được hưởng đức lòng lành của Chúa!"

Quả thật, chỉ hai ngày sau, bà nhận được một bức thư của con trai. Trong cơn đau buồn vô hạn, bà coi bức

http://tieulun.hopto.org

thư đó là bước khởi đầu của sự giải trừ oan nghiệt mà cha xứ đã hứa.

Mẹ thương yêu, xin mẹ đừng lo ngại. Con đang ở Luân-đôn, vẫn khỏe mạnh, nhưng rất cần tiền. Chúng con chẳng còn lấy một xu, có ngày chẳng có chút gì đút vào miệng nữa. Để khỏi phải lìa bỏ con, cô gái đang đi với con đây, người mà con yêu với tất cả tâm hồn, đã phải chi tiêu hết số tiền của mình: năm nghìn frăng, Mẹ hãy hiểu cho rằng con đã thề danh dự là trước hết phải trả lại cho cô ấy số tiền đó. Vậy xin mẹ hãy vui lòng ứng trước cho con khoản một vạn năm ngàn frăng trong gia tài của bố để lại, bởi vì con cũng sắp đến tuổi trưởng thành rồi. Như vậy là mẹ giúp con thoát khỏi được một bước khó khăn, lúng túng lớn đấy.

Tạm biệt mẹ thân yêu, với tất cả tấm lòng, con hôn mẹ, hôn ông ngoại và bà dì Lizông. Con hy vọng sẽ sớm được gặp lại mẹ.

Con trai của mẹ
Tử tước Pôn đờ Lama"

Thế là nó đã viết cho nàng! Vậy tức là nó có quên nàng đâu!

Nàng chẳng hề nghĩ rằng nó viết thư là để xin tiền. Vì nó hết tiền, nàng sẽ gửi cho nó. Tiền thì có gì là quan trọng nó đã viết cho nàng!

Nàng vừa khóc vừa chạy đem bức thư đến cho ông nam tước. Bà dì Lizông được mời đến ngay. Cả nhà xúm

http://tieulun.hopto.org

lại đọc từng chữ bức thư viết về chuyện của Pôn. Từng lời trong thư được đem ra phân tích.

Nhảy vọt từ tâm trạng hoàn toàn tuyệt vọng sang kiểu hy vọng say sưa, Jan bênh vực Pôn: "Nó đã viết thư về thì nó sẽ trở về nó sẽ trở về!".

Trầm tĩnh hơn, ông nam tước nói: "Cũng vậy thôi, con ạ. Chính cũng vì con người ấy mà nó đã rời bỏ chúng ta. Nó yêu con bé đó hơn chúng ta vì nó ra đi không chút ngần ngại".

Một nỗi đau đột ngột và đáng sợ bỗng xuyên suốt trái tim Jan, thổi bùng lên một lửa căm hờn chống lại con mụ hư đốn, nó đã cướp mất con trai của nàng, một loại căm hờn của người mẹ nổi cơn ghen. Cho đến nay, toàn bộ suy nghĩ của nàng mới chỉ dồn vào Pôn. Thật khó có thể tưởng tượng rằng một đứa con gái nhơ bẩn như thế lại có thể là nguyên nhân đưa Pôn đến chỗ lầm đường, lạc lối. Nhưng bây giờ, đột nhiên, ý nghĩ kia của ông nam tước đã gợi cho nàng thấy rõ đối thủ của mình, thấy rõ sức mạnh ghê gớm như định mệnh của nó. Nàng cảm thấy giữa mình và người đàn bà kia, một cuộc vật lộn ác liệt đã bắt đầu. Nàng cảm thấy thà rằng nàng chịu mất con, chứ chia sẻ nó với con mụ kia thì không thể được.

Tất cả niềm vui của nàng thế là sụp đổ hết.

Năm tháng liền, sau khi gia đình gửi số tiền mười lăm nghìn frăng cho Pôn, không có một tin tức nào về Pôn nữa.

http://tieulun.hopto.org

Rồi một hôm, một người kinh doanh đến nhà giải quyết các thủ tục chi tiết về việc Pôn kế thừa gia sản của Juyliêng. Jan và ông nam tước thanh toán mọi khoản không một lời bàn cãi, thậm chí còn bỏ qua cả khoản lợi tức mà với tư cách là mẹ của Pôn, Jan có quyền được hưởng. Trở lại Pari, Pôn lĩnh được mười hai vạn frăng. Trong khoảng sáu tháng, y viết về bốn bức thư, nói rất ngắn gọn tin tức về y và thư nào cũng kết thúc bằng mấy lời âu yếm lạnh lùng. Trong những thư ấy, y khẳng định: "Con đang làm việc. Con đã kiếm được một việc làm tại sở giao dịch chứng khoán. Con hy vọng một ngày nào đó sẽ về lại Bạch Dương ôm hôn mẹ, ông ngoại và bà dì thân yêu của con".

Y không nói một lời về người tình của y và sự im lặng đó còn có ý nghĩa hơn là nếu y viết liền một mạch bốn trang thư nói về cô ta. Jan cảm thấy rất rõ hình ảnh người đàn bà đó đang nấp trong những trang thư lạnh giá kia. Nó là kẻ thù không đội trời chung, kẻ thù vĩnh viễn của các bà mẹ: cô gái, người tình của đứa con trai.

"Ba bà mẹ" bàn tính mãi xem liệu họ có thể làm gì để cứu vớt được Pôn không, nhưng họ đành chịu, chẳng tìm ra được cách nào. Một chuyến đi Pari chăng? Để làm gì cơ chứ?

Ông nam tước nói: "Cứ để cho cái bệnh mê gái ấy xói mòn dần đi, rồi Gà con sẽ một mình về lại với chúng ta".

http://tieulun.hopto.org

Cuộc sống của người thật là buồn thảm.

Jan và dì Lizông cả hai cùng đi lễ nhà thờ, nhưng giấu không cho ông nam tước biết.

Một thời gian khá dài trôi qua, không một chút tin tức về Pôn, thế rồi một buổi sáng kia, bức thư tuyệt vọng dưới đây đã đến với "ba bà mẹ", làm cho họ rất đỗi kinh hoàng:

"Mẹ tội nghiệp của con ơi, sự nghiệp của con thế là tiêu tan mất rồi! Nếu mẹ không đến cứu cho thì con chỉ còn có cách là cho một viên đạn vào đầu mà thôi! Vừa qua, con dồn hết sức lực, đặt hết mọi hy vọng thắng lợi vào một việc đầu cơ trục lợi, nhưng con đã thất bại. Con mắc nợ tám vạn rưỡi frăng. Nếu không trả được số nợ đó thì danh dự của con sẽ mất, con sẽ bị phá sản và từ nay thế là chịu chết, không còn nói gì đến chuyện làm ăn được nữa. Sự nghiệp của con thế là tan nát. Con xin nhắc lại: Con thà cho một viên đạn vào trong óc còn hơn là sống thừa với mối nhục này.

Có lẽ con đã tự sát rồi, nếu không có những lời an ủi, khích lệ của một người phụ nữ mà con chưa bao giờ nhắc đến trong thư, người đó chính là Thiên mệnh của đời con.

Mẹ thân yêu, tự đáy lòng mình, con xin ôm hôn mẹ, có lẽ đây là lần cuối cùng chăng? Vĩnh biệt!

Pôn."

Nhiều tập giấy tờ kinh doanh gửi kèm theo bức thư đã giải thích ngọn ngành về thảm họa đó.

http://tieulun.hopto.org

Ông nam tước trả lời ngay cho Pôn biết là ở nhà đang lo liệu. Rồi ông đi Lơ Havơrơ thăm thú tình hình, ông đem cầm một số ruộng đất đủ đảm bảo được số tiền Pôn cần và gửi tiền đi cho y.

Anh chàng viết về liền một loạt ba bức thư với lời lẽ cảm ơn nhiệt liệt và âu yếm mặn nồng. Y báo tin là sẽ về nhà ngay để ôm hôn ba người thân yêu ruột thịt.

Nhưng y vẫn không về.

Một năm trời nữa trôi qua.

Jan và ông nam tước sắp sửa đi Pari để tìm y, và thử một keo cố gắng cuối cùng nữa xem sao thì bỗng nhận được một bức thư của Pôn báo tin y đã trở lại Luân-đôn, gây dựng một xí nghiệp tàu thủy dưới danh hiệu: "Pôn đờ Lama và Công ty". Y viết: "Đây là thời cơ chắc chắn của đời con. Có thể là sự giàu sang nữa đấy. Con chẳng liều một tí nào đâu. Nếu đến được đây, mẹ và ông sẽ thấy tất cả những thuận lợi của con. Đến ngày con trở về gặp lại mẹ ông và bà dì, con sẽ có được một địa vị tốt đẹp trong xã hội. Thời buổi bây giờ chỉ có kinh doanh mới có thể thoát được cảnh túng thiếu, mới có thể phất được mà thôi!".

Ba tháng sau, công ty tàu thủy đó bị vỡ nợ, giám đốc công ty bị truy tố vì tội giả mạo giấy tờ giao dịch. Jan bị một cơn kịch phát thần kinh kéo dài mấy tiếng liền. Sau đó, nàng nằm liệt, không dậy nổi nữa.

Ông nam tước lại đi Lơ Havơrơ điều tra tin tức, gặp gỡ các nhà kinh doanh, các vị luật sư, biện lý và mõ tòa.

http://tieulun.hopto.org

Ông nhận thấy Công ty Đờ Lama bị thâm hụt tổng cộng mất hai mươi ba vạn năm nghìn frăng. Ông lại đem gia sản ra cầm cố. Cả tòa lâu đài Bạch Dương lẫn hai trại ấp cùng phải đem đi thế nợ để có được một món tiền lớn.

Một buổi tối, trong lúc đang thanh toán những thủ tục cuối cùng tại văn phòng một nhà kinh doanh, ông bỗng lăn ra mặt sàn vì bị trúng một cơn phong cấp tính.

Jan đưa thi hài bố về Bạch Dương. Tâm hồn nàng tan nát, tê dại vì đau đớn, hơn là vì tuyệt vọng.

Cha xứ Tônbiac một mực không chịu cho phép đưa thi hài ông vào nhà thờ, mặc cho hai người van xin đến mấy cũng vô hiệu. Việc chôn cất ông nam tước tiến hành vào lúc trời sẩm tối, không một chút nghi thức tôn giáo nào.

Pôn được tin ông ngoại chết qua lời nói lại của một trong những thanh toán viên về các khoản vỡ nợ của y. Lúc đó, y vẫn còn lẩn trốn ở bên Anh. Y viết thư về cho mẹ, xin lỗi là vì được tin tai biến này quá chậm nên không sao về kịp. "Vả lại, mẹ thân yêu ạ, bây giờ mẹ đã cứu con qua cơn nguy khốn rồi, thì con lại có thể trở về nước Pháp, con sẽ được ôm hôn mẹ của con..."

Tinh thần Jan suy sụp đến nỗi nàng hầu như hoàn toàn mất trí.

Vào cuối mùa đông, bà dì Lizông, năm đó, sáu mươi tám tuổi, bị một cơn viêm phế quản biến chứng thành bệnh đau màng phổi. Bà nhẹ nhàng thở hơi cuối cùng,

http://tieulun.hopto.org

trong tiếng nói thì thào: "Cháu Jan tội nghiệp của dì ơi, dì sẽ cầu xin đức Chúa lòng lành kia rủ lòng thương đến cháu!..."

Jan đi theo xác dì ra tới nghĩa trang, nhìn những nắm đất rơi trên nắp quan tài rồi khụy người xuống, những muốn cùng được chết theo đi cho rảnh để khỏi phải đau buồn thêm nữa, suy nghĩ thêm nữa thì đúng lúc đó, bỗng có một bà nông dân lực lưỡng đến nâng bổng bà lên và bế bà đi, như bế một cháu nhỏ vậy.

Vì đã ngồi thức năm đêm liền bên giường dì Lizông, cho nên Jan đành chịu, cứ để mặc cho bà nông dân không quen biết kia bế mình về lâu đài, đặt mình lên giường, xoay chuyển thân mình một cách vừa nhẹ nhàng, vừa cương quyết, mà không hề có một cử chỉ cưỡng lại nào hết. Rồi nàng ngủ thiếp đi, một giấc ngủ của người kiệt sức, nặng trĩu những mệt nhọc và đau thương.

Vào khoảng nửa đêm, nàng tỉnh dậy. Một ngọn đèn leo lét trên lò sưởi. Một thiếu phụ đang ngồi trong chiếc ghế bành. Ai thế nhỉ? Jan chịu, không nhận ra nổi. Nàng trườn mình ra khỏi mép giường cố nhìn cho rõ nét mặt người đó dưới ánh sáng run rẩy của sợi bấc đặt trong cái cốc đầy dầu.

Nàng cảm thấy như đã có lần gặp khuôn mặt này rồi thì phải. Nhưng lúc nào? Và ở đâu nhỉ? Người thiếu phụ vẫn ngủ yên, đầu nghiêng lệch trên vai, cái mũ rơi xuống đất. Tuổi cô ta khoảng bốn mươi, bốn mươi lăm, người lực lưỡng, to ngang, mạnh khỏe, da dẻ hồng hào.

http://tieulun.hopto.org

Hai bàn tay to, rộng buông thõng xuống hai bên thành ghế. Tóc cô ta đã hoa râm. Tâm trí Jan còn bàng hoàng sau một giấc ngủ đầy lo lắng, băn khoăn của những người từng gặp nhiều tai biến lớn, Jan cố kiên trì ngắm nhìn người thiếu phụ.

Đúng rồi, khuôn mặt này, nàng đã thấy ở đâu đây! Xưa kia? Hay mới rồi? Nàng chịu không sao biết rõ được. Nỗi ám ảnh đó làm cho nàng phát bực, nằm không yên. Nàng nhẹ nhàng đứng dậy, rón rén bước lại để nhìn người đang ngủ được gần hơn. Đúng là người thiếu phụ đã nâng nàng dậy ngoài nghĩa địa, rồi đặt nàng nằm vào giường này. Ngay những cái đó, nàng cũng chỉ nhớ được một cách mơ hồ.

Nhưng phải chăng nàng đã gặp người này ở một chỗ nào đó, vào một thời kỳ khác của đời nàng? Hay là chút ký ức mơ hồ của chính ngày hôm đó đã khiến cho nàng lầm tưởng rằng có thể sẽ nhận ra được người thiếu phụ kia? Nhưng thế thì làm sao cô ta lại có thể ngồi đây, ở ngay phòng mình được? Tại sao?

Mở mắt nhìn thấy Jan, người thiếu phụ bèn đứng dậy, Hai người đứng đối diện, gần đến nỗi hai lồng ngực chạm cả vào nhau. Người lạ mặt càu nhàu: "Thế nào, bà đã đứng lên rồi đấy ư! Dậy vào giờ này thì đến ốm mất thôi. Bà có lên giường nằm đi không?"

Jan hỏi: "Chị là ai?".

Nhưng người thiếu phụ đã dang rộng đôi tay ôm lấy nàng, bế bổng nàng lên giường với sức mạnh như của

http://tieulun.hopto.org

một người đàn ông. Chị cúi xuống, gần như đè hẳn cả người Jan, nhẹ nhàng đặt nàng nằm xuống chăn đệm. Chị vừa khóc, vừa tới tấp hôn vào má, vào tóc, vào mắt Jan. Nước mắt chị làm ướt cả khuôn mặt Jan. Chị lắp bắp nói: "Ôi, bà chủ tội nghiệp của tôi, Jan, bà chủ tội nghiệp của tôi! Vậy bà không nhận ra tôi nữa sao?"

Thế là Jan kêu thét lên: "Ôi, Rôzali, em của chị!". Hai tay bá cổ Rôzali, Jan ôm chặt lấy chị mà hôn. Và cứ như vậy, hai người vừa ôm nhau thật chặt không chịu rời tay, vừa thổn thức khóc, hai dòng nước mắt hòa lẫn vào nhau. Rôzali trấn tĩnh lại trước: "Nào phải khôn ngoan lên mới được và chớ để bị cảm lạnh, nghe không bà?". Rồi chị xếp đặt lại chăn, vuốt lại mép giường, đặt lại gối cho ngay ngắn dưới đầu người chủ cũ của mình, trong khi Jan vẫn còn tiếp tục nghẹn ngào, bồi hồi xúc động với những kỷ niệm xa xưa đột nhiên ồ ạt kéo về.

Cuối cùng, Jan hỏi: "Làm sao mà em trở lại đây được thế?"

Rôzali đáp: "Ôi chuyện tất nhiên thôi! Bây giờ bà tứ cố vô thân như thế này, đời nào tôi lại để cho bà thui thủi một mình cơ chứ?".

Jan tiếp: "Em đốt thêm cho chị một cây nến nữa để chị nhìn em được rõ hơn". Khi cây nến đã được đặt trên chiếc tủ đầu giường, hai người lẳng lặng nhìn nhau một lúc lâu, chẳng thốt nên lời. Chìa tay về phía Rôzali, Jan thủ thỉ: "Em biết không, chị không nhận ra em cũng phải

http://tieulun.hopto.org

thôi. Em đã thay đổi nhiều nhưng so với chị, chắc chẳng thay đổi bằng đâu!"

Rôzali ngắm nhìn người đàn bà, xưa kia, lúc mình ra đi, hãy còn trẻ trung, xinh đẹp và tươi tắn dường ấy mà nay đã bạc trắng mái đầu, gầy yếu và tàn tạ! Chị đáp: "Quả là bà đã thay đổi nhiều thật, bà Jan ạ, nhiều hơn cả mức bình thường nữa. Nhưng xin bà hãy nhớ là chúng ta xa nhau thấm thoắt đã hai mươi bốn năm trời rồi, còn gì!"

Hai người lại im lặng và tiếp tục suy nghĩ. Cuối cùng, Jan ngập ngừng hỏi: "Ít nhất, chắc là em cũng đã sống hạnh phúc chứ?"

Ngập ngừng vì sợ phải khơi động lại một kỷ niệm quá đau lòng nào đó, Rôzali ấp úng đáp: "Ồ, có... có chứ... thưa bà. Tôi chẳng có gì đáng phải phàn nàn cho lắm. Chắc chắn là tôi đã được hạnh phúc hơn bà rồi! Chỉ có một điều luôn luôn làm tôi ân hận trong lòng là tôi đã không tiếp tục ở lại nhà này..." Nói đến đó, chị bỗng đột ngột ngừng lại, sững sờ nhận thấy rằng mình đã vô tình khơi động lại câu chuyện kia rồi!

Nhưng Jan đã dịu dàng nói tiếp:

- Biết làm sao được, em của chị! Có phải bao giờ ta cũng làm được mọi điều như ý ta mong muốn đâu. Em cũng đã góa chồng, phải không?".

Một nỗi đau quặn khiến cho giọng Jan run rẩy: "Em có... sinh thêm... được cháu nào nữa không?"

- Không, bà ạ...

http://tieulun.hopto.org

- Thế cháu, thằng... con trai em... cháu ra sao rồi? Em có được hài lòng về nó không?

- Có chứ, thưa bà. Cháu rất tốt, làm ăn ra trò lắm. Cháu vừa mới cưới vợ, cách đây sáu tháng thôi. Bây giờ, tôi trở lại với bà đây rồi, thì cháu nó sẽ trông nom cái ấp ấy cho tôi.

Cảm động đến run người, Jan thì thầm: "Vậy ra em sẽ không còn bỏ chị mà đi nữa ư?"

Rôzali đáp, giọng đanh lại: "Tất nhiên là như vậy, bà ạ. Tôi đã chuẩn bị mọi mặt cả rồi".

Hai người im lặng một lúc.

Dù không muốn, Jan vẫn so sánh cuộc đời hai người với nhau, nhưng không phải với nỗi niềm cay đắng, vì bây giờ nàng đã cam chịu với những sự độc ác bất công của số phận mình rồi. Nàng hỏi: "Chồng em, anh ấy đã đối xử với em ra sao?"

Ôi! Thật là một người trung hậu bà ạ. Anh ấy lại chẳng chây lười chút nào. Anh ấy làm ra tiền, ra của lắm đấy. Anh ấy chết vì chứng bệnh đau ngực.

Jan bỗng thấy lòng mình tha thiết muốn được biết rõ nhiều thêm. Nàng ngồi dậy, nói: "Nào, em hãy kể cho chị nghe toàn bộ cuộc đời em đi! Giờ đây, biết rõ được điều đó, chắc chị sẽ khỏe ra đấy!"

Rôzali kéo một chiếc ghế, ngồi xuống, rồi bắt đầu nói chuyện về bản thân, về gia đình và thế giới riêng của mình. Chị đi vào những chi tiết nhỏ nhặt thân thiết với

http://tieulun.hopto.org

người nông dân, mô tả cả đến cái sân nhà mình. Đôi lúc chị lại cười lên, thích thú với những sự việc tuy đã cũ nhưng còn gợi nhớ đến những giờ phút tươi đẹp đã qua. Chị càng kể, giọng nói càng cao thêm, đúng kiểu một tá điền đã quen với việc điều khiển một số người khác. Cuối cùng, chị dõng dạc nói: "A, bây giờ tôi cũng đã có của ăn, của để rồi đây nhé! Tôi chẳng còn sợ gì nữa hết!" Rồi chị lại nhỏ nhẹ nói tiếp, giọng hơi bối rối: "Dù sao đi nữa, tôi cũng phải mang ơn bà về tất cả những thứ đó. Vì vậy, bà nên nhớ rằng, trở về với bà, tôi sẽ chẳng lấy tiền công của bà đâu, ồ không, không đâu đấy nhé! Nếu bà không chịu, tôi sẽ bỏ đi ngay đấy!"

Jan tiếp lời: "Dù sao em cũng không thể phục vụ không công cho chị được cơ mà!".

- À! Thưa bà có chứ. Tiền bạc! Bà sẽ trả tiền cho tôi! Nhưng mà bây giờ tôi cũng đã có nhiều tiền gần gần ngang với bà rồi cơ mà! Với tất cả đống giấy tờ kia, nào giấy cầm đất, cầm đồ, nào giấy vay nợ, thêm vào đó những khoản tiền lãi chưa trả hết, cứ cuối mỗi thời hạn, lại đẻ số ra, tăng mãi lên như vậy, thì hiện nay bà còn có được bao nhiêu tiền, bà có biết không? À, không chứ gì? Vậy tôi xin nói cho bà biết là bà không còn thu nhập được quá mười nghìn frăng đâu nhé. Không còn đến một vạn frăng, bà đã nghe rõ chưa? Nhưng thôi, tôi sẽ giải quyết tất cả những cái đó và sẽ giải quyết nhanh cho bà.

Đến đây, Rôzali lại cao giọng lên, có vẻ bực bội và cáu kỉnh vì thấy Jan bị phá sản đến nơi mà vẫn coi

http://tieulun.hopto.org

thường các khoản lợi tức. Chợt thấy một nét cười cảm động thoáng qua trên khuôn mặt Jan, Rôzali liền nổi xung kêu lên:

- Bà ơi, bà chớ nên cười về cái đó như vậy. Bởi vì chỉ có loại tiện dân, loại hèn mọn, mới không có đồng xu dính túi mà thôi.

Jan nắm lấy và giữ lâu hai bàn tay Rôzali trong tay mình. Rồi, mải đeo đuổi một ý nghĩ ám ảnh, Jan chậm rãi nói: "Ôi chị thật chẳng có gì là may mắn cả. Tất cả đều chẳng ra sao, em ạ. Định mệnh đã quá khắc nghiệt với cuộc đời chị".

Rôzali lắc đầu:

- Đừng nói thế bà đừng nói thế! Bà đã lấy lầm chồng, chỉ có vậy thôi. Đời thuở nhà ai lại lấy chồng như thế, lấy chồng mà chẳng hề biết gì về chồng.

Như hai người bạn tri âm cũ lâu ngày mới gặp lại, hai người tiếp tục kể cho nhau nghe về cuộc đời mình.

Mặt trời đã lên, hai người vẫn còn trò chuyện.

http://tieulun.hopto.org

XII

Chỉ trong vòng tám ngày, Rôzali đã nắm trọn quyền hành tuyệt đối để giải quyết mọi việc và xử trí với mọi người trong lâu đài. Jan cam chịu và thụ động phục tùng. Người yếu mệt, chân cũng kéo lê như mẹ ngày xưa, nàng dựa vào cánh tay người hầu gái đi dạo chơi chầm chậm bên ngoài. Rôzali đối xử với nàng như với một đứa trẻ ốm. Lúc thì xẳng giọng cằn nhằn, khi thì dịu dàng khích lệ.

Họ vẫn nói về những chuyện ngày trước, Jan bằng một giọng đẫm nước mắt, còn Rôzali, bằng giọng nói bình thản của những người nông dân sắt đá. Mấy lần, người hầu gái đề cập đến những vấn đề còn đọng lại về vay mượn và cầm cố rồi chị đòi được xem, đòi nắm cho bằng được mọi thứ giấy tờ có liên quan mà lúc đầu, Jan, - vốn chẳng hiểu biết gì về những chuyện ấy và cũng để giữ thể diện cho Pôn, - đã giấu không muốn cho Rôzali biết ngay.

Thế rồi, suốt một tuần lễ, mỗi ngày Rôzali lại đi

http://tieulun.hopto.org

Fêcăng một lần để nhờ một ông công chứng viên quen biết giải thích giúp cho về các giấy tờ đó.

Một buổi tối, sau khi đã đặt Jan lên giường, chị ngồi xuống bên cạnh, rồi đột ngột nói: "Bây giờ, bà đã nằm nghỉ yên rồi, ta nói chuyện với nhau một tý nhé!".

Và chị trình bày tình hình.

Nếu thanh toán cho xong mọi khoản, trong nhà sẽ chỉ còn có khoảng bảy, tám nghìn frăng tiền thu nhập nữa thôi. Ngoài ra, không còn một đồng nào khác.

Jan đáp: "Em còn muốn gì cơ chứ, Rôzali? Chị cảm thấy chẳng sống được bao lâu nữa đâu. Đối với chị, ngần ấy tiền cũng đủ chán rồi!"

Nhưng Rôzali đã nổi cáu: "Với bà thì được đấy, nhưng còn Pôn, bà định không để lại cho nó chút gì ư?"

Jan rùng mình: "Chị van em, từ nay xin đừng nói gì với chị về đứa con ấy nữa. Cứ nghĩ đến nó là lập tức chị lại đau buồn quá lắm!"

- Không, trái lại, tôi cứ muốn nói với bà về nó, và như vậy chính bởi vì bà thiếu dũng cảm, bà thấy chứ, bà Jan? Nó đã làm bậy, đúng thế thật, nhưng có phải sẽ làm bậy mãi đâu? Rồi thì nó sẽ phải lấy vợ, sẽ có con nữa chứ. Cần phải có tiền để nuôi dạy các cháu nên người. Bà hãy nghe tôi: Bán cái lâu đài Bạch Dương này đi!..."

Jan giật bắn mình, ngồi nhổm dậy: "Bán lâu đài Bạch

http://tieulun.hopto.org

Dương này đi! Em nghĩ như thế ư? Ôi, đời nào, đời nào! "Đời nào!".

Nhưng Rôzali không chút bối rối: "Tôi nói là bà phải bán nó đi, vì việc ấy là cần thiết".

Rồi chị trình bày những tính toán, những dự kiến và lập luận của mình.

Sau khi đem bán lâu đài Bạch Dương cùng hai cái ấp kể đó cho một người ham chuộng mà Rôzali đã tìm ra được, gia đình sẽ giữ lại bốn trại ấp ở Xanh Lêôna, bốn trại ấp này không bị cấm cố nữa sẽ đem lại mỗi năm tám ngàn ba trăm frăng tiền thu nhập. Sẽ dành riêng ra một ngàn ba trăm frăng chi cho việc sửa chữa và bảo quản tài sản; còn lại bảy ngàn frăng thì dành năm ngàn để chi phí cho sinh hoạt trong năm, hai ngàn còn lại để làm quỹ dự phòng.

Chị nói thêm: "Tất cả những gì khác còn lại đều đã chui vào mồm hết cả rồi. Đã sạch nhẵn! Từ nay, tôi sẽ là người thay hòm chìa khóa trong cái nhà này, bà nghe rõ chứ! Còn Pôn, bà không được cho nó một tí gì nữa, một tí cũng không được. Nếu không, nó sẽ bóp nặn kỳ cho đến khi bà không còn một đồng xu dính túi cho mà xem!".

Vẫn khóc lặng lẽ, Jan thì thầm: "Nhưng nếu cháu nó không còn một miếng mà ăn thì sao?"

- A, nếu đói bụng, xin mời nó cứ việc về đây ăn uống với chúng ta. Nhà bao giờ chẳng sẵn có một cái gì cho nó ngả lưng và một thứ gì cho nó ăn uống cơ chứ? Tôi

http://tieulun.hopto.org

xin hỏi bà, nếu ngay từ đầu, bà không gửi cho nó lấy một xu, thì liệu nó có phạm đến từng ấy việc bậy bạ không?

- Nhưng em ơi, cháu nó mang công mắc nợ... Thanh danh của nó đã có thể bị bôi nhọ.

- Thế rồi đây, bà không còn tí gì nữa, thử hỏi có vì vậy mà nó bớt công, bớt nợ đi được chút nào không? Thôi được, trước kia bà đã trả nợ cho nó, thế là tốt. Nhưng từ nay trở đi, tôi xin nói để bà rõ: bà sẽ không trả thêm một xu nợ nào nữa đấy, bà nghe ra chưa? Và bây giờ thì xin chúc bà ngủ ngon!

Nói đoạn, chị đi ra.

Nằm lại, Jan không tài nào ngủ được. Tâm hồn nàng đảo lộn khi nghĩ đến việc phải đem bán tòa lâu đài Bạch Dương, phải ra đi, phải rời bỏ ngôi nhà mà cả cuộc đời nàng đã gắn bó với nó.

Sáng hôm sau, khi Rôzali vào phòng, nàng bảo: "Chị không sao quyết định nổi việc rời bỏ nơi này đâu, em thân yêu ạ!"

Nhưng người hầu gái đã lại nổi cáu: "Thế nào cũng vẫn phải làm như vậy thôi, bà ạ! Không biết, lúc nào, ông công chứng viên sẽ cùng với người muốn mua nhà đến đây. Không làm theo cách đó thì chỉ bốn năm nữa thôi, nhà sẽ không còn lấy một đồng xu cho mà xem!".

Jan vẫn như người mất hồn, lẩm bẩm mãi: "Ôi, chị không thể, chị sẽ không bao giờ làm như vậy, được đâu!"

http://tieulun.hopto.org

Một giờ sau, người đưa thư đem đến cho nàng một bức thư nữa của Pôn yêu cầu mẹ gửi tiếp cho y một vạn frăng. Làm thế nào đây? Nàng cuống cuồng chạy đi tìm hỏi ý kiến Rôzali. Người hầu gái giơ cả hai tay lên: "bà xem đấy, tôi đã bảo mà, có sai đâu! Thật chuyến này mà tôi không trở lại thì tiền bạc trong cái nhà này sẽ tha hồ mà sạch sành sanh".

Chiều theo ý của người hầu gái, Jan đã viết trả lời thư con:

"Con thương yêu của mẹ, mẹ không còn có thể giúp gì cho con được nữa rồi. Con đã làm cho mẹ bị khuynh gia, bại sản. Mẹ đã buộc lòng phải bán cả tòa lâu đài Bạch Dương đi. Nhưng con ơi, con đừng bao giờ quên rằng mẹ vẫn luôn luôn dành cho con một chốn dung thân, phòng khi con muốn lánh xa mọi điều tai họa, trở về đây với người mẹ già mà con đã làm cho phải đau khổ quá nhiều.

Jan".

Khi người công chứng viên cùng đến với ông Jôp-forin, một người trước kia chuyên nghề tinh chế đường kính, Jan đã tự mình ra tiếp đón họ và mời họ đi thăm lâu đài đến tận từng chi tiết một.

Một tháng sau, nàng ký bản hợp đồng bán nhà, đồng thời nàng mua một căn nhà của thị dân trong xóm Bat-tovin gần thị trấn Gôđecvin, trên con đường lớn Mông-tiviliê.

Suốt ngày hôm đó, cho tới khi trời đổ tối, nàng thơ thẩn đi dạo một mình trên con đường xưa của mẹ, trái

http://tieulun.hopto.org

tim tan nát và tâm hồn nặng trĩu ưu tư. Nàng nghẹn ngào gửi lời chào vĩnh biệt tuyệt vọng đến chân trời kia, đến rặng cây và chiếc ghế rêu phong dưới gốc ngô đồng này, tất cả những cảnh vật quá quen thuộc đã như in sâu vào đáy mắt và tâm hồn nàng. Xin vĩnh biệt cánh rừng nhỏ! Vĩnh biệt cái bờ dốc, nơi nàng đã đến ngồi biết bao lần để nhìn ra cánh đồng hoang, nơi nàng đã đứng nhìn theo ông bá tước đờ Fuốcvin chạy lồng về phía biển vào cái ngày khủng khiếp mà Juyliêng đã chết! Vĩnh biệt cây du cổ thụ cụt đầu nàng vẫn thường đến dựa mình vào! Vĩnh biệt tất cả khu vườn thân thiết ấy!

Rôzali phải đến nắm tay, buộc nàng trở vào nhà.

Một chàng thanh niên nông dân cao lớn, trạc hai mươi lăm tuổi, đang đứng đợi trước nhà. Cậu chào nàng bằng một giọng thân mật như thể đã quen biết từ lâu: "Cháu chào bà Jan! Bà có được khỏe không? Mẹ cháu bảo cháu đến giúp bà dọn nhà đây. Xin bà cho cháu biết trước những thứ bà định đem đi để cháu thu xếp dọn dần từng lúc cho khỏi ảnh hưởng đến công việc đồng áng".

Đó là cậu con trai của người hầu, con của Juyliêng và anh của Pôn.

Nàng thấy tim mình như ngừng đập, nhưng vẫn muốn ôm hôn đứa con trai này. Bà nhìn kỹ xem nó có giống chồng bà, có giống con bà không? Người nó hồng hào, mạnh khỏe? Mái tóc vàng và đôi mắt xanh kia thì đúng là của mẹ nó rồi, nhưng bà vẫn thấy nó giống Juyliêng, giống ở chỗ nào và ra làm sao thì bà không rõ lắm, nhưng

http://tieulun.hopto.org

toàn bộ con người nó vẫn toát lên một cái gì đó của Juyliêng.

Chàng trai tiếp tục nói: "Nếu bà chỉ cho cháu biết được ngay bây giờ những thứ gì bà định đem đi, thứ gì định để lại thì cháu xin cảm ơn bà!"

Nhưng nàng làm sao có thể quyết định được ngay điều đó vì căn nhà mới của nàng quá nhỏ, cần phải có thời gian chọn lọc đồ đạc: do đó, nàng hẹn cậu thanh niên trở lại vào cuối tuần.

Thế là, từ hôm đó, chuẩn bị dọn nhà đã thành một việc làm bận rộn của Jan. Nó đã đem lại một chút giải khuây đượm buồn cho cuộc sống ảm đạm và không còn gì để chờ đợi nữa của nàng.

Nàng lần lượt đi từ gian này qua gian khác, tìm kiếm những đồ vật gợi nhớ những sự việc đã qua, những đồ vật bầu bạn đã dính liền với cuộc đời nàng và gần như với cả con người nàng nữa, những đồ vật quen thuộc từ khi nàng còn thơ trẻ, gắn bó với biết bao kỉ niệm buồn, vui, với những thời điểm cụ thể của lịch sử đời nàng; những đồ vật như những người bạn đồng hành thầm lặng của nàng trong những giờ phút êm đềm hay ảm đạm mà nay đã già nua, mòn mỏi ở quanh nàng: cái này, vải bọc đã thủng lỗ chỗ, vải lót đã bục ra; cái kia, mộng gỗ đã lung lay, màu sắc đã phai nhạt...

Nàng lựa chọn từng cái một, nhiều lúc phải do dự và bối rối như trước khi phải quyết định một điều gì quan trọng. Nàng luôn luôn thay đổi ý kiến, bỏ đi rồi lấy lại,

http://tieulun.hopto.org

lấy lại rồi bỏ đi, lúc lưỡng lự trước hai chiếc ghế bành, khi phân vân giữa một cái tủ kiêm bàn viết với một chiếc bàn làm việc, cả hai đều cũ cả.

Nàng mở các ngăn kéo, thử nhớ lại các sự việc. Mỗi khi nàng tự bảo:"Ừ, ta sẽ đem cái này đi!"thì vật đó liền được chuyển xuống phòng ăn.

Nàng muốn đem theo tất cả đồ đạc trong phòng riêng của mình: giường, thảm, các loại đồng hồ quả lắc...

Nàng chọn mấy cái ghế trong phòng khách, những chiếc ghế có những hình vẽ nàng ưa thích từ ngày thơ ấu: con cáo và con cò, con cáo và con quạ, con ve sầu và con kiến, con diệc ưu tư...

Trong khi lần mò xem xét từng góc nhỏ của ngôi nhà sắp phải từ giã ấy, một hôm, nàng leo lên tới tận kho thóc trên trần. Nàng đứng sững ra vì kinh ngạc trước một đống hổ lốn đủ loại đồ đạc, cái đã vỡ, đã gãy, cái chỉ mới bị ố bẩn, cái thì không rõ vì sao phải đưa lên đây có thể do không còn được ưa chuộng nữa, cũng có thể do đã có cái khác thay thế nó rồi. Nàng gặp lại hàng nghìn thứ đồ lặt vặt quen thuộc từ xưa nhưng rồi đã đột ngột biến đi mà nàng vẫn không hề nghĩ đến những đồ đạc chẳng chút giá trị nàng đã từng sử dụng, những vật dụng nhỏ nhặt cũ kỹ chẳng có nghĩa lý gì đã từng lay lắt ở bên cạnh nàng suốt mười lăm năm, trước kia, hằng ngày nàng đều có thấy nhưng chẳng hề chú ý, thì nay chúng lại đột ngột hiện ra ở đây, trong cái kho thóc này, bên cạnh nhiều đồ đạc khác còn cũ kỹ hơn nữa, những

http://tieulun.hopto.org

đồ đạc xưa kia, lúc mới mua về đặt ở vị trí nào, bây giờ nàng vẫn còn nhớ rất rõ. Đến nay những đồ vật linh tinh ấy bỗng nhiên lại có một tầm quan trọng đột ngột, cái quan trọng của những người làm chứng bị bỏ quên, những bạn bè được gặp lại. Những đồ vật linh tinh ấy gây cho nàng một ấn tượng giống như những kẻ ta lui tới quen biết đã lâu, nhưng chưa hề bộc lộ, thì đùng một cái, đến một tối nào đó, chỉ vì một chuyện rất không đâu vào đâu, họ bỗng ngồi nói thao thao bất tuyệt, giãi bày cho kỳ hết tâm tư, tình cảm của họ mà ta không thể nào ngờ trước được.

Nàng điểm hết đồ này qua vật khác, mỗi lần điểm đến vật nào lại một lần thấy rung động trong tim: "Đây, cái tách trà Trung Quốc chính tay mình đã làm nứt rạn vào một buổi tối trước ngày cưới của mình có vài hôm thôi... À, đây, chiếc đèn lồng nhỏ của mẹ, và kia, cái gậy chống của bố bị gãy vào một hôm trời mưa, thân gỗ của cái chắn đường bị nở dần ra, nhấc lên không được, bố phải lấy nó ra mà cạy..."

Trong đống đồ đạc lộn xộn ấy, cũng có những cái nàng chưa hề biết bao giờ và không hề gợi nhớ đến bất cứ một kỷ niệm nào. Đó là những đồ vật do ông bà, cụ kỵ ngày xưa để lại, những đồ vật bụi bặm phủ đầy, cứ như bị đem đày ải vào cái thời buổi xa lạ này nó chẳng hề giống thời buổi xưa kia của chúng chút nào, những đồ vật có vẻ như rầu rĩ vì bị bỏ rơi, không còn một ai biết đến lịch sử và những nỗi thăng trầm của chúng nữa, không còn một ai biết đến những kẻ đã lựa chọn, đã mua,

http://tieulun.hopto.org

đã sở hữu, đã ham chuộng chúng, không còn một ai biết đến những bàn tay đã sử dụng một cách thân tình, những con mắt đã ngắm nhìn chúng một cách say mê.

Jan động và lật những đồ vật đó lên, ngón tay nàng hằn rõ trên lớp bụi đóng dày, và nàng đứng đó, giữa những thứ cổ lỗ già nua ấy, dưới ánh sáng mờ đục từ mấy ô kính gắn trên mái nhà rọi xuống.

Nàng xem xét tỉ mỷ những chiếc ghế dựa ba chân, cố nhớ lại xem nó có gợi đến kỷ niệm gì không; rồi xem đến một cái lồng ấp sưởi giường bằng đồng, một cái lò sưởi chân thủng đáy mà nàng cho là mình đã nhận ra hàng lô những thứ vật dụng gia đình khác, tất cả đều không còn dùng được nữa.

Nàng xếp riêng ra một chỗ những thứ định đem đi, rồi xuống nhà, bảo Rôzali lên khuân xuống. Người hầu gái bất bình với những "đồ bẩn thỉu" đó không chịu làm theo. Tuy chẳng còn chút nghị lực nào, lần này, Jan vẫn kiên quyết giữ ý kiến, và thế là Rôzali phải nghe theo.

Một buổi sáng, chàng tá điền trẻ tuổi, con của Juyliêng, tên gọi Đoni Locôc đưa chiếc xe bò của anh đến để chở chuyến đầu tiên đi. Rôzali áp tải theo xe để trông coi việc bốc dỡ và kê đồ đạc cho đúng chỗ.

Còn lại một mình, chìm ngập trong một cơn tuyệt vọng đáng sợ. Jan đi thơ thẩn qua các phòng của tòa lâu đài, ôm hôn với một tình thương yêu dào dạt tất cả những gì nàng không thể đem theo: những hình chim trắng lớn thêu trên thảm bọc tường phòng khách, những giá đèn

http://tieulun.hopto.org

nến cũ... Tất cả những gì mà nàng gặp. Lòng rối bời và mắt đầy lệ, Jan lần lượt đi qua từng phòng một, rồi nàng ra ngoài để "nói lời vĩnh biệt" với biển cả.

Đó là một ngày cuối tháng chín, bầu trời thấp và xám như đè nặng lên cảnh vật, lớp lớp sóng buồn bã và vàng úa trải ra đến tận chân trời. Nàng đứng lặng hồi lâu trên bờ dốc, đầu óc quay cuồng những ý nghĩ như vò xé. Khi đêm đã xuống, nàng mới trở vào, kết thúc một ngày chịu đựng những nỗi đau thương nhiều bằng những nỗi đau thương lớn nhất nàng đã từng chịu đựng.

Rôzali đã trở về và đang đứng đợi Jan. Rất khoái căn nhà mới, chị nói là ở đó sẽ vui hơn rất nhiều so với tòa nhà cũ trông chẳng khác một cái hòm, lại ở quá xa đường cái.

Đêm hôm đó, Jan khóc suốt.

Từ khi được tin tòa lâu đài đã bán, bà con tá điền chỉ còn giữ lại với Jan một thái độ kính trọng vừa đủ mức họ cần phải có. Không hiểu tại sao, khi nói chuyện riêng với nhau, họ lại gọi Jan bằng cái tên "Mẹ điên", chắc hẳn là vì, với tính tình thô kệch của mình, họ vẫn đoán ra và thấy được cái chứng đa sầu đa cảm bệnh tật đang tăng dần lên của Jan, những cơn mơ mộng viển vông cuồng nhiệt của nàng, cũng như tất cả sự đảo lộn trong tâm hồn đáng thương mà tai họa đã dập vùi đó.

Một buổi tối trước hôm ra đi, tình cờ nàng bước vào chuồng ngựa. Một tiếng ư ử làm cho nàng giật bắn mình. Đó là con chó "Thảm sát" mà, từ nhiều tháng nay, nàng

http://tieulun.hopto.org

không còn nghĩ gì đến nữa. Mắt mù chân liệt, "Thảm sát" ta vẫn còn sống đến bây giờ, đến cái tuổi mà bạn bè đồng lứa của nó không thể nào đạt tới được. Bà đầu bếp Luyđivin đã không quên nó, vẫn nuôi và chăm sóc nó trong cái ổ lót rơm.

Jan bồng "Thảm sát" lên hôn, rồi đưa nó vào nhà. To như một cái thùng tôn-nô, "Thảm sát" khó nhọc lết đi, trên hai đôi chân choãi ra và cứng ngắc. Tiếng sủa của nó nghe cứ như tiếng những con chó bằng gỗ của trẻ em vậy.

Ngày cuối cùng đã đến. Đêm trước, Jan phải ngủ trong buồng cũ của Juyliêng, vì buồn của nàng đã dọn hết cả đồ đạc.

Nàng bước xuống giường, kiệt sức và hổn hển, như sau một cuộc chạy đua dài. Chiếc xe bò chất đầy rương hòm và những đồ đạc còn lại đã đứng sẵn trong sân. Một cỗ xe ngựa hai bánh dành cho Jan và Rôzali cũng đã thắng xong và đậu sẵn sau xe kia. Lão già Ximông và bà Luyđivin sẽ ở lại cho tới khi người chủ mới dọn nhà đến. Sau đó, họ sẽ trở về sống với gia đình và họ hàng bằng số vốn nho nhỏ mà Jan đã cấp cho họ bằng số tiền họ dành dụm được bấy nay. Bây giờ, đã đến lúc họ trở thành những người hầu quá già nua, vô tích sự và lắm mồm. Mariuyx đã cưới vợ và tách ra ở riêng từ lâu.

Khoảng tám giờ sáng, trời bắt đầu mưa, một trận mưa bụi và lạnh như băng, có gió biển vi vu thổi theo.

http://tieulun.hopto.org

Phải giăng tấm bạt phủ lên xe bò. Lá cây cũng đã bắt đầu rụng.

Trên cái bàn nhà bếp, mấy tách cà-phê sữa đang bốc hơi. Ngồi trước tách cà-phê của mình, Jan uống từng ngụm nhỏ một rồi đứng dậy: "Nào, ta đi thôi!"

Jan đội mũ, quàng khăn, và trong lúc Rôzali xỏ cho nàng đôi giày cao su vào chân, nàng nói, giọng nghẹn ngào: "Em còn nhớ hôm chúng ta rời Roăng để về đây, trời mưa dữ dội như thế nào chứ, em?..."

Thế rồi, giống như một người lên cơn động kinh, nàng bỗng ôm hai tay lên ngực và vật ngửa người ra, không hay, không biết gì nữa. Nàng ngồi như vậy suốt hơn một tiếng đồng hồ chẳng khác một người đã chết. Đến lúc mở mắt ra, nàng lại nức nở, nghẹn ngào; nước mắt lại trào ra dàn dụa.

Khi tinh thần đã dịu đi chút ít, nàng bỗng cảm thấy mình quá yếu, cơ hồ không đứng lên nổi nữa. Sợ rằng Jan có thể lại sa vào những cơn khủng hoảng tinh thần mới nếu còn trì hoãn thêm phút khởi hành, Rôzali vội chạy đi gọi con. Hai mẹ con bế thốc Jan lên, đưa nàng ra khỏi nhà và đặt nàng lên chiếc ghế gỗ bọc da đánh bóng trên cỗ xe ngựa. Người hầu gái leo lên, ngồi cạnh Jan, phủ đôi chân nàng thật kín, khoác thêm lên vai nàng một chiếc áo choàng lớn và, tay giương rộng cái ô trên đầu Jan, chị thét lớn: "Đơni! Mau lên con! Ta đi thôi!"

Chàng trai nhảy phóc lên cạnh mẹ, chỉ ngồi ghé được

http://tieulun.hopto.org

có một bên đùi vì thiếu chỗ, rồi ra roi cho ngựa phí ngay nước kiệu, nhịp xe giật giật, làm nảy cả hai người lên.

Khi xe rẽ vòng ở góc làng, bỗng thấy một người đang đi đi lại trên đường cái. Đó là cha xứ Tônbíac. Ông ta có vẻ như muốn rình mò chuyến ra đi này.

Ông đứng dừng lại, cho xe đi qua. Để khỏi bị văng nước bẩn vào người, một tay ông kéo cao tấm áo thầy tu lên làm lòi ra đôi cẳng chân gầy guộc, xỏ bít tất đen, lọt thỏm trong đôi giày to tướng bê bết những bùn.

Jan ngó xuống sàn xe để khỏi phải bắt gặp cái nhìn của ông ta. Vốn thường không để lọt một chi tiết nào hết, Rôzali nổi nóng. Chị lầm bầm: "Thằng đê tiện! Thằng đê tiện!" rồi nắm lấy tay con, chị bảo:" Quất cho hắn một roi, con!"

Nhưng chàng trai lại ra roi cho xe phóng hết tốc lực, và đúng vào lúc xe đang lăn nhanh sát kề viên cố đạo, anh lái cho bánh lọt tõm luôn xuống rãnh nước trên đường và thế là một làn sóng bùn tung tóe văng lên, phủ kín người ông thầy tu từ đầu đến chân.

Rôzali tươi cười rạng rỡ quay hẳn người lại, giơ nắm tay lên dọa viên cố đạo, trong khi ông ta đang lau chùi khắp người bằng chiếc khăn mù-soa to tướng.

Họ phóng đi như vậy được năm phút thì đột nhiên Jan bỗng kêu to: "Ôi! Chúng ta bỏ quên con "Thảm sát" mất rồi!"

Cỗ xe dừng lại. Đơni tụt xuống. Cậu tạm trao cho mẹ cầm giây cương, rồi chạy bổ trở lại tìm con chó.

http://tieulun.hopto.org

Cuối cùng, chàng trai đã lại hiện ra, hai tay bế con chó to tướng, kỳ hình dị dạng, lông rụng xơ xác. Anh chạy đến đặt nó vào dưới chân hai người, giữa chỗ Jan và Rôzali ngồi.

http://tieulun.hopto.org

XIII

Hai tiếng đồng hồ sau, cỗ xe dừng lại trước một căn nhà gạch nhỏ xây cất giữa một vườn táo kề bên con đường lớn, những cây táo được xén tỉa trông như những búp sợi to.

Bốn góc vườn là bốn vòm cây kim ngân hoa và tiên nhân thảo có lót lưới mắt cáo. Vườn chia thành từng ô vuông nhỏ trồng rau, cách nhau bởi những con đường hẹp hai bên trồng cây ăn quả. Một bờ rào cây xanh tươi rất cao bao bọc kín khu nhà. Ở phía bên kia một thửa ruộng là cái ấp hàng xóm; cách khu nhà độ một trăm mét về phía đường cái có một cái lò rèn. Ngoài ra, các nhà cửa khác ở gần nhất, cũng cách đến một cây số.

Phong cảnh xung quanh trải ra trên cánh đồng xứ Cô, chi chít những trại ấp, trại nào cũng có một vườn táo được bao bọc bằng bốn hàng cây cỡ lớn.

Vừa đến nơi, Jan đã muốn đi nằm nghỉ, nhưng Rôzali

http://tieulun.hopto.org

không cho, vì sợ nàng lại rơi vào trạng thái ưu tư vơ vẩn.

Bác thợ mộc của thị trấn Gốcđecvin đến giúp kê dọn nhà cửa. Trong khi chờ đợi chuyến xe chở đồ cuối cùng cũng sắp tới nơi, việc xếp đặt những đồ đạc đã đem đến được làm ngay đâu vào đó. Đây quả là một công việc to lớn đòi hỏi suy nghĩ kỹ và tính toán nhiều. Một giờ sau, chuyến xe bò chót đã xuất hiện bên cái chắn đường. Đồ đạc được bốc xuống dưới trời mưa.

Tối hôm đó, ngôi nhà hết sức lộn xộn, tràn ngập những đồ đạc bỏ bừa thành từng đống, Jan mệt lử, vừa đặt mình xuống giường, đã ngủ thiếp đi ngay.

Những ngày tiếp theo, công việc ngập đầu, nàng chẳng còn chút thì giờ rảnh rang nào để mà bâng khuâng buồn bã nữa. Đeo đuổi mãi ý nghĩ là sẽ có ngày con trai về ở nơi đây, nàng còn thấy nguồn vui trong việc tô điểm cho ngôi nhà mới của mình thêm đẹp đẽ. Những tấm thảm tại phòng riêng cũ của nàng nay được đem căng ở phòng ăn kiêm phòng tiếp khách. Nàng đặc biệt quan tâm sắp xếp một trong hai gian phòng trên gác và nàng đã thầm đặt tên cho nó là "phòng ở của Gà con".

Nàng dành cho mình gian phòng thứ hai, Rôzali ở tầng thượng, cạnh vựa thóc sát mái.

Ngôi nhà nhỏ được xếp đặt chu đáo trông cũng khá xinh. Trong những ngày đầu tiên này, Jan hài lòng với nó, mặc dù nàng vẫn cảm thấy ngôi nhà như thiêu thiếu một cái gì đó, chưa xác định được.

http://tieulun.hopto.org

Một buổi sáng, người thư ký của ông công chứng viên ở Fêcăng đem đến cho nàng ba ngàn sáu trăm frăng. Số tiền này là trị giá những đồ đạc bà còn bỏ lại ở lâu đài Bạch Dương, do một bác thợ dệt thảm tính toán và định giá giúp. Nhận được món tiền đó, nàng vui sướng run người lên và, khi viên thư ký kia vừa bước ra, nàng đã vội vàng đội mũ, định đi ngay lên Gôđecvin gửi cho Pôn món quà không mong mà có ấy.

Nàng đang hối hả đi trên đường cái lớn thì gặp Rôzali đi chợ về. Dù chưa đoán ra được ngay sự thật, người hầu gái vẫn thấy nghi nghi, ngại ngại thế nào đó. Đến lúc biết rõ sự thật, bởi vì Jan không còn biết cách giấu diếm chị bất cứ chuyện gì được nữa, chị liền đặt giỏ xuống đất và nổi ngay một trận lôi đình dữ dội.

Hai tay chống nạnh, chị la hét ầm ĩ, rồi tay phải nắm lấy cánh tay bà chủ, tay trái xách cái giỏ, chị cứ thế mà đi về nhà, nét mặt vẫn hầm hầm tức giận.

Vừa đến nơi, bà hầu đã đòi bà chủ phải bỏ số tiền đó ra ngay. Jan đưa luôn nhưng vẫn găm lại sáu trăm frăng tiền lẻ. Mưu mẹo đó lọt sao được con mắt cảnh giác của bà hầu, thế là Jan phải nộp tất.

Tuy vậy, Rôzali vẫn đồng ý để Jan gửi cho Pôn số tiền lẻ đó. Chỉ vài ngày sau, cậu ta gửi thư cảm ơn ngay: "Thực là mẹ đã cứu giúp con được một việc lớn, mẹ thân yêu ạ, bởi vì hai chúng con đang sống cơ cực lắm!"

Trong lúc ấy, Jan vẫn chưa thích nghi được mấy với khung cảnh thôn Battovin này. Nàng thường xuyên cảm

http://tieulun.hopto.org

thấy mình không còn sống như xưa nữa, đời nàng càng cô đơn hơn, càng bị trơ trọi hơn, càng tuyệt vọng hơn. Có lần, nàng ra ngoài đi dạo một vòng về phía thôn Vecnơi, trở về qua ngả thôn Ba-ao; nhưng vừa đến nhà nàng lại đứng dậy, lại khao khát muốn đi tiếp ngay, như thể nàng đã quên không đi đến đúng nơi mình cần phải đến, đúng nơi mình muốn dạo chơi ngắm cảnh vậy.

Cứ thế, ngày nào cũng như ngày nào, tình trạng đó tiếp tục diễn ra, mà Jan vẫn chịu, không sao hiểu nổi vì sao có sự đòi hỏi kỳ lạ ấy. Nhưng rồi, một buổi tối, qua một câu nói vô tình của mình, Jan đã vụt thấy ra cái điều bí ẩn của tình trạng khắc khoải đó. Khi ngồi vào ăn tối, Jan nói: "Ôi! Tôi khao khát được gặp lại biển biết bao nhiêu!".

Đúng rồi, cái mà nàng đang thiếu mãnh liệt, chính là biển: Biển, người hàng xóm lớn của nàng suốt hai mươi lăm năm nay; biển, với bầu không khí mằn mặn, với những cơn nổi giận, tiếng nói gắt gỏng và hơi thở lộng gió của nó; biển mà mỗi buổi sáng, từ khung cửa sổ lâu đài Bạch Dương, nàng vẫn từng nhìn thấy, nàng thường thở hít ngày đêm, nàng cảm thấy gần gụi và nàng thật không ngờ đã yêu mến nó như yêu mến một con người vậy.

"Thảm sát" cũng sống trong một trạng thái cực kỳ xao xuyến. Từ buổi tối mới đến, nó đã chui tọt vào nằm trong gầm trạn bếp, không tài nào xua nổi nó ra khỏi nữa. Ban ngày, nó cứ nằm lì trong đó, gần như không

http://tieulun.hopto.org

động dậy, thỉnh thoảng lắm mới gầm gừ, trở mình một tý.

Nhưng, mỗi buổi tối, khi màn đêm vừa xuống, nó liền đứng dậy và lết về phía cửa ra vườn, vừa đi vừa va chạm vào tường nhà. Sau khi đã ở ngoài trời được vài phút cần thiết rồi, nó mới trở vào, chống hai chân trước ngồi xuống trước cái bếp to hãy còn nóng. Khi hai bà chủ vừa rời nhà bếp lên nhà trên đi ngủ, nó bắt đầu tru rống lên

Cứ như vậy, nó tru rống suốt đêm, bằng một giọng rền rĩ và sầu thảm, đôi lúc, chỉ dừng lại độ một giờ để rồi sau đó, lại tiếp tục với một giọng còn xé ruột, xé gan hơn nữa. Khi bị đưa ra trước nhà, xích vào một cái thùng không, nó lại tru rống suốt đêm ở dưới khung cửa sổ. Cuối cùng, vì đã quá tàn tật và cũng sắp chết đến nơi rồi, nó lại được đưa trở vào nhà bếp.

Jan không tài nào ngủ được vì tiếng rên rỉ và cào đất của con chó già. Nó hiểu rất rõ căn nhà mới đây. Không phải là nhà cũ của nó và cố tìm biết cho được chỗ này là chỗ nào.

Không gì có thể làm nguôi dịu nó đi được. Ban ngày, trong khi muôn loài sinh sống và hoạt động thì nó ngủ gà ngủ gật, như thể cặp mắt đờ đẫn và ý thức về sự tàn tật của nó đã ngăn cản, không cho nó cử động, nhưng chỉ cần đêm xuống một cái là nó bắt đầu lượn không ngừng, dường như nó chỉ còn dám sống và hoạt động trong bóng tối, vì trong bóng tối, loài vật nào mà chẳng đui mù như nhau.

http://tieulun.hopto.org

Một buổi sáng, người ta thấy nó đã chết queo. Thật là một sự giải thoát lớn.

Mùa đông đang tiến bước. Jan cảm thấy lòng mình tràn ngập một mối tuyệt vọng không gì cưỡng nổi. Đây không phải là một nỗi đau mãnh liệt, mà là một cái buồn ảm đạm, thê lương.

Không một sự tiêu khiển nào có thể làm nàng bớt được ủ ê. Không một ai quan tâm đến nàng nữa. Con đường lớn trước cửa, ở cả hai phía trái, phải, gần như lúc nào cũng vắng tanh. Thỉnh thoảng, một cỗ xe ngựa không mui chạy nước kiệu qua trước cửa, người đánh xe mặt mũi đỏ gay, chiếc áo choàng phồng lên trước gió, tròn như một quả bóng xanh. Có lúc lại là một cỗ xe bò chậm chạp hoặc một cặp vợ chồng nông dân đang từ xa đi tới trông chỉ nhỏ xíu lúc còn ở chân trời, rồi cứ to đầu lên, và khi đã bước qua nhà thì lại nhỏ dần đi, cho đến lúc chỉ còn bằng hai con sâu ở nơi cuối cái vệt trắng nó kéo dài mãi đến tận tít mù tắp, lúc nhô lên, lúc tụt xuống, tùy theo những đường uốn lượn của mặt đất.

Khi cỏ bắt đầu mọc thì, sáng sáng, một em bé gái mặc váy cũn cỡn lại đi ngang chỗ cái chắn đường, tay dắt hai con bò cái gầy gò đi ăn cỏ dọc theo bờ hố ven đường. Chiều tối, em mới trở lại, cũng vẫn cái dáng điệu ngái ngủ ấy, cả mười phút mới lê được một bước sau hai con bò.

Đêm nào cũng vậy Jan đều nằm mơ thấy mình vẫn còn ở lâu đài Bạch Dương.

http://tieulun.hopto.org

Trong giấc mộng, nàng gặp lại như xưa bố, mẹ và có khi cả dì Lizông nữa, nàng làm lại những việc đã quên đi hoặc đã hoàn thành, có lúc thấy mình vẫn còn dìu mẹ đi dạo trên con đường ấy "của mẹ". Và mỗi lần tỉnh mộng là lại một lần nàng khóc.

Nàng vẫn thường xuyên nghĩ đến Pôn tự hỏi: "Bây giờ nó làm gì? Sức khỏe nó ra sao? Liệu thỉnh thoảng nó có còn nghĩ gì đến mẹ nó không?". Lúc đi chầm chậm dạo chơi trên những con đường trũng, giữa các trại ấp, những ý nghĩ ấy cứ trăn trở mãi trong đầu óc và vò xé tâm can nàng.

Nhưng điều làm cho nàng đau khổ nhất là nỗi ghen tuông căm giận không nguôi đối với đứa con gái không quen biết đã cướp mất con trai của bà kia. Chính chỉ có lòng căm giận đó mới đủ sức giữ được nàng lại, ngăn cản không cho nàng hành động, không cho nàng bỏ đi tìm con và lần tới chỗ y ở. Nàng tưởng như nhìn thấy cảnh con mụ người tình ấy của con đứng trên bục cửa hỏi ra:"Bà muốn cái gì ở đây, thưa bà?" Mới nghĩ tới khả năng có thể xảy ra một cuộc chạm trán như thế thôi, lòng tự hào của người mẹ trong người nàng đã vùng lên chống lại rồi. Niềm kiêu hãnh đến thành ngạo mạn của một tâm hồn phụ nữ luôn luôn trong sáng, không một vết nhơ và không hề sa sút đã ngày càng làm cho nàng khinh ghét dữ dội thêm tất cả sự đê tiện của con người nô lệ cho sự thực hành bẩn thỉu tình yêu xác thịt, nó làm cho ngay cả lòng mình cũng trở nên hèn nhát đi. Loài người cũng dường như trở nên nhơ nhuốc mỗi khi

http://tieulun.hopto.org

nàng nghĩ đến tất cả những điều bí ẩn nhớp nhúa của tình dục, tất cả những kiểu vuốt ve âu yếm làm cho con người trở nên thấp hèn, và tất cả những điều đoán biết được về những bí mật của sự gian díu không gì tách rời nổi giữa trai và gái.

Mùa xuân và mùa hè đã nối tiếp nhau qua đi. Nhưng khi mùa thu đến với những trận mưa dài lê thê và bầu trời xám đầy mây đen, thì nàng chán ngấy cái cảnh sống mãi như vậy, đến mức đã phải hạ quyết tâm có một cố gắng lớn để giành lại cho được Gà con của mình.

Chắc rằng lúc này đây, sự say đắm của nó đã mòn mỏi đi rồi.

Bà viết cho con một bức thư đẫm nước mắt:

"Con yêu quý của mẹ! Mẹ viết thư này gửi đến con, khẩn cầu con hãy trở về đây với mẹ. Con ơi, con hãy nghĩ là mẹ của con nay đã già nua, ốm yếu, lại sống cô độc một mình, quanh năm suốt tháng với mỗi một người hầu gái. Hiện nay, mẹ đang ở một căn nhà nhỏ ven đường. Cảnh vật rất buồn. Nhưng nếu có con về đây, thì đối với mẹ, tất cả sẽ thay đổi hết. Trên đời này, mẹ chỉ còn có mỗi một mình con, mà đã bảy năm rồi, mẹ chẳng thấy con đâu! Con không thể nào hiểu nổi mẹ của con đã đau khổ đến thế nào và đã gửi gắm biết bao tấm lòng của mẹ nơi con. Con là cuộc sống của mẹ, là ước mơ, là hy vọng và tình thương yêu duy nhất của mẹ, vậy mà nay mẹ chẳng có con, vậy mà nay con lìa bỏ mẹ!

http://tieulun.hopto.org

Ôi, Gà con bé bỏng của mẹ ơi, con hãy về đây, về đây ôm hôn mẹ, về đây với người mẹ già của con đang đưa cánh tay tuyệt vọng chờ con.

Jan."

Một vài ngày sau, bà nhận được thư nó trả lời:

"Mẹ thân yêu của con! Con chẳng mong muốn gì hơn là được về thăm mẹ, nhưng hiện nay con chẳng có lấy một đồng xu. Mẹ hãy gửi cho con một số tiền đi, rồi con sẽ về thăm. Ngoài ra, con cũng có ý định muốn gặp mẹ để bàn với mẹ về một dự kiến, nó sẽ cho phép thực hiện điều mẹ yêu cầu ở con.

Theo con thì đức tính vô tư, khinh tài trọng nghĩa và tình thương yêu của cô gái ấy, người bạn đường gần gũi của con trong những ngày đen tối đang trải qua đây, là mênh mông như biển cả. Con thấy không thể cứ để kéo dài thời gian thêm nữa mà không chính thức công nhận tình yêu chung thủy đến thế, lòng trung thành tận tụy đến thế của cô ấy. Ngoài ra, cô ấy còn có nhiều điểm: rất nết na, thùy mị sẽ làm cho mẹ mến thương. Cô ấy lại có học thức. Cô đọc sách rất nhiều.

Cuối cùng, chắc mẹ không sao hình dung nổi vai trò và vị trí của cô ấy đối với cuộc đời con bấy lâu nay như thế nào đâu. Con sẽ chỉ là đồ súc vật, nếu con không biết biểu thị với cô ấy lòng biết ơn của con.

Vì vậy, con đến xin phép mẹ cho con được cưới cô ấy làm vợ. Mẹ sẽ tha thứ cho con những thiếu sót, lỗi lầm về lòng hiếu thảo, phụng dưỡng mẹ già bấy lâu nay,

http://tieulun.hopto.org

và mẹ cùng chúng con sẽ chung sống trong căn nhà mới của mẹ.

Nếu mẹ được biết cô ấy, chắc chắn mẹ sẽ đồng ý với con ngay tức khắc. Con xin đảm bảo với mẹ rằng, cô ấy là một con người hoàn hảo rất đáng quí, đáng trọng. Con tin chắc rằng, mẹ sẽ thương yêu cô ấy. Còn về phần con, con sẽ không sao sống nổi nếu không có cô ấy.

Mẹ thân yêu, con nóng lòng chờ thư trả lời của mẹ, và hai chúng con xin ôm hôn mẹ với tất cả tấm lòng của chúng con.

Con trai của mẹ
Tử tước Pôn đờ Lama".

Jan rụng rời cả người. Nàng đặt bức thư lên đầu gối, rồi ngồi im lặng hồi lâu, cố phán đoán cho hết mưu mẹo nham hiểm của cô gái này. Nó đã không ngừng giữ chặt lấy con bà, không thả cho con bà về thăm mẹ lấy một lần để chờ cho đến thời điểm của nó, tức là lúc người mẹ già tuyệt vọng này, không còn chịu đựng nổi nữa ý muốn thiết tha được ôm hôn đứa con mình đã sinh ra, sẽ phải mềm lòng đi và chấp nhận tất cả.

Nàng đau đớn nhận thấy Pôn đã ngoan cố đứng hẳn về phía người tình của nó, và nỗi đau to lớn này đã xé nát trái tim nàng. Nàng nhắc đi nhắc lại: "Nó chẳng thương mẹ chút nào!".

Rôzali bước vào, Jan lẩm bẩm: "Bây giờ, nó muốn cưới con kia rồi đấy!".

http://tieulun.hopto.org

Bà hầu giật bắn mình: "Ôi! Bà chớ có chấp nhận một việc như vậy nhé. Pôn nhà ta rước cái đồ hoa thải, hương thừa, rác rưởi ấy về làm gì cơ chứ!".

Tuy lòng còn nặng trĩu đau thương, Jan vẫn bất bình, nàng trả lời ngay: "À, gì chứ cái đó thì không, không đời nào, em của chị ạ. Bây giờ nó đã nhất định không chịu về như thế này, thì chị, chị sẽ đi tìm nó và chúng ta sẽ xem, mẹ nó với con kia, ai là người sẽ thắng trong keo này".

Nàng viết thư ngay cho Pôn, báo cho y biết ngày nàng sẽ đến và nói rõ nàng muốn gặp y ở một nơi khác, chứ không phải tại nhà ở của cái loài đĩ bợm kia.

Trong khi chờ đợi thư Pôn trả lời, nàng sửa soạn hành trang. Rôzali bắt đầu sắp xếp áo quần và đồ dùng của bà chủ vào một cái rương cũ. Nhưng trong lúc gấp một cái áo dài cũ kiểu nông thôn, chị bỗng kêu lên: "Ôi, bà có còn cái áo xống nào để mặc nữa đâu! Thế này thì tôi để bà ra đi sao được. Bà sẽ làm cho bà con ta, tất cả mọi người phải xấu hổ đấy. Các vị phu nhân ở Pari sẽ coi bà như một người đầy tớ mất thôi!".

Jan để mặc cho Rôzali xử trí. Hai người cùng lên thị trấn Gôđecvin chọn mua một xấp vải kẻ ô, màu xanh lá cây, giao cho bà thợ may đồ nữ cắt. Sau đó, hai người đến nhà ông công chứng viên Rutxen, người năm nào cũng lên thủ đô chơi chừng mươi mười lăm ngày, để hỏi han tình hình, vì đã hai mươi tám năm rồi, Jan chưa trở lại Pari lần nào.

http://tieulun.hopto.org

Ông Rutxen dặn dò nhiều điều, hết cách tránh cho khỏi bị xe cộ chẹt, lại cách đề phòng mất cắp - nên khâu tiền vào trong lớp vải lót quần áo, chỉ để ở túi ngoài chút ít thật cần thiết thôi -; ông nói thao thao bất tuyệt về các khách sạn giá cả phải chăng, trong đó có hai, ba cái được các bà, các cô hay đến trọ; ông nói rõ cả tên khách sạn Noocmăngđi gần ga xe lửa, nơi bản thân ông thường đến nghỉ. Hai người có thể nói là do ông giới thiệu đến.

Sáu năm nay, thiên hạ bàn tán khắp nơi về việc đi lại bằng xe lửa. Tuyến đường sắp Pari - Lơ Havơrơ cũng đã thông suốt. Nhưng Jan, quẩn quanh với bao nỗi buồn đau, chưa hề được thấy cái loại xe chạy bằng hơi nước đang làm cho toàn bộ đất nước phải đảo lộn lên đó.

Con Pôn đã chẳng trả lời!

Nàng đợi tám ngày, rồi mười lăm ngày, sáng nào cũng ra đường cái, đón người đưa thư, miệng hỏi tin mà người thì cứ run lên: "Có gì cho tôi không đấy, bác Malăngđanh?". Và, lần nào cũng vậy, với giọng khản đặc vì bốn mùa mưa nắng, bác phu trạm trả lời: "Thưa bà thân mến, hôm nay vẫn chưa có gì đâu ạ!".

Chắc hẳn con mụ yêu quái kia đã ngăn cấm không cho Pôn trả lời mẹ nó mất rồi!.

Thế là Jan quyết định ra đi ngay lập tức. Nàng muốn đem cả Rôzali cùng đi, nhưng chị không chịu vì sợ tốn nhiều tiền lệ phí.

Chị ta cũng không cho phép bà chủ đem theo người quá ba trăm frăng: "Nếu bà cần thêm tiền thì cứ viết thư

http://tieulun.hopto.org

cho tôi, tôi sẽ đến nhờ ông công chứng viên giúp gửi cho bà ngay. Bây giờ mà đưa thêm cho bà, Pôn sẽ bỏ túi ngay cho mà xem!".

Thế rồi một sáng tháng chạp, hai người leo lên cỗ xe bò có mui của Đơni Locôc, do chàng trai tự đánh đến để đưa họ ra ga. Rôzali tiễn theo Jan ra tận đó.

Đầu tiên, hai người hỏi thăm về giá vé tàu và cước phí, rồi khi đã thu xếp xong mọi vệc và đăng ký được cái rương, hai người liền đứng chờ trước hai vệt đường ray, tự hỏi mãi không biết loại phương tiện này nó vận chuyển ra làm sao, và điều bí ẩn đó đã thu hút hai người đến nỗi chẳng còn tâm trí đâu mà nghĩ đến những lý do đáng buồn của chuyến đi này nữa.

Cuối cùng, một tiếng còi tàu lanh lảnh từ xa, hai người quay đầu lại và nhìn thấy một cỗ máy đen đang to dần mãi lên. Cỗ máy đó chạy tới, kèm theo những tiếng động khủng khiếp, rồi lướt qua trước mặt hai người, kéo theo một dãy dài dằng dặc những căn nhà nhỏ lăn trên bánh. Một nhân viên đường sắt mở cửa, Jan vừa ôm hôn Rôzali vừa khóc rồi leo lên một trong những gian nhà nhỏ đó.

Xúc động, Rôzali kêu lên: "Xin tạm biệt bà! Bà lên đường mạnh khỏe và sớm trở về!".

- Tạm biệt! Em của chị!

Một tiếng còi tàu lại nổi lên. Cả chuỗi toa xe bắt đầu lăn bánh, lúc đầu còn từ từ, sau nhanh dần lên, rồi nhanh ghê người.

http://tieulun.hopto.org

Trong toa xe, Jan ngồi, còn có hai hành khách khác đang ngủ tựa lưng vào góc ghế.

Nàng nhìn các làng mạc, cây cối, trang trại, thôn xóm vùn vụt lướt qua. Hoảng sợ trước tốc độ đó, nàng cảm thấy mình đã bước vào một cuộc sống mới, một thế giới mới, nó không còn là thế giới của nàng nữa, cái thế giới của tuổi trẻ êm ả, của nếp sống đơn điệu của đời nàng.

Trời đã tối khi đoàn tàu tiến vào thành phố Pari.

Một nhân viên vận chuyển hành lý xách cho Jan cái rương. Nàng hoảng sợ đi theo, gần như chạy theo bác ta, chỉ lo mất hút bóng bác. Vụng về trong việc luồn lách qua đám đông nàng bị chen lấn kịch liệt. Khi đến phòng đón tiếp của khách sạn, nàng vội vã nói: "Tôi được ông Rutxen giới thiệu đến đây".

Bà chủ khách sạn, một thiếu phụ rất to béo, vẻ nghiêm chỉnh, ngồi tại bàn giấy, hỏi lại:

- Ông Rutxen à? Ai thế nhỉ?

Jan sững sờ: "Ôi, ông công chứng viên ở Gôđecvin, năm nào cũng đến trọ ở đây đó mà!".

Thiếu phụ to lớn nói:

- Có thể là như vậy. Tôi không biết ông ta. Bà muốn thuê một phòng?

- Thưa, vâng ạ.

Một người hầu phòng xách hành lý của nàng rồi leo lên cái cầu thang trước mắt.

Jan thấy lòng cay đắng. Nàng ngồi vào một cái bàn

http://tieulun.hopto.org

nhỏ và gọi một bát xúp với một cái cánh gà. Từ sáng sớm, nàng chưa hề ăn uống gì cả.

Dưới ánh sáng lờ mờ của cây nến, nàng vừa buồn bã ngồi ăn, vừa nghĩ đến hàng nghìn sự việc. Nàng nhớ lại lần ghé qua cũng chính thành phố này sau chuyến đi trăng mật ấy, nhớ lại những dấu hiệu cá tính đầu tiên của Juyliêng xuất hiện trong những ngày tạm trú ở Pari. Nhưng khi đó nàng còn trẻ, tin tưởng và dũng cảm. Giờ đây, nàng tự thấy mình già nua, lúng túng, thậm chí còn sợ sệt và yếu ớt nữa, đến nỗi một việc không đâu cũng đủ làm cho nàng bối rối. Ăn uống xong, nàng ra đứng bên cửa sổ nhìn xuống phố xa đông nghịt những người. Nàng rất muốn đi ra ngoài một tý nhưng lại không dám. "Thế nào cũng sẽ bị lạc", nàng nghĩ vậy, nàng bèn đi nằm và thổi tắt đèn.

Những tiếng động ồn ào cộng với cảm giác đang ở một thành phố xa lạ và sự xáo động của chuyến đi đã làm cho nàng không sao ngủ được. Nhiều tiếng đồng hồ trôi qua. Tiếng ầm ì bên ngoài đã dần dần dịu xuống nhưng nàng vẫn thức, vì thần kinh vẫn căng thẳng trước trạng thái nửa nghỉ ngơi nửa hoạt động của một thànhphố lớn. Nàng đã quen với giấc ngủ sâu và êm của đồng ruộng, giấc ngủ làm tê liệt tất cả, người, vật và cỏ cây; còn giờ đây, nàng cảm thấy qunah mình cả một sự huyên náo huyền bí. Những tiếng động hầu như không nhận thấy vẫn lọt đến tai nàng, tựa hồ chúng đã luồn qua các bức tường của khách sạn. Thỉnh thoảng, lại nghe thấy

http://tieulun.hopto.org

một tiếng sàn gác cót két, một tiếng cửa đóng lại, một tiếng chuông reo.

Vào khoảng hai giờ sáng, vừa lúc nàng mới bắt đầu chợp mắt được một tí, bỗng vang lên tiếng kêu của một phụ nữ ở gian phòng bên cạnh. Jan ngồi bật dậy, nàng tưởng như nghe thấy tiếng cười của một gã đàn ông.

Thế là càng gần đến bình minh, lòng nàng lại càng tràn ngập những suy nghĩ, lo buồn về Pôn. Trời vừa rạng sáng, nàng đã mặc xong quần áo.

Con nàng ở phố Xôvagio, trong khu trung tâm của thành phố. Theo lời dặn cần phải tiết kiệm của Rôzali, nàng quyết định đi bộ đến đó. Hôm nay, trời đẹp. Không khí lạnh làm cho da thịt tê buốt. Những người có việc gấp chạy vội trên hè đường. Nàng cố gắng đi nhanh hết mức, dọc theo một đường phố đã được chỉ dẫn. Hết dãy phố đó nàng rẽ sang phải, rồi lại quặt sang trái. Sau đó, nàng đi đến một quảng trường, tại đó, Jan lại phải hỏi thăm đường thêm nữa.

Nhưng nàng không sao tìm ra được địa điểm đó. Nàng hỏi thăm một bác bán bánh mì thì bác lại chỉ những hướng khác. Nàng lại đi, nàng lầm lối, nàng lang thang, nàng tiến theo những lời chỉ dẫn khác, nàng lạc đường hoàn toàn.

Lúc này, cuống lên, nàng hầu như đi liều. Nàng toan gọi một bác đánh xe ngựa thì chợt nhìn thấy dòng sông Xen. Nàng bước dọc theo các bến của con sông.

Cứ như vậy, sau khoảng một tiếng đồng hồ, nàng mới

http://tieulun.hopto.org

lần ra được phố Xôvagio, một phố nhỏ đen ngòm. Nàng dừng lại trước cổng nhà, nàng xúc động đến nỗi không bước lên nổi một bước nữa.

Gà con, nó ở chỗ này, trong căn nhà này đây!

Hai bàn tay và hai đầu gối của nàng cứ run lên. Cuối cùng, nàng bước vào, đi theo một hành lang và tìm thấy nơi ở của người gác cổng. Tay chìa ra một đồng tiền, nàng nói: "Xin nhờ bác vui lòng lên báo giùm cho ông Pôn đờ Lama biết là có một bà cụ, bạn thân của mẹ ông ấy, đang đứng đợi ở dưới này".

Người gác cổng đáp:

- Thưa cụ, ông ta không còn ở đây nữa rồi.

Nàng rùng cả mình, ấp úng hỏi:

- Ồ! Vậy... vậy chứ hiện nay, ông ta ở đâu ạ?

- Dạ, thưa cháu không biết.

Choáng váng cả người như sắp ngã khuyu xuống, nàng đứng lặng đi một lúc, chẳng nói nên lời. Sau cùng, cố gắng lắm, nàng mới tỉnh táo lại và hỏi khẽ:

- Vậy chứ ông ta dời đi từ lúc nào ạ?

Người gác cổng liền cho bà biết nhiều chi tiết:

- Dạ, cách đây mười lăm ngày. Một buổi tối, họ cứ thế mà ra đi rồi không trở lại nữa. Khắp cả khu phố này, nhà nào, hai người đó cũng mắc nợ. Như vậy, hẳn cụ hiểu rõ là đời nào họ còn dám để lại địa chỉ nữa cơ chứ!

Jan bỗng thấy hàng nghìn tia lửa sáng như hoa cà

http://tieulun.hopto.org

hoa cải tóe ra trước mặt, cứ như có người nào đó bắn một phát súng sát ngay trước mắt mình vậy. Nhưng một ý nghĩ vững chắc vẫn đỡ lấy nàng, vẫn giữ cho nàng đứng thẳng được, tạo cho nàng một bề ngoài trông có vẻ bình thản và giúp cho nàng xử sự chín chắn, ý nghĩ đó là: Cần phải biết chỗ ở và tìm cho ra Gà con.

- Vậy là khi ra đi, ông ta chẳng nói gì hết sao?

- Ôi! Làm gì có! Cháu đã nói là họ chuyển để trốn nợ rồi mà.

- Nhưng hẳn ông ta cũng cho người đến lấy thư từ cho mình chứ?

- Hễ có thư mà có người đến lấy thì cháu sẽ đưa thôi. Vả lại, lâu nay họ cũng chỉ nhận không đến mười bức thư mỗi năm. Nhưng hai hôm trước khi họ chuồn đi, cháu có nhận và đem lên cho họ một bức thư đấy.

Chắc hẳn đó là thư của Jan. Nàng vội nói ngay:

- Bác nghe đây nhé, tôi chính là mẹ của ông ấy. Tôi đến đây để tìm gặp cháu. Đây, xin bác cầm tạm mười frăng tặng bác. Nếu bác có tin tức gì hoặc tìm hiểu thêm được gì về cháu thì xin bác lại tìm gặp tôi ở khách sạn Noocmăngđi, phố Lơ Havơrơ, tôi sẽ xin tạ ơn bác xứng đáng.

Bác kia trả lời: "Vâng, xin cụ cứ tin ở cháu".

Nàng bỏ đi ngay.

Nàng cứ thế mà đi, không cần biết đến nơi nào nữa. Nàng hối hả như có việc gì quan trọng thúc đẩy. Nàng

http://tieulun.hopto.org

vùn vụt lướt dọc theo các bờ tường, xô cả vào những người đang tay xách, nách mang. Nàng băng bừa qua đường, chẳng buồn ngó gì xe cộ qua lại, khiến cho các ông đánh xe ngựa phải chửi rủa ầm ĩ. Nàng đặt chân lên các vỉa hè mà chẳng hề chú ý nên bị vấp lia lịa. Tâm hồn tan tác, nàng cứ lao mình mà đi.

Đột nhiên, nàng nhận ra mình đã đi đến một công viên, và, cảm thấy mệt quá, nàng phải ngồi ngay xuống một chiếc ghế. Nàng ngồi như vậy hình như rất lâu; nàng khóc mà không biết là mình đang khóc, khiến cho nhiều người qua lại phải dừng bước nhìn nàng. Rồi cảm thấy trong người rất lạnh, nàng đứng dậy và tiếp tục đi. Nàng kiệt quệ và suy yếu đến mức đôi chân cơ hồ không đỡ nổi thân mình nữa.

Nàng muốn vào một quán ăn gọi một bát xúp mà chẳng dám bước vào những chỗ nhà của rộng như vậy, vì lòng nàng thấy hổ thẹn, thấy sợ sệt, thấy ngượng ngùng với nỗi đau của mình, có vẻ bất cứ ai cũng nhìn thấy nó được cả. Bước đến ngưỡng cửa một quán ăn khác, nàng dừng lại một giây, ngó vào trong thấy bao nhiêu người đang ăn uống quanh bàn, thế rồi nàng bèn lẽn ra đi, bụng bảo dạ: "Thôi để đến một cửa hàng khác, ta sẽ vào"... Nhưng đến quán ăn sau đó, nàng vẫn chẳng bước vào.

Cuối cùng, nàng mua ở một cửa hàng bánh mì một cái bánh nhỏ, hình mặt trăng, vừa đi, vừa gặm. Nàng rất

http://tieulun.hopto.org

khát nước nhưng chẳng biết uống ở chỗ nào, nên cố nhịn và bỏ qua.

Nàng đi qua một vòm cung, rồi lại lọt vào một công viên khác được bao bọc bằng những hàng cửa tò vò. Nàng nhận ra đây là khu vực cung điện nhà vua.

Lúc đó, do mặt trời đã lên cao và do đã đi bộ khá nhiều, nàng cảm thấy người ấm hơn. Nàng ngồi xuống nghỉ chân thêm một hai tiếng nữa.

Một đám đông người bước vào, toàn là những người ăn mặc lịch sự. Họ trò chuyện, tươi cười, chào hỏi. Thật là những con người sung sướng, đàn bà thì xinh đẹp, đàn ông thì giàu có, những con người sống chỉ để chung diện và hưởng thụ những niềm vui.

Hoảng sợ thấy mình lọt vào giữa đám người xa hoa ấy, Jan đứng bật dậy để bỏ chạy đi, nhưng nàng chợt nảy ra một ý nghĩ là biết đâu chăng có thể gặp Pôn giữa đám người này. Thế là nàng bắt đầu lang thang trong đám đông đó, nhìn sát từng khuôn mặt những người đang qua lại không ngớt. Chân bước mau, vẻ hèn mọn, nàng cứ đi như thế suốt từ đầu đến cuối khu công viên.

Nhiều người quay lại nhìn theo nàng; một số thì cười và chỉ trỏ cho nhau xem. Nhận thấy điều đó, nàng vội vã bỏ đi. Hẳn đám đông người kia đã được một phen cười cợt khoái chí trước cung cách đi đứng của nàng và trước cái áo dài kẻ ô vuông xanh lá cây mà Rôzali đã chọn mua vải và đã hướng dẫn bà thợ may ở Gôđecvin may cắt.

http://tieulun.hopto.org

Từ lúc đó, ngay cả cái việc hỏi thăm đường ở những người khách qua lại, nàng cũng không dám nữa. Nàng cứ mò mẫm đi dần và cuối cùng, cũng đã tìm ra được khách sạn của mình.

Suốt phần còn lại của ngày hôm ấy, nàng ngồi lì trên cái ghế ở chân giường, không bước ra ngoài, rồi cũng như hôm trước, nàng ăn tối với một bát xúp và một chút thịt. Rồi nàng thu xếp đi nằm, mỗi cử động đều làm theo thói quen, cứ như một cái máy.

Sáng hôm sau, nàng đến quận cảnh sát nhờ tìm giúp con nàng. Người ta không thể hứa hẹn gì, nhưng cũng quan tâm đến chuyện đó.

Thế rồi nàng lại đi, vật vờ qua các phố, vẫn luôn với niềm hy vọng là sẽ gặp được con. Giữa đám đông người huyên náo ấy, nàng lại cảm thấy mình cô đơn hơn, lạc loài hơn, khốn khổ hơn là ở giữa những cánh đồng hoang vắng.

Buổi tối, khi về đến khách sạn, nàng được tin báo, có một người được Pôn phái đến tìm nàng, hẹn hôm sau sẽ trở lại. Một luồng máu nóng tràn ngập tim nàng. Suốt đêm, nàng không chợp mắt. Có phải chính nó đấy không? Đúng rồi, chắc chỉ có nó thôi, mặc dù căn cứ vào những chi tiết hình dáng do người ta kể lại thì bà vẫn chưa thấy chút gì của Pôn trong con người đó cả.

Khoảng chín giờ sáng hôm sau, có tiếng người gõ cửa. Nàng kêu to: "Mời vào!", nàng dang rộng đôi tay sẵn sàng lao đến. Một người lạ mặt bước vào. Trong lúc anh ta

http://tieulun.hopto.org

xin lỗi đã làm phiền nàng và giải thích việc anh ta phải đến đây là để đòi một món nợ của Pôn, thì nàng đã biết là mình đang khóc. Nàng cố giấu không để cho người khách lạ thấy điều đó, có giọt nước mắt nào ngưng đọng ở khóe mắt là nàng lấy đầu ngón tay thấm đi ngay.

Anh ta nói tiếp là nhờ có bà quản gia căn nhà phố Xôvagiơ mách bảo, anh ta được biết nàng có đến đó, và vì không tìm đâu ra người con, anh đành tìm đến người mẹ. Anh ta đưa ra một mảnh giấy; nàng cầm lấy ngay, không chút nghĩ ngợi. Nàng đọc một con số: 90 frăng, nàng rút tiền ra trả.

Ngày hôm đó, nàng không đi ra ngoài nữa.

Đến hôm sau, nhiều chủ nợ khác đến thêm. Còn bao nhiêu tiền, nàng trút ra trả hết, chỉ giữ lại trong người khoảng hai mươi frăng. Nàng viết thơ cho Rôzali biết rõ tình cảnh đó.

Trong khi chờ thơ trả lời của người hầu, hết ngày ngày qua ngày khác, Jan lại đi lang thang, chẳng biết làm gì cho hết quãng thời gian sầu thảm và bất tận, khi không có một ai để nàng nói một lời âu yếm, không có một ai thông cảm được nỗi khốn khổ này. Nàng cứ đi phiêu, đi dạt mãi như thế. Lúc này lòng nàng đã bứt rứt không yên, những muốn được trở lại ngay nơi kia, sống trong căn nhà nhỏ bên con đường lớn quạnh hiu ấy của nàng tưởng không tài nào sống nổi trong căn nhà đó nữa, thì nay trái lại, nàng đã thấy rất rõ là nàng chỉ còn có

http://tieulun.hopto.org

thể sống ở đó, nơi những thói quen ảm đạm của nàng đã ăn sâu, bén rễ mất rồi.

Cuối cùng, một buổi tối, nàng nhận được một bức thư kèm theo hai trăm frăng. Rôzali viết:

"Bà Jan, xin bà hãy trở về gấp, vì tôi sẽ không gửi tiếp thêm gì cho bà nữa đâu. Còn về Pôn, xin bà cứ để mặc tôi. Khi chúng ta được tin tức về nó thì tôi sẽ đi tìm nó về.

Xin chào bà. Chính em của bà đây.

Rôzali".

Jan lên đường về lại Battovin một buổi sáng tuyết rơi và trời rất lạnh.

http://tieulun.hopto.org

XIV

Thế là từ đó, nàng không đi ra ngoài nữa, không xê dịch nữa. Sáng nào cũng vậy, nàng dậy đúng vào giờ đã định, nhìn thời tiết qua khung cửa sổ rồi xuống gác ngồi trước cái lò sưởi ở tầng dưới.

Nàng cứ ngồi đó hàng ngày trời, không động đậy, mắt nhìn chằm chằm vào ngọn lửa, mặc cho những ý nghĩ buồn thảm tự do trôi dạt, và điểm lại trong đầu cuốn phim buồn bã về những nỗi khốn khổ của đời mình. Nàng cứ ngồi đó, không một cử động nào khác, ngoài việc tiếp củi vào lò, tiếp mãi cho đến lúc bóng đêm lan dần khắp căn phòng nhỏ. Đó là lúc Rôzali bưng cây đèn bước vào và kêu lên: "Ôi, bà Jan, bà phải vận động chút ít gì đi chứ, không có thì tối nay lại chẳng biết đói bụng là gì cho mà xem!".

Nàng thường hay đeo đuổi những ý nghĩ cố định. Trong đầu óc bệnh hoạn của hàng, những sự việc nhỏ nhặt nhất cũng trở nên cực kỳ quan trọng, và nàng thường

http://tieulun.hopto.org

bị dày vò bởi những lo âu nhỏ nhặt, chẳng chút nghĩa lý gì.

Nàng sống trở lại nhiều nhất với quá khứ, cái quá khứ xa xưa. Lòng nàng bị ám ảnh bởi hình ảnh những năm tháng đầu tiên của quãng đời niên thiếu, bởi những kỷ niệm về chuyến đi trăng mật ở nơi ấy, đảo Coócxơ. Nhiều phong cảnh của hòn đảo, từ lâu nàng đã quên đi, nay bỗng nhiên lại đột ngột hiện ra trong thanh củi đang bốc lửa. Nàng nhớ lại mọi chi tiết, mọi sự việc nhỏ nhặt và mọi khuôn mặt đã gặp trên đảo. Cái đầu nhấp nhô của người dẫn đường Jăng Ravôli lại trở về đeo đuổi trí nhớ nàng. Cả tiếng nói của anh, nàng tưởng như cũng đang còn nghe thấy.

Rồi nàng nghĩ đến những năm tháng êm đềm của thời Pôn còn thơ ấu, nhớ lại cảnh Pôn bắt mẹ cấy rau sà-lát, cảnh dì Lizông và nàng cùng quì gối cạnh nhau trên đất màu, cả hai ra sức trổ tài khéo léo để Gà con được vui lòng, cùng đua nhau xem ai là người cấy dẻo tay hơn, ai là người đặt được nhiều cây giống hơn.

Nhớ đến đó, môi nàng mấp máy và thì thầm rất nhỏ: "Ôi, Gà con, Gà con bé bỏng của mẹ", cứ như là nàng đang nói chuyện với nó vậy. Dòng suy nghĩ vẩn vơ của nàng đã dừng lại ở chỗ ấy. Có những lúc, suốt mấy giờ liền nàng giơ ngón tay thử viết lên không những hàng chữ hợp thành tên gọi ấy. Trước ngọn lửa bập bùng, nàng từ từ vạch ra những nét, cứ như là đang nhìn thấy rõ từng chữ vậy; rồi, cho là mình đã bị lẫn, nàng vạch lại

http://tieulun.hopto.org

từ chữ P trở đi, dù cánh tay có run lên vì mỏi mệt, vẫn cố gắng viết cho đến hết tên của con nàng. Viết xong, nàng lại bắt đầu trở lại.

Cuối cùng, vì lẫn lộn lung tung, chữ nọ xọ ra chữ kia, nàng đành chịu không sao viết nổi nữa và cáu kỉnh đến phát điên lên được.

Nàng mang nặng tất cả mọi tính chất thói quen của những người quen sống cô đơn. Đặt nhầm chỗ một vật cỏn con cũng đủ làm cho nàng nổi giận.

Rôzali thường kéo nàng ra đường cái, bắt buộc nàng phải đi tản bộ, nhưng chỉ được chừng hai mươi phút, nàng đã nói: "Chị không đi nổi nữa rồi, em ơi" rồi nàng ngồi bệt xuống bờ một cái hố.

Chẳng bao lâu nàng thấy chán ghét hết thảy mọi cử động, và mỗi buổi sáng lại nằm nán lại trên giường, lâu chừng nào tốt chừng nấy.

Từ thuở nhỏ, Jan đã có một thói quen dai dẳng duy nhất và không hề thay đổi là mỗi buổi sáng, sau khi uống xong bát cà-phê sữa thì mới đứng dậy, và đứng dậy ngay lập tức. Đặc biệt, Jan bám giữ có phần quá đáng cái nhu cầu lót lòng buổi sáng đó. Đối với Jan, thiếu món cà-phê sữa buổi sớm còn khó chịu hơn là phải thiếu bất cứ thứ gì khác. Mỗi buổi sáng, Jan lại nằm chờ Rôzali đến, với một sự khao khát có một phần nào giống như dục vọng vậy. Bát cà-phê sữa đầy tràn vừa được đặt xuống mặt bàn đầu giường là Jan đã ngồi bật dậy, uống một hơi hết sạch với cái vẻ xem ra có phần hơi tham ăn tục uống

http://tieulun.hopto.org

một tý. Uống xong, Jan tung chăn, đứng dậy mặc quần áo ngay.

Nhưng nay nàng dần dần có một thói quen mới lạ, sau khi đặt cái bát không vào lòng đĩa, nàng vẫn tiếp tục ngồi suy nghĩ vẩn vơ thêm một lúc nữa, rồi lại nằm xuống giường, và ngày này qua ngày khác, cái thói quen lười biếng đó cứ kéo dài mãi ra, cho đến một hôm Rôzali bước vào, giận dữ, lôi nàng dậy và gần như cưỡng bức nàng phải thay quần áo, nàng mới thôi.

Ngoài ra, nàng cũng chẳng còn một chút vẻ bề ngoài nào của ý chí nữa. Mỗi lần Rôzali xin nàng một lời khuyên, đặt với nàng một câu hỏi hay tham khảo nàng một ý kiến, nàng đều đáp: "Thôi, em muốn sao cứ làm vậy, em ạ".

Nàng đinh ninh là bản thân mình đã bị một sự bất hạnh thù ghét đeo đuổi hết sức dai dẳng và trực tiếp, đến nỗi nàng đã dần dần tin tưởng ở thuyết định mệnh như một người phương Đông vậy. Thói quen thấy mãi mơ ước của đời mình bị tiêu tan, hy vọng bị sụp đổ đã làm cho nàng không dám làm bất cứ một công việc gì nữa. Gặp một chuyện cỏn con đơn giản nhất, nàng cũng do dự hàng mấy ngày liền rồi mới dám thực hiện, vì nàng tin chắc hễ làm là nhất định sai và kết quả sẽ chẳng ra gì.

Nàng luôn miệng than thở: "Chỉ có chị mới bị rủi ro trên đường đời như thế này thôi!". Rôzali kêu ầm lên, cãi lại: "Vậy bà sẽ nói sao, nếu như bà phải tự mình lao động để kiếm lấy miếng bánh mì mà ăn? Bà sẽ nói sao,

http://tieulun.hopto.org

nếu như ngày nào bà cũng bắt buộc phải thức dậy từ sáu giờ sáng để đi làm công kiếm sống? Có biết bao người đã phải làm ăn như vậy mà đến tuổi già lão, họ vẫn cứ chết đói, chết khổ như thường".

Jan đáp lại: "Em thử nghĩ xem, thân chị thui thủi một mình, ngay cả đứa con chị sinh ra, nó cũng bỏ rơi chị nốt!".

Thế là Rôzali nổi cáu lên dữ dội: "Rõ chuyện! Này, thế con cái nhà người ta nó đi lính, nó sang ở mãi tận bên châu Mỹ kia thì sao?".

Đối với Rôzali, châu Mỹ là một xứ sở xa xôi, mờ mịt, người ta đua nhau kéo đến đó để làm giàu, nhưng chỉ có đi mà chẳng bao giờ có về.

Chị tiếp tục: "Thế nào mà chẳng có lúc cha mẹ, con cái phải xa nhau, bởi vì trời đất sinh ra người già với đám trẻ có phải là để cho chung sống với nhau đâu!". Rồi chị kết luận, giọng dữ tợn: "Này bà, giả thử nó chết mất rồi thì bà nói sao?".

Đến đó thì Jan chịu không đáp được gì nữa.

Những ngày đầu Xuân, thời tiết dịu đi, Jan cảm thấy trong người khỏe khoắn hơn một chút, nhưng nàng chỉ sử dụng chút ít khả năng hoạt động được phục hồi ấy để càng lao sâu thêm vào những ý nghĩ u ám của mình thôi.

Một buổi sáng, khi leo lên chỗ vựa thóc để tìm kiếm một vật gì đó, nàng tình cờ mở một cái thùng đựng toàn những tấm lịch cũ được giữ lại theo phong tục của một số người ở nông thôn.

http://tieulun.hopto.org

Nàng cảm giác như đã tìm lại được chính ngay cả những tháng năm của quá khứ đời mình. Với một niềm xúc động lạ lùng, khó tả, Jan đứng sững trước cái đống toàn những tấm bìa cứng hình vuông đó.

Nàng thu nhặt và đem chúng xuống gian tầng dưới. Đó là một đống gồm đủ cỡ lịch, to có, nhỏ có. Nàng xếp riêng chúng ra theo từng năm một, để lên mặt bàn. Đột nhiên nàng tìm ra tấm đầu tiên, tấm lịch nàng đã đem theo về lâu đài Bạch Dương.

Nàng ngắm nhìn nó hồi lâu, nhìn những ngày nàng đã gạch đi vào buổi sáng hôm rời Ruăng về đây, khi vừa ra khỏi trường dòng một ngày. Nàng khóc. Những giọt nước mắt sầu thảm rơi chầm chậm, những giọt nước mắt tội nghiệp của một bà già đang đứng trước cả cuộc đời khốn khổ của mình được dàn trải ra trên chiếc bàn trước mặt.

Đột nhiên, nàng nảy ra một ý nghĩ. Ý nghĩ đó đã mau chóng trở thành một nỗi ám ảnh ghê gớm, liên tục và dai dẳng: nàng muốn tìm lại, gần như từng ngày một, những việc nàng đã làm qua những năm tháng đó.

Nàng gắn những tấm bìa cứng đã ố vàng đó, cái nọ tiếp cái kia, lên những bức tường và bức thảm, rồi nàng ngồi ròng rã hàng giờ trước tấm này hay tấm khác để tự hỏi: "Trong tháng đó, việc gì đã xảy ra với mình nhỉ?".

Trước kia, nàng đã đánh dấu những ngày tháng đáng ghi nhớ của lịch sử đời mình, giờ đây, bằng cách lần lượt cố nhớ lại từng sự việc nhỏ xảy ra trước hoặc sau, một

http://tieulun.hopto.org

sự kiện quan trọng, bằng cách tập hợp và liên kết chúng lại với nhau, đôi khi nàng đã tìm lại được cả một tháng trọn vẹn!

Cứ như thế, nhờ kiên trì tập trung tư tưởng, cố gắng mọi móc trí nhớ với một quyết tâm mạnh mẽ, nàng đã thành công trong việc dựng lại gần như đầy đủ hai năm đầu tiên về cuộc sống ở Bạch Dương. Và thế là, những kỷ niệm xa xăm của đời mình đã trở lại với nàng dễ dàng một cách khác thường và hằn rõ từng nét như trên khuôn đúc nổi vậy.

Nhưng những năm tiếp theo dường như chìm ngập mất trong một tấm sương mù bao phủ, dường như pha trộn vào nhau và dẫm đạp lên nhau. Có lúc nàng đứng đó, lâu như bất tận, đầu cúi xuống một tấm lịch, tâm trí dồn hết về cái Thời gian xa xưa, thế mà nàng vẫn chịu không tài nào nhớ ra được là kỷ niệm này nằm ở tấm lịch này hay ở tấm lịch kia.

Nàng lướt qua lần lượt từng tấm lịch một. Khôi phục lại những năm tháng trôi qua, những tấm lịch đó quay tròn quanh gian phòng này chẳng khác gì những bức tranh của Con Đường Chữ Thập[1]. Đột nhiên, nàng đặt ghế, dừng lại trước một tấm, rồi cứ ngồi im, không động đậy như thế cho đến tối, để nhìn ngắm nó và lao sâu vào những suy nghĩ, tìm tòi, hồi tưởng.

---

1. Theo Kinh thánh của đạo Thiên Chúa "Con đường chữ thập" là một dãy mười bốn bức tranh miêu tả lại quá trình đau khổ của Chúa Jêsu từ lúc bị kết tội đến khi hấp hối chết.

http://tieulun.hopto.org

Rồi thì, khi tất cả các thứ nhựa cây đều tỉnh dậy dưới ánh nắng ấm áp của mặt trời, mùa màng ngoài đồng đã lên rộ và cây cối đã xanh tươi, khi những cây táo trước các sân nhà đã bừng nở tròn xòe, thắm một màu hồng và tỏa ngát hương thơm trên khắp dải bình nguyên, đột nhiên tâm hồn Jan bỗng xao xuyến khác thường.

Nàng không ngồi yên một chỗ được nữa. Nàng đi đi lại lại, ra vào có đến hai chục lượt mỗi ngày. Có lúc nàng đi lang thang dọc theo các trại ấp, trong người như bừng bừng cả một cơn sốt tiếc thương. Nhìn thấy một bông hoa cúc náu mình trong đám cỏ, một tia nắng mặt trời xuyên qua kẽ lá, một vũng nước trong vết rãnh bánh xe phản chiếu một mảnh trời xanh, chỉ chừng đó, cũng đủ làm cho lòng nàng xốn xang, xúc động và đảo lộn, thấy sống lại những cảm giác xa xưa như tiếng vang vọng trở về của những hồi thời con gái, khi nàng đạo chơi mơ mộng trên khắp cánh đồng này.

Trước kia, khi chờ đón tương lai, nàng đã run lên cũng với những rung động đó, đã say sưa thưởng thức cũng cái dịu ngọt, cái chất men ngây ngất lòng người này của những ngày xuân ấm. Giờ đây, khi tương lai đời nàng đã đóng kín, nàng lại gặp lại tất cả những cái đó. Trong thâm tâm, nàng vẫn còn thấy thú vị, nhưng đồng thời cũng đau khổ với chúng, tưởng chừng như niềm vui vĩnh cửu của vũ trụ vừa tỉnh dậy, khi thấm đượm vào làn da khô héo, dòng máu nguội lạnh và tâm hồn bị đày đọa của nàng, thì chỉ còn có thể đưa được vào đó một sự say mê yếu ớt và đau xót.

http://tieulun.hopto.org

Nàng cũng còn cảm thấy dường như tất cả cảnh vật xung quanh nàng, cái gì cũng đã đổi thay chút ít so với lúc nàng còn đương độ thanh xuân; Bây giờ, mặt trời có vẻ ít ấm hơn, bầu trời kém xanh hơn, cỏ kém biếc hơn và hoa kia cũng vậy, ít thắm và ít thơm hơn, chẳng còn làm ngây ngất lòng người như trước nữa.

Tuy nhiên, có một số ngày, những cảm giác lâng lâng sảng khoái thâm nhập vào nàng mãnh liệt đến mức nàng đã trở lại với những thói quen mơ mộng vẩn vơ, hy vọng, đợi chờ, bởi vì, dù cho số phận có nghiệt ngã và tàn nhẫn đến đâu chăng nữa, lẽ nào con người lại không còn mảy may chút hy vọng trước cảnh đẹp của đất trời kia?

Nàng cứ đi, đi mãi về phía trước, hết giờ này đến giờ khác, như bị quất mạnh bởi một cơn kích động của tâm hồn. Rồi thỉnh thoảng, nàng đột nhiên dừng lại, ngồi xuống vệ đường và suy nghĩ về những điều buồn bã. Tại sao mình lại không được thương yêu như những người khác? Tại sao ngay cả những hạnh phúc đơn giản của một cuộc đời trầm lặng, mình cũng không hề được hưởng?

Đôi lúc khác, trong một khoảng khắc nào đấy, nàng bỗng lại quên bẵng đi rằng mình đã già và chẳng còn gì nữa ở tương lai phía trước kia, ngoài mấy năm trường ảm đạm và cô quạnh, rằng đường đời kia, nàng đi đến đây là đã hết rồi. Thế là, giống như xưa kia ở tuổi trăng tròn, nàng lại xây đắp những dự tính êm dịu của lòng mình, thêu diệt nên những viễn cảnh tươi đẹp của tương lai. Nhưng rồi, cái cảm giác tàn nhẫn về thực tại lại chụp

http://tieulun.hopto.org

mạnh xuống người nàng. Nàng đứng dậy, khắp người đau nhừ, cứ như vừa có một vật gì nặng rơi xuống đè nàng bẹp di đi vậy. Nàng trở về nhà, bước chân chậm chạp hơn, vừa đi vừa lẩm bẩm: "Ôi, mụ già điên dại! Ôi, mụ già điên dại!".

Lúc này Rôzali vẫn phải luôn miệng nhắc nàng: "Nhưng bà phải giữ cho tâm hồn thanh thản chứ! Sao lại cứ xúc động lung tung như thế nhỉ?".

Jan buồn rầu đáp lại: "Em không thấy sao, giờ đây, chị nào có khác gì con "Thảm sát" trong những ngày tàn của đời nó?".

Một buổi sáng kia, Rôzali bước vào phòng Jan sớm hơn lệ thường, tay đặt bát cà-phê sữa lên mặt tủ đầu giường, miệng nói: "Uống nhanh lên một tý, bà nhé! Thằng cháu Đơni nhà tôi đang chờ chúng ta trước cửa, kia. Hôm nay, ta về Bạch Dương; tôi có chút việc ở đó!".

Jan tưởng chừng mình có thể ngất đi vì cảm động. Nàng mặc quần áo mà cứ run cả người lên, hoảng hốt và thất thần với ý nghĩ là sắp được gặp lại căn nhà yêu quý.

Một bầu trời rực rỡ trải rộng khắp nơi nơi. Như cũng vui lây với cảnh vật, con ngựa thỉnh thoảng lại phi nước đại một chặng. Khi cỗ xe tiến vào thôn Êtuvăng, Jan thấy hồi hộp đến mức thấy khó thở, và khi trông thấy những trụ gạch của cái chấn đường, mặc dù không muốn, nàng vẫn bật ra hai ba lần tiếng kêu nho nhỏ: "Ôi, ôi, ôi!",

http://tieulun.hopto.org

như đang đứng trước những sự vật làm đảo lộn cả lòng mình.

Cỗ xe được tháo ngựa tại nhà bác Cuia, rồi trong lúc hai mẹ con Rôzali đi giải quyết công việc của mình, các bác tá điền giao chùm chìa khóa lâu đài cho Jan và mời nàng đi thăm lại nhà cũ một vòng, vì hôm đó, các vị chủ mới đều có việc đi vắng.

Jan đi một mình. Khi từ phía bờ biển bước đến trước mặt tòa biệt thự cũ, nàng dừng lại và ngắm nhìn. Bề ngoài, nó chẳng có gì thay đổi. Hôm nay, mặt trời lại điểm những nụ cười nắng ấm lên những nền tường đã xỉn của ngôi nhà rộng quét vôi màu xám nhạt. Mọi cánh cửa sổ đều đóng im ỉm.

Một mẩu nhỏ cành cây chết héo rơi trên áo Jan. Nàng ngẩng nhìn. Mẩu cành đó là của cây ngô đồng. Nàng bước gần lại cái cây to vỏ nhẵn và xanh nhạt ấy, vuốt ve nó như vuốt ve một con vật. Trong bãi cỏ, chân nàng đụng phải một mẩu gỗ mục. Đó là miếng gỗ cuối cùng còn sót lại của cái ghế dài xưa kia nàng vẫn thường ngồi với tất cả những người thân, cái ghế dài được kê đúng vào ngày đầu tiên Juyliêng đến thăm gia đình.

Nàng bước tới cánh cửa đôi của buồng chờ và phải vất vả lắm mới mở được ra vì cái khóa to nặng đã han rỉ không dễ gì mà chịu quay ngay. Một tiếng lò xo kêu ken két, chiếc ổ khóa đã xoay vòng và cánh cửa mở, lúc đầu có phần vướng nặng, sau một cái đẩy mạnh, cũng đã mở ra.

http://tieulun.hopto.org

Gần như vừa đi, vừa chạy, Jan lên ngay phòng mình. Nàng không nhận ra nó nữa, vì tường đã được phủ một lớp giấy màu sáng. Nhưng đến khi mở rộng một cửa sổ và nhìn ra, nàng bỗng thấy rung động đến từng làn da, thớ thịt, trước toàn bộ cái khung cảnh xiết bao yêu mến: vạt rừng, rặng du, cánh đồng hoang và mặt biển lác đác điểm những cánh buồm nâu như đứng im lìm ở phía xa kia.

Nàng bắt đầu đảo qua khắp ngôi nhà rộng lớn và trống trải. Ngắm nhìn những dấu vết quen thuộc trên các bức tường, nàng dừng lại trước một cái lỗ nhỏ trong lớp vôi vữa, do ông nam tước trước kia, mỗi lần đi qua, lại vui đùa cầm cái gậy chống của mình chọc vào như để ôn lại những miếng gươm đao của thời trai trẻ, cứ vậy lâu ngày đã khoét thủng ra thành một cái lỗ.

Trong căn phòng cũ của mẹ, nàng tìm thấy lại được một cây kim gài thanh nhã, đầu vàng, cắm vào một chỗ khuất sau cánh cửa, gần chiếc giường nằm. Trong nhiều năm, nàng cùng những người khác trong gia đình đã tìm kiếm mãi mà không thấy nó. Bây giờ nàng mới nhớ ra là trước kia, chính nàng đã cắm cây kim vào chỗ đó. Nàng nâng cây kim lên như một vật thánh quý vô giá và hôn vào nó.

Nàng đi khắp mọi chỗ, tìm tòi, nhận ra những dấu vết gần như không thể thấy trên những tấm giấy dán tường phòng mà những người chủ mới vẫn giữ, chưa thay. Nàng thấy lại những hình thù kỳ dị mà ta thường tưởng

http://tieulun.hopto.org

tượng ra khi nhìn những nét vẽ sao, những vân đá cẩm thạch, những bóng hình trên các trần nhà hoen ố với thời gian.

Nàng một mình lặng lẽ bước đi, chân không một tiếng động trong toà lâu đài mênh mông, im ắng, như bước đi trong một nghĩa địa. Toàn bộ cuộc đời nàng đã nằm lại nơi đây.

Nàng xuống đến phòng khác. Phòng tối om vì cửa sổ đóng kín. Nàng phải đứng lặng đi một lúc cho đôi mắt làm quen với bóng tối, rồi dần dần mới nhận ra được những tấm thảm cao bít tường có hình vẽ những con chim đang bay. Hai chiếc ghế bành còn đó, trước khung lò sưởi, như có người vừa mới ngồi và đứng dậy. Ngay mùi riêng của căn phòng, cái mùi vốn là của riêng nó xưa nay, giống như mọi sinh vật, con nào chẳng có mùi riêng nó phảng phất, mơ hồ mà lại rất dễ nhận, mùi thơm dìu dịu không rõ rệt của căn phòng cũ đó thấm đượm vào Jan, bao bọc nàng trong những kỷ niệm và làm trí nhớ nàng ngây ngất say sưa. Nàng đứng đó, hổn hển hít sâu vào lồng ngực, hơi thở của dĩ vãng, mắt nhìn hau háu vào hai chiếc ghế bành. Rồi đột nhiên, trong một ảo giác bất ngờ do một ý nghĩ cố định của nàng tạo nên, Jan bỗng tưởng như trông thấy, Jan trông thấy - như đã từng luôn luôn trông thấy trước kia - bố và mẹ đang ngồi đó trong hai chiếc ghế bành, sưởi chân trước ngọn lửa.

Nàng thất kinh lùi lại, đụng lưng vào cánh cửa, rồi

http://tieulun.hopto.org

dựa vào đó để khỏi bị ngã khuyu xuống, mắt vẫn trân trân nhìn vào hai chiếc ghế bành.

Hình ảnh kia đã biến mất!

Nàng đứng đó, hoảng loạn trong vài phút, rồi sau khi đã dần dần tự chủ lại, nàng những muốn bỏ chạy đi ngay, sợ rằng còn đứng đó có thể phát điên lên mất.

Mắt nàng bỗng tình cờ nhìn thấy tấm gỗ ốp tường nàng đang tựa mình vào: nàng đã gặp lại cái "bậc thang của Gà con". Những vết khắc mờ nhạt bò cao dần lên trên lớp sơn với những khoảng cách không đều nhau. Những con số khắc bằng dao chỉ rõ số tuổi, năm tháng và độ lớn của con nàng. Lúc thì đó là chữ của ông nam tước, to hơn; lúc lại là chữ của nàng, nhỏ hơn; lúc khác, chữ của dì Lizông, nét khắc run run. Nàng tưởng như thấy lại đứa con ngày xưa của mình, nó đang đứng đó, trước mặt mẹ, mái tóc vàng hoe, trán dí sát vào tường để đo chiều cao. Ông nam tước kêu to: "Jan! Mới sáu tuần lễ mà nó đã lớn được một phân rồi đấy!".

Với một lòng yêu thương nồng thắm, nàng hôn lên miếng gỗ ốp tường.

Nhưng kìa, có tiếng ai gọi nàng ngoài kia. Đó là tiếng của Rôzali: "Bà Jan! Bà Jan! Mời bà ra xơi cơm trưa, bà con tá điền đang đợi đấy".

Nàng bước ra ngoài như một người mất hồn. Người ta nói những gì với nàng, nàng chẳng hiểu. Nàng ăn những món bà con tá điền dọn đến, nghe bà con tá điền trò chuyện mà không rõ là vấn đề gì. Tất nhiên, nàng

http://tieulun.hopto.org

cũng có trao đổi với bà con khi họ hỏi thăm nàng về tình hình sức khỏe. Nàng chìa má cho người khác hôn và cũng hôn vào má của những người khác chìa đến. Rồi nàng leo lên xe.

Khi cái mái cao của tòa lâu đài đã khuất hẳn sau rặng cây nàng cảm thấy trong lồng ngực mình một nỗi đau xót khủng khiếp. Tự thâm tâm, nàng hiểu rõ thế là nàng vừa nói xong lời chào vĩnh biệt với ngôi nhà cũ của mình.

Nàng trở lại Battovin.

Lúc sắp sửa bước vào ngôi nhà mới, nàng nhìn thấy một cái gì trăng trắng nằm dưới khe cửa. Đó là một bức thơ mà bác phu trạm đã nhét vào trong lúc nàng đi vắng. Nàng nhận ngay ra là thơ của Pôn. Nàng mở bức thư, người run lên vì lo sợ.

Pôn viết:

"Mẹ thương yêu, con không viết thư cho mẹ sớm hơn, bởi vì con không muốn mẹ phải mất công đi một chuyến vô ích đến Pari và vì bản thân con cũng sắp phải về gặp mẹ ngay rồi.

Hiện nay, con đang bị một tai họa ghê gớm, một khó khăn to lớn: vợ con đang hấp hối sau khi đã sinh một cháu gái cách đây ba hôm, mà con thì chẳng có một xu dính túi. Con chẳng biết làm thế nào với cháu đây. Bà quản gia đang cố gắng giúp nuôi cháu bằng sữa bình. Con sợ là cháu sẽ không sống nổi.

Mẹ có thể lo cho con làm việc đó được không? Con

http://tieulun.hopto.org

tuyệt nhiên chẳng còn biết phải làm gì nữa. Thuê vú nuôi thì con lại chẳng có tiền.

Mẹ hãy trả lời con ngay, sau khi nhận được thư này.

Đứa con trai thương yêu mẹ.

Pôn."

Jan lả cả người, nàng ngồi xuống một chiếc ghế và khó khăn lắm mới gọi nổi Rôzali lên. Khi bà hầu đến, hai người cùng nhau đọc lại bức thư, rồi cả hai cùng lặng lẽ đứng nhìn nhau một lúc lâu.

Cuối cùng, Rôzali nói: "Tôi, tôi sẽ đi tìm đón cháu gái nhỏ về đây, bà ạ. Ta không thể nào bỏ mặc Pôn trong tình cảnh này được!".

Jan đáp: "Được, em đi đi!".

Hai người lại lặng thinh. Rồi bà hầu nói tiếp: "Bà hãy đội mũ lên rồi cùng tôi đi Gôđecvin gặp ông công chứng viên. Nếu thật mụ kia sắp chết, thì Pôn phải làm lễ cưới đi thôi. Việc đó là vì lợi ích của cháu bé sau này".

Không đáp một lời, Jan đội mũ đi ngay. Một niềm vui sâu sắc mà nàng không dám thú nhận đã tràn ngập trái tim nàng: một niềm vui nhàm hiểm mà nàng muốn che giấu đi bằng bất cứ giá nào, một niềm vui ghê tởm mà nói ra sẽ làm cho ta phải đỏ mặt lên vì hổ thẹn, nhưng cho ta sung sướng cực kỳ: người tình của con trai bà sắp chết!

Ông công chứng viên cung cấp cho bà hầu nhiều điều chỉ dẫn chi tiết. Chị yêu cầu ông nói đi nói lại nhiều lần,

http://tieulun.hopto.org

rồi, khi đã tin chắc là không thể nào lầm lẫn được nữa, chị dõng dạc nói: "Xin bà đừng sợ gì nữa. Bây giờ để tôi đảm nhận việc này cho!".

Chị ta đi Pari ngay đêm đó.

Suốt hai ngày, Jan sống trong một tâm trạng rối bời khiến nàng không còn sức để suy nghĩ về bất cứ chuyện gì nữa. Đến ngày thứ ba, nàng nhận được mấy chữ của Rôzali báo tin sẽ trở về bằng chuyến tàu chiều. Ngoài ra, không có gì nữa hết.

Khoảng ba giờ, nàng cho thắng cỗ xe mượn được của một ông hàng xóm rồi nhờ ông đưa mình đến nhà ga Bozvin để đón Rôzali.

Jan đứng trên sân ga, mắt đăm đăm nhìn theo hai đường ray thẳng băng kéo dài mãi và sáp lại gần nhau ở tít phía chân trời. Thỉnh thoảng nàng lại nhìn đồng hồ. Còn mười phút. Còn năm phút. Còn hai phút. Đúng giờ rồi! Vẫn chưa thấy có gì xuất hiện trên con đường xa thẳm đó.

Rồi, bất thình lình, nàng nhìn thấy một vệt trắng, một làn khói và dưới làn khói đó, một điểm đen cứ to lên mãi, đang mở hết tốc lực chạy đến. Cuối cùng, cái đầu máy to tướng đã chạy chầm chậm lại, nó phì phò lướt qua trước mặt Jan, lúc đó đang chằm chằm nhìn vào khung cửa các toa xe. Nhiều cửa đã mở ra, hành khách kéo nhau xuống: những anh nông dân mặc áo choàng, những chị tá điền mang thúng mủng, những vị sang trọng đội mũ mềm.

http://tieulun.hopto.org

Sau hết, nàng nhìn thấy Rôzali đang ôm trên tay một bọc chăn vải.

Jan muốn chạy đến đón Rôzali, nhưng sợ ngã vì đôi chân nàng bủn rủn! Nhìn thấy nàng, Rôzali liền bước đến và vẫn với cái vẻ bình thản thường ngày, chị nói: "Chào bà, tôi đã về. Kể ra, cũng có vất vả đấy!".

Jan ấp úng hỏi: "Thế nào, em?".

Rôzali đáp: "À! Cô ta chết đêm qua. Họ đã làm lễ cưới. Còn đây là cháu bé!". Và Rôzali giơ đứa trẻ ra, nhưng vì chăn vải bọc kín nên chẳng trông thấy nó đâu cả.

Như một cái máy, Jan đưa tay ra đỡ lấy đứa cháu. Hai người ra khỏi nhà ga và lên xe.

Rôzali nói tiếp: "Việc chôn cất xong là Pôn sẽ về đây ngay. Chiều mai, cũng vào giờ này, chắc vậy".

Jan thì thầm: "Pôn..." rồi không nói gì thêm nữa.

Mặt trời ngả xuống chân trời, tỏa ánh sáng xuống khắp dải bình nguyên xanh tươi được điểm tô đây đó bằng sắc vàng của những chùm hoa cải nở rộ và bằng màu đỏ thắm của những bụi hoa mào gà. Một làn không khí thanh bình vô tận bao phủ lên mặt đất êm đềm đang ấp ủ biết bao những mầm nhựa sống. Bác nông dân cứ đánh lưỡi tanh tách để thúc ngựa, làm cho cỗ xe nhạy nhanh hẳn lên.

Jan nhìn thẳng vào khoảng không trước mặt, nhìn lên bầu trời cắt ngang bởi một đàn chim én bay theo hình

http://tieulun.hopto.org

cánh cung dăng suốt lưng trời. Và đột nhiên nàng thấy một hơi ấm dịu nhẹ, một hơi ấm của sự sống, nó xuyên qua làn áo, lan tới chân tay và thấm đượm vào da thịt nàng: đó là hơi ấm của đứa trẻ sơ sinh đang ngủ yên trên đùi nàng.

Thế là một niềm xúc động vô biên bỗng tràn ngập lòng Jan. Nàng thình lình mở lớp vải che khuôn mặt đứa trẻ mà nàng chưa nhìn thấy được: đứa con của con trai nàng! Bị ánh sáng chói chang làm cho tỉnh giấc, đứa bé tí hon yếu ớt bỗng hé mở cặp mắt xanh da trời và chúm chím đôi môi. Jan liền nâng hẳn cháu lên, ôm chặt lấy và hôn nồng nhiệt tới tấp vào mặt nó.

Với vẻ hài lòng pha chút quàu quạu, Rôzali ngăn Jan lại:

- Thôi, thôi đi bà Jan, chừng đó đủ rồi! Bà sắp làm cho cháu khóc thét lên bây giờ!

Rồi chị nói thêm, âu cũng là để tự trả lời cho ý nghĩ của chính mình:

- Cuộc đời, bà xem đấy, chẳng bao giờ đến nỗi thật tốt hay thật xấu như người ta tưởng.

– HẾT –

http://tieulun.hopto.org

MỘT CUỘC ĐỜI

❖

Chịu trách nhiệm xuất bản:
ĐINH QUANG NHÃ
Biên tập:
NGUYỄN DUY TRUNG
Bìa:
THÁI TUẤN HOÀNG
XUÂN THỦY
Sửa bản in: KHÁNH TOÀN
Vi tính: KIM PHƯỚC

❖

In 1000 cuốn, khổ 13x19 cm. In tại xí nghiệp in FAHASA.
Giấy phép đăng ký xuất bản số 100/1496CXB ngày 15/12/1999.
In xong và nộp lưu chiểu tháng 4/2000.

http://tieulun.hopto.org

TỦ SÁCH VĂN HỌC PHÁP

BA NGƯỜI LÍNH NGỰ LÂM
Alếchxăng Đuyma

BÀ BÔVARY
Guyxtavơ Flôbe

CARMEN
Prôxpe Mêrimê

ĐỎ VÀ ĐEN
Xtăngđan

NHÀ THỜ ĐỨC BÀ PARI
Vichto Huygô

NHỮNG NGƯỜI KHỐN KHỔ
Vichto Huygô

MỐI TÌNH ĐẦU CỦA NAPOLÉON
(Giấc mộng Tình Yêu)
Annemarie Selinko

PAPILLON người tù khổ sai
Henri Charrière

QUÁN RƯỢU
Emin Zôla

ANH BẠN ĐIỀN TRAI
Ghi Đơ Môpatxăng

HAI MƯƠI NĂM SAU
Alếchxăng Đuyma

ƠGIÊNI GRĂNGĐÊ
Ônôrê Đơ Banzắc

MỘT CUỘC ĐỜI
Ghi Đơ Môpatxăng

NHỮNG VÌ SAO
Alphông Đôđê

NXB VN và FAHASA TP. HCM LIÊN KẾT XUẤT BẢN

0049848
GIÁ 34.000đ

Một cuộc đời (cuốn)
34.000 đ (59348-SQV)
01/08

http://tieulun.hopto.org